

# Đặc san Xuân Canh Tý

Hội Ái Hữu Cựu Giáo Sư và Học Sinh  
Trung Học Trịnh Hoài Đức - Bình Dương



Lưu Hành Nội Bộ  
2020



Trước thềm năm mới Canh Tý 2020  
Kính chúc quý thầy cô nhiều được nhiều sức  
khỏe, an khang, tráng kiện, vạn sự như ý.  
Suốt đời cựu học sinh Trịnh Hoài Đức luôn  
luôn ghi nhớ công ơn khai sáng của thầy cô.

Hội trường,  
Hội phó,  
và toàn thể CHS Trung Học Trịnh Hoài Đức  
Bình Dương

### **Ban Điều Hành Hội Ái Hữu CGS và HS Trung Học Trịnh Hoài Đức - Bình Dương:**

Cố Vấn: GS Nguyễn Trí Lực, CHS Nguyễn Văn Diệp (khóa 5), Nguyễn Văn Tiếp (khóa 9)

Hội Trưởng: CHS Nguyễn Kim Nên (khóa 9), Email: vo-nguyen@comcast.net

Hội Phó: CHS Nguyễn Văn Lành (khóa 5), Email: lanhnguyen@yahoo.com

Hội Phó: CHS Từ Minh Tâm (khóa 11), Email: minhnam\_08@yahoo.com

Thủ Quỹ: CHS Vương Gái (khóa 9), Email: lindavuong29@gmail.com

Ban Giao Tế Xã Hội: CHS Nguyễn ngọc Phát (khóa 1- Email: tungocyen912@gmail.com), CHS  
Trần văn Ngôi (khóa 2), CHS Jeaneret Cẩm Hồng (khóa 6)

Đại diện tại các địa phương:

Sydney: CHS Đỗ thị Anh (khóa 2), Email: anh\_do1944@yahoo.com.au

Melbourne: CHS Trần văn Khanh (khóa 3), Email: vk\_tran@hotmail.com

Canada: CHS Nguyễn thị Kim Oanh & Nguyễn thị Minh Lan (khóa 9), Email:  
tran.thachoanh@gmail.com

Texas: CHS Nguyễn Kim Nên (khóa 9), Email: vo-nguyen@comcast.net

Bắc Cali: CHS Nguyễn Bích Thủy (khóa 4), Email: nguyencathy37@yahoo.com

Sacramento: CHS Nguyễn văn Đông (khóa 9), Email: dongnguyen50@yahoo.com

San Diego: CHS Nguyễn thị Khoẻ (khóa 3), Email: truck20nguyen@yahoo.com

Nam Cali (Orange County và vùng phụ cận): CHS Nguyễn thị Phương (khóa 6), Email:  
lynguyenvan40@yahoo.com

Liên lạc tại VN: Trương Huệ Mỹ (khóa 8), email: mytruong247@gmail.com,

Huỳnh Xuân Khai (khóa 12), email: huynhxuankhai@gmail.com

# Lời ngỏ

Quý thầy cô và anh chị cựu học sinh Trịnh Hoài Đức thân mến,

Khi những cánh én báo tin vui mùa xuân ấm áp trở lại, thì cũng là lúc đặc san CGS & HS Trịnh Hoài Đức đến với mọi người. Ban Biên Tập đặc san rất hân hạnh giới thiệu đến quý vị một tác phẩm được hoàn thành sau những ngày tích cực thực hiện. Năm nay, đặc san của chúng ta có sự đóng góp bài vở khá phong phú từ quý thầy cô và anh chị cựu học sinh trong và ngoài nước. Xin giới thiệu một số bài viết và nhạc phẩm đặc sắc như sau:

Đầu tiên, xin nói về bài viết của cố GS Phan Thanh Đào. Thầy là một nhà mô phạm nhưng cũng là một nhà nghiên cứu về Bình Dương rất nổi tiếng. Nhờ những bài khảo cứu của thầy mà chúng ta biết rõ hơn về những danh lam thắng cảnh của tỉnh nhà. Thầy mất đi, nhưng những tác phẩm của thầy vẫn còn. Hiện nay, phu nhân của thầy là GS Thái Thị Đo đang tìm kiếm và đánh máy lại những bài viết đã bị thất lạc từ trước. Hy vọng trong tương lai chúng ta sẽ có cơ hội đọc được thêm nhiều bài viết hay của thầy, tương tự như bài Hai Ngôi Đình Cổ được đăng trong đặc san năm nay.

Tiếp theo, xin giới thiệu những bài viết của GS Nguyễn Thị Đức, Nguyễn Thị Tâm, Thái Thị Đo, Nguyễn Thị Phương ... Bài nào cũng có ý nghĩa sâu sắc cả về kỷ niệm lẫn giáo dục.

Ban Biên Tập đặc san rất ngạc nhiên khi biết GS Lê Tấn Lộc cũng là một nhạc sĩ. Thầy có thể phổ thơ và sáng tác nhiều nhạc phẩm rất tình cảm. Năm nay, chúng tôi xin đăng bài Giấu Người, một tình khúc được phổ từ thơ của Sương Mai. Bạn có thể tìm nghe nhạc phẩm này trên youtube.com để thưởng thức một tình ca nhiều ray rút.

Năm qua là năm được mùa nhạc của GS Phạm Đức Liên. Gần 20 bài thơ của thầy được phổ thành ca khúc và được làm thành video để phổ biến trên youtube.com. Trong số 20 bài nhạc này, "Tôi Yêu Trịnh Hoài Đức" là tác phẩm thầy viết riêng để tặng cho quý thầy cô và anh chị cựu học sinh trường mình, nên chúng tôi ưu tiên đăng

tải trong đặc san năm nay để giới thiệu với quý vị. Xin cảm ơn một người thầy lúc nào cũng nhớ về trường xưa với nhiều tình yêu thương và trân quý.

Bên cạnh những cây bút thường xuyên cộng tác với đặc san như: Lưu Thanh Bình, Trần Đông Thành, Trần Thị Xuân Diệu, Nguyễn Thị Thanh, Nhật Lệ Nguyễn Thy... năm nay chúng ta có thêm sáng tác của anh Trần Văn Ngôi (khóa 2), Nguyễn Văn Lành (khóa 5) và các bạn trẻ như Lâm Thị Tâm (khóa 16), Mai Diệp (khóa 19), Trịnh Anh Kiệt (khóa 19), Thái Thanh Nhân... và đặc biệt, của một "dâu" THĐ là Minh Xuân (phu nhân anh Mai Văn Minh - khóa 6). Hy vọng các bạn sẽ tiếp tục cộng tác trong những năm tới.

Giống như một bức tranh ghép, đặc san Trịnh Hoài Đức là tác phẩm của những người đã cùng hoạt động và học tập ở mái trường xưa. Đặc san sẽ không thành hình nếu không có sự quan tâm và tiếp tay của quý thầy cô và anh chị. Những câu chuyện, những kỷ niệm được ghi chép lại, không phải để tự hào, mà là để nhắc lại những ký ức. Qua đó, chúng ta sẽ tiếp tục ghi nhận và kể cho nhau nghe trong tinh thần cố gắng giữ cho tình bạn, tình thầy trò luôn sâu đậm và vững bền.

Trước khi dứt lời, xin một lần nữa trân trọng cảm ơn tất cả quý thầy cô và anh chị đã cộng tác và đóng góp bài vở cho đặc san năm nay, hy vọng quý thầy cô và anh chị sẽ tiếp tục ủng hộ cho đặc san năm tới. Cũng xin cảm ơn nhiều mạnh thường quân đã đóng góp tài chánh cho Hội để chúng ta có tiền in, gởi đặc san... cũng như sử dụng cho những công tác chung. Xin cảm ơn rất nhiều những ân nhân giấu tên đã giúp vận động đóng góp bài vở, sửa chữa chánh tả, góp ý nội dung để đặc san của chúng ta ngày càng thêm phong phú.

Trước thềm năm mới Canh Tý, Ban Biên Tập xin kính chúc quý thầy cô, anh chị cộng tác viên một năm nhiều sức khỏe, vạn sự an lành.

Thay mặt Ban Biên Tập

Đặc san Trịnh Hoài Đức - xuân Canh Tý 2020  
Từ Minh Tâm

# TÂM THƯ HỘI TRƯỞNG

**Nguyễn Kim Nền**

Kính thưa quý thầy cô cùng quý anh chị em cựu học sinh trường Trịnh Hoài Đức thân mến,

Nhân dịp Xuân Canh Tý sắp đến và kỷ niệm 10 năm thành lập Hội Ái Hữu Cựu Giáo Sư & Cựu Học Sinh trường Trịnh Hoài Đức, chúng tôi Ban Điều Hành xin chân thành gửi đến tất cả quý vị lời chúc bình an và hạnh phúc nhất trong năm mới.

Mười năm qua, Hội Ái Hữu là một nhịp cầu nối kết tình thầy trò, tình bạn học Trịnh Hoài Đức khắp bốn phương trời. Không gian không còn là khoảng cách giữa chúng ta nữa. Và đặc san Xuân là niềm vui chung khi Xuân về. Dù bạn không viết bài cho đặc san nhưng đặc san vẫn cần đến bạn, vì bạn là độc giả trung thành và dễ thương nhất. Vì bạn là những ngòi bút tuyệt vời, là con đường tình đưa chúng ta trở về sống lại những kỷ niệm đẹp nhất của cuộc đời.

Kính thưa quý vị,

Trong tinh thần tôn sư trọng đạo, năm Kỷ Hợi vừa qua, Hội vẫn tiếp tục tổ chức Tết Thầy tùy theo từng địa phương.

Tại quê nhà, các CHS Trương Thị Huệ Mỹ, Huỳnh Xuân Khai và Huỳnh Thu Hà đã đại diện Hội đến thăm viếng, chúc tết quý thầy Nguyễn Bé Tám, Trần Khắc Cung, Nguyễn Thuận Nhỏ, Tôn Thất Đường để tặng quà (hiện kim) và đặc san Xuân THĐ.

Niềm vui và hãnh diện chung, là các cựu học sinh ở quê nhà vẫn có những buổi họp mặt Tết của riêng khóa học. Đặc biệt vẫn là khóa 12 đã có tiệc mừng Tết Thầy Cô thường niên do bạn Nguyễn Văn Minh và CHS Khóa 12 đã tổ chức vào lúc 10 giờ sáng, ngày 01/02/19 (nhằm ngày 27 tết) tại nhà hàng sân Golf Sông Bé, thị xã Thuận An, Bình Dương. Cuộc họp có sự hiện diện của các CGS Trung học Trịnh Hoài Đức là: Thầy Võ Kim Lân, Thầy Trần Khắc Cung, Thầy Lê Đức Cửu, Thầy Đặng Văn Danh, Thầy Nguyễn Văn Hộ, Thầy Lê Đình Sơn, Cô Nguyễn

Ngọc Sương, Cô Nguyễn Thị Tâm và đông đảo các CHS Khóa 12.

Mỗi năm đây là dịp thầy trò gặp nhau hàn huyên tâm sự, trong không khí chân tình, Thầy Lê Đức Cửu đã rất cảm động nhắc lại một câu nói nằm lòng của khóa 12: “Chúng em dù ở cương vị nào mãi mãi vẫn là học trò của quý Thầy Cô”.

Mỗi quý Thầy Cô được kính biếu một phần quà xuân.

Buổi họp mặt đông đầy cảm xúc giữa Thầy và trò... trong không khí se lạnh chào đón những ngày tết sắp đến.

Houston Tết Thầy: Theo thông lệ CHS Houston tổ chức họp mặt tất niên để chúc tết thầy cô và ra mắt đặc san xuân THĐ, có khoảng 25 thầy cô, học trò tham dự. Buổi họp mặt tuy ít người nhưng vẫn ấm cúng, vui tươi.

Ngày thứ bảy 26/1/19, Chi Hội AH CCG & CHS Trịnh Hoài Đức Nam Cali đã tổ chức thăm viếng và chúc tết thầy cô trong vùng quận Cam. Anh Nguyễn Văn Lành – Hội Phó và cũng là Trưởng Đoàn đã cùng các anh chị em trong nhóm CHS: anh chị Trần Văn Ngôi, chị Nguyễn Thị Phương kiêm CGS và phu quân GS Nguyễn Văn Lý, anh Vương Văn Kiệt, Võ Thành Hậu, Nguyễn Thúy Hồng.

Đầu tiên đoàn đến thăm viếng, mừng tuổi GS Võ Văn Minh và Nguyễn Thị Cam ở West Covina, sau đó ghé thăm cô Nguyễn Thị Đức và thấp nhang tưởng niệm thầy Nguyễn Mạnh Cẩm. Đoàn ghé chúc tết GS Đinh Đức Vượng tại Fountain Valley. Nhân dịp này thầy Vượng đã tặng mỗi CHS một tác phẩm mà thầy mới phát hành, đó là quyển Ca Dao song ngữ Anh Việt. Đây là một quyển sách biên soạn công phu giúp người nước ngoài có thể hiểu được ca dao, tục ngữ Việt Nam.

Tiếp tục chương trình, đoàn đến thăm thầy Nguyễn Trí Thành. Tại nhà thầy đã thấy sự có



mặt của các CHS Nguyễn Ngọc Phát, Đặng Đình Long và phu nhân, Cẩm Hồng, anh chị Lê Văn Anh & Trần Hạnh Ngô. Tất cả mọi người đã vui vẻ, thưởng thức ăn trưa tại nhà thầy Thành và Cô Dung. Trước khi rời nhà thầy cô Thành còn gửi quà tặng cho quỹ của Hội.

Vào buổi chiều, đoàn đến thăm GS Phan Huy Đạt, Nguyễn Thị Điền, Đỗ Anh Tài... chuyên đi kết thúc.

Kính thưa quý vị,

Trong khuôn viên trường Trịnh Hoài Đức – An Thạnh – Bình Dương ngày 1 tháng 5, 2019, Hội Ái Hữu THĐ Việt Nam đã có một buổi họp mặt thường niên. Tất cả CGS và CHS đều được mời tham dự. Đây cũng là dịp kỷ niệm 50 năm vào trường của khóa 15, xin chúc mừng các bạn.

Theo thông lệ cứ vào năm chẵn, hội Trịnh Hoài Đức chúng ta tổ chức đại hội toàn cầu tại Nam Cali. Năm lẻ thì tổ chức họp mặt địa phương.

Vì thế mùa hè Nam Cali đã có một buổi họp mặt CGS & CHS Trịnh Hoài Đức vào ngày 6/7/2019, tại nhà hàng Golden Sea - Anaheim thành công tốt đẹp.

Buổi họp có sự hiện diện của quý thầy cô và các CHS cư ngụ chung quanh tiểu bang California đến chung vui. Bên cạnh còn tình đồng nghiệp, đồng hương của quý thầy trường An Mỹ, trường Petrus Ký, Hội trường Hội Đồng Hương Bình Dương. Và một khách mời đặc biệt là GS Hoàng Thy Đan Hội đến từ Việt Nam.

Cô Đan Hội là CGS trường Trịnh Hoài Đức dạy môn Sử Địa, từ năm 1969, đến nay đúng 50 năm. Rung rung nước mắt, cô cho biết, sau khi mất liên lạc nhiều năm, nay có dịp gặp lại quý đồng nghiệp và học sinh cũ thì cô rất mừng. Cô nghẹn ngào cho biết, tưởng sẽ nói được muôn lời nhưng ngôn từ đi đâu mất hết, chỉ mượn hai câu thơ:

Đủ nắng, hoa sẽ nở.

Đủ yêu thương, hạnh phúc sẽ đong đầy.

... để giải bày tâm sự của mình, và mong sao trường xưa bạn cũ nhớ nhau hoài...

Kính thưa quý thầy cô và quý anh chị em thân mến,

Đặc biệt mùa hè vừa qua Hội chúng ta có một tin vui là CHS Nguyễn Kim Nền được nhận giải thưởng của Việt Báo – 2019

Tối ngày 11/8/2019 tại nhà hàng Grand Garden, Nam Cali nhật báo Việt Báo đã tổ chức phát thưởng Viết Về Nước Mỹ - năm thứ 20. Đặc biệt, kỳ này có CHS Nguyễn Kim Nền – khóa 9 đã trúng giải thưởng đặc biệt với bài viết “Người ‘đám’ tổng thống Mỹ”.

Giải viết văn Viết Về Nước Mỹ được nhật báo Việt Báo thành lập năm 2000, đến nay đã 20 năm. Từ đó đã có 389 giải thưởng được trao tặng. Trong số này có 18 giải chung kết. Sách Viết Về Nước Mỹ do Việt Báo ấn hành được 21 cuốn với hơn 13,900 trang sách với hàng ngàn tác giả từ khắp nơi trên thế giới.

Sách được quốc hội Mỹ gìn giữ trong thư viện như là một tài liệu lịch sử do hàng ngàn người Việt hải ngoại viết lại.

Những người trúng giải thưởng ngoài hiện kim nhận được, còn có những bằng khen của quốc hội liên bang Mỹ và tiểu bang California trao tặng. Tưởng cũng nên nhắc lại là Hội Trịnh Hoài Đức đã có 3 thành viên đoạt giải thưởng viết văn của Việt Báo. Ngoài CHS Nguyễn Kim Nền còn có CHS Nguyễn Hòa Nam và CHS Nông Thị Ngọc Diệp. Xin chúc mừng.

Kính thưa quý vị,

Tháng 7/2018, sau đại hội toàn cầu lần thứ 5, Ban Tổ Chức đã dự định thực hiện chuyến đi tour sau ngày đại hội, để tất cả thầy cô và anh chị em có thêm nhiều thì giờ gần gũi, hàn huyên, nhưng rất tiếc không thực hiện được, vì không đủ số người tham gia.

Sau đó, giáo sư Đoàn Phé và cô Quý (phu nhân của thầy) có nhã ý mời tất cả Hội chúng ta sang Toronto, Canada họp mặt mùa thu năm 2019.

Thế là từ ngày 9 tháng 10 cho đến ngày 15 tháng 10 năm 2019, cuộc họp mặt Trịnh Hoài Đức – mùa thu Toronto đã được tổ chức thành công thật tốt đẹp. Khoảng 30 thầy cô và anh chị em cựu học sinh Trịnh Hoài Đức từ California, Texas, Việt Nam, và Toronto đã có những ngày họp mặt thật vui vẻ trong khung cảnh xinh đẹp của Canada vào mùa thu. Hai ngày đầu, đoàn đi chơi tự do theo sự hướng dẫn của thầy Đoàn Phé và cô Quý. Đoàn đã thăm viếng vùng thác nước nổi tiếng Niagara và Toronto. Ba ngày sau, đoàn đi theo tua Taipan, thăm viếng Ottawa, Montreal, Quebec, Thousand Islands... Cuộc họp mặt hết

thức ngày 15 tháng 10 trong tình quyến luyến của thầy trò Trịnh Hoài Đức.

Riêng cá nhân chúng tôi cảm thấy học sinh THĐ quá may mắn có được những vị giáo sư ngoài tài giỏi giảng dạy trong học đường mà còn là những mẫu người khiêm tốn, hòa mình, yêu thương học trò hết lòng. Chúng em luôn nhớ ơn và cảm tạ quý thầy cô.

Kính thưa quý vị,

Theo dòng thời gian đời sống con người thăng trầm theo luật tạo hóa. Vui – buồn, sum họp - chia ly, làm sao tránh khỏi. Người đã ra đi vẫn còn vương vấn đâu đây. Những kỷ niệm đua nhau sống lại với đám học trò thích sinh hoạt văn nghệ. Nhớ những buổi trưa nắng chang chang cùng nhau tập dợt văn nghệ nơi chỗ dựng xe đạp bên trường Nam. Những ngày Hội Tết, những ngày lễ phát thưởng cuối năm học... đâu đâu cũng thấy bóng dáng thân yêu của thầy Nguyễn Bé Tám.

Vĩnh biệt thầy Nguyễn Bé Tám, thầy Lê Đình Sơn, thầy Bùi Văn Hào và quý bạn CHS/THĐ, xin dâng nén hương lòng nguyện cầu hương linh quý thầy, quý bạn sớm an cư miền lạc cảnh.

Kính thưa quý vị,

Đại Hội Toàn Cầu kỳ 6 sẽ được tổ chức vào ngày 17 tháng 5 năm 2020 tại quận Cam tiểu

bang California. (xin vui lòng đọc thư mời ở cuối đặc san và vào xem trang nhà THĐ để biết thêm chi tiết).

Đại hội được tổ chức không ngoài thiện ý, tạo cơ hội để quý thầy cô và quý anh chị em CHS có dịp sum vầy. Ban tổ chức chúng tôi xin trân trọng kính mời quý thầy cô và quý CHS/THĐ đến tham dự đông đủ. Sự hiện diện của quý thầy cô và quý bạn CHS thể hiện tình yêu thương và đoàn kết của đại gia đình THĐ chúng ta.

Và đây cũng là năm bầu chọn một tân hội trưởng và ban điều hành cho nhiệm kỳ 2020 – 2022. Chúng tôi rất cần đông đủ người tham dự để việc bầu cử đạt được tốt đẹp cho Hội chúng ta.

Kính thưa quý vị,

Một lần nữa trước thềm Năm Mới Canh Tý, chúng tôi cùng toàn thể Ban Điều Hành xin chân thành kính chúc quý thầy cô, quý anh chị em CHS/THĐ và gia quyến luôn luôn an vui và hạnh phúc.

Trân trọng kính chào,

CHS. Nguyễn Kim Nên

Hội Trưởng

Hội Ái Hữu CGS & HS THĐ



CGS & HS Trịnh Hoài Đức Nam California họp mặt hè 7/2019

# “Cô Giáo Già” đã nhớ gì về những năm đầu vào nghề?

GS Nguyễn Thị Đức

Cô đã biết chọn nghề từ khi hai, ba tuổi, qua trả lời câu hỏi: “Ngày sau lớn bé làm gì?”... “Bé làm cô giáo!”

Vâng, bé đã làm cô giáo từ những năm cuối của thập niên 50. Có lẽ Trời đã tạo ra cô để làm cô giáo! Nên cũng cho cô một vóc dáng, và giọng nói mạnh và rõ ràng để hành nghề.

Nghĩ đến những ngày đầu tiên đó, cô cười thầm: ngoài câu khuyến khích các cô “giáo non” sửa soạn vào nghề của thầy cô, một nhà mô phạm lão thành, đầy kinh nghiệm, chúng tôi, một nhóm nữ sinh viên đến chào thầy, để đi nhận nhiệm sở đầu tiên. Khi tiễn nhóm ra về, thầy cô nói: “**Nghề của chúng ta không giàu, không sang, nhưng nghề của chúng ta là một nghề có hậu**”. Với lời khuyến khích đầy ý nghĩa đó, khiến cô vô cùng mừng, và hăng hái, tin tưởng là mình đã chọn đúng nghề, mặc dù chưa hiểu rõ được cái hậu của nhà giáo là những gì... Bây giờ ở tuổi 85 (ăn gian nói tuổi ta cho già thêm một chút!!!) thì cô đã hiểu rất rõ, và cảm phục nhận xét quá sâu sắc của thầy.

Cầm cười! khi cô cho các em biết kỷ niệm này của cô, vừa dễ thương vừa tức cười!. Hôm cô đi trình diện tại trường Trịnh Hoài Đức để làm cô giáo của các em đó! Mà cô “được” bố cô dẫn đi hết như một em bé đi xin học lần đầu ở trường mẫu giáo!!!!!! . Biết ý định đó của bố, cô sợ quá năn nỉ với bố: “Bố ơi! Con đi dạy học, chứ đâu phải đi xin học mà bố phải dẫn con đi!...”. Nhưng bố cô giữ vững lập trường phải dẫn cô đi, vì nghe đồn ông hiệu trưởng Trương Văn Di là một trong hai ông hiệu trưởng khó nhất miền Nam. Cuối cùng cô thua bố, vì bố thương đưa con gái độc nhất của bố, và cũng là đưa con độc nhất theo nghề của bố.

Để có được những ngày đáng nhớ đó, cô cũng phải qua khóa huấn luyện tại trường sư

phạm. Trong thời gian này cũng có rất nhiều kỷ niệm, nhưng cô chỉ kể ra đây một kỷ niệm vui vui, có ảnh hưởng tới nghề nghiệp của cô. Trong khi đi học có một môn cô sợ nhất, không phải là các môn lý thuyết, mà là môn dạy thực tập tại các trường trung học. Nhóm thực tập của cô có 2 nữ và 4 nam sinh viên

Sợ thì sợ ngày tới vẫn tới! Cô được chỉ định dạy môn toán tại một lớp của trường Chu Văn An. Giáo sư hướng dẫn là thầy Nguyễn Việt An. Cả nhóm đều lo cho cô vì trường Chu Văn An là trường nổi tiếng về giỏi nhưng cũng nổi tiếng về phá!. Tuy cô là dân “điếc không sợ súng!” nhưng trong trường hợp này cũng phải lo: vì lần đầu tiên trên bục giảng, lại gặp lớp nam sinh của trường nổi tiếng nhất phá phách. Bài giảng của cô phải vẽ hình tròn trên bảng. Cô cũng biết là mình có bàn tay quá vụng về nên đã chịu khó tập vẽ trước, tuy vậy hình vẽ trên bảng cũng không ra hình tròn mà là hình trái trứng hơi mập! Có lẽ nhờ giọng giảng bài oang oang của cô đã trấn áp các học sinh! Nên các em rất ngoan không hề cười phá cô, thế là cô thoát nạn ở giai đoạn thứ nhất!

Giai đoạn hai còn đáng sợ hơn! Sau khi tất cả sinh viên trong nhóm đã hoàn tất những giờ dạy thực tập của mình, sẽ có một buổi GS hướng dẫn nhận xét từng người về giờ thực tập đó. Đây là giai đoạn cô sợ nhất. Cô không sợ bị thầy phê bình mà sợ mấy bạn cùng nhóm có dịp chọc quê mình. Từng người được gọi lên để nghe thầy nhận xét. Thầy gọi đến tên cô. Cô run quá! Không biết số phận mình ra sao đây?... Nhưng thầy ngưng một chút rồi nhìn cô và nói: “Đây là cô giáo già rồi, không phải cô giáo non nữa, không có gì để phê bình”. Cô quá mừng không hiểu tại sao thầy lại đánh giá giờ thực tập của cô như vậy?.. Khi bình tĩnh lại, cô quay sang



nhìn mấy ông bạn cùng nhóm, mỉm cười một cách hãnh diện và thách thức!!!!. Nhận xét của thầy cũng có ảnh hưởng đến nghề nghiệp của cô, qua nhận xét đó, đã cho cô lòng tự tin rất vững ở bước đầu vào nghề. Cảm ơn thầy, cảm ơn cả nhóm bạn tinh nghịch của tôi!

Về trường Trịnh Hoài Đức cô có được thời khóa biểu dạy môn Vạn Vật. Đây là môn “đầy! Vì các thầy không phải chuyên môn không ai ưa môn đó đâu. Cô đã nói: “Cô là dân điếc không sợ súng mà!”. Ai chê môn nào cô lượm hết! (Gan cô lớn không?). Thực ra tại cô quan niệm mình mới ra trường, thì môn nào mình cũng phải nghiên cứu tài liệu sách vở cho kỹ trước khi lên lớp, để đừng bắt các học sinh phải chịu thiệt thòi về sự non nớt của mình (vậy nhưng đã có nhiều lần cô vẫn nói với các “cựu hay cụ!” học sinh khóa 1 và k2 rằng: “Các em là nạn nhân của sự thiếu kinh nghiệm của cô”, mặc dù năm thi tú tài một nhiều em đã đạt được điểm vạn vật khá cao để có thể bù cho những môn thiếu.

Cũng vì sự thành công này và được các em ưu ái đã đến tai thầy hiệu trưởng, làm cô gần chết ngộp!. Cô sợ và khóc quá, khi ông hiệu trưởng “ban” cho cô phần thưởng quá lớn!: “Lên lớp đệ nhất theo các em!”. Vạn vật năm đệ nhất A là một môn rất nặng, trí nhớ kém như cô là học không nổi, vậy mà bây giờ bắt cô dạy! . Cô nhớ khi xưa cô thi Tú Tài Hai, cô phải lấy điểm dư của môn khác bù cho điểm Vạn Vật, nếu không thì cô rớt rồi, làm gì còn có mặt ở Trịnh Hoài Đức nữa! ... Nhưng may quá, ngay lúc đó, sự vụ lệnh cho cô về Trung Vương – Sài Gòn đã tới văn phòng Trịnh Hoài Đức. Nhưng cũng chưa hết khó khăn! Ông hiệu trưởng không muốn cho cô đi. Cô phải chạy vào Trung Vương xin bà hiệu trưởng hoãn lại, đừng trả giấy tờ cô về Nha Trung Học vì trình diện trễ.

Cô biết hiệu trưởng có toàn quyền giữ giáo sư lại, nên chỉ còn cách năn nỉ. Có lẽ nhờ cô nói: “Nếu ông hiệu trưởng không cho tôi đi thì từ nay sẽ không ai muốn là một giáo sư giỏi và tốt của THĐ nữa”. Cô vừa khóc vừa cầu cứu! Cuối cùng cô cũng toại nguyện. Cô mừng như người sắp chết đuối mà gặp bè chuối!

Nhưng khi ra đi thì buồn nhớ, thương học sinh của mình, nhất các nữ sinh. Nhiều em đã

làm cô cảm động. Có lần giờ giải lao cô vào phòng Giáo Sư ở trường nữ, thấy mấy múi sầu riêng và chùm dâu thật ngon đề: “Kính tặng cô Đức” mà không đề tên người cho, và dĩ nhiên vào lớp hỏi thì không ai nhận. Những hành động cao đẹp đó hỏi sao cô không mãi nhớ nó. Các em rất dễ thương, nên thầy Cẩm mới thân thương cho các em một biệt danh là “Những cô gái miệt Vườn”... Các nam sinh hầu hết cũng rất ngoan, cũng có vài em hợp với câu nhất quỷ nhì ma thứ ba học trò! Nhưng gặp cô Đức cũng từng có thời là “quỷ” nên các em chịu thua!. Một hôm nghe thấy mấy em kể với nhau về hành động bỏ cây mắt mèo trên ghế của cô giáo như để hù dọa cô. Cô đã triệt ngay cái tư tưởng phá phách đó. Cô nói: “Ai làm hành động đó cũng giống như đang diễn một hài kịch, nhưng các em phải nhớ hài kịch làm khán giả cười được khi khán giả chưa bao giờ được xem, được nghe vở diễn đó, nếu các em diễn cho chính người đã từng là diễn viên của vở kịch đó, thì thật là vô duyên và nhạt nhẽo! Cô Đức cũng đã từng là học sinh như các em, mà có lẽ tài diễn xuất của cô còn hay hơn các em nữa. Cả lớp cười vang... Chẳng học sinh nào còn dám có tư tưởng phá cô Đức nữa!..... Nói chung, các em học sinh nam hay nữ của trường THĐ đều hiền lành dễ thương, tinh thần tôn sư trọng đạo của các em rất cao.

Nói tới học sinh THĐ, mà quên nhóm của cô là cả một sự thiếu lớn. Nhóm đầu tiên chỉ có các em khóa 1 và khóa 2. Người đầu cô liên lạc được là Ngọc Phát K1 rồi Kim Vàng K1, Ngôi K2. Và từ đó nhóm lan rộng đến các em khóa dưới. Nhóm chúng ta sinh hoạt tại nhà vừa vui, vừa ấm cúng lại đỡ tốn tiền! Trải qua mấy giờ vui với nhóm, cô và các em trẻ ra được mấy tuổi. Không khí của nhóm đã vượt ra khỏi tinh thần nhà trường mà đã trở thành một gia đình đầm ấm: có cô, các anh, các chị, các em, các cháu! Vui thật là vui, thân thật là thân!!

Cô thương học trò cô cũng thương ngôi trường THĐ khi đó còn rất thô sơ. Thương cho những cô giáo với áo dài thướt tha mà phải vượt qua con đường đất lầy lội, sau những trận mưa đổ vào trường nữ. Cô cũng không quên được vị ngọt, mát mát từ những củ sắn nhỏ mới đem từ ruộng lên: “Cô ơi ngon lắm!”. “Chết! các em đi



đào trộm hả?”. - ‘ Không chúng em đi đào mót!’!. Cô chẳng biết các em nó nói thật không?. Nhưng quả thật đi mót ăn mới ngon, mà có lẽ đồ đào trộm còn ngon hơn ?!!!!

Trường THĐ cũng rất có duyên làm mai mối lắm đó! Cô nhớ có nhiều cặp thầy cô nên duyên là do THĐ, cô không kể ra vì các em cũng biết rồi. Còn các nam sinh lấy nữ sinh thì nhiều lắm. Cô chỉ kể 2 cặp nam ở khóa 1 thôi, như: Nguyễn Văn Phúc (B) với Cúc, Đặng Đình Long với em Tuyết (chuyện tình của Long Tuyết viết thành tiểu thuyết hay lắm đó!...)

Các em đang thắc mắc còn cô với thầy Cẩm thì sao? Thầy cô đều là giáo sư của THĐ? Để cô kể các em nghe! : Tự nhiên một ngày có người thanh niên đến gõ cửa nhà cô và tự giới thiệu: “Tôi là Nguyễn Mạnh Cẩm cựu GS THĐ”... Cô rất bất ngờ vì tên “Nguyễn Mạnh Cẩm” thì cô đã nghe nhiều lần qua các em khóa 1 rất mê thầy nên hay nhắc đến thầy Cẩm. Cô chưa hề biết mặt Thầy, lúc đó cô đã về Trung Vương – Sài Gòn rồi. Chẳng biết tại sao thầy biết cô, còn biết địa chỉ nữa! Đúng là duyên tiền định!... Thế rồi thỉnh thoảng kiếm một cơ để đến thăm cô, thân dần thân dần. Vào một ngày đẹp trời, cô nhận được điện tín từ Nha Trang về nhà chú cô ( lúc đó thầy làm việc tại Nha Trang, cô thường ở với chú thím ở đường Phan Bội Châu gần chợ Bến Thành). Điện tín vồn vện có 2 chữ: “Je t’aime!”. Chắc em nào có dự ngày cô tổ chức cho thầy ở nhà cũ của thầy cô ngày 12 tháng 4 năm 2014 thì đã nghe thầy kể chuyện: “Lời tỏ tình ngắn nhất” (và chỉ đúng 2 tháng rưỡi sau là thầy mất!), và không biết em nào còn nhớ ngày đó thầy còn nói lý do đặc biệt nhất để thầy thương cô không?. Đó là “thái độ chào một khách lạ của cô”. Thầy bảo chưa bao giờ thấy thái độ cử chỉ đó ở một cô gái khác. Khi sống với thầy lâu thì cô hiểu thầy Cẩm có nhiều nhận xét rất đặc biệt, rất sâu sắc. Và thầy đã sâu sắc, tế nhị thâm thúy, cho tới lúc thầy mất! Trước khi thầy mất, thầy nhắc lại với cô đúng câu tỏ tình ngắn gọn: “Je t’aime” của 50 năm về trước với lời giải thích: “Lần đầu tiên cảm thấy yêu, anh nói với em “Je t’aime”. Bây giờ trước khi vĩnh viễn xa em, anh cũng chỉ nói với em câu: “Je t’aime” mà thôi!”. Đây là lời chia tay cuối cùng của thầy với cô!

Cô cảm ơn Trời Phật đã cho cô một người chồng tuyệt vời! Mặc dù cô đã lo cho Thầy 26 năm thầy đau yếu, trong suốt thời gian khó khăn đó, thầy chưa có một lời than hay oán gặt. Lời nói của thầy lúc nào cũng nhẹ nhàng, lịch sự và thâm thúy. Cô còn nhớ có một lần bác sĩ cho biết là thầy có thêm một bệnh mới nữa, Thầy nắm chặt tay cô và nói :“ Có lẽ anh chưa đi đủ một vòng bệnh hoạn của loài người!”. Thầy đã nói lên tinh thần chịu đựng, và chấp nhận mọi cái không hay sẽ xảy đến với mình, và đúng vậy, sau đó thầy còn chịu nhiều bệnh khác nữa.

Còn cô đã nghĩ gì về thầy : “Thầy là người chồng mà lúc nào cô cũng thương, tôn trọng và trân quý, là người bạn tâm giao có thể chia sẻ mọi chuyện với cô, cũng là ông thầy giỏi của cô, nên cô vẫn nói thầy là cuốn tự điển sống của cô, thầy có thể cố vấn cho cô đủ mọi vấn đề, và cũng là một “BABY” để cô chăm lo.

Cô thương nghề nghiệp, thương gia đình của cô. Cô thương học sinh, thương những ngôi trường cô đã tới và đã đi. Nói chung cô rất biết ơn những gì cô đã có và đang có trong cuộc đời. Cô bằng lòng, vui sống cùng chúng một cách bình an vui vẻ. Đó lý do cô viết bài dưới đây :

### **Xin vẫn làm Người**

*Kiếp sau xin chớ làm người,  
Làm cây thông đứng giữa trời mà reo.  
(Nguyễn Công Trứ)*

Kiếp sau xin vẫn làm người  
Vẫn trên trần thế, vẫn trời se duyên,  
Vẫn xin chẳng ở cõi tiên,  
Vẫn nơi dương thế mình liền với nhau.  
Vẫn Cường là đứa con đầu,  
Vẫn Hà là bé sinh sau anh Cường.  
Vẫn cha tên Cẩm thân thương,  
Vẫn mẹ tên Đức khác thường giống ai?  
Vẫn người gốc Việt chẳng sai,  
Vẫn là dân Mỹ chẳng ai ngờ ngại.  
Vẫn có quốc tịch đảng hoàng,  
Vẫn làm, đóng thuế, cả làng chứng minh.  
Chỉ xin một thứ thường tình:  
Xin cho sức khỏe cho mình, cho Ta.

Như Tâm Nguyễn thị Đức  
(7/2019)

# Hồi ức về trường Trịnh Hoài Đức

## Trần Văn Ngôi (khóa 2)

Đặc san Trịnh Hoài Đức xuân Kỷ Hợi 2019 với hình bìa là ảnh chụp quý vị giáo sư đầu tiên của trường. Nhìn hình này, tôi nhận được quý thầy cô sau đây:

\* Thầy Hiệu trưởng Trương Văn Trương (mặc complet trắng, đứng chỗ cây cột). Thầy họ Trương, không phải họ Nguyễn như nhiều người lầm tưởng. Tôi biết chắc như vậy vì thầy có hai đứa con tên là Trương Văn Phú và Trương Văn Quý học cùng lớp với tôi (khóa 2). Trước đây thầy dạy trường Pétrus Ký. Khi thầy về Trịnh Hoài Đức làm hiệu trưởng thì mỗi sáng thầy đi một chiếc xe ô tô nhỏ hiệu Goliath (của Đức) chở hai con là Phú và Quý đi làm và đi học. Buổi chiều thì về Sài Gòn. Thầy làm hiệu trưởng có một niên khóa. Năm sau thầy Trương Văn Di lên thay. Thầy Di là hiệu trưởng trường Cộng Đồng Búng, sau này kiêm luôn hiệu trưởng Trịnh Hoài Đức. Thầy Di nổi tiếng là "khó", nhưng có lẽ nhờ vậy mà sinh hoạt của trường Trịnh Hoài Đức lúc đó rất nề nếp.

\*Thầy Chương (mặc complet trắng, cà vạt màu đậm). Thầy cũng là giáo sư từ trường Pétrus Ký về. Thầy dạy Pháp văn. Thầy là người hơi khó và hay bắt

học sinh chia verbe...

\* Thầy Thuận (mang kiếng trắng, người cao ráo). Thầy dạy môn Vạn Vật.

\* Thầy Phèn (mang kiếng đen, đứng hàng thứ nhì). Thầy là Tổng Giám Thị.

\* Thầy Võ Văn Đua (trán cao, đứng sau thầy Thuận): Thầy dạy môn Hán Văn. Lúc đó ngoài Việt Văn còn học môn Hán Văn, nhưng thời lượng không nhiều lắm.

\*Thầy Kiên (đứng phía sau ngoài cùng bên tay trái). Thầy dạy môn Việt Văn.

\* Thầy Hùng (đứng hàng sau - dựa cột) . Thầy dạy môn Toán.

\* Cô Hoa (mặc áo dài bông - mang kiếng đậm): cô dạy Anh Văn. Nhà cô ở gần Nhà Thờ. Tôi, Anh Đỗ, và vài bạn khác có đến học thêm



Quý thầy cô đầu tiên của trường trung học Trịnh Hoài Đức

môn Anh Văn ở nhà của cô.

\* Cô Phan (không mang kiếng): dạy Pháp Văn. Cô từ Pháp về.

Thầy cô thập niên 1950 ăn mặc rất trang trọng. Ai cũng có vẻ đạo mạo, nghiêm trang... Đó là một số thầy cô mà tôi nhận ra được. Hình này chắc chụp khoảng năm 1956 lúc tôi mới vào học lớp đệ Thất. Một số thầy cô khác không nhận ra, nhờ quý anh chị nào học khóa 1 hay khóa 2 bổ túc thêm.

Nhân nói chuyện với Minh Tâm về tấm hình này, tôi chợt nhớ lại một số kỷ niệm về ngôi trường thân yêu Trịnh Hoài Đức mà tôi đã có dịp theo học mấy năm trung học...

... Đầu thập niên 1950, gia đình tôi ở An Điền – Bến Cát. Tôi học sơ học ở đó. Đến năm 1952 nhà tôi lại dọn về Cầu Định, sau đó là Tương Bình Hiệp. Lúc đó tôi và người em tên Khanh được vào học ở trường Nam Châu Thành. Hàng ngày, chúng tôi đi học rất xa. Từ nhà tới trường khoảng 4 - 5 cây số. Bốn giờ sáng là chúng tôi phải ra khỏi nhà, theo mấy bà đi bán hàng xuống Bình Dương. Họ cầm đuốc soi đường. Hai anh em đi theo và tới trường là sáng sớm, trước giờ vào học. Buổi chiều đi bộ về thì dễ hơn vì trời còn sáng.

Tới năm 1956 tôi thi đậu Tiểu Học và tiếp tục thi vào đệ Thất trường Trịnh Hoài Đức. Lúc đó phải thi hai môn là Toán và Chánh Tả. Đề thi môn Toán đại khái là về một vòi nước chảy vào hồ nước bốn giờ thì đầy, vòi thứ hai chảy vào hồ thì sáu giờ sẽ đầy. Nếu cả hai vòi chảy vào hồ thì mấy giờ sẽ đầy?... Bài này tôi đã học nên làm suông sẻ. Về chánh tả thì tôi cũng giỏi nên bảo đảm sẽ có điểm lớn. Kết quả: tôi được tuyển chánh thức vào học Trịnh Hoài Đức, trường công duy nhất của Bình Dương lúc đó. Đậu vào Trịnh Hoài Đức là một vinh dự cho bản thân và cho gia đình nữa! (Năm sau, em tôi là Trần Văn Khanh cũng thi đậu, và sau này Cúc Hương cũng đậu vào Trịnh Hoài Đức).

Khóa của tôi (sau này là Khóa 2) trường tuyển 150 học sinh gồm hai lớp nam sinh và một lớp nữ sinh.

Bạn bè cùng khóa:

Khi vào Trịnh Hoài Đức tôi có quen nhiều bạn mới nhưng chơi thân nhất là Phạm Văn Đề (nhà ở kế bên trường Trí Đức - Miếu Tử Trận). Ngoài ra còn có Nguyễn Thái Bình (con thầy Phèn), Bùi Ngọc Huỳnh (di cư), Lê Thái Bình (ở Búng), Lê Văn U (sau đổi là Lê Hoàng Việt), Nguyễn Văn Thành, Lê Văn Cẩm Hồng, Phan Thế Hùng, Huỳnh Thanh Nhơn, Phan Quang Nghiệp, Vương Kim Hồ, Kiên, Xuân (An Sơn)... và nhiều bạn khác.

Bên nữ sinh tôi nhớ có Quan Thị Lan (nhà ở khu Thành Quan - sau này là phu nhân đại tá tỉnh trưởng), Lê Thị Minh Nguyệt (con thầy Kỳ, nhà ở khu Ngã Tư piscine), Đỗ Thị Anh (nhà ở gần Cầu Ông Đảnh), Huỳnh Thị Thiên Phương, Trương Thị Mỹ Loan...

Thầy cô:

May mắn hơn quý anh chị khóa 1, lớp chúng tôi đã có đủ thầy cô dạy từ đầu niên khóa. Ngoài quý thầy trong hình còn có thêm vài vị khác mà tôi còn nhớ như:

\* Thầy Đặng Trần Giai: dạy môn Anh Văn, tướng thầy hơi lệ xệ, nhưng thầy dạy hay nên tới năm Đệ Ngũ, tôi đổi qua học Anh Văn thay vì Pháp văn như lúc mới vô Đệ Thất. Nhờ có đi học thêm nên tôi vẫn theo kịp bạn bè.

\* Thầy Hamin (người Ấn Độ): dạy môn Công Dân Giáo Dục.

\* Thầy Lương: dạy Anh Văn.

\* Thầy Nguyễn Trí Thành: dạy môn Lý Hóa. Lúc đó thầy là người cao ráo, đẹp trai.

\* Thầy Nguyễn Văn Cẩm: dạy môn Việt Văn năm tôi học lớp đệ tứ.

\* Cô Nguyễn Thị Đức: dạy môn Vạn Vật.

\* Thầy Đỗ Giảng Hué: dạy môn Vẽ.

\* Thầy Nam Phong: dạy môn Nhạc...

\* Thầy Cao Văn Tươi: là Giám Thị, nhà thầy ở Búng, gần nhà Bạch Tuyết (lúc đó nổi tiếng là một người đẹp, nay là phu nhân của anh Đặng Đình Long - khóa 1)

Thi Trung Học Đệ Nhất Cấp:

Thấm thoát mà đã 4 năm. Cuối năm lớp đệ Tứ, chúng tôi chuẩn bị thi Trung Học Đệ Nhất Cấp. Do ở Bình Dương còn ít học sinh nên Hội Đồng thi được tổ chức ở Sài Gòn (đường Trần Lục).



Lúc đó, tôi và các bạn Nguyễn văn Do, Nguyễn văn Bung, Trà văn Khấu ... được thầy Lương cho ở trọ. Nhà thầy rộng rãi ở đường Nguyễn Bình Khiêm. Tụi tôi ở nhà thầy, sáng đi thi, chiều tối về ôn bài và ngủ.

(Xin mở ngoặc nói về bạn Nguyễn văn Bung, anh này lớn hơn chúng tôi, đã có vợ năm học lớp đệ Ngũ. Anh có chiếc xe lam để chạy mướn. Còn Trà văn Khấu thì có chiếc xe đạp sơn màu rất hoa hòe).

Nói về kỳ thi Trung Học Đệ Nhất Cấp. Lúc đó thi ba ngày:

Ngày đầu: sáng thi Việt Văn, chiều thi Toán, Sinh Ngữ (Anh hay Pháp).

Ngày thứ hai: sáng thi Lý Hóa, chiều thi Sử Địa

Ngày thứ ba: sáng thi Vạn Vật, chiều thi môn nhiệm ý là Vẽ hay Nhạc (chọn một trong hai môn này).

Ngày giờ thi các môn học có thể thay đổi nhưng đại khái như vậy. Mấy môn chánh thì không nói. Điều tôi nhớ nhứt là thi môn Nhạc. Lúc đó tôi gặp giám khảo là nhạc sĩ Thẩm Oánh. Thầy cho đề khó và bắt phải xướng âm. Tôi trả lời không suôn sẻ lắm nhưng cũng có điểm và không bị loại. (Trong kỳ thi này, nếu có một môn bị điểm 0 là bị loại – tức là rớt).

Phải đi Sài Gòn để thi Trung Học là một trải nghiệm đặc biệt. Năm đó tôi học khá nên vượt qua ngưỡng cửa này dễ dàng.

Thi Tú Tài Một:

Tiếp tục học Trịnh Hoài Đức năm đệ Tam và đệ Nhị. Tới năm 1962, chúng tôi lại phải đi Sài Gòn để thi Tú Tài Một.

Thi Tú Tài Một kỳ thứ nhứt: tôi thi ở trường Lê Văn Duyệt.

Thi Tú Tài Một kỳ thứ hai: tôi thi ở trường Hồ Ngọc Cẩn.

Hai kỳ thi này khó hơn, sau khi đậu thi viết là phải thi vấn đáp môn Sinh Ngữ.

Vượt qua không nổi hai kỳ thi này thì vào tháng 10 cùng năm, giấy gọi nhập ngũ được gửi tới tận nhà...

Phòng Thí Nghiệm:

Trước đây, khi chúng tôi học môn Vạn Vật với cô Đức hay môn Lý Hóa với thầy Thành thì đều học "chay" trên hình vẽ. Chưa bao giờ chúng tôi được thấy ống nghiệm hay các dụng cụ thí nghiệm bao giờ. Đầu thập niên 1960, phòng thí nghiệm trường Trịnh Hoài Đức bắt đầu được xây cất. Khi hoàn thành và khánh thành đầu niên khóa 1963-1964 thì tôi đã rời trường nên không có mặt trong ngày trọng đại - nhưng lại có biên cố này. Mấy năm sau, tôi được biết người tung quả lựu đạn (không nổ) là một học sinh tên là L. V. U., anh này ở dãy phố trước trường Trí Đức, gần Miếu Từ Trật... Là một điều là sau này anh ta lại là lính giang thuyền.

Mấy mươi năm đã trôi qua, hồi tưởng lại thời học Trịnh Hoài Đức mà tưởng như mới hôm qua. Chúng tôi sinh ra vào thời loạn. Khóa 2 chúng tôi học không giỏi như quý anh chị khóa 1. Bạn bè lớn lên phân tán, kẻ bên đây người bên kia. Có khi lại gặp nhau ở ... trong tù. Nhiều bạn đã quá vắng. Có bạn chết lúc còn nhỏ. Có bạn làm lớn, giàu có. Có bạn đi tù nhiều năm, giờ đang ở Mỹ... Thầy cô đa số đã mãn phần. Riêng tôi, tuy ở Mỹ nhưng ở gần thầy Thành và cô Đức để thỉnh thoảng đến thăm, chúc Tết và nhắc lại kỷ niệm xưa... Đó cũng là điều may mắn.

Dịp xuân về, nhân nhắc về một bức ảnh kỷ niệm mà có bài viết này để cùng các bạn khóa 2 nhớ những ngày xưa, mong quý bạn nhắc thêm những kỷ niệm khác...Tôi xin kính chúc quý thầy cô và các bạn năm mới được vạn sự cát tường./.



# Tinh Thần Carnot

Phương Nguyễn

Lúc còn học ở bậc tiểu học, nhiều người trong chúng tôi đã từng biết đến những bài tập đọc trong sách "Quốc Văn Giáo Khoa Thư"; những bài đọc thường ngắn gọn, đơn sơ nhưng thật cảm động, mang giá trị giáo dục to lớn và làm lay động trái tim mọi người. Nội dung những câu chuyện ấy đi theo chúng tôi nhiều năm tháng trong cuộc đời mà mỗi lần nhớ lại, nó vẫn còn giữ nguyên những cảm xúc thiêng liêng và là nguồn động lực giúp chúng tôi thấy cuộc đời đẹp và đáng sống.

Một trong những câu chuyện dễ thương, gợi lại kỷ niệm thời thơ ấu đó kể về tình thầy trò và lòng biết ơn, bài thứ mười trong sách, có tựa đề "Học Trò Biết Ôn Thầy".

Chuyện kể rằng: Ông Carnot, một quan chức cấp cao của nước Pháp, khi đã thành đạt có dịp về thăm quê. Lúc đi qua trường cũ, trông thấy thầy giáo của mình ngày xưa, nay đã già, mái tóc bạc phơ nhưng vẫn còn đang ngồi trong lớp dạy học. Ông ghé vào thăm trường và chạy ngay lại trước mặt thầy giáo, lễ phép thưa:

- Thưa thầy, con là Carnot đây, thầy còn nhớ con không?

Rồi ông quay lại bảo với học trò trong lớp rằng:

- Ta bình sinh biết ơn trước nhất là cha mẹ, sau là ơn thầy ta đây, vì nhờ có thầy chịu khó dạy bảo ta mới làm nên sự nghiệp ngày nay.

Từ trước, tôi vẫn nghĩ Carnot chỉ là nhân vật của một câu chuyện giáo dục, nhưng khi lớn lên tôi mới được biết Carnot là một con người có thật. Tên đầy đủ của ông là Marie Francois Sadi Carnot, sau này là tổng thống thứ tư của Đệ Tam Cộng Hoà Pháp nhiệm kỳ 1887- 1894.

Tinh thần Carnot vẫn luôn bàng bạc trong tâm hồn những người trẻ của lứa tuổi chúng tôi thời đó. Tôi vẫn thường ao ước có một ngày tôi sẽ trở về trường cũ, Trịnh Hoài Đức thân yêu, được gặp lại thầy xưa, để tôi được một lần vòng tay thưa thầy như Carnot đã làm. Nhưng mãi mãi tôi vẫn chưa có dịp.

Tuy nhiên đâu phải trong đời ai cũng làm được những điều mình muốn làm và hơn nữa càng không có dịp bắt chước một hình mẫu nào đó trong phim, trong truyện hay trên sân khấu. Vậy nên khi có dịp gặp lại thầy cũ, tôi đã phạm những sai lầm mà mình không đáng có.

Năm đệ tứ, tôi học toán với thầy Viên, một lần sau nhiều năm rời trường, tình cờ tôi gặp lại thầy trên phố Lê Lợi, chợ Saigon. Vì nghĩ rằng đã lâu không gặp thầy, chắc thầy không nhớ mình, hơn nữa mình chỉ là một học trò nhỏ trong hàng trăm đứa học trò khác... Nghĩ vậy, tôi chỉ đứng nhìn thầy mà không chào thầy.

Sau này, tôi ân hận mãi vì nghĩ lại hôm ấy vừa nhìn thấy thầy, tôi đã khựng lại mấy giây với quyết định sẽ chào hay không chào và tôi thấy thầy cũng khựng lại mấy giây nhìn tôi, vậy mà tôi khờ quá, nghĩ lại cái giây phút ngập ngừng đó là lúc cả hai thầy trò nhận ra nhau, nhưng không ai chào ai.

Chuyện thứ hai, năm 2004, tôi có dịp đi đám cưới con một người bạn, tôi cũng đã thấy thầy Thành dự đám cưới đó, tôi cũng không khôn hơn chút nào, với cái tật nghĩ rằng: thầy đâu biết mình là ai, mà mình chạy đến chào thầy giống như "thấy sang bắt quàng làm họ". Một lần nữa, tôi cũng đã không chào thầy. Sau này nghĩ lại tôi thấy mình sai quá, nếu những lần đó tôi cứ đến chào thầy và nhắc lại: em là học trò cũ của thầy, hẳn là các thầy sẽ rất vui.

Tuy nhiên, lầm lỗi của tôi không phải là do tôi ngộ nghich hay vô ơn, mà đơn giản là vì tôi sợ thầy. Đối với chúng tôi, thầy luôn là những người cao cả, đáng kính và giữa thầy trò luôn có một khoảng cách lớn như ca dao Việt Nam có câu:

Thấy ai như thể mặt trời,  
Ngó lên khó ngó, trao lời khó trao.  
Nhiều năm tháng qua đi...

Đến lượt tôi bước chân vào ngành giáo dục, tôi lại có nhiều may mắn được gặp những "Ông Carnot" của thế hệ kế tiếp.

Kỷ niệm đẹp trong đời dạy học thì có rất nhiều phải không, nhưng có một điều kỳ lạ là chính tôi lại có diễm phúc gặp lại hình ảnh Ông Carnot gần như hoàn chỉnh trong cuộc đời mình. Tôi xin kể lại một trong những câu chuyện hoàn toàn có thật đó.

Sau năm 1975, tôi vẫn còn dạy học tại trường Trịnh Hoài Đức. Lúc đó tất cả học sinh đã chuyển vào học ở trường nữ và được gọi tên là Trường Cấp 3 An Thạnh. Một ngày nọ, đang giảng bài trong lớp, tôi thấy có một chú thanh niên mặc áo trắng bạc màu, vai đeo ba lô, đôi giày còn bết bùn đất, chạy từ ngoài cổng vào trường. Chú đi qua các lớp, ngó dáo dác và cuối cùng dừng lại ở cửa lớp tôi, chú lễ phép dờ nón cúi đầu chào: "Thưa cô".

Tôi nhận ra ngay đây là một học trò chủ nhiệm lớp 10 cũ của mình, em Trần Thanh.

Em bước vào lớp, ôm tôi mừng rỡ và nói:

- Thưa cô, em từ Campuchia được về phép, xe ngừng ngoài quốc lộ, em chạy vội vào đây, mong gặp và thăm cô trước khi em về nhà.

Quả thật, nhà em Thanh ở gần chợ Búng, em có thể xuống xe về nhà gần hơn và tiện hơn, nhưng em đã chạy vào tận trường để chào tôi rồi lại chạy ngược ra để về nhà. Điều gì đã khiến em làm như vậy? Chỉ có thể là một tình cảm thầy trò thiêng liêng thúc đẩy em, có thể em muốn chia sẻ niềm vui được về phép với tôi, cũng có thể em muốn tìm lại những kỷ ức đẹp đẽ của tuổi học trò và những năm tháng cấp sách đến trường.

Em không phải là một quan lớn, em chỉ là một thanh niên bình thường nhưng đầy nhiệt huyết của tuổi trẻ. Em cũng đã quay lại nói với các em học sinh trong lớp:

- Các em ơi, anh là học trò cũ của cô, hôm nay được về phép, anh ghé lại thăm trường, thăm cô... Các em cố gắng học cho giỏi nhé.

Ồ..... Vậy là kịch bản không diễn lại nguyên văn lời nói của Carnot, cũng không nói nhờ cô mà anh nên người thành đạt... Nhưng có hề gì. Khoảnh khắc ngắn ngủi ấy đã diễn ra, đọng lại như một kỷ niệm đẹp giữa thầy trò chúng tôi, lớn hơn tất cả những bài học lớn nào khác đã được giảng dạy.

Xin hãy bỏ qua mọi liên tưởng về thời gian hay nơi chốn để chỉ chú ý đến cái đẹp của tình thầy trò, cái đẹp phát xuất từ trái tim của những con người bình thường. Tinh thần Carnot không phân biệt chính kiến, màu da, đông tây kim cổ, địa vị, chức quyền... để chỉ thấy cuộc đời đáng sống và đáng trân trọng.

Ai biết được hôm đó tôi đã cảm động đến mức nào, thanh thoả lòng vì được biểu hiện tình cảm thầy trò ra sao. Chỉ biết đám học trò nhỏ nhiều năm sau gặp lại, còn nhắc bài học đơn sơ mà chúng được chứng kiến hôm ấy là một kỷ ức đáng ghi nhớ.

Chính cậu học trò nhỏ của tôi đã dạy cho tôi bài học lớn của lòng biết ơn để những ngày này hàng năm, Tết đến, khi trời bắt đầu se lạnh, chúng tôi nhóm Cựu Học Sinh Trịnh Hoài Đức Nam Cali dù bận bịu thế nào vẫn giữ lệ đến nhà thầy cô chúc Tết.

Chúng tôi cảm ơn thầy cô vì đã có công khó dạy dỗ chúng tôi nên người, mỗi học sinh chúng tôi thành đạt một cách khác nhau nhưng tất cả đều là những người có phẩm chất đạo đức tốt. Không thể nói hết niềm vui khi chúng tôi được đến chúc Tết thầy cô. Chúng tôi vui từ những ngày chuẩn bị, những náo nức giống như sửa soạn cho ngày tựu trường, từ việc hẹn nhau ở đâu, lúc nào, sẽ đi đến đâu, mặc áo màu gì....

Xin cảm ơn quý Thầy Cô đã mở rộng vòng tay, mở rộng tấm lòng đón tiếp chúng tôi hàng năm, đã dành cho chúng tôi những tình cảm yêu thương giống hệt như những ngày chúng tôi còn bé, còn cấp sách đến trường.

Mỗi lần gặp lại quý Thầy Cô ngày Tết chúng tôi như được sống lại những giờ phút đẹp đẽ của tuổi học trò./.





# Kỷ Niệm

**GS Thái Thị Đo**

Bài viết của em Nguyễn Thị Cẩm (khóa 14) đã gợi ý cho tôi nhớ về kỷ niệm ở trường Trịnh Hoài Đức thân yêu với anh Nguyễn Long Vân, Tổng giám thị trường Nam và em Huỳnh Hoàng Anh ( học sinh khóa 17).

Trước hết tôi xin viết về anh Nguyễn Long Vân. Anh là một người thầy giáo mẫu mực, hết lòng thương yêu học sinh. Anh là một Ông Tổng Giám thị nghiêm túc, đáng đi oai vệ, luôn làm cho học sinh nể phục và kính trọng. Ngoài ra, anh còn là một người bạn chí tình. Khi nghe tin anh Phan Thanh Đào (ông xã tôi) bị bệnh, anh thường xuyên điện thoại hỏi thăm. Những khi có dịp ra Bung, anh đều ghé thăm, hàn huyên tâm sự. Tiếc cho anh, người tài giỏi mà sau này không được đi dạy lại. Nghe chị Nguyễn Thị Tâm (dạy Triết ) nói lại, khi hay tin anh Đào mất, anh đã báo cho chị Tâm và dặn đi dặn lại nhiều lần, chị nhớ đi nha .....

Hôm đi đám Anh Vân, đứng trước di ảnh của anh, tôi nghẹn ngào muốn khóc. Vẫn gương mặt đó, nụ cười đó mà nay mãi mãi không còn gặp nhau nữa. Thấm thoát đã bốn mươi mấy năm trôi qua, thời gian như bóng câu qua cửa sổ, những ngày tháng dạy học ở trường Trịnh Hoài Đức, nay chỉ còn là kỷ niệm mà thôi ....

Bây giờ viết về em Huỳnh Hoàng Anh (học sinh khóa 17) . Năm đó, niên khóa 1973 - 1974, tôi được phân công dạy Việt Văn các lớp 8A8, 8A9, 7P4, 7P5 và hướng dẫn lớp 8A9. Em là lớp trưởng lớp tôi hướng dẫn. Em là học sinh giỏi, ngoài ra còn có khả năng hội họa rất tốt. Nhớ lại năm đó làm bích báo (mỗi năm nhà trường hay tổ chức các lớp thi đua làm bích báo mừng xuân) sau khi tôi chọn bài của các học sinh trong lớp, Hoàng Anh nhận nhiệm vụ viết bài và trang trí báo

Thật không ngờ, sau khi hoàn thành, tờ báo được trang trí và phân bổ rất đẹp và được giải

cao. Đúng là một lớp trưởng tài hoa. Năm đó, còn nhiều em giỏi nữa: như Sa Công Danh, Phó Giám Đốc Sở Điện Lực Bình Dương nay là Giám Đốc Công ty tư doanh Sông Bé Electric, Nguyễn Văn Thuận sau làm Hiệu Trưởng Trịnh Hoài Đức, kế tục Anh Từ Văn Nhung về hưu. Sau khi em Thuận về lại Sở Giáo Dục, Hòa Hạnh tiếp làm Hiệu Trưởng. Hòa Hạnh về hưu , đến thế hệ sau là em Quách Đức Thịnh làm Hiệu Trưởng cho tới bây giờ.

Sau này, Hoàng Anh có bài viết trong Trang nhà Cựu học sinh Trịnh Hoài Đức, tựa đề “Trường xưa trong trí nhớ”. Em viết về Trường Trịnh Hoài Đức qua suốt 20 năm, từ năm 1955 đến năm 1975. Nhờ bài viết rất công phu đó của Hoàng Anh, tôi mới biết nhiều về lịch sử thành lập trường qua bao đời Hiệu Trưởng, một số giáo sư dạy ở trường và một số cựu học sinh..., vì tôi về dạy trường mới ít năm thì đến ngày 30 tháng 4. Tôi là người Gia Định, nên không học ở trường Trịnh Hoài Đức, mà học ở trường Nữ Trung Học Lê Văn Duyệt Gia Định. Sau đó học Đại học Văn Khoa chung với Anh Trần Văn Anh (dạy Việt Văn) và về trường một lượt với anh Anh, chung danh sách với các anh: Lê Văn Chánh, Lưu Văn Hòa, Phan Văn Ban, Nguyễn Ngọc Thạch. Bây giờ không biết Anh Chánh, Anh Hòa và Anh Thạch ở đâu? Còn Anh Ban nay vẫn ở tại ngã tư Hòa Lân. Vì nhà chúng tôi thuê là một căn của dãy phố trước trường (gần nhà Anh Lê Vĩnh Thọ), nên Thầy Giám học Phạm Ngọc Em chỉ phân công tôi dạy Trường Nam cho gần nhà, vì vậy học sinh Trịnh Hoài Đức của tôi toàn là nam.

Nhớ lại hôm đám tang Anh Đào, Hoàng Anh đã luôn có mặt, đến rất sớm, giúp đỡ, động viên chúng tôi rất nhiều. Anh Đào và Hoàng Anh cùng là hội viên của Hội Văn Học Nghệ Thuật Bình Dương. Anh Đào cũng có dạy Hoàng Anh

môn công dân Giáo dục lớp 8A9. Ngày xưa, Giáo sư Đệ nhị cấp môn Văn và Triết, nếu còn thiếu giờ, hay được phân công dạy môn Công dân Giáo Dục cho các lớp Đệ nhất cấp.

Không ngờ sau đó, Hoàng Anh bị bệnh và mất sớm, sau Anh Đào không lâu. Đứng trước di ảnh của em, tôi ngậm ngùi xúc động. Nhớ dáng em cao gầy, ngồi đầu bàn thứ nhì bên dãy trái, từ bàn thầy cô nhìn xuống.

Mới ngày nào, em còn là một học sinh giỏi giang, một lớp trưởng hoạt bát, các bạn đều yêu mến, mà nay đã ra đi không bao giờ trở lại.... Ôi, cuộc đời như một giấc mơ !!!.

Nhân đây, tôi cũng gửi lời cảm ơn muộn đến các Thầy Cô, Anh Chị đồng nghiệp và các cựu học sinh Trịnh Hoài Đức, trong Hội Ái Hữu cựu Giáo sư và cựu học sinh Trịnh Hoài Đức đã đến thắp nhang và thăm hỏi chia buồn cùng gia đình chúng tôi trong đám tang của Anh Đào. Và chúng tôi cũng trân trọng tri ân các món quà, đặc san và những lời chúc tốt mừng Xuân mà mỗi năm Anh Xuân Khai và sau này, cô Huệ Mỹ đã trao gửi đến chúng tôi. Chúng tôi cũng chân thành cảm ơn Ban biên tập đã trích đăng hai bài trong sách “Nhà cổ Bình Dương” của Anh Đào, trong hai số Đặc san Xuân : Năm Bính Thân 2016 và năm Đinh Dậu 2017. Chúng tôi cầu mong Đặc san Xuân được tiếp tục duy trì và phát triển mãi mãi, để mỗi năm chúng ta có dịp đọc, nhắc nhớ lại về những kỷ niệm của ngôi trường Trịnh Hoài Đức thân yêu.

Trước thềm năm mới Xuân Mậu Tý, tôi xin Kính chúc quý cựu giáo sư ,quý cựu học sinh Trịnh Hoài Đức cùng quý quyến ,một năm mới dồi dào sức khỏe ,an khang và tràn đầy hạnh phúc.

Trịnh Hoài Đức ngày họp mặt 1/5/ 2019

Thái Thị Đo

Cựu Giáo sư Trịnh Hoài Đức



## Thơ

### Trường Cũ Phượng Xưa

*Qua trường cũ hàng phượng xưa còn đó  
Màu nắng mênh mang áo trắng học trò  
Tôi đứng đó nghe ve sầu vọng lại  
Dấu tình xưa lâu lắm cũng phai rồi*

*Một chút gió thổi ngang sân trường cũ  
Vọng âm xưa... nhịp bước cũng mơ hồ  
Tà áo trắng... tuổi ô mai ta nhớ  
Kỷ niệm vui buồn gọi mãi trong mơ*

*Ta nhớ mãi một thời xưa thân ái  
Buổi tan trường chiều xuống thấp trên vai  
Ta rảo bước theo Em tình ái ngại  
Chiếc lá thuộc bài nay đã nhạt phai...*

*Hôm nay đứng trước sân trường ngày cũ  
Đời đổi thay hoài niệm cũng phù du  
Màu phượng đỏ gói đời ta bay mất  
Tình năm xưa cất giữ cũng bụi mù...*

## Tự Ván

*Đã lâu rồi không gặp  
Người bây giờ về đâu?  
Chân trời hay góc biển  
Thời gian như bóng câu...*

*Hoàng hôn trên biển vắng  
Sóng vỗ nhịp rì rào  
Lời tình ca bất tận  
Đưa người đi phương nào?*

*Màn đêm vừa buông xuống  
Bóng tối đã chồm lên  
Trùm đêm thâu cô quạnh  
Gối chăn nghe lạnh thêm*

*Đã lâu rồi không gặp  
Người ấy giờ ra sao?  
Riêng tôi nhìn trên vách  
Thấy đời thêm hư hao...*

*Tôi vẽ tôi trên vách  
Hình xiêu...bóng nhạt nhòa...*

MinhXuân538 Seattle

Gọi tên em thì thầm trong gió lộng  
 Viết tên em trên trời rộng thênh thang  
 Tìm bóng em thương vọng cánh chim ngàn  
 Đêm trở giấc niu mộng vàng tiếc nuối  
 (Mộng đàm, LTL)

# Giấu người

Thơ: Sương Mai  
 Nhạc: Lê Tấn Lộc

*Boston 1/5. Am Chậm và tha thiết Dm*

Am Giấu người ta giấu trong tim sợ mai kia lỡ ai tìm thấy  
 sao giấu người trong giấc chiêm bao mê man giấc ngủ sợ gạo trong  
 mớ giấu người ta giấu trong thơ mà câu lục bát chực chờ trôi  
 ra giấu người hỏi hỏi xót xa sợ nhân gian biết người ta thăm  
 thì giấu người trong giấc mộng dài sợ khi tỉnh giấc tình bay mất  
 tan. tình bay mất tan, tình bay mất tan. Mộng tan phai (Giấu)  
 dài sợ khi tỉnh giấc tình bay mất tan, tình bay mất  
 tan, tình bay mất tan người ở tình bay mất tan, tình bay mất  
 tan, tình bay mất tan người đi...

*Thần Hương Rêu Phong, Xu Tuyết, tháng 3/98*



# Đọc Lại Thơ Xưa

## Minh Tâm

Thời trung học, chúng ta học một số bài thơ hay của Trung Quốc và Việt Nam. Vài bài thơ trong số đó có thể thay đổi một chữ mà ý nghĩa có thể rõ ràng và hay hơn. Xin lần lượt giới thiệu như sau:

### 1. Đông phong hay xuân phong?

Bài thơ đầu tiên muốn nhắc lại là bài:

Đề Đô Thành Nam Trang

Khứ niên kim nhật thử môn trung  
 Nhân diện đào hoa tương ánh hồng  
 Nhân diện bất tri hà xứ khứ  
 Đào hoa y cựu tiếu đông phong.  
 Thôi Hộ

Dịch nghĩa

Đề (thơ) ở trại phía Nam Đô Thành <sup>(1)</sup>

Ngày này năm ngoái tại cửa đây  
 Hoa đào và mặt người cùng ánh lên sắc hồng  
 Gương mặt người xưa giờ không biết chôn  
 nao

(Chi thấy) hoa đào vẫn như cũ cười với gió  
 đông.

Thôi Hộ tự Ân công, người quận Bác Lãng, nay là Định huyện, tỉnh Trực Lệ, Trung Hoa, sống vào khoảng niên đại Đường Đức Tông. Thôi Hộ vốn lận đận khoa cử lại là người tuấn nhã, phong lưu nhưng sống khép kín, ít giao du.

Câu chuyện được truyền tụng về bài thơ này như sau: “Theo *Tình sử* của Phùng Mộng Long, nhân tiết thanh minh Thôi Hộ một mình đi chơi về phía nam đô thành, thấy một ấp trại chung quanh đầy hoa đào. Thôi Hộ gõ cửa xin nước uống, một người con gái mở cổng, hỏi tên họ rồi bưng nước đến, người con gái sắc đẹp đậm đà, duyên dáng, tình ý, dịu dàng kín đáo. Năm sau,

cũng vào tiết thanh minh, Thôi Hộ lại đến tìm người cũ thì cửa đóng then cài, nhân đó mới đề lên cánh cửa bên trái bài thơ này. Người con gái xem thơ, nhớ thương rồi ốm chết. Chợt Thôi Hộ đến, nghe tiếng khóc bèn chạy vào ôm thân mà khóc. Người con gái bỗng hồi tỉnh rồi sống lại. Ông bố bèn đem cô gái gả cho Thôi Hộ. Cũng từ điển tích này, người ta thường ví mặt người con gái đẹp với hoa đào.” (theo <https://thivien.net>).

Vấn đề ở đây là chữ đông ở cuối bài thơ. Xin đừng hiểu chữ đông này là mùa đông vì viết khác và mùa đông thì không có hoa đào. Chữ đông ở đây nên hiểu là phương đông. Đông phong là gió từ hướng đông thổi tới, mà lúc đó gió đông là gió mùa xuân. Do sự ẩn dụ này mà bài thơ hơi khó hiểu. Sau này có nhiều người nghĩ rằng nếu chữ “đông” mà thay bằng chữ “xuân” thì bài thơ dễ hiểu và có ý nghĩa hơn. Nhà khảo cổ Vương Hồng Sển cho biết trong số những cổ vật mà ông có được từ bên Tàu đã có một món đồ viết bài thơ trên đây với chữ “xuân phong” thay cho chữ “đông phong”. Nếu bạn tìm kiếm bài thơ này trên mạng thì đôi khi bạn sẽ gặp bài thơ chữ Hán mà câu cuối cùng viết là: “Đào hoa y cựu tiếu xuân phong”.

### 2. Khứ hay khâu?

Tiếp theo xin nói về bài thơ Hoàng Hạc Lâu

Hoàng Hạc lâu

Tích nhân dĩ thừa hoàng hạc khứ  
 Thử địa không dư hoàng hạc lâu  
 Hoàng hạc nhất khứ bất phục phản  
 Bạch vân thiên tải không du du  
 Tình xuyên lịch lịch Hán Dương thụ  
 Phương thảo thê thê Anh Vũ châu  
 Nhật mộ hương quan hà xứ thị  
 Yên ba giang thượng sử nhân sầu.  
 Thôi Hiệu

**Dịch nghĩa**

Lâu Hoàng Hạc  
 Người xưa cười hạc vàng bay đi rồi  
 Đất này nay chỉ còn tro tùa lâu Hoàng Hạc  
 Hạc vàng một bay không trở lại  
 Mây trắng ngàn năm vẫn thông thả lững lờ bay  
 Sông tạnh nom rõ hàng cây trên đất Hán Dương  
 Cỏ thơm xanh tốt trên bãi Anh Vũ  
 Chiều xuống, quê nhà không biết ở phương nào  
 Khói sóng trên sông khiến lòng buồn bã.

**Dịch Thơ:**

Hạc vàng ai cười đi đâu?  
 Mà nay Hoàng Hạc riêng lâu còn tro!  
 Hạc vàng đi mất từ xưa,  
 Nghìn năm mây trắng bây giờ còn bay.  
 Hán Dương sông tạnh cây bầy,  
 Bãi xa Anh Vũ xanh dày cỏ non.  
 Quê hương khuất bóng hoàng hôn,  
 Trên sông khói sóng cho buồn lòng ai?  
 Tản Đà

Theo vi.Wikipedia.org, Thôi Hiệu (chữ Hán: 崔顥 khoảng 704–754) là thi nhân thời nhà Đường, người Biện Châu (nay là tỉnh Hà Nam, Trung Quốc), đỗ tiến sĩ năm Khai Nguyên thứ 11 (723), làm quan đến chức Tư Huân Viên Ngoại Lang.

Đương thời, Thôi Hiệu rất nổi tiếng, nay thơ của ông chỉ còn lại hơn 40 bài, trong đó, Hoàng Hạc Lâu được coi là một trong những bài thơ hay nhất thời Đường.

Tương truyền rằng, Lý Bạch khi đến Hoàng Hạc lâu đã thấy thơ Thôi Hiệu đề trên vách, đọc xong, vút bút không làm thơ nữa vì thấy bài thơ này hay quá!

Vấn đề ở đây là chữ “khứ” 去 ở câu đầu. Chữ này có vần trắc không hợp với vần bằng của những câu 2, 4, 6, 8. Có người giải thích rằng chữ “khứ” này vào thời của Thôi Hiệu thì đọc là “khâu” hay “khu”. Câu thơ đọc lại là:

Tích nhân dĩ thừa hoàng hạc khâu/khu.

Đó chỉ là một cách giải thích cần có thời gian để kiểm chứng.

**3. Gió đưa cành trúc la đà:**

Ca dao Việt có câu:

Gió đưa cành trúc la đà,  
 Tiếng chuông Thiên Mục, canh gà Thọ Xương.  
 Và tương tự:

Gió đưa cành trúc la đà  
 Tiếng chuông Trấn Vũ, canh gà Thọ Xương.

Vậy câu nào đúng, câu nào sai? Sau khi tìm kiếm trên mạng tôi thấy có hai bài thơ sau đây:

Bài thơ từ ca dao ở Huế:  
 Gió đưa cành trúc la đà,  
 Tiếng chuông Thiên Mục, canh gà Thọ Xương.  
 Thuyền về xuôi mái sông Hương  
 Có nghe tâm sự đôi đường đặng cay!

Còn câu ở Hà Nội là từ bài thơ của Dương Khuê:

Phát phơ ngọn trúc, trắng tà,  
 Tiếng chuông Trấn Vũ, canh gà Thọ Xương.  
 Mịt mùng khói toả ngàn sương,  
 Nhịp chày Yên Thái, mặt gương Tây Hồ.

Do đó nói:  
 Phát phơ ngọn trúc, trắng tà,  
 Tiếng chuông Trấn Vũ, canh gà Thọ Xương.

Thì mới đúng.

**4. Thơ Bà Huyện Thanh Quan:** Thuở nhỏ, chúng ta học bài thơ Thăng Long Thành Hoài Cổ của Bà Huyện Thanh Quan như sau:

Tạo hóa gây chi cuộc hí trường  
 Đến nay thấm thoát mấy tình sương  
 Dấu xưa xe ngựa hồn thu thảo,  
 Nền cũ lâu đài bóng tịch dương,  
 Đá vẫn tro gan cùng tuế nguyệt,  
 Nước còn cau mặt với tang thương.  
 Ngàn năm gương cũ soi kim cổ.  
 Cảnh đấy người đây luống đoạn trường.

GS. Phạm Thế Ngũ khen rằng:

Nhìn chung, thơ Bà Huyện Thanh Quan, đều có vô số những cái hay: chữ dùng khéo, chọn lọc, thích đáng, đối rất chỉnh, rất thần tình, ý hàm súc, lời trau chuốt, gọn, đẹp... Riêng bài thơ "Thăng Long thành hoài cổ", cổ kính mà thanh thoát nhẹ nhàng; ước lệ mà có hồn, có cảm. Sự phối hợp của ý tưởng với thanh âm đã gây nên một thi điệu tự nhiên, uyển chuyển, hấp dẫn; khác xa những dòng chữ chấp nối công phu mà vẫn lủng củng, không hồn của đa số các bài thơ tiền Nguyễn.

Thế nhưng bài thơ có chữ "hồn" thu thảo thì thấy không ổn. Cỏ thu thì làm sao có hồn? nếu nhân cách hóa thì ý nghĩa cũng không rõ ràng lắm. Thế nên có người đặt ra nghi vấn là thật ra tác giả viết:

Dấu xưa xe ngựa hần thu thảo.

Chữ hần thay cho chữ hồn thì rõ ràng hơn biết bao !

Cũng có người đề nghị:

Dấu xưa xe ngựa thành thu thảo.

Chữ thành cũng có lý vì ngày xưa là dấu xe ngựa, nay không ai đi, mà cỏ mọc đầy hoang vu, thê lương...

Do chữ Nôm chưa thống nhất về cách đọc nên mới có nghi vấn này!. Dù vậy, do thói quen, bài thơ vẫn được mọi người dùng theo bản bên trên, hai đề nghị này nói thì nói chứ ít ai biết mà sửa...

### 5. Lời bài hát ru:

Hãy đọc lại bài hát ru con quen thuộc:

Àu ơ...

Ví dầu cầu ván đóng đinh

Cầu tre lắt lẻo gập ghềnh khó đi

Khó đi, mẹ dắt con đi

Con đi trường học, mẹ đi trường đời.

Người ta hát truyền khẩu như trên, thật ra, trong bài hát ru này có chữ đóng đinh thấy không đúng lắm. Nếu sửa lại là:

Ví dầu cầu ván long đình

...Thì hay hơn, phù hợp với câu tiếp theo vì hai mẹ con phải qua một chiếc cầu long đình hay lắt lẻo mới khó, còn cầu ván đóng đinh thì chắc chắn nói ra không thấy có gì lạ. !!!

### 6. Một câu đối quen thuộc:

Tết đến, chúng ta thường hay đọc được những câu đối hay. Trong số những câu đối nổi tiếng là:

Thịt mỡ, dưa hành, câu đối đỏ

Cây nêu, tràng pháo, bánh chưng xanh.

Câu trên mô tả thịt mỡ, dưa hành làm cho người đọc tưởng tượng ra được hình ảnh của thịt, dưa. Trong khi đối lại: cây nêu, tràng pháo lại chưa nói lên được một hình dung rõ rệt.

Nếu sửa lại:

Thịt mỡ, dưa hành, câu đối đỏ

Nêu cao, pháo nổ, bánh chưng xanh.

Thì hay hơn, rõ ràng cây nêu cao, tràng pháo nổ... chứ không chỉ nằm im ...

Ngày xuân rảnh rỗi, đọc lại thơ văn xưa để phê bình cho vui. Hẹn có dịp sẽ tái ngộ cùng bạn trong một dịp khác...

Chú thích:

(1): Đô Thành: Tức Trường An (kinh đô nhà Đường)

Minh Tâm

(tổng hợp)



# Hai Ngôi Đình Cổ

GS Phan Thanh Đào

**Giới thiệu:** GS Phan Thanh Đào là một nhà nghiên cứu rất nổi tiếng về Bình Dương. Ông có nhiều bài viết rất công phu và khoa học về danh lam thắng cảnh của tỉnh nhà. Dưới đây là hai bài viết của ông về hai ngôi đình cổ trích từ tác phẩm: Sông Bé-Di tích lịch sử Danh Lam Thắng Cảnh (1995).

## 1. Đình Bà Lụa:

Đình Bà Lụa từng được dư luận đánh giá là một trong số vài ba ngôi đình nổi tiếng nhất Nam Bộ. Nổi tiếng vì qui mô kiến trúc hoành tráng, kiểu thức độc đáo của nó. Chính vì vậy mà nhà cầm quyền Pháp đã cho làm mô hình và đem triển lãm ở hội chợ Marseille vào năm 1921, nhưng rất tiếc ngôi đình nguyên thủy ấy đã bị chiến tranh phá hủy. Đình đã trải qua nhiều lần trùng tu, những di tích cũ không còn mấy.

### I/ Vị Trí Ngôi Đình:

Một số cụ phụ lão cho rằng, nguyên ngôi đình Bà Lụa với tên đình Phú Cường tọa lạc trên đồi Phú Cường tức trụ sở của UBND tỉnh hiện nay. Đến khi Pháp chiếm Thủ Dầu Một, ngôi đình bị hủy hoại, dân chúng mới chung sức cất ngôi đình nơi vị trí hiện nay. Tuy nhiên, những tài liệu địa phương chí Bình Dương (1975) và lịch sử văn hóa cách mạng Phú Cường (xuất bản 1990) đều căn cứ vào cuốn hồi ký của Grammot, một sĩ quan Pháp có mặt trong cuộc xâm chiếm Thủ Dầu Một vào năm 1861, thì ngôi đình Bà Lụa đã có mặt trước đó ở vị trí như ta thấy hiện nay, tức cách chợ Thủ Dầu Một về hướng nam độ 3km, cạnh khúc quanh của rạch Bà Lụa, sau lưng nhà máy đường Bình Dương trên một diện tích khoảng 500m<sup>2</sup>.

### II/ Niên Đại Kiến Tạo:

Theo những chứng cứ trên thì ngôi đình Bà Lụa chắc chắn có mặt trước năm 1861 tại vị trí ấy. Thế nhưng những câu chuyện do các phụ lão đưa ra khiến chúng ta phải suy nghĩ và theo một

hướng khác: Thứ nhất, đình Bà Lụa mà người Pháp cho làm mô hình, chắc chắn phải là ngôi đình đã tái thiết hoặc vào năm 1890 (theo Baurac), hoặc 1883 (địa phương chí Bình Dương không biết căn cứ ở đâu) và theo tài liệu “Lịch sử văn hóa cách mạng Phú Cường” thì mãi đến năm 1931 ông Gheogratte Naudin, chuyên viên nghiên cứu bảo tàng Nam kỳ đã đến thăm đình Bà Lụa và viết giới thiệu...” Lúc đó đình Bà Lụa được xem là ngôi đình có kiến trúc đẹp nhất nhì Nam kỳ với những cột gỗ đẹp và quý, những mảng hoa văn ghép bằng sơn mài màu hồng, những bình khí cổ đẹp và hiếm ..... hấp dẫn du khách đến thăm”.

Điều thứ hai là: Ngôi đình nguyên thủy xây dựng trước năm 1861 chắc không có qui mô hoành tráng, kiến trúc đẹp đẽ như sau này bởi lúc ấy dân cư Phú Cường còn ít, kinh tế chưa cao, thợ từ các miền ngoài chưa tụ nhiều như vào thập niên 80, 90 của thế kỷ 19. Còn từ “nổi tiếng” mà Rammont dùng chắc để chỉ sự linh thiêng của ngôi đình mà cho đến nay vẫn còn nhiều người tin tưởng, chứ không phải nổi tiếng về kiến trúc điêu khắc. Chỉ đến khi người Pháp chiếm ngọn đồi Phú Cường và biến đình chùa nơi đây làm pháo đài thì dân Phú Cường mới dốc hết sức ra trùng tu ngôi đình, do đó tạo ra ấn tượng mạnh, biến thành ký ức của mọi người khi ấy, rồi tương truyền cho đến hôm nay. Và lại trước khi Pháp chiếm thì trên đồi Phú Cường đã có ngôi đình (chứ chẳng lẽ trên một trái đồi nhỏ có đến hai ngôi chùa?) thế thì phải vì một lý do đặc biệt lắm, ngôi đình Bà Lụa mới được xây cất, và không biết lúc ấy đình Bà Lụa có tên gì? Bởi đã có đình Phú Cường trên đồi rồi? Ngay hiện nay chúng ta cũng khó tìm tên ngôi đình, bởi không có bảng hiệu như những đình khác. Ta chỉ có đọc thấy ở lạc khoản của một tấm hoành ghi:

Phú Cường Thành Hoàng Thánh Miếu

Và nhân đó ta có thể đưa ra giả thuyết: Phải chăng chỉ khi trùng tu, đình Bà Lụa mới mang

tên đình Phú Cường và đề thờ vị Thành Hoàng đã thờ ở đình trên đồi vừa bị Pháp phá hủy?

Ngôi đình hiện nay được trùng tu năm 1956 và khánh thành vào ngày 15 tháng giêng năm Đinh Dậu (1957). Tám hoành treo trước bàn thờ thần ghi 4 chữ Ân Quang Phổ Chiếu do người Hoa ở hai bang Triều Châu và Phúc Kiến dâng cúng cũng vào dịp khánh thành trên, có ghi ở lạc khoản.

### III/ Vị Thần Thờ Ở Đình Bà Lụa:

Vì kiêng sợ, không ai dám đọc sắc thần, mặc dù hàng năm, trước kia tới kỳ lễ đều có đều có rước sắc thần, hiện Long đình dùng rước sắc còn giữ tại nhà Tây Lang của đình. Kế đó chiến tranh xảy ra, sắc thần bị mất cho nên không ai biết được danh hiệu vị thần ở đình. Lời truyền tụng của các vị lớn tuổi kể lại, vị đó là Ông Nguyễn Văn Thành (1757-1817), một võ tướng, có văn tài, khai quốc công thần của triều Nguyễn, đã bị vua Gia Long bức tử. Người khác cho là thờ Nguyễn Công Trứ (1778-1858) một nhà nho giỏi thơ văn mà cũng có tài cầm quân, có lần làm Tham tán quân sự ở trần Tây Thành (Campuchia), làm tuần phủ An Giang. Có người cho vị thần đó là Nguyễn Tri Phương (1800-1873) người từng giữ chức Tổng Đốc Biên Hòa, Gia Định và có công xây đồn Kỳ Hòa để chống Pháp. Sau khi mất Nam Kỳ, ông được điều ra Bắc. Ông đã tuần tiết khi Pháp đánh úp thành Hà Nội (con trai Ông là Phò Mã Nguyễn Lâm tử trận, còn ông bị thương, Pháp đưa ông xuống tàu chăm sóc nhưng ông cự tuyệt, nhịn đói cho đến chết). Nhiều câu chuyện được kể khác nhau, nên tên tuổi của vị thần có vẻ mơ hồ chưa có gì làm chắc.

Một chi tiết do một vị từng làm xã trưởng xã Phú Cường lâu năm nêu ra là trong các cuộc tế đình trước đây thường có vị “Kim Khôi” dẫn đầu trong cuộc tế, do đó đoán rằng vị thần thờ ở đây chắc là một võ tướng.

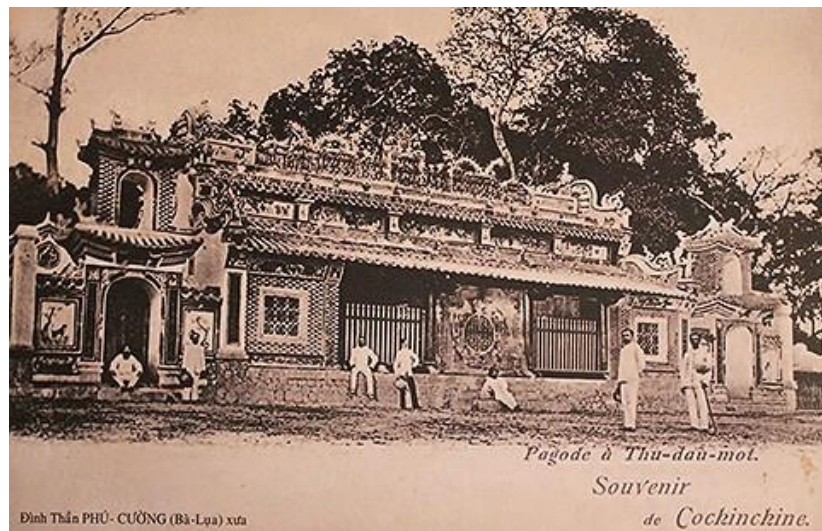
Hiện Long vị thờ tại đình ghi: “Cung thỉnh Phú Cường

Thành Hoàng Linh Thần sắc gia tặng Bảo An Chánh Trực chi vị”. Vậy chúng ta có thể biết chắc chắn mỹ hiệu của vị thần được thờ ở đình Bà Lụa do triều đình phong tặng Là Bảo An Chánh Trực. Còn vua nào sắc phong? Chúng ta không thể đoán chắc được, chỉ biết được là mỹ hiệu “Bảo An Chánh Trực” xuất hiện ở sắc phong từ thời Thiệu Trị khi vua phong cho vị thần Thành Hoàng ở đình Trà Tân, huyện Cai Lậy, Tiền Giang. Đến đời Duy Tân khi sắc phong cho vị Thành Hoàng của đình Tân An tại Đa Kao, Sài Gòn lại có thêm bốn chữ nữa thành ra lại là “Bảo An Chánh Trực Hữu Thiên Đôn Ngưng”.

### IV/ Kiến Trúc Và Bố Cục Của Đình Hiện Tại:

Ngôi chánh điện của đình dựng trên một nền cao, kiến trúc theo kiểu truyền thống là có ba gian nhà liền mái theo kiểu chữ Tam, kèo, cột, xuyên trính đều đúc xi măng, trên lợp ngói móc, còn gọi là ngói vẩy. Gian trong cùng của Chánh Điện gọi là Chánh tẩm hay Hậu cung, nơi được xây trên một nền cao hơn hai gian kia. Ở giữa gian Chánh tẩm thờ vị Chánh Thần, tức thần Thành Hoàng (nghĩa đen của chữ Thành hoàng là bức thành và cái hào, hào không có nước thì gọi là hoàng, vậy thành hoàng có nghĩa là bao bọc chở che).

Vị thần ở đây không có tượng, chỉ có một



Đình Bà Lụa xưa

chữ thần trên bức thờ, có long vị chạm trổ, trên đề: “Linh quang chủ chiếu bốn mạng nguyên thần Tinh quân tọa vị”. Trong ấy còn có ghi tên các vì sao, lục giáp.... Các tự khí còn có áo mũ, đôi hia và ngựa. Hai bên án thờ còn có hai giã lồ bộ, mỗi giã cầm năm món binh khí: Kích, chùy, xà mâu, búa siêu..... hai đôi hạc đứng trên lưng rùa, một đôi tàn màu vàng.

Hai bên thờ Thành Hoàng là khám thờ Tả ban và Hữu ban, tức những vị phò tá Chánh Thần có đủ áo, mũ, hia, ngựa. Đối diện bàn thờ Thần là hương án, nơi đây có bàn gỗ (bức hương án tiền) do tập thể những người chủ xe đò, xe vận tải phụng cúng vào năm Nhâm Thân 1932. ở gian chánh còn có những tấm hoành, những câu đối tạo sự trang nghiêm cho nơi thờ thần, trong đó đáng chú ý: một cái thủ quyển thếp vàng trên đề: “Trường lưu Tự điển”. Một tấm hoành ghi ngày khánh thành đình như đã nói trên và cặp đôi đáng chú ý là cặp ca ngợi công đức của vị thần:

Thánh đức quang huy vạn tải anh linh bảo an chánh trực.

Thần ân chiếu diệu thiên thu hiển hách hửu thiên đôn ngưng

(Anh linh của Đức Thánh rạng rỡ muôn năm giữ yên sự ngay chính, ơn thần to lớn rọi thấu ngàn thu để chở che điều lành, làm dày những thành quả).

Gian giữa là gian tiền tế, từ nơi đây, các lễ sính dâng lễ vật lên cúng thần, nơi đây vị đọc chúc sẽ đọc văn tế trong cuộc lễ tế thần. Ở gian tiền tế có một món tự khí đáng chú ý, đó là cặp đài (hộp đựng trầu cau) bằng gỗ chạm hình tứ linh pho Tổng Viện Tổng Bình Điền cúng vào năm Giáp Thìn (1904) chúng tôi cho đây là món tự khí có lẽ cổ nhất còn lại trong đình chăng?

Gian ngoài cùng gọi là Hội đồng ngoại có am thờ Tiên Hiền, Hậu Hiền, tức những vị có công với địa phương hoặc với ngôi đình. Ở đây còn có bốn hương án khác ..... có giá chuông, trống, mõ.

Hai bên chánh điện có Đông Lang, Tây Lang dành cho bá tánh, nam nữ hội họp và những nhà kho. Trước sân đình là Bình phong Long hổ, bàn thờ Thần Nông. Hai bên thờ Tả hộ vệ, Hữu hộ vệ

Quang cảnh đình Bà Lụa ngày nay không còn nét thanh u, nhân tĩnh như ngày xưa nữa, thế

nhưng vị trí đặc biệt của ngôi đình cũng khiến du khách tìm thấy những phút thư giãn tâm hồn với cảnh thiên nhiên mà cặp đôi cổ lâu của Bình phong long hổ đã ghi:

Bach vân y tĩnh chữ

Minh nguyệt chiếu cao lâu

(Mây trắng in bên vắng

Trăng tỏ dải lâu cao )

## 2. Đình Tân An:

Đình Tân An là tên dân gian quen dùng vì đình thuộc xã Tân An, gần chợ Bến Thét, thực chất đình có tên là Trương An Miếu, bảng hiệu vẫn còn ghi rõ ràng.

### Thời điểm lập đình:

Trương truyền đình này do dân của bốn xã: Trương Hiệp (nay là Trương Bình Hiệp), Trương An (Tân An), Trương Hòa (Định Hòa) và Cầu Định (Hòa Định) chung sức lập nên sau khi nghe tin ông Nguyễn Văn Thành mất (Ông bị vua Gia Long buộc phải tự sát vào năm 1817).

Người ta lập đình để thờ vị quan mới mất và làm cả mã vọng, mã này nằm gần Ngã Tư Cây Me, giữa ranh giới hai xã Định Hòa và Trương Bình Hiệp.

Ông Nguyễn Văn Thành sinh năm 1757, gốc người Thừa Thiên, cha là Nguyễn Văn Hiền, ông Hiền vào ngụ ở đất Gia Định. Nguyễn Văn Thành cùng với cha theo giúp Nguyễn Ánh, sau làm đến chức Tiền Quân chương cơ, rồi Tổng Trấn Bắc Thành (cùng với Tả Quân Lê Văn Duyệt Tổng Trấn Gia Định Thành). Vì đưa con là Nguyễn Văn Thuyên làm thơ hơi có ý ngông nghênh bị người dèm pha. Thuyên bị tội chém còn ông bị Gia Long bức tử. Về văn hóa, ông Thành đã từng làm Tổng tài soạn bộ Hoàng Việt Luật lệ (luật Gia Long) và để lại một bài văn Văn Tế Tướng Sĩ trận vong có giá trị.

Đình lúc đầu chỉ là mấy gian nhà ngói đỏ, sau đó tiên tổ dòng họ Nguyễn mà ông Nguyễn Tri Quang (Ba Thành) hiện ở xã Tân An là hậu duệ đã trùng tu (cách nay khoảng trên dưới 150 năm) sau đó còn nhiều lần trùng tu nữa. Hiện tại, nhà ông Nguyễn Tri Quang còn giữ tờ sắc do vua Tự Đức phong họ Nguyễn này được xem là tiên hiền.



**Qui mô kiến trúc:**

Đình xây cất trong một khu rừng sao, toàn bộ khung sườn đình đều làm bằng gỗ sao đốn từ những cây sao già tại khu rừng ấy.

Đình cất kiểu chữ Tam, còn gọi là lối sắp đội, dân gian còn gọi là đình ba nóc. Tất cả đều theo kiểu nhà xuyên trính, hai mái, hai chái, toàn bộ có 40 cây cột gỗ vuông, hành lang rộng có 30 cây cột đúc vôi gạch.

**Kết cấu bố cục của toàn bộ ngôi đình:**

Chung quanh phần chính của đình được bao bọc bởi một bức tường có ba cổng vào ở mặt trước và một cổng phụ bên phải, ở cổng chính vào bên phải là miếu thờ Sơn Quân mãnh hổ Tiên Sư với thổ công miếu bên trái thờ Bạch mã Thái Giám và Ngũ Phương Thổ Địa.

Qua khỏi hai miếu này là sân khấu bước lên tầng cấp là nhà võ ca chỗ bá tánh ngồi xem hát. Bước lên một tầng cấp nữa là nhà tiền tế rồi đến nơi đặt hương án tế thần tất cả có 13 án thờ.

Tại nhà tiền tế có các nơi đọc chúc, văn tế và trước cửa vào điện thờ là hai hàng lỗ bộ, đây là những nghi trượng tiêu biểu cho quyền uy của Thần, gồm tay vãn, tay võ, búa đao, chùy, trượng và những tấm bài đề hai chữ Hồi Tị có nghĩa là né tránh. Khi rước sắc thần thì

những tấm bảng này được mọi người tránh xa ra, để giữ sự trang nghiêm tôn kính đối với thần.

Muốn vào điện thờ, chúng ta phải qua lớp cửa, gồm cửa chính và hai cửa bên. Sau điện thờ là hậu bồi có để bàn thờ, tại đây còn giữ những bộ ván xưa bằng cây danh mộc, hai bên có nhà kho rồi nhà bếp.

Hai bên chái điện có hai dãy nhà lợp tôn dùng làm nhà khách, mỗi khi có lễ nơi đây dùng để đãi khách.

Chúng ta còn phải kể đến hai chiếc cổng ở



Đình Tân An (Bến Thố) ngày xưa



Cổng Đình Bến Thố



bên ngoài khuôn viên bờ thành, một công đã bị cây đa mà rễ nó bao trùm hết cổng, trước cổng chính là tấm bình phong có đắp nổi hình hổ, lân, phụng. cổng chính xây lối cổ lâu có đắp hình tứ linh.

**Bố Cục Và Nội Dung Thờ Tự Ở Chánh Điện:**

Trong chánh điện có bốn án thờ. Ở giữa là hương án thờ vị chánh thần được sơn son thếp vàng, có đốc lư, hai chân đèn bằng đồng, hai bên có cặp hạc đứng trên lưng rùa, hai bên án là đôi lọng vàng. Bức thờ là một chữ Thần lớn đắp nổi, thếp vàng, không có bài vị, hai bên bức thờ là cặp đối:

Gia cảnh Minh quân, Thiệu Thuật, Tự Thừa, nhất thống

Long hưng, Mệnh chủ, Trị bình, Đức hưởng thiên thu

Hai câu đối này đã liệt kê niên hiệu các vua triều Nguyễn, nhưng căn cứ vào mặt chữ, ta có thể tạm dịch như sau:

Cảnh nước thịnh đẹp, bậc minh quân nên nối dòng thống nhất

Quốc gia hưng vượng, người nắm vận mệnh trị bình phải giữ đức sẽ được hưởng ngàn năm.

Cặp đối này do quan tri phủ, lãnh chức án sát sứ Nguyễn Duy Doãn phụng cúng vào năm Canh Tuất ( 1850) .

Lạc khoản bên phải đề: Bính Dần niên, trọng đông nguyệt, bốn thôn hương chức, đồng tái tu (Hương chức trong thôn cùng sửa chữa vào năm Bính Dần ( 1866 tháng 11).

Bên trái ghi ất vị niên bát nguyệt thị thập bát nhật tạc(28-8 ất vị1895) người cúng là cai tổng Nguyễn Văn Hy.

Hai bên án thờ thần là hương án thờ Tả ban, Hữu ban (những vị ứng hầu vị thần chính). Hai hương án kia thờ các vị tiền hiền và hậu hiền những người có công mở đầu và tiếp nối sự nghiệp.

Các hương án và liễn đối, hoành phi ...ở nhà hội đồng nội và hội đồng ngoại.

Trước điện thờ là tám hoành đề: Quốc thái dân an. Qua khỏi hai hàng lỗ bộ từ trong ra là ba án thờ, giữa thờ tiên sư (những bậc thầy dạy học và dạy nghề). Hai bên thờ Tiên vãng hương chức và Tiên vãng dịch mục.

Tám hoành bên trên đề hai chữ Trần Ân.

Trước hàng lỗ bộ có cặp đối

Cảnh thực xuân hòa sái tửu truyền cam ca thánh đức

Dân huy vật phụ xuy sanh tấu cổ nhạ thần ân (Cảnh đẹp xuân hòa bài rượu thiết nghi ngơi ca Thánh đức. Dân vui vẻ, vật thịnh giàu, thỏ sên, tấu nhạc rước an thần)

Trước nhà hội đồng nội, hai tám hoành, tám trên đề Chung Linh Dục Tú, tám dưới: Tương An Miếu, lạc khám ghi Tự Đức Mậu Ngọ niên ( 1858) cặp đối giống trong điện chỉ khác đôi chữ:

“Gia cảnh Minh quân, Thiệu Thuật, Tự thừa quang ức tái

Long hưng, Mệnh chủ, Trị bình, Đức hóa khánh thiên thu”

Đặc biệt nơi án thờ đặt giữa nhà tiền tế được cẩn xà cừ hình tứ linh, từng lộc, giữa có bài thơ tả cảnh lưu vực sông Hoàng Hà với cảnh trời xanh, nước biếc, sông dài, không gian mênh mông tạo cho người đọc một cảm giác khoáng đãng.

Bạch nhật y sơn tận

Hoàng Hà thập hải lưu

Dục cùng thiên lý mục

Cảnh thương nhất tầng lâu

Dịch:

Vàng hồng đã tựa non cao

Sông Hoàng cuộn cuộn chảy vào biển khơi

Muôn xem ngàn dặm xa xôi

Lên lầu Quán Tước trông vời núi sông

( Bài thơ có tên Đăng Quán Tước lâu)

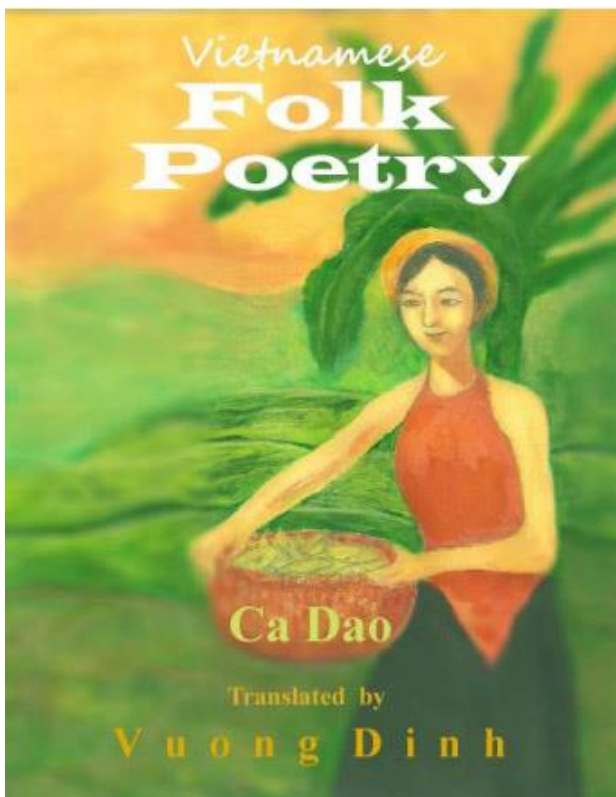
Bản dịch của Trần Trọng San

Đặc biệt đình cổ Tân An còn giữ được lối kiến trúc truyền thống tọa lạc tại một nơi có khung cảnh đẹp và còn giữ được sắc thần như số ít ngôi đình khác, còn lại khá nhiều đình nữa ở Sông Bé không được như đình Tân An./.



# Giới thiệu sách mới

Sau tác phẩm Anh Ngữ viết về Thần Thoại Việt Nam, GS Đinh Đức Vương vừa hoàn thành xong tác phẩm khác. Đó là Vietnamese Folk Poetry (Ca dao). Xin chúc mừng GS Đinh Đức Vương và xin giới thiệu đến quý thầy cô và anh chị CHS Trịnh Hoài Đức. Muốn biết thêm chi tiết, xin liên lạc email: vd\_dinh@yahoo.com.



Hình bìa Vietnamese Folk Poetry

## Đôi lời tâm sự của tác giả Ca Dao Việt Nam

Tôi rất say mê văn học dân gian Việt Nam. Sau cuốn Vietnamese Mythology (Thần Thoại Việt Nam) in năm 2017, tôi bắt đầu viết cuốn song ngữ Vietnamese Folk Poetry (Ca Dao) này. Cũng như cuốn trước, vì thiếu phương tiện tổ chức một buổi Ra Mắt Sách, tôi chỉ có vài lời tâm sự với độc giả.

Ca Dao là những câu thơ ngắn từ hai câu trở lên, có thể ngâm, hoặc hát. Không ai biết tác giả những câu này là ai. Ở miền quê hồi trước ít người biết viết và đọc. Nếu có tâm sự gì thì người ta mượn lời thơ giải bày cảm nghĩ bằng miệng, và sau đó đọc lên, hoặc ngâm lên cho người thân mình nghe. Thân nhân có thể góp ý, và câu thơ lúc ban đầu có thể thay đổi, và lâu dần được truyền miệng qua các làng lân cận. Đó là ca dao. Khi nam và nữ làm việc cùng nhau giữa khung cảnh thơ mộng của đồng quê, họ cũng mượn câu hò tiếng hát để quên đi phần nào sự cực nhọc của công việc. Đó cũng là phát xuất của ca dao.

Ca Dao đã ra đời khi nào? Thật khó mà xác định chính xác điều này. Một số câu rất cổ, có thể đã có từ nhiều trăm năm nay. Theo nhà nghiên cứu Vũ ngọc Phan 1, những câu ca dao như lay ông nắng lên, lay trời mưa xuống, tay cầm con dao, làm sao cho sắc...có nội dung rất cổ. Về hình thức thì những câu tục ngữ như con dại, cái mang cũng rất cổ (vào cuối thời Phùng Hưng ở thế kỷ thứ VIII, người mẹ được kêu bằng ‘cái’.)

Tác giả những câu ca dao thường gửi gắm tâm sự của mình qua hình ảnh những vật trong thiên nhiên như cây cối, hoa lá hoặc các chim muông, thú vật. Từ những hình ảnh ban đầu này, người nghe hay người đọc có thể suy đoán tác giả định ám chỉ điều gì:

Thân em như chẹn lúa đồng đồng,  
Phát phơ dưới ngọn nắng hồng buổi mai  
hoặc:  
Chim ham trái chín ăn xa,  
Buồn tình nhớ lại gốc đa muốn về.

Thơ của Pablo Neruda, thi sĩ đoạt giải thưởng Nobel văn học năm 1971, cũng có những hình ảnh gợi hứng lấy từ thiên nhiên như vậy. Để tả sự chia ly, Neruda đã mượn cụm mây trắng để chỉ chiếc khăn tay và ngọn gió là bàn tay vẫy khăn như trong hai câu sau:

The clouds travel like white handkerchiefs of  
goodbye,

the wind, travelling, waving them in its hands.

Ngôn ngữ của ca dao tinh tế và giàu hình tượng vì vậy được người nước ngoài rất ưa thích. Nhà thơ Mỹ John Balaban vào những năm 1971 và '72, khi chiến tranh VN còn đang ác liệt, đã lặn lội ở miền đồng bằng sông Cửu Long với một máy ghi âm để thu thập tài liệu về ca dao Việt Nam. Ông nói những câu ca dao cổ xưa nhất ngày nay được lưu giữ trên những trang sách như những viên ngọc quý. Năm 2003, Balaban đã cho xuất bản một cuốn sách về ca dao Việt Nam. Một người Mỹ khác, cô sinh viên Martha Lackritz, đã được học bổng Fulbright sang Saigon và Hà Nội năm 2005 thực hiện dự án nghiên cứu ca dao Việt Nam..Ca dao hấp dẫn cô do có chất thơ và nhạc. Khi đọc ca dao, cô có thể cảm nhận và hiểu nhiều hơn về đất nước và con người Việt Nam. Cô rất thích những câu như: “Em như cây kiềng trên chùa / Anh như con bướm đậu nhờ nên chẳng?” mặc dầu rất khó dịch.

Cuốn sách này được chia làm bảy phần chính như sau : 1..khung cảnh và nhân vật (the setting and characters), 2. đời sống thôn quê (rural life), 3. nam nữ (love duet), 4. quan hệ gia đình (family relationship), 5. hài kịch đen (dark comedy), 6. bài học từ cuộc sống (life lessons), và 7. chủ đề linh tinh (miscellaneous subjects.)

Ở đây, tôi xin nói một chút về Chương I, tức là Khung Cảnh và Nhân vật. Ca dao không phát sinh trong một chân không( vacuum ).Ca dao phát sinh trong một cái làng. Nếu không có cái làng thì đã không có ca dao như chúng ta thấy. Trong làng lại có những settings nhỏ như cái đình, bờ ao,vườn đào, giếng nước, cây đa, bến cũ, cánh đồng, ruộng lúa, quán nước...Đó là sân khấu diễn xuất của ca dao.

Nhân vật của ca dao là những người trồng lúa, gặt lúa, chài lưới, trồng dâu, nuôi tằm, tiêu phu, lái đò, cô bán rượu...Thế giới thiên nhiên cũng đóng một vai trò quan trọng: trâu, bò, chim muông, cây cối, hoa lá. Nổi bật nhất là trâu và cò.Trâu là biểu tượng cho sự cần cù, siêng năng. Cò là biểu tượng cho người phụ nữ hy sinh cho chồng con. Ngay cả những vật vô tri vô giác như cái rổ, cái cọc ở bờ ao cũng được nhân cách hóa.

Về Chương 3, Tình Yêu nam nữ, thay vì xưng hô gọi nhau bằng anh và em thì các nhân vật ca dao nhiều khi dùng những cặp tên như thuyền-bến, rồng-mây, mận-đào, bướm-hoa, liễu-đào, sen-hồ..để gọi nhau..Một cô gái nói với chàng trai có thể lời lẽ sẽ như sau:

Thuyền ơi, có nhớ bến chăng?

Bến thì một dạ khăng khăng đợi thuyền.

Chương 6 đề cao tinh thần lạc quan, chấp nhận gian khổ, tính thực dụng, bài bác mê tín dị đoan và cờ bạc, kính trọng tổ tiên, và thương yêu gia đình...Trong toàn bộ, chúng ta thấy cái nhìn của một số tác giả ca dao có chỗ hơi chật hẹp, gò bó. Điều đó không tránh được vì tầm nhìn của họ bị giới hạn bởi lũy tre bao quanh làng..

Cuốn song ngữ này có khoảng 958 câu ca dao tiêu biểu, được coi như là một dẫn nhập (introduction) vào thế giới ca dao Việt Nam ( được dự đoán có khoảng 5,000 câu). Ở cuối sách là một số câu tục ngữ (proverbs) quen thuộc.Trong phần này, tục ngữ Việt được in đậm nét, tiếp theo là phần dịch sát nghĩa (word-for-word translation), và sau đó là tục ngữ tương đương Anh/ Mỹ, nếu có (in nghiêng). Nếu cần được giải thích thêm thì phần này nằm trong ngoặc (...)

Thí dụ:

Vietnamese proverb: Nén bạc đâm toạc tờ giấy.

Word-for-word translation: A silver bar pierces through a sheet of paper.

English equivalent: Money talks

Xin cảm ơn độc giả đã quan tâm đọc bài viết này.

VUONG DINH





# Vẫn còn có một tấm lòng

**Thái Thanh Nhân**

(Kính tặng cô Nguyễn Thị Ngọc Sương - tác giả: học trò của cô cựu giáo viên Trịnh Hoài Đức)

Vào một ngày đầu tháng 9 năm 1975, trong tiết chủ nhiệm của cô giáo Nguyễn Thị ngọc Sương, có một cô bé chậm chạp đến bàn giáo viên:

- "Thưa cô .....".

Giọng ngập ngừng, ấp úng, đôi mắt buồn rười rượi, cô bé chưa dám nói tròn câu.

- "Có gì không em? "

- "Thưa cô, chắc em phải nghỉ học".

- "Sao vậy em? "

- "Thưa cô.... em không có tập để chép bài".

Những giọt nước mắt tự nhiên từ đâu xuất hiện lăn dài trên má. Cô bé khóc như chưa bao giờ được khóc. Đường như chỉ có khóc thì cô bé mới giải tỏa được nỗi niềm tủi thân trong lòng mà cô không biết chia sẻ cùng ai? Thời buổi khó khăn quá !. Đi học mà không có tập thì bài học cất giữ ở đâu? Cô bé đã từng góp nhặt tập cũ và dùng kim kết lại nhưng cũng chỉ được có hai quyển mà thôi. Làm sao bây giờ?

Cô bé biết rằng cô chủ nhiệm cũng đang khó khăn. Ngoài giờ dạy, cô cũng phải ra chợ buôn bán thêm. Cô đã đa đoan lắm rồi !

- "Em an tâm, cô sẽ giúp".

Cô bé tròn xoe mắt và chỉ

biết trả lời:

- "Dạ".

Một ngày trôi qua...

Hai ngày trôi qua...

Đến ngày thứ ba thì cô bé thật sự vui mừng, khi cô gọi em lên bàn giáo viên và trao cho cô bé một gói quà.

- "Đây là quà cô tặng em. Cố gắng lên em



Tác giả gặp lại cô Nguyễn Thị Ngọc Sương nhân ngày họp mặt CGS và HS Trịnh Hoài Đức tại trường ngày 1/5/2019

nhé, và nhứt là đừng bỏ học".

Một lần nữa cô bé bật khóc và nhìn cô với đầy lòng biết ơn.

- "Dạ, em cảm ơn cô".

Cô bé ôm gói quà về chỗ ngồi trước những ánh mắt đầy nghi vấn của bạn bè.

Cô bé ấy chính là tác giả bài viết này.

Ngày tháng dần trôi...

Vượt bao khó khăn, tôi cũng theo nghề dạy học của cô và vừa mới về hưu.

Nhớ về cô, tôi muốn nói với cô thật nhiều.

Cô ơi! Có thể cô đã quên câu chuyện ngày xưa, nhưng em là người đã mang ơn của cô thì làm sao em quên được hở cô? Cô có biết món quà khi ấy có giá trị lớn lao như thế nào không hở cô?. Cô là nhịp cầu đưa em đến tương lai. Nếu không có cô ngày ấy thì làm sao em được như bây giờ hở cô?

Hồi ức cũ dẫn tôi đến nhà cô tự lúc nào. Cô chào đón tôi vẫn bằng ánh nhìn đầm ấm, vẫn nụ cười thân thiện yêu thương...

- "Cô ơi ! Cô còn nhớ chuyện hồi xưa không cô?".

- "Chuyện gì hở em?"

- "Dạ chuyện "Những quyển vở và một tấm lòng".

Cô không nói gì thêm, chỉ ôm cầm lấy tôi và... Một phút tĩnh lặng để nghe lòng thổn thức.

Hai trái tim, hai con người của hai thế hệ cùng lặng yên để nghe hòa nhịp một cảm giác rung rung.

Những dòng nước mắt lại lăn dài từng giọt ... từng giọt ... nóng bỏng...

(4/4/2015)



# Chúc tết thầy cô

**Vương văn Kiệt ( khóa 5)**

(Kỷ niệm chuyến đi chúc Tết thầy cô ở Nam Cali mùa xuân 2019)

Các học trò nhỏ ngày nào đang đứng trước mặt Thầy, Cô, nói lời chúc Tết đầu năm. Hai mái đầu đều bạc, tất cả mái đầu khác đều bạc, chỉ khác là nét mặt thầy, cô già hơn, sức khỏe yếu hơn.

Thầy, Cô rất vui khi đám học trò nhỏ ngày xưa, còn nhớ mình. Lòng tràn đầy xúc động. Tình thầy, trò trải qua hơn 40 năm đầy sóng gió, vượt qua bao thăng trầm của cuộc sống, vẫn tồn tại đến ngày nay.

Đám học trò nhỏ ngày xưa của Thầy, Cô, đã được giáo huấn trong một môi trường tốt, lấy Nhân Bản làm gốc. Ăn trái nhớ kẻ trồng cây. Uống nước nhớ nguồn. Vị tha trong cách xử thế. Tôn sư trọng đạo. Một truyền thống tốt đẹp của nền giáo dục truyền thống, đã sinh sản ra bao người trẻ, sẵn sàng đứng lên đương đầu với bao hiểm nguy trước sự tồn vong của đất nước. Đem tài sức đóng góp xây dựng xã hội. Thành công hay thất bại do Trời định.

Những lời chúc Tết chân thành.

Thời gian còn lại của những mái đầu bạc không còn nhiều.

Câu mong sang năm thầy trò còn gặp nhau.

Xuân Kỷ Hợi

Sun. Jan. 27 - 2019

# Tôi yêu Trịnh Hoài Đức

Rhumba ♩ = 90

Thơ Phạm Đức Liên  
Nhạc Vũ Thế Dũng

Tôi yêu Trịnh Hoài Đức thuộc tỉnh lỵ Phú Cường nơi miền đồng đất nước chốn người đẹp Bình  
Dương Tôi yêu Trịnh Hoài Đức không biết tự bao giờ bao anh hùng cứu quốc trai gái đẹp tuổi  
thơ Tôi yêu Trịnh Hoài Đức những ngày mỗi ra trường hằng say qua nhịp bước ban  
mai mở tình sương Tôi yêu Trịnh Hoài Đức học trò giỏi lại ngoan thấy cô và nó  
nức Hoài Đức nức trời nam Tôi yêu Trịnh Hoài Đức những sinh hoạt học đường thấy trò cùng chung  
sức Hoài Đức nhiều vấn vương Tôi yêu Trịnh Hoài Đức giáo sư Hà Thị Liên đốc học Nguyễn Trí  
Lục mặn nồng mỗi tơ duyên Tôi mê Trịnh Hoài Đức trường nữ lẫn khu nam  
thấy cô thật xuất sắc vạn tuế cho Việt Nam Tôi mê Trịnh Hoài Đức trường nữ lẫn khu  
nam thấy cô thật xuất sắc vạn tuế cho Việt Nam

Link để nghe trên youtube.com  
[https://www.youtube.com/watch?v=\\_DddY0SE8hg](https://www.youtube.com/watch?v=_DddY0SE8hg)

# Kể chuyện về các thầy học

**GS Nguyễn Thị Tâm**  
(Học trường Nguyễn Trãi)

## 1. Lớp Nhất:

Đến lớp 5, khi đó gọi là lớp Nhất, tôi bắt đầu chuyển qua Trường Tư Thục Nguyễn Trãi của Ông Đốc Pháp, ba của Thầy Nguyễn Tiên Sanh. Lúc đó, trường là biệt thự của gia đình Cô Bảy Ngọc Sương.

Chúng tôi học tại dãy nhà ngang, ngay phòng bia bên phải, cách nhà trên bằng một cái sân nhỏ.

Học tiếng Pháp với Thầy Lang, ba của Nhạc Sĩ Lý bầy giờ.

Học tiếng Việt với một Thầy, từ Sài Gòn lên, hình như Thầy tên Trọng Yêm thì phải. Không biết sao ngay giữa trán Thầy có một dấu thập nhỏ, màu xanh. Lúc đầu, nhìn thấy như thế, chúng tôi rất ngạc nhiên. Lâu dần cũng quen đi. Tôi còn nhớ học bài văn hình như của Nhóm Tự Lực Văn Đoàn. Bài đó tôi còn nhớ có từ “Kòi Ka! Kòi Ka!”. Chắc là từ của dân Thượng. Thỉnh thoảng chúng tôi hay lập lại từ là lạ đó. Hình như có nghĩa: “Xem kia!”.

Thầy Minh dạy chúng tôi môn Toán. Tên đầy đủ của Thầy là Lương Văn Minh. Chúng tôi đặc biệt rất thân gần với Thầy...Đôi khi đang học trong lớp, có lệnh Thầy truyền tôi và bạn Trần Công Minh đến nhà Thầy cộng số điểm giúp. Mỗi bạn như vậy, chúng tôi rất hào hứng và hãnh diện. Được Thầy cho ăn bánh trái, xem phim qua ống kính. Ngoài ra, quan trọng nhất, vui nhất là được biết điểm số của mình và thứ hạng trước các bạn.

Thầy Minh rất thương tôi. Mỗi bận tôi đi ngang cửa hàng của Cô Mười, bà Xã của Thầy, Thầy Cô thường bảo tôi vào gian hàng chơi.

Khi tôi thi Tiểu học, bữa cuối cùng Thầy đến nhà để biết tôi làm bài đúng không. Thầy biết môn Toán tôi không khá lắm, chỉ sợ rơi đúng vào môn này. Lần đó tôi rất cảm động, không ngờ Thầy thương và lo cho tôi đến thế...! Lúc Thầy gả con gái, Thầy mời hai học sinh đại diện. Một nam là Tài Thuế Vụ. Một nữ là tôi. Sau đó, lên lớp 6, lớp đệ Thất ngày xưa, tôi học môn Văn với Thầy. Thầy thường khen tôi viết văn giản dị, trong sáng... Một lần Thầy bảo chúng tôi đóng kịch. Chúng tôi rất náo nức. Tôi và hai bạn nữa diễn vở Quả bứa. Sau khi xem xong, Thầy để các bạn góp ý. Thầy hơi chê vì nhân vật chính nói ít quá. Vở kịch không cân đối, thiếu hấp dẫn. Tại không ai lãnh, nên chúng tôi thử lãnh diễn.... Đó là lần đầu tiên tôi diễn kịch!

Sau 75, Thầy làm Hiệu Phó Trường Bồ Đề, Phú Cường. Tôi từ Trung Học Trịnh Hoài Đức được điều về địa phương, dạy ngoại ngữ Anh và Pháp theo yêu cầu của Sở Giáo Dục. Vì chúng tôi là giáo sư Triết, e sẽ dạy sai quan điểm! Tôi phải xuống cấp 2 dạy, để được ở gần nhà. Trường Cấp 3 đã đủ người rồi....

Môn Pháp Văn, lớp Nhất, chúng tôi học với Thầy Lang như nói ở trên. Thầy lúc nào cũng tươm tất.

Chúng tôi rất thích môn Pháp Văn. Tôi học rất khá, do có căn bản từ Trường Việt Văn qua. Thích nhất là giờ viết Chính tả. Mỗi bận vào lớp, thấy tấm bảng quay ngược ra sau là vô cùng náo nức. Mong được Thầy cho lên bảng viết, thay vì viết vào tập như các bạn. Chúng tôi tranh nhau để được Thầy cho lên bảng viết. Đó là một danh dự vô cùng. Đặc biệt học sinh giỏi mới được chọn. Sau khi viết xong, Thầy đọc lại để dò cho



kỹ. Xong rồi quay bảng lại để sửa lỗi. Chừng một lỗi hoặc không lỗi nào, rất được Thầy khen. Hy vọng lần sau sẽ được lên tiếp. Còn các bạn khác trao đổi tập cho nhau để bắt lỗi.

Một hôm, Thầy Lang cho các bạn nữ đến nhà, bảo tôi cùng đi gặp Thầy ở tại nhà. Tôi rất thắc mắc, không hiểu đến để làm gì. Các bạn nói chắc Thầy dạy chúng tôi ca múa hát. Thầy Lang thường lo việc văn nghệ cho nhà trường. Đến nơi, biết đúng như vậy, tôi hơi lo. Xưa nay tôi chưa hề múa hát. Nhỏ em gái của tôi cái này nó rành lắm. Hay đi múa hát cùng các bạn ở đâu đó ....

Tôi bảo xưa nay chưa hề múa hát, ca kệ gì... Chẳng thể làm được. Thầy không tin. Khi tôi thực hành, Thầy hơi thất vọng, bảo:

- Sao em học tiếng Pháp khá quá, mà ca múa lại chẳng biết gì. Người cứ cứng đờ! Mỗi lần nghe tôi hát nhỏ em gái cười ngất. Nó nói tôi hát nhạc tự do, lên xuống giọng thoải mái...! Tôi ngán ngẩm, nhưng Thầy thì không, vẫn kiên trì. Ông Bác, ba của Thầy rất động viên, khuyến khích tôi. Mỗi lượt tôi múa có vẻ dụi dằng, đứng điệu, Ông Bác khen hoài cho tôi vui. Chắc Ông Bác muốn giúp tôi tự tin hơn. Nhưng rất tiếc, tài ca múa của tôi vẫn giậm chân tại chỗ. Chắc có lẽ Thầy chán nên tha bổng cho tôi...!

Lúc trước, tôi rất sợ mỗi khi nghe Thầy cho các bạn gọi đến nhà Thầy. Sau này được tha rồi, tôi thích thú đến xem các bạn múa hát tự do. Rất nhiều Thầy học dạy lúc Tiểu học, ở Thị Xã, nhưng tôi chỉ có ấn tượng với Thầy Minh và Thầy Lang. Còn nhớ đến mãi bây giờ... Thật tiếc quá!

Lúc tôi học lớp Nhất, điểm cho đến 20. Các môn xã hội, nói chung, tôi học rất tốt, giỏi. Các môn tự nhiên chỉ đạt điểm trung bình một chút.

Học bạ được ghi theo từng tháng một. Cuối năm học, trong học bạ, xếp hạng 5 / 31 học sinh.

Lời phê của Giám Đốc:

Rất có tương lai trên đường học vấn. Nên tiếp tục học lên bậc trên.. Đó là những gì còn lưu lại trên Học Bạ năm xưa này ...

## 2. Lớp Đệ Thất, Đệ Lục & Đệ Ngũ:

Tôi còn nhớ, lúc lên lớp 6, lớp Đệ Thất khi xưa, chúng tôi học ở phòng học phía trước trường, mé bên trái.

Thầy Lương Văn Minh dạy môn Văn.

Ông Đốc Pháp dạy tiếng Pháp một thời gian. Thầy Nguyễn Ngọc Châu dạy môn Toán. Thầy Trần Văn Hoanh dạy Sử Địa và Pháp Văn. Lý hoá do Thầy Phổ phụ trách. Xem trong học bạ năm Đệ Thất, tôi thấy hơi kỳ lạ. Một năm ghi học bạ 4 lần. Lần đầu và lần thứ ba toàn môn Xã hội. Lần 2 và lần 4 toàn môn Tự nhiên.

Tôi học lên xuống thất thường. Cứ có môn Xã hội, tôi đạt thứ hạng cao. Đến khi các môn Tự nhiên được thi, điểm xuống thấp ngay. Do đó, cuối năm kết quả rất thấp. Thứ hạng 36/53 học sinh. Chao ôi là buồn...! Thấy vậy, ba tôi cho mời gia sư. Gia sư là con của một người bạn của ba tôi, đang học lớp trên. Nói ngay, tôi không thích các môn Tự nhiên nên những thầy dạy các môn này bị ảnh hưởng lây ...

Tôi không thích người gia sư này lắm! Học được vài tháng, tôi chán quá! Cuối cùng có lẽ người dạy cũng không thích dạy tôi vì thấy tôi học uest oải. Và lại cũng sắp tựu trường nên hai bên chia tay. Tôi được tự do từ đây...!

Thầy Cổ Thượng Lân dạy Văn, cao lêu nghêu, rất hiền lành. Thầy rất thương học trò. Từ Sài Gòn lên đây dạy.

Thầy Trần Văn Hoanh dạy cả Sử Địa và Pháp Văn. Lúc nào Thầy cũng như đồng xu mới. Ăn mặc rất tươm tất. Đôi khi trong lúc dạy, Thầy cũng vui đùa cùng học trò nhưng có chừng mực. Nhà Thầy ở Lái Thiêu. Khi hỏi biết được nhà Thầy. Một lần, Tết đến, chúng tôi cùng ngồi xe lô đến nhà Thầy chúc Tết. Đặc biệt, Thầy rất thích những phong tục cổ truyền. Thầy hay đề cập đến chúng... Không biết sao, lúc đó chúng tôi lì xì cho con Thầy. Đến khi chúng tôi về, Thầy đưa ra tận xe và trả luôn tiền xe cho chúng tôi.

Về sau, lúc Thầy nghỉ không dạy nữa, có lẽ lúc đó Thầy vào chiến khu. Cô Khuê, bà xã Thầy lên dạy môn Nữ Công. Sau này, khi dạy ở Trung Học Trịnh Hoài Đức, gặp được con Thầy. Em tên là Trần Văn Bằng. Tôi biết được do xem học bạ, thấy tên Thầy, lại ở Lái Thiêu, nên hỏi em.

Lúc đó, tôi đùa, bảo:

- Bây giờ không biết gọi em là em hay là anh ...?

Cả lớp cười, vì được dịp quậy phá:

- Thôi gọi là anh đi cô ...

Cuối cùng, tôi quyết định gọi em là em. Hôm đó, lớp học được một trận cười vui! Sau 75, Thầy Hoanh làm cán bộ chức sắc ở Sở Giáo Dục Thành Phố.

Năm 1999, lúc thành lập Ban Liên Lạc Cựu Học Sinh Tư Thục Nguyễn Trãi, Thầy được mời đến tham dự và một số Thầy Cô khác. Thầy rất vui khi nghe đa số chúng tôi nói nghiệp Thầy. Môn Sử Địa và Pháp văn thuộc môn xã hội nên tôi học khá tốt.

Tôi nhớ đã học Pháp văn với Thầy Nguyễn Tiên Sanh. Các giáo sư thường hay thay đổi. Có Thầy dạy vài tháng rồi đi đâu không biết. Thầy khác đến dạy thay...

Môn Pháp văn tôi học khá lắm. Nên dĩ nhiên là tôi rất thích học giờ Thầy Sanh. Dáng người Thầy thâm thấp, có bề ngang một chút. Mái tóc Thầy khá đẹp. Gương mặt thầy nhìn có nét hay hay. Đặc biệt lúc nào Thầy cũng mặc quần áo toàn màu trắng. Cả giày cũng vậy. Thầy hay cười vui trong lúc dạy. Tôi chưa nghe Thầy rầy la ai bao giờ. Một hôm, tôi hỏi thẳng Thầy, một cách rất tự tin:

- Thầy ơi! Sao lúc nào Thầy cũng gọi học sinh cả tên lẫn họ?

Thầy nhìn tôi cười, trả lời:

- Kêu như vậy dễ nhớ hơn ...! Lại không lộn tên được ...

À ra vậy, tôi nghĩ Thầy mình nói đúng. Về sau, khi dạy học, tôi cũng thường gọi học sinh của tôi như thế.

Các bạn hơi ngạc nhiên khi thấy tôi hỏi và Thầy đã trả lời một cách vui vẻ. Một câu hỏi ngoài lề .... Tôi nghĩ đơn giản: Cái gì mình không thông, không biết thì hỏi Thầy Cô là chuyện thường tình.

Thầy Vũ Văn Huệ dạy chúng tôi môn Anh văn. Thầy người Miền Bắc. Da trắng trẻo. Người hơi mập. Ăn mặc giản dị. Đôi khi không tươm tất lắm. Thầy rất hiền, không rầy la học trò. Chỉ thỉnh thoảng hơi tươi cười. Môn này tôi khá lắm nên Thầy cũng hay cười với tôi. Lúc học ở Sài Gòn, đã gặp Thầy một cách tình cờ, tại chợ

Bàn Cờ. Lúc đó Thầy đi thu tiền nhà cho thuê. Trò chuyện chút ít rồi chia tay ...

Thầy Phổ dạy Lý Hoá hơi nghiêm trang. Ăn mặc khá chỉnh chặc, chăm chút. Đặc biệt, Thầy mặc sơ mi ngắn tay. Da Thầy hơi ngăm nhưng rám đỏ. Tôi hơi ngại gặp Thầy. Vì môn này tôi không khá.

Một hôm, Thầy vào lớp, bỗng dung bỏ ra khỏi lớp mà không nói gì. Lúc đó, tôi ngồi gần cửa chính bên dưới. Thầy đi cửa phía trên. Tôi hiếu kỳ chạy ra cửa, nhìn theo Thầy. Xui rủi làm sai, Thầy đang đi bỗng quay lưng lại, bắt quả tang tôi đang đứng lom khom nhìn theo phía sau. Thầy vẫn tiếp tục đi, không tỏ thái độ gì. Tôi hơi yên lòng. Lúc Thầy trở lại lớp, Thầy đứng ngay chỗ cửa chính tôi đang ngồi và nói rõ ràng:

- Lúc này, cô làm gì theo dõi tôi. Tại sao không ở yên trong lớp như các bạn khác ...?

Tôi hết hồn đứng im, cúi mặt xuống, không trả lời được vì quá sợ hãi. Thấy tôi không nói gì, Thầy tiếp:

- Mai mốt tôi đi đâu, cứ ở yên trong lớp không được chạy ra nhìn trộm theo làm mất trật tự. Nhớ chưa?

Tuy Thầy nói có vẻ nghiêm trọng, nhưng trước khi Thầy đi, tôi ngược lên nhìn, thấy Thầy đang cười, mặt dịu lại, không còn hùng hổ như lúc đang nói.

Hoá ra, tôi hiểu, Thầy chỉ quát nạt, trêu tôi thôi!

Thầy Phạm Duy Nhượng, dáng người cao, đi lưng khòm, da trắng, miệng hơi hô, thường hay chum chum lại.

Lúc đó, Thầy sống ở trên lầu Nhà Hàng Nam Bắc Hiệp. Tôi hay thắc mắc nhưng không hỏi ai, tại sao không có Trung, chỉ có Nam Bắc. Đôi lúc Thầy cũng nói đùa cho vui. Trước khi nói, miệng chum chum như đang suy nghĩ gì đó, mắt nhìn về nơi xa xăm phía trước ...

Một bạn viết chữ xấu quá, Thầy đã phê vào bài làm:

- Viết như bà già đói ăn ...!

Có một lần, Thầy giảng bài, rồi chớp mắt hơi cười, nói:

- Một ngày nào đó, khi các em đi ra sau, bỗng thấy dầu phun lên. Vậy là trở nên giàu có vì đã khám phá ra được một mỏ dầu ...Không

biết Thầy đang mơ ước gì...? Tôi tự thâm hỏi mình như vậy !

Làm bài chạy !

Tôi và Trần Công Minh lên lớp 6. Hai đứa ngồi hai đầu bàn nhì song song nhau, gần cửa ra vào. Chúng tôi hay tranh đua, lúc làm bài chạy. Thầy bảo 5 em đầu tiên nộp. Thế là cùng nhau làm bài rất nhanh và giành nhau nộp trước. Người nào nộp trước, làm bài đúng được điểm cao theo thứ tự trước sau ... Khi nào 5 người đầu chưa đạt yêu cầu, Thầy gọi tiếp ! Chen chúc nhau chạy lên nộp. Rất hào hứng, hồi hộp ! Là bạn học với nhau, đôi khi, tôi rất bực và cãi nhau với bạn ấy. Khi làm bài Anh hoặc Pháp không nhanh bằng tôi, bạn thọc chân qua bên bàn của tôi, cản không cho tôi lên trước. Hai bên giành nhau. Tôi thường bị thua vì bạn là con trai nên mạnh hơn tôi nhiều. Để thắng lại, tôi giả bộ như chịu thua, ngồi im. Bạn làm bài tiếp, thế là tôi đẩy thật mạnh hết sức mình. Đau quá nên bạn phải rút chân lại. Thế là tôi thắng...!

Các Thầy dạy lớp Đệ Lục cũng giống như lớp Đệ Thất.

Kết quả năm Đệ Lục khá tốt .

Cuối năm đứng thứ hạng 3/60 học sinh , với lời phê của Giám Đốc :

Ham học. Tiến bộ mau.

Có nhiều triển vọng. Đáng khen.

Thế là kết thúc năm học rất vui vẻ, phấn khởi

!

Lên lớp Đệ Ngũ, các Thầy Cô như cũ.

Chỉ học thêm môn Nữ Công với Cô Nguyễn Thị Cho.

Cuối năm được xếp thứ 6/59 học sinh. Năm học này kết thúc trong hoan hỉ. Thế là vui chơi thỏa thích trong kỳ hè... Bây giờ nhớ lại, nhưng không chắc lắm, trước lớp Đệ Tứ đã lên Trường Trí Đức của Thầy Ngữ học hè ...

### \*\*\* Học Nữ Công Gia Chánh:

Lớp Đệ Ngũ, vẫn học với các Thầy Cổ Thượng Lân, Phạm Duy Nhượng, Vũ Văn Huệ, Trần Văn Hoanh, Nguyễn Ngọc Châu, và Lê Văn Phồ.

Năm này, thêm môn Nữ Công, do Cô Nguyễn Thị Cho phụ trách. Cô đáng cao ráo, khá đẹp, nước da trắng. Ăn nói nhỏ nhẹ, vui vẻ. Tôi



CHS Nguyễn Trãi đến chúc Tết thầy Lương văn Minh



không thích môn này lắm. Học thì học cho vui, vì đó là yêu cầu của nhà trường .

Môn Nữ công, Địa Lý, Sử ký, Công dân giáo dục: hệ số 1.

Sinh ngữ 2 Anh, Vật lý hoá học, Vạn vật: hệ số 2

Quốc văn, Sinh ngữ 1 Pháp, Toán : hệ số 3.

Các môn Toán, Vật Lý, Hoá học là tôi ghét học nhất...!

Sau này, khi tôi đã dạy học ở Trường Trung Học Trịnh Hoài Đức, tôi vì hiếu kỳ và vui chơi nên đi học Lớp Nữ Công Gia Chánh, do bà Đốc Phạm mở ở Trường Nữ cho các học viên bên ngoài, đủ các tuổi, tùy thích đến học ...

Cô Sáu Hoa, Chị Trương Thị Liên dạy may vá, nấu nướng, làm bánh trái các loại ... cả lý thuyết lẫn thực hành. Tôi chỉ đến học lúc rảnh rỗi. Chỉ là tranh thủ vì tôi phải làm 2 nơi: Bộ Giáo Dục và Bộ Xã Hội .

Lần đầu tiên đến học, Chị Liên cựu học sinh Tư thực Nguyễn Trãi, bảo tôi may một hàng mũi tới. Tôi ngần ngại, lục lại trong trí, sao không nhớ mũi tới là mũi gì. Ngồi loay hoay hoài, nhưng ngại nên không hỏi. Một chút sau, Chị lại xem tôi làm ăn tới đâu. Té ra tôi còn đang ngần ngại ngồi ở đó. Chị bảo sao này giờ Tâm không may mũi tới. Cuối cùng, tôi bảo hỏi giờ chưa biết mũi tới là mũi gì, chưa nghe qua ... Một hôm đến học, tôi dẫn theo đứa cháu bé. Thấy các học viên đều không đẹp bị Chị Liên bắt tháo ra hết, làm lại. Nhỏ cháu tôi cười và nói:

- Ê , ê , bị nhỏ lông vịt rồi...!

Sau đó, tôi đến học nấu ăn với Cô Đào. Lúc đó Cô ở sau dãy Phố Làng, bây giờ là đường Triệu Ẩu. Cô mở tiệm bán bánh do chính Cô làm. Tôi đến để học một thời gian chơi chơi, rồi bận quá nên nghỉ học luôn. Thỉnh thoảng, đến chỗ Cô mua bánh về nhà ăn cho tiện việc. Cô



Cô Nguyễn Thị Cho đang cùng các giáo sư khác dự cuộc Họp Mặt của Ban Liên Lạc cựu Học sinh Tư Thục Nguyễn Trãi , tại nhà Thầy Nguyễn Ngọc Châu ...



Đào làm bánh rất ngon, rất có tiếng lúc bấy giờ...

Khi dạy ở Trung học Trịnh Hoài Đức, tôi xin nhà trường cử đi học Khoá Hội Thảo về Kinh Tế Gia Đình do Bộ Văn Hoá Giáo Dục và Thanh niên tổ chức ở Sài Gòn, năm 1974, trong kỳ hè .

Tôi thường lên Văn Phòng nhà trường chơi với chị Cạnh, chị Tiết, chị Xuân... và xem các công văn đến. Thấy công văn thông báo nhà trường cử người đi học trong kỳ hè. Mỗi tỉnh chỉ cử một người. Tôi đề nghị anh Hiệu Trưởng Phúc cử tôi đi học.

Khoá này dạy cắm hoa kiểu Nhật, do một giáo sư du học từ Nhật Bản về phụ trách. Lớp cũng dạy Nữ Công Gia Chánh, làm một số loại bánh, nấu một số món ăn đặc biệt. Một giáo sư du học từ Mỹ về dạy các cách nhận dạng , thử các loại vải vóc để biết chúng được làm bằng chất liệu gì, cách giặt, ủi ...

Cô giáo dạy Nữ Công, năm lớp Đệ Ngũ của tôi, nay đã qua đời!

### 3. Lớp Đệ Tứ:

Đến lớp Đệ Tứ, tức lớp 9 bây giờ. Các Thầy học gồm có:

Quốc văn : Thầy Trần Ngọc Bích

Công dân giáo dục: Nhạc sĩ Lê Thương

Sinh ngữ 1, Pháp : Thầy Nguyễn Văn Sang

Sinh ngữ 2, Anh : Thầy Vũ Văn Huệ

Sử ký và địa lý: Thầy Nguyễn Ngọc Nhã

Toán, Vật Lý, Hoá học, Vạn vật: Thầy Phạm Duy Nhuận

Nữ công: Cô Nguyễn Thị Cho

Cuối năm học, đạt hạng 5/67 học sinh .

Môn Toán là môn chính nhưng tôi học lên xuống thất thường. Hôm nào làm bài được, điểm số cao. Hôm nào làm không được, dĩ nhiên điểm số thấp. Cái này là từ trước đến nay vẫn vậy. Toán ơi là Toán ...! Môn tự nhiên ơi là môn Tự nhiên !

Các môn học này sao thật quá phiền,

Chúng thường hay làm tôi phải đảo điên ...

Trước tiên nói về Thầy Trần Ngọc Bích.

Tôi thích học môn Quốc Văn, nhưng người dạy lại không được tôi ưa thích lắm. Cái gì cũng có nguyên do, khi xảy ra...

Lần đầu tiên gặp Thầy, tôi thấy sao sao đó không biết nữa. Thầy đi người chòm về phía trước. Lúc nào Thầy cũng mặc bộ đồ lớn. Thầy hay đứng kế bên tôi lúc giảng bài. Với Thầy, nói thật, sao không có được tình cảm thân thương lắm...

Thầy hay nói "tác giả" là vừa "tát" vừa "vã", rồi cười cười. Điều đó không sao! Sở dĩ chúng tôi sợ Thầy và né Thầy vì Thầy đến gần chúng tôi hôi mùi thuốc lá nồng nặc. Các ngón tay bị ám vàng. Mỗi lần Thầy đứng kế bên hỏi gì, tôi làm bộ không biết Thầy hỏi tôi. Tôi ngồi im lìm. Thầy phải nhắc lại. Tôi sợ phải đứng lên trả lời, mùi thuốc lá bay ra nồng nặc, dù Thầy không đang hút... Về sau, có lẽ Thầy đoán được, nên không xuống đứng cạnh chỗ tôi nữa...

Năm Đệ Tứ, môn Quốc Văn của tôi bị điểm không tốt như từ xưa đến nay.

Nhạc sĩ Lê Thương dạy môn Công dân giáo dục. Sao tôi không thấy Thầy có nét gì nghệ sĩ. Hay tại tôi không nhận ra. Thầy người Miền Bắc. Hơi mập mập, thâm thắp. Thường mặc sơ mi ngắn tay gọn gàng. Vì môn này không quan trọng nên chúng tôi cũng học vậ thôi. Thầy chỉ đứng trên bục giảng hoặc ngồi tại ghế. Giảng bài bình thường. Một hôm, tôi bị bệnh, rất mệt nhưng vẫn đến lớp. Vào lớp, cảm thấy mệt quá nên lúc các bạn đứng lên chào Thầy, tôi vẫn ngồi yên, nép sau lưng các bạn. Nghĩ Thầy sẽ không thấy tôi đang ngồi. Không ngờ, Thầy xuống tận chỗ, hỏi tôi sao không đứng lên chào khi Thầy đến. Tôi trả lời vì mệt quá nên không đứng dậy. Thầy có vẻ hơi giận, nhưng kiềm chế lại, bảo tôi phải đứng lên khi các giáo sư vào. Nếu bệnh, nên nghỉ học ở nhà, hết bệnh hãy đến lớp ...

Thầy Nguyễn Văn Sang, ở Sài Gòn lên đây dạy. Nghe nói do Chị Kỳ, chị của chị Hương ở biệt thự Kỳ Hương giới thiệu với Ông Đốc Pháp. Tướng Thầy mập mập, cao lớn, trắng trẻo, mang kính cận. Trông Thầy giống như một cậu ấm. Thầy tự lái xe hơi riêng từ Sài Gòn lên. Tôi không có ấn tượng nào nhiều về Thầy. Sao lúc đó, trường cứ đòi giáo sư hoài...

Thầy Nguyễn Ngọc Nhã cũng từ Sài Gòn lên dạy. Thầy tướng cao cao, ôm ôm. Không có kỷ niệm nào về Thầy.

Năm học Đệ Tứ là năm có nhiều ấn tượng, nhất là lúc cuối năm học.

Trước khi kết thúc năm học, chuẩn bị nghỉ để về ôn tập đi thi. Trường cho thi thử. Chao ôi ! Lần này tôi làm được tất cả các môn học. Còn làm hay nữa chứ ! Thế là đậu Thủ Khoa kỳ thi thử.

Thi lại lần 2 cho chắc ăn. Nhà trường yêu cầu như vậy. Lần này, không biết sao, tôi không làm được Toán. Thế là out ...!

Đúng là kỳ lạ !

Đi thi thật. Xuống thi ở Trường Hồ Ngọc Cẩn. Chúng tôi ở trọ nhà một người họ hàng của bạn gần trường thi. Gần như ăn chay, nằm đất vì nhà không rộng lắm. Nhưng rất vui. Ăn một nơi, tắm một chỗ khác, đi xa vô trong xóm ...

Đêm trước ngày thi môn Toán, sĩ tử tập trung rất đông ở Lãng Ông Bà Chiêu. Nghe nói đến đó sẽ được biết đề Toán. Ngóng cổ cò gần như cả đêm, sĩ tử ra về trong thất vọng tràn trề ... Chắc là tin vịt cò!

Thật là công cốc! Đợi cũng như không...

Không làm được Toán, nên lần này "out" thật sự.

Buồn ơi là buồn !

Buồn mênh mang, buồn tràn lan... Nhưng rồi cũng qua đi. Vẫn lên lớp Mười, lớp Đệ Tam, học tiếp Trường tư thục Nguyễn Trãi. Chờ đợi ngày xuống Sài Gòn học lại.

Còn nhớ lúc đó học với Thầy Nguyễn Văn Thành. Sau 75, Thầy dạy Trường Chính trị ở Thủ Đức. Khi Thầy lên dạy chính trị ở Bình Dương, chúng tôi đến thăm Thầy. Thầy vui lắm, nhưng làm sao nhớ được chúng tôi. Chúng tôi nhắc lại, mỗi chiều có giờ dạy ở Trường Nguyễn Trãi, thỉnh thoảng, Thầy đến thăm Cô Chín, Cô Mười gì đó ở Trường Nguyễn Trãi cũ. Thầy cười nói chuyện xưa còn nhắc lại làm gì... Thầy Thành ăn mặc lúc nào cũng tươm tất. Phong thái chừng chạc, sang trọng. Mang kính cận càng thêm vẻ trí thức.

Lúc học lớp trên, chúng tôi phải đi qua chiếc cầu nhỏ, bắc từ Trường Nguyễn Trãi cũ qua trường Nguyễn Trãi mới ở hẻm đường Hùng Vương bây giờ.

Tôi còn nhớ Nhà Thơ Thanh Tâm Tuyền. Tôi không đọc thơ Thầy, nhưng nghe nhiều

người ca tụng. Tôi hiếu kỳ nhìn Thầy quan sát, hơi ngạc nhiên. Mặt nhiều mụn, tóc hớt cao hai bên, phía trước hơi nhọn nhọn, dài và thẳng ra. Không đường rẽ. Khi đi chỉ nhìn ra phía trước, lưng hơi khòm. Đó là tôi nhớ vậy thôi ...!

Thấy Thầy hơi sao sao đó! Thi sĩ, văn sĩ là phải thế à ? Tôi tự hỏi mình như vậy...! Về sau, khi đi học ở Sài Gòn, tôi học Triết với Nhà Thơ Nguyễn Sa, nhà văn Nguyễn Sỹ Tế, Vũ Khắc Khoan. Không hề bị ảnh hưởng gì nơi họ vì tôi chẳng hề đọc tác phẩm của các Thầy bao giờ ... Thấy Nhà Thơ Nguyễn Sa mập mạp, tôi hơi thất vọng, không như tôi nghĩ trong đầu. Thầy Nguyễn Sỹ Tế hay cười bằng mắt, rất bình thản, an nhiên. Thầy Vũ Khắc Khoan vừa mập vừa hơi thấp do có bẻ ngang, mặt tròn, lúc nào cũng hơi đỏ. Nghe các lớp trên gọi Thầy là "cao bồi mặt cụt" . Tôi không hiểu là gì...! Có lẽ do mặt Thầy tròn hay sao ấy. Nhưng mái tóc Thầy nhìn thấy rất có vẻ nghệ sĩ.

Ôi , các Thầy tôi , những nhà văn , nhà thơ ...!

(7/2019)



### Lời hay ý đẹp:

Hãy đếm tuổi của bạn bằng số bạn bè chứ không phải số năm. Hãy đếm cuộc đời bạn bằng nụ cười chứ không phải bằng nước mắt.

*Count your age by friends, not years.*

*Count your life by smiles, not tears.*

**John Lennon**

# Tuổi Học Trò

**Trần Đông Thành (K 4)**

## 1) Trọt vỏ chuối ... thi Tú Tài Một:

Hồi học trường Trịnh Hoài Đức, Bình Dương, có thể nói, tôi là một học trò, loại “Nhất quý, nhì ma, thứ ba là... học trò” phá phách ưu hạng trong lớp. Vô lớp sớm, rảnh rồi, tôi xúi nhóm bạn “Tụi phá làng phá xóm” bồng bế nhau với leo cao, tháo gỡ chụp đèn trên trần rồi đập vào nhau, từng xèng từng xèng, như chập chả múa lân để “Chào mừng” thầy hay cô đến lớp. Bài tập thầy cho làm không khi nào được điểm tới 5, toàn 1 hay 2, phần nhiều là điểm “Ốc vệt”! Nói đến học thì bù trất!, tháng nào cũng “Đội sỏ” nhưng “O mèo” thì rất... xuất sắc!

Bị thơ ký Tươi làm việc văn phòng báo động “Em có cả chồng thư ngoài văn phòng mà tui thấy ngoài bao thư toàn là “Thị”. Ô chu choa!

Giáo sư chủ nhiệm khuyến cáo:

- Năm nay thi Tú Tài, em giao thiệp bạn bè ít lại để có thì giờ học bài!

Cuối năm, giáo sư phê học bạ:

“Học kém! Nhưng quần áo lúc nào cũng bánh bao!” Nhiều lý do để vắng mặt trong giờ học!

Như:

“Bài tập không làm đầy đủ”

Một thầy khắt khe hơn “Đề nghị đưa ra Hội Đồng Kỷ Luật..”

Tôi là đứa học trò tòi tệ trong lớp học, không dành thì giờ lo học bài nhưng lại có thời gian “Cao điểm” hẹn hò bạn gái đi chơi. Vô lớp sật sừ hay ngáp ngủ!. Bị thầy phạt “Ngáp 3 cách khác nhau”. Cả lớp được phen cười ra nước mắt!

Cuối năm thi Tú tài I, tôi không có tên trong danh sách thí sinh trúng tuyển. Thế là cuộc đời tôi lặn đạn mãi cho đến khi tới ngày cụ bị quần áo đi Quang Trung thụ huấn quân sự; và ra

trường, mang trên vai miếng vải trắng hình chữ V tổ bố (Trung sĩ), trong khi đó, các bạn tôi họ đeo “Bông mai” vàng rực!

Bây giờ, các đồng môn họ là bác sĩ, kỹ sư...Sau này, lên giám đốc này giám đốc nọ, còn tôi 10 năm dài được Tổng Tham Muu ăn sùng lon Thượng sĩ già!

## 2) Âm thực địa phương

### Tô cháo lòng Lái Thiêu

Lái Thiêu nổi tiếng cháo lòng ngon  
Ruột, phổi, tim, gan nướng rất giòn  
Chéo quèo ngồi ăn lòng kháng khí  
Hà hơi mấm ớt miếng phèo non  
Lâng lâng cảm xúc mùi hành tỏi  
Quyến luyến nem chua chả một đòn  
Nhớ cháo heo Ba hô Chú Chệt  
Ra xe vớt vát miếng sơ còn!

\*

### Bánh bèo Mỹ Liên Chợ Búng

Nem bò, bánh cuốn rượu bia đầy  
Thịt mỡ, lòng gà béo quá tay  
Chợ Búng Bình Dương ven lộ một  
Ai thềm cá nướng dừng nơi này  
Ngòam ngoàm khoái khẩu trọn hai mắt  
Lã chã hai hàng hít thở cay  
Thiên hạ đồn xa Nam đến Bắc  
Mỹ Liên nhất xứ bánh bèo dai.



# Một chút tâm tình

Ngọc Lưu

Tôi là con trong một gia đình đông chị em không hề giàu sang nhưng có truyền thống nghề mộc chân chính, mà khi lớn lên biết nhận thức là đã thấy cha bên cái bèo cái cửa rồi.

Năm 1963 là năm tôi học lớp Một thì Ông nội tôi mất. Bà thay ông tiếp quản trại mộc của gia đình.

Thời gian cứ dần trôi theo năm tháng. Đây là lúc gia đình gặp khó khăn rất lớn. Sau khi ông nội mất, bà tôi thay chồng gánh vác chuyện gia đình đâu có biết nhiều về đục bèo cửa búa đầu. Cha thì lúc ấy nằm trong đội tuyển đá banh của xã nên cũng thường xuyên xa vợ xa con vì “giao lưu - giao hữu”.

Năm 1968 tôi thi đậu vào Trường Trịnh Hoài Đức - Bung, cái tin thật bất ngờ đối với tôi. Ừ nhỉ ! Mình không tệ đến nỗi nào phải không. Có lẽ vậy ...

Nhưng mọi chuyện như sụp đổ trước mắt... Nội không cho tôi đi và phán một câu nghe rụng rời cả chân tay: "Con gái không cho đi xa và phải nghỉ học thôi ..."

Sau bao ngày van xin cầu khẩn, gần đến ngày nhập học mà Nội không hề xao xuyến rung động trước những lời năn nỉ thiết tha của cô cháu gái, nhưng rồi “Nước chảy đá mòn” mà ... bà đâu có thể cứng rắn hoài mãi được. Bà chấp thuận sau khi tôi thỏa thuận nhổ hết chòm tóc sâu trắng trên đầu bà, mà nó đã lún phún mấy ngày qua.

Tôi đến trường ghi danh nhập học trễ một ngày so với quy định. Tôi được xếp vào lớp 6A2 (ngoại ngữ chính: Anh văn).

\*\*\*

Ngôi trường nằm sâu trong dân cách xa lộ giới 13 khoảng trên dưới một cây số, trường gồm 1 trệt và 1 lầu và ... lớp .

Hai bên đường dẫn đến trường người dân trông nhiều thật nhiều củ sắn. Đây là món khoái khẩu cho bọn học sinh trong tiết trời nắng nóng.

Chuyện xưa kể rằng, những lúc có giờ tiết học giữa giờ thì không khó để bắt gặp những cái đầu đen đen lom khom, loay hoay, lổ nhổ giữa bụi sắn đầu nha... Để làm gì ??? Tụi con gái này cũng vừa đầu nhen ! Ăn cắp sắn !!!

Chúng tôi được nhà trường nhắc nhở là không nên đi sâu vào phía trong, vì miền đất ấy không an ninh ... Thỉnh thoảng có hôm đèn lớp sớm, chúng tôi bắt gặp những túi nylon đen để ở góc tường và lính cảnh sát sẽ đến thu hồi ngay. Và tuổi 13 với biết bao kỷ niệm của lứa tuổi mới lớn... 13 tuổi , tôi đã chập chững bước vào ngã rẽ cuộc đời: “ Con gái lớn rồi về mặc áo đi thôi ” ...

Tôi là chị gái của sòn sòn 5 đứa em dưới tướng, 13 tuổi do Mẹ buôn bán xa nhà nên tôi phải thay Mẹ lo cơm nước, gánh nước và giặt giũ khiến tôi không sao phát triển cao ráo thêm tí nào. Nhỏ thó và mảnh khảnh thuộc hàng suy dinh dưỡng của xóm, mà lúc nhỏ còn vô tư thật, tôi chỉ mặc độc một cái quần “xà lòn” hết ngày này qua ngày khác, oặt ẹo nách em xóc lên mà nó tuột xuống hoài không biết bao lần. Cái vết tích ngày ấy để lại được ghi vào hồ sơ cá nhân là, người của mình nếu nhìn thì bên thẳng bên cong, đi thăm mỹ sửa hoài mà không được !!!

Chúng tôi học ở Trường nữ THĐ đến hết lớp 11 thì được lệnh di chuyển sang Trường nam THĐ học vì trường không còn đủ chỗ chứa. Mặt khác Lớp 12 phải học bên này và được chọn phân ban theo trình độ học tập của mình, ... và một số bạn đã chuyển lớp ...

Phần nhiều học sinh trường nữ khi qua đây chưa thích nghi với môi trường cùng nam sinh hoạt nên một số học sinh chúng tôi như con ốc thu mình trong vỏ , ít ra khỏi lớp hơn .

Chiến tranh ngày một lan rộng khắp chiến trường miền Nam, nhiều bạn học sinh nam chưa đến tuổi nhưng phải lên đường nhập ngũ vì lệnh Tổng động viên. Buồn vui lẫn lộn cho ngày sắp chia tay; những tình cảm của lứa tuổi học sinh



lại đang vào mùa nở hoa, những lá thư chưa hề viết vội nay phải viết vội hơn, nhiều hơn cho nhau.

Và rồi cái ngày 30 tháng 4 năm ấy ...cái ngày mà chúng tôi phải dang dở cho kỳ thi Tú Tài.

Tháng 11 năm 1976 , tôi rời xa nơi tôi sinh ra và lớn lên: vùng đất trái ngọt cây lành Lái Thiêu để đến nơi tôi chỉ nghe danh mà chưa một lần được đến: Bến Cát

Bây giờ tôi chỉ là một con bé 19 tuổi với sức nặng chỉ 43 ký; còn lóng nga lóng ngóng vì chưa bao giờ xa gia đình dù chỉ một ngày. Tôi lạ lẫm và khóc thầm mỗi khi đêm về . Nhớ nội, cha mẹ và các em vô cùng ... nhưng không dám tỏ bày với ai vì khi đến cơ quan công tác tôi đã được thông tư tưởng là làm mọi công việc được phân công và chỉ được phép về thăm gia đình ngày chủ nhật.

Cuộc sống qua mau, công việc vất vả khiến tôi quên đi nỗi buồn nhớ nhà , tôi làm việc hăng say và miệt mài.

Năm 1978, tôi chính thức giã từ thời vô tư để bước vào một thế giới lăm lo toan trong cuộc sống ... “Làm vợ người ta” .

\*\*\*

Hiện nay, thỉnh thoảng lớp chúng tôi vẫn thường gặp nhau nếu như có tin Thầy cô và bạn bè bên nước ngoài về hoặc điện thoại rủ rê của Ngọc Triết. Ngôi nhà rộng rãi của Từ Hưng và Ngọc Triết là nơi chúng tôi hội tụ, cùng ôn lại những buồn vui, kỷ niệm của thuở áo trắng học trò, của ngày xa và ngày gần ...của vợ chồng, con cái, của cái ăn cái mặc v.v ... và v.v... rồi điểm dừng chân cuối cùng: Khu Du lịch Dìn Ký - Bình Nhâm ...lai rai rồi chia tay trong niềm luyến tiếc, hẹn ngày gặp lại./.



# Thơ

## Kỷ Niệm Bình Dương

Tôi đến Bình Dương một thuở nào,  
Vui mừng trường lớp tiếng xôn xao.  
Thẹn thùng trò nữ bơ ngơ đáng,  
Mắt ngấn trò trai ngại cúi chào.  
Bụt giảng thầy chăm lo phận sự,  
Bút phê tận tụy chẳng hề nao.  
Trường xưa kỷ niệm vui năm tháng,  
Dấu ấn Bình Dương nhớ dạt dào.

Hồ Nguyễn (29/1/2019)

## Hương Quê Chợ Búng

Ai về ghé lại Bình Dương  
Thăm làng phố cũ quê hương hữu tình  
Cầu Ngang Chợ Búng xứ mình  
Xa xôi điệu vội bóng hình không quên  
“Bà Hai” cầu đúc dòng kênh  
Ngã ba xóm nhỏ đường lên nhà thờ  
Dừa xanh buồng tóc lững lờ  
Soi dòng nước biếc đôi bờ uốn quanh  
Nơi đây trái ngọt cây lành  
Sầu riêng, măng cụt, trĩu cành dâu xiêm  
Nhớ lên cầu cống Mỹ Liên  
Bèo bì, thịt nướng, tôm chiên, chả giò  
Cây Xoài đệ nhất phở bò  
Bánh mì Tân Tiến ra lò thơm ngon  
Xôi đậu, chè bắp, mía lon  
Mỗi khi tan chợ lon ton mang về  
Bánh bao, cháo quây nhớ ghé  
Vẫn như còn đó hương quê thuở nào  
Tình xưa lai láng dạt dào  
Dù đi bốn biển hãy mau quay về.

Trịnh Anh Kiệt (Khóa 19)

# Nguồn gốc của Thục Phán

Lưu Thanh Bình

Lịch sử Việt Nam thành văn xuất hiện quá muộn, nên sau này các sử gia chép cổ sử đều căn cứ vào truyền thuyết và huyền thoại, như bộ Đại Việt sử ký toàn thư của Ngô Sĩ Liên triều Lê, ra đời năm Kỷ Hợi (1479) là bộ sử đầu tiên có chép về họ Hồng Bàng, thủy tổ của tộc Bách Việt thời thượng cổ. Đặc điểm của truyền thuyết và huyền thoại là giá trị truyền đời qua nhiều thế hệ, là tài sản phi vật thể của một dân tộc, niềm tự hào về gốc tích cha ông (cây có cội người có tông) nên mặc dù chứa đựng nhiều yếu tố hoang đường nhưng dân tộc nào cũng coi trọng truyền thuyết và huyền thoại thời sơ sử của dân tộc mình. Không có Hùng Vương thì chắc cũng không có sự tích Trầu Cau, An Tiêm, Thánh Gióng, Sơn Tinh Thủy Tinh ... Ngay cả trong lịch sử Việt Nam thời trung đại, câu chuyện về con voi chiến của Hưng Đạo Đại Vương hoặc câu chuyện về con giao long hóa thân thành học trò của Chu Văn An, là những tấm gương nêu cao đại nghĩa dù không hoàn toàn có thực cũng khiến bao thế hệ hậu sinh xúc động.

Thuở đi học, chúng ta đã được dạy về nguồn gốc Con Rồng Cháu Tiên của mình, với Lạc Long Quân là thủy tổ; sau khi chia tách với tổ mẫu Âu Cơ đã đem 50 con theo mình xuống miền hạ sinh sống, mở đầu triều đại Văn Lang, với 18 đời vua Hùng định đô ở Phong Châu. Năm 257 trước công nguyên, Thục vương tên Phán diệt Văn Lang, lập thành nước Tây Âu Lạc (còn gọi là Âu Lạc). Lãnh thổ của Tây Âu Lạc rất rộng lớn, gồm cả Vân Nam và Bắc Việt hiện nay. Năm 208 trước công nguyên, viên quan úy của quận Nam Hải (Quảng Đông) nước Tàu là Triệu Đà diệt Tây Âu Lạc, gộp với Lưỡng Quảng thành ra nước Nam Việt. Đến đây là chấm dứt thời kỳ mông muội của sử Việt, tất cả các sự kiện lịch sử từ mốc này về sau đều được ghi chép bằng văn tự trong rất nhiều bộ sách cũ,

nhất là Sử Ký của Tư Mã Thiên, các sách kinh điển của Nho giáo và Phật giáo.

Hạn chế rất lớn của truyền thuyết là thiếu chính xác, nhiều dị bản, không có cơ sở khoa học, nhiều khi chỉ phản ánh ý kiến chủ quan hoặc ước vọng của một bộ phận quần chúng trong một thời đại cụ thể hoặc một giai đoạn lịch sử. Để khắc phục tính “hư” và tăng cường chất “thực”, người ta tìm tòi trong các công trình khảo cổ, dưới lòng đất hoặc dưới biển sâu, như trống đồng Đông Sơn là minh chứng cho nền văn minh thị tộc của Lạc Việt. Tuy nhiên không phải tất cả đều thành công. Điển hình là cuộc tranh cãi kéo dài đến nay chưa thống nhất của các sử gia về sự tồn tại của nhà Thục và nguồn gốc của An Dương vương Thục Phán (257-208 TCN) như : Nước Thục là nước Thục nào ? Quê hương đất tổ của Thục Phán (Thục vương tên Phán) ở đâu ? Ngôn ngữ của Âu Lạc là tiếng Hán hay tiếng Việt cổ ? Tây Âu Lạc của Thục Phán gồm thân Văn Lang của Hùng Vương bằng chuyển giao hòa bình hay bằng bạo lực vũ trang? Có thể tạm chia ra làm ba quan điểm chính như sau :

## 1. Thục Phán là hậu duệ của nhà Thục ở Tứ Xuyên :

Các bộ Sử cũ như Đại Việt sử ký toàn thư, Đại Việt sử lược, Khâm định Việt sử thông giám cương mục... đều cho rằng Thục Phán là người gốc Ba Thục Tứ Xuyên, con cháu của vua Thục bị nhà Tần tiêu diệt năm 316 trước CN, phải chạy trốn xuống phía nam không phải bằng con đường Hồ Nam lúc ấy thuộc nước Sở mà qua Quý Châu, Vân Nam trắc trở hơn nhiều, cuối cùng định cư tại nơi bây giờ là Quảng Tây và một phần Vân Nam hiện nay. Tại đây người Thục cộng cư và đồng hóa với dân bản địa thành cộng đồng Tây Âu-Âu Việt. Năm 257 trước CN, con vua Thục là Thục Phán đánh chiếm lấy nước

Văn Lang của vua Hùng Vương lập thành nước Tây Âu Lạc (hay Âu Lạc), tự xưng là An Dương Vương, đóng đô tại Phong Khê (Cổ Loa). Nếu thực tế đúng như truyền thuyết thì đây là một bước lùi của dòng chảy lịch sử: một cộng đồng có trình độ cao hơn (Lạc Việt) bị xâm chiếm bởi một bộ tộc có trình độ kém hơn (Thục-Tây Âu). Ngoài ra, nước Âu Lạc của Thục Phán hoàn toàn không chịu ảnh hưởng gì của Tần – Hán phương Bắc cũng như vẫn duy trì văn minh Thần Nông (lúa nước) của Lạc Việt.

Ngày nay thuyết này bị phản đối rất nhiều bởi những người theo chủ nghĩa dân tộc vì nó làm loãng đi tính thuần Việt với huyền tích trăm trứng. Chứng lý phản biện hay được viện dẫn là khoảng cách địa lý giữa Tứ Xuyên và Âu Lạc: hơn 700 cây số đường chim bay, trên thực địa là cả ngàn km. Làm sao đám tàn binh và dân chúng Thục có thể dạt dứu nhau vượt qua bao núi cao vực sâu với sự thù địch của các sắc dân bản địa trên đường nam di, chỉ trong vòng hai thế hệ (70 năm) có thể trở thành một lực lượng đủ mạnh để chiếm nước Văn Lang có hàng ngàn năm lịch sử? Tuy nhiên, nếu Thục vương Phán là một nhân vật lịch sử có thật thì nước Thục-Tây Âu nếu không phải là tàn dư của Thục Tứ Xuyên thì là nước Thục nào ? Đến đây thì phe dân tộc chủ

nghĩa “cà lăm” luôn. Nghĩa là chỉ có thể chứng minh cái sai của sử cũ nhưng không thể chứng minh cái (lý lẽ) đúng của mình !

**2. Thục Phán là thủ lĩnh bộ tộc Việt cổ :**

Khuynh hướng này vẫn thừa nhận vai trò lịch sử của Thục Phán nhưng không thừa nhận nguồn gốc Ba Thục của ông ta. Theo đó, Thục Phán là thủ lĩnh người dân tộc... Tày ở Cao Bằng, vua nước Nam Cương (?) đã lãnh đạo bộ tộc Tây Âu Việt đánh thắng nước Văn Lang của dân Lạc Việt, hợp nhất lãnh thổ, lập ra nước Âu Lạc. Thuyết (tạm gọi là bản địa) này nếu đúng cũng giải quyết được nhiều vấn đề như Thục Phán là người Việt, nước Nam Cương là một liên minh bộ tộc trên địa bàn Việt cổ, dân Tây Âu Việt và Lạc Việt đều thuộc chủng Bách Việt, có sự gần gũi về địa bàn cư trú, ngôn ngữ, tập quán nên Thục Phán sẽ là người anh hùng dựng nước chứ không phải là kẻ xâm lược đã kéo sập thời đại Hùng Vương huy hoàng; công trình Cổ Loa là đỉnh cao trí tuệ của người Việt chứ không phải bản sao của thành trì Ba Thục, cuộc chiến Thục-Hùng là cuộc chiến nội bộ của người Việt ...

Tuy nhiên thuyết bản địa này có nhiều điểm “bất cập” như: Nam Cương là một nước hoàn toàn xa lạ, không hề được nhắc đến trong bất cứ

một truyền thuyết, huyền thoại hay cổ sử nào trước đây; Cao Bằng là một cao nguyên núi đá rất ít đất sản xuất, dân cư sống phân tán ở các triền núi, hang động, người đứng đầu thường được gọi là tù trưởng, động trưởng (đó cũng là lý do vì sao dư đảng nhà



Đền thờ An Dương Vương tại Diên Châu - Nghệ An



Mặc sau này tàn lụi dần chứ không thể phục quốc), trình độ phát triển không thể so với Văn Lang Phong Châu được, nếu cho Nam Cương có thật thì đó chỉ là một liên minh các bộ tộc bán khai, khó có thể là nước Thục của dân Tây Âu Việt đã chinh phục Văn Lang được. Nhất là người đứng đầu phải gọi là Nam Cương vương chứ không thể gọi là Thục vương. Tóm lại, có thể xem thuyết này là một cuộc hôn nhân gượng ép giữa lịch sử và chính trị. Người ta muốn đề cao vai trò An Dương Vương Thục Phán là một anh hùng dân tộc chứ không phải là một anh ba Tàu lưu vong nên cố biến Thục Phán thành một người Việt có nguồn gốc Tày Nùng, cho ông ta mặc khổ dù ông ta có muốn hay không.

### 3. Không có cái gọi là nhà Thục:

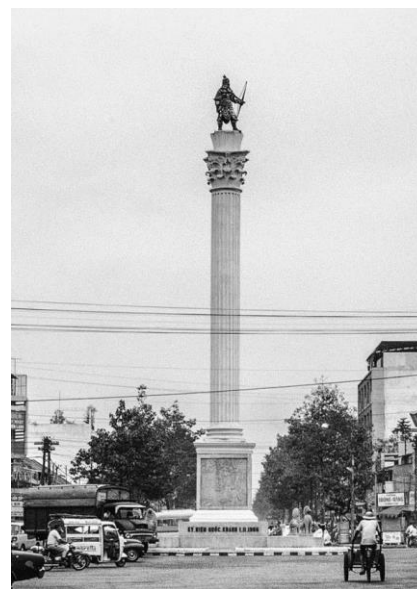
Trần Trọng Kim, tác giả của “Việt Nam sử lược” quan niệm các câu chuyện được chép từ thời Hồng Bàng cho đến hết thời nhà Triệu khó lòng mà đích xác được, phần nhiều là những chuyện hoang đường, trái lẽ tự nhiên. Còn Ngô Tất Tố thì nói thẳng ra rằng: “Nước Nam không có ông An Dương Vương nhà Thục”. Học giả Pháp H.Maspéro cũng cho An Dương Vương là một nhân vật chưa chắc đã có trong lịch sử, là một ông vua huyền thoại, vì sử cũ chỉ chép theo truyền thuyết mà thôi. Các sử gia triều Nguyễn thì dè dặt hơn, mặc dù vẫn ghi chép Thục Phán là con vua Thục, nhưng với thái độ hoài nghi và đề xuất khả năng Thục Phán xuất thân từ một họ Thục khác ở “ngoài cõi Tây Bắc” giáp nước Văn Lang Phong Châu. Thiền sư Lê Mạnh Thát, nguyên giáo sư Đại học Vạn Hạnh trước 1975, đề nghị dứt khoát loại bỏ truyền thuyết An Dương Vương và nước Nam Việt của Triệu Đà ra khỏi lịch sử nước ta.

Căn cứ vào Lục Độ Tập Kinh của Phật Giáo, đối chiếu với cổ sử Trung Quốc là Sử Ký-Tu Mã Thiên và Tiền Hán thư, Lê Mạnh Thát cho rằng các nhà viết sử trước đây đã quá dễ dãi khi chấp nhận các tài liệu không rõ nguồn gốc của Tàu, hoặc như Ngô Sĩ Liên dựa vào Lĩnh Nam trích quái để đưa những truyện hoang đường vào quốc sử mà “... kiểm chứng tới đâu thấy sai tới đó, về không gian, thời gian, chứng tích thực địa cũng như sự khác biệt trong các tài liệu nước ngoài

(ông thông thạo tiếng Anh, Pháp, Hoa, Ấn Độ, Tạng, Nhật Bản...), vậy mà các nhà làm sử sau này cứ đinh ninh như vậy chứ không bao giờ chịu nghiên cứu và cân nhắc một cách kỹ càng những sử liệu mà họ dùng...”.

\*\*\*

Đã gọi là truyền thuyết thì thực hư lẫn lộn không thể xác định cụ thể được, trường hợp về nguồn gốc của Thục Phán cũng vậy, nhưng vấn đề quan trọng hơn là bài học về sự mất cảnh giác, chủ quan trước kẻ thù phương bắc không bao giờ thừa; chỉ tội cho My Châu bị làm vật tế thần, đổ cho tội làm mất nước trong khi đúng ra đó phải là tội của vua quan Âu Lạc bị ru ngủ trước kẻ sách hòa hoãn ngoại giao của kẻ thù, no say hưởng lạc mà không đề phòng bắt trặc. Ngàn năm đã trôi qua nhưng hậu sinh chúng ta có thể đoán Triệu Đà đã nói những gì với Thục Phán, đại để như: “ Hai nước chúng ta như môi với răng, có chung nguồn cội, tình sâu như nước sông Tây Giang, nếu có xích mích hãy tính tảo nghĩ về đại cuộc, chúng ta nhất định sẽ vượt qua mọi trở ngại ...”. Nhớ về triều Thục, trước khi nghĩ đến Loa thành, nỏ thần, Trọng Thủy-Mỵ Châu, các bạn hãy nhớ đó là thời kỳ mở đầu NGÀN NĂM ĐÔ HỘ đầy tủi nhục của dân tộc chúng ta. Hãy nhắc nhở cho con cháu điều này !



Tượng đài An Dương Vương  
tại Sài Gòn (1970)

# Tôi ăn Tết

Phan Thành Danh

Hiệp định Genève 1954 ký kết... Chiến tranh Việt – Pháp đã chấm dứt. Năm sau ngoại tôi quyết định trả nhà thuê mượn lại cho chủ... Cả nhà dọn về chỗ cũ để sẵn dịp ăn tết luôn. Hôm ấy là ngày 29/12 âm lịch. Một ngôi nhà ba gian nửa kim nửa cổ được quét dọn lau rửa sạch sẽ khang trang đối diện với đường rầy xe lửa Sài Gòn - Lộc Ninh .... Cả nhà chuẩn bị khiêng vào hai bộ ván gỗ đang để tạm ngoài sân, trong khi chờ đợi ngoại tôi để hai “con ngựa” gỗ nằm song song, giữa là hàng hoa cúc vạn thọ mới vào chậu, sợ nắng héo ba tôi lấy chiếu phủ lên cho mát.

Tôi rất thích cưỡi ngựa... Tôi tưởng tượng rằng hai con ngựa gỗ kia như xe song mã, mình có thể ngồi lên cầm roi điều khiển. Tính toán xong, tôi thốt lên một “con ngựa” lại còn bắt chước ông xà ích hét lên: “Họ...rì...” ... Chưa kịp “tắc” thì không ngờ... một tiếng “Ầm... cẳng cẳng...”, nguyên con ngựa gỗ đổ ngã nhào mang theo cả tôi vào hàng chậu cảnh. Tôi chỉ hét được một tiếng: “Á !” và sau đó ngất luôn! Những gì tiếp theo tôi không biết được nữa chỉ còn nghe người lớn kể lại: Ba tôi đưa vào bệnh viện nhưng lúc đó chưa có bác sĩ chuyên khoa, thế là ba tôi mượn một cỗ xe trục chỉ xuống Chợ Rẫy. Bà ngoại tôi khóc kể:

- Trời đất ơi!... Thằng Sáu gãy mắt chun ròi... nữa nó lớn lên làm sao mà đi lính tráng được (?)... dẹp hết ! Hồng ăn tết nhứt gì hết nữa ! Huhuhu...!

Một tháng trời tôi ở Chợ Lớn... Anh tôi đang học tại trường Pétrus Ký đến chăm sóc buổi tối, còn ban ngày thì má tôi trông nom... (đến giờ này hai chân bằng nhau, không bị què thọt cũng may mắn nhỉ?)

Một năm sau....

Ông ngoại tôi ra lệnh :

- Cầm không được leo trèo, chỉ được ngồi trên ghế mà thôi! Leo cao bị té nữa là lần này sẽ cưa chun luôn!

Ngày mừng bốn tết...

Một đài ngũ quả để trên cao... những người cao giò đi ngang có thể nhảy một cái là với lấy được ngay trái này quả nọ, mình là con nít thấp chum.... Tôi làm thí nghiệm như sau:

\*Lần 1: dùng một ghế tựa ở bàn tiếp khách, đứng lên và nhảy xuống sàn nhà. Kết quả: được an toàn, không bị té, nhưng chưa với tới được.

\*Lần 2: để lên trên ghế tựa là một chiếc ghế lùn nhỏ của riêng tôi, tôi đứng lên chiếc ghế nhỏ này mà với vẫn chưa tới, thử nhảy xuống đất vẫn bình yên, không bị té.

\* Lần 3: tôi cầm thêm cây chổi lông gà (dùng quét ván), đứng lên chiếc ghế nhỏ dùng cây chổi lông “xia” vào trái quít thấy gần tới, chỉ cần nhảy bổng lên và “chia” vào “vít” ra sẽ thành công.

Vừa tính toán xong, tôi nhắm ngay đích là trái quít màu vàng, chia chổi hướng vào đấy và ...một, hai, ba ..nhảy.....

- Ầm...rôn rôn...

Ồi thôi trên sàn nhà ngoài trái quít ra thì đủ thứ, trái gì cũng có, kèm theo là cái đế 3 chân và chiếc đĩa quả tử men lam to tướng đã bể nát...

Má tôi nổi xung thiên quát lên...

- Thằng Bé Sáu phải không ?

Thế là má tôi nắm cổ tôi đè xuống ván, sẵn có cây chổi lông gà quát túi bụi.....

Một trận đòn kinh hồn mừng bốn tết đến giờ tôi vẫn còn nhớ tường tận !



# Sơn Mài Cảnh An Thủ Dầu Một xưa

Minh Tâm

*Kính gửi chị/anh Minh Tâm,*

*Tôi xin thưa cùng chị đôi dòng, tôi có sở hữu một tấm sơn mài của hiệu Cảnh An, qua tìm hiểu thông tin tôi vô tình ghé trang của hội học sinh trường Trịnh Hoài Đức và đọc được bài “Chánh Hiệp Quê Tôi” do chị viết, thật lấy làm vui sướng khi biết chị là tiểu thư của hiệu Cảnh An năm xưa. Trước xin hỏi thăm chị khỏe không? Và qua đây nhờ chị cho mình xin chút thông tin về hiệu Cảnh An của mình, ở vùng Trán Thủ xưa thì mình thấy nhiều thông tin về hiệu Thành Lễ nhưng Cảnh An mình tuy vang danh một thời nhưng thông tin lại rất ít.*

*Nay nhờ chị bỏ chút ít thời gian, giúp anh em sưu tập chúng tôi có thêm chút thông tin về một hiệu nổi danh để bổ sung vào kho tư liệu lưu truyền cho hậu thế tham khảo!*

*Thân kính,*

*Phúc Định*

\*\*\*\*\*

Trên đây là nguyên văn email của một người không quen gửi cho tôi. Ông là người sưu tập cổ vật và muốn tìm hiểu về một tấm sơn mài hiệu Cảnh An mà ông sở hữu. Ông gọi tôi là chị vì thấy tên Minh Tâm thì nghĩ là con gái. Cảnh An là cơ sở làm sơn mài của ba tôi khoảng hơn 50 năm trước. Đọc thư mà lòng tôi cảm thấy xúc động và ngạc nhiên khi thấy sản phẩm của ba mình nay đã trở nên hiếm quý và là hàng sưu tập của những nhà nghiên cứu và thích đồ cổ. Người viết thư cũng muốn tìm hiểu thêm về hiệu Cảnh An nên tôi nghĩ mình cũng nên viết đôi hàng về xưởng sơn mài này để người đời sau có tài liệu nghiên cứu. Trước tiên xin nói về ba tôi, người chủ của hãng này:

**Thân thế của ba tôi:**

Ông sinh năm 1914 ở làng Tân An – Thủ Dầu Một. Ông nội tôi là một nhà nho, một đông y sĩ biết chữ Nho, biết bắt mạch, hốt thuốc. Thuở nhỏ ba tôi học chữ Nho với thân phụ, sau này ông theo học trường Bá Nghệ Bình Dương. Sau khi tốt nghiệp, ông lập gia đình với má tôi là người làng Chánh Hiệp. Ông đi làm ở Kho Xăng Nhà Bè. Tới năm 1945 thì vì chiến tranh nên nghỉ và về quê để lánh nạn. Khoảng năm 1947-48, ông thành lập xưởng sơn mài Cảnh An. Hiệu Cảnh An lấy từ tên hai người chị của tôi là Từ Thị Cảnh và Từ Thị Yên (An).

Xưởng thường xuyên có 10-15 thợ. Công việc làm ăn rất thuận lợi và ông đã có thể mua xe ô tô để giao hàng ở Sài Gòn. Nên nhớ khoảng năm 1950, có xe ô tô riêng là khá giả lắm. Ở Bình Dương, xã Chánh Hiệp chỉ có gia đình Đông Y Sĩ Lâm Văn Luận (Ông Cả Luận) và ba tôi là có xe riêng mà thôi.

Thế nhưng năm 1954, ông bị tai nạn. Do tránh một xe nhà binh ở cầu Vĩnh Bình ở ranh giới Bình Dương-Sài Gòn mà ông lạc tay lái, xe rớt xuống sông. Ông bị gãy chân phải nằm bệnh viện một thời gian dài. Chiếc xe coi như hư hỏng 100%.

Sau khi người Pháp rút đi, hàng sơn mài thiếu nơi tiêu thụ, thêm vào đó do ba tôi lại bị tai nạn nên việc sản xuất bị chậm lại. Khi tôi lớn lên khoảng đầu thập niên 60 thì hãng cũng còn sản xuất nhưng công việc không dồi dào như trước đó.

Chiến tranh ngày càng gia tăng cường độ. Anh em công nhân bị đi lính, do đó hãng không có người làm và phải đóng cửa khoảng đầu thập niên 1970.



Sau 1975, có người rủ ba tôi tái lập xưởng sơn mài, nhưng lúc đó, việc làm ăn khó khăn vì phải vào tổ hợp, hợp tác xã ... nên ba tôi không thuận và sơn mài Cảnh An không có cơ hội hồi phục.

Ba tôi mất năm 1996 khi tôi đã đi định cư ở nước ngoài. Nhớ lại ông là một người hiền lành chất phác. Ông biết chữ Nho, tiếng Pháp, chút ít tiếng Quảng Đông đủ để giao dịch mua bán. Sản phẩm của xưởng sơn mài Cảnh An là hàng hiệu, làm cẩn thận đúng quy trình để có chất lượng tốt không thua hàng Thanh Lễ, Trần Hà nhưng bán với giá rẻ hơn một chút vì chủ yếu lấy công làm lời. Bây giờ xin nói sơ qua về cách làm sơn mài của ba tôi.

### Sản phẩm sơn mài Cảnh An:

#### Vật liệu:

Để làm ra sản phẩm thì phải có vật liệu. Tranh sơn mài thường làm từ gỗ cây mít. Khi nào làm tranh lớn thì dùng ván ép, sau đó bọc thêm hai lớp vải và dùng sơn để dán vào thân gỗ, nhờ đó tranh không bị cong vênh khi thay đổi nhiệt độ. Các loại sản phẩm khác như đĩa, chén uống trà, bình hoa, hộp đựng đồ trang sức... thì có người tiện sẵn đem đến bán và cũng làm bằng gỗ cây mít.

Tiếp theo là sơn. Sơn ở đây là mù cây sơn. Cây này mọc nhiều ở vùng Phú Thọ

(Bắc Phần). Sau năm 1954 thì ba tôi mua sơn Nam Vang từ Cam Bốt đem về. Nói là sơn Nam Vang nhưng tôi nghĩ nguồn gốc của nó chắc cũng từ Miền Bắc đem vào mà thôi. Thùng sơn gốc thường khoảng 5 lít. Sau khi mua về thì phải chế biến thêm mới dùng làm sơn mài được. Do sơn là một chất khá độc nên khi chế biến có thể làm cho mặt của người công nhân sưng lên từng cục. Thời đó, vấn đề bảo hộ lao động ít được quan tâm nên mặt của những người thợ sơn mài thường bị sưng mà họ đành chấp nhận mà thôi.

Ngoài sơn, tranh sơn mài còn dùng nhiều vật liệu trang trí khác như: vỏ trứng, ngà voi, ốc xà cừ, vàng lá... để cân hay phủ lên những chỗ cần thiết tạo cho bức tranh một giá trị tuyệt đẹp.

Một bức tranh sơn mài được thực hiện qua nhiều công đoạn trong thời gian khá dài từ 4 tới 8 tuần mới xong. Đó là một bất lợi cho việc sản xuất. Đôi khi người đặt hàng ở Sài Gòn cần gấp, nếu làm không xong trong thời gian quy định (như do chiến tranh đường đi không được hay do thời tiết mà hàng không kịp) họ về nước mất thì hàng bán không được.



Tranh cảnh đồng quê của Cảnh An, vẽ xong thì dùng vàng lá để phủ lên (ngày nay là hàng sưu tập)

**Nhân công:**

Xưởng sơn mài Cảnh An thường có 10-15 nhân công. Người vẽ giỏi nhất là anh Tư Cẩm (người ở xóm Giếng Máy – thân phụ của Luân Anh Dũng, sau này mở xưởng riêng). Những người khác là anh Ba Tùng, cô Hai (Chùa Hang), Út Nhỏ, Anh Cộng.

**Đồng Nghiệp:**

Cùng thời với sơn mài Cảnh An có những nghệ nhân khác như Ông Ba Phát Thạnh (xóm Miếu tử Trận), Năm Chúc, Ba Tèo, Năm Nghĩa (Chợ Cũ)... quý vị này hay tới chơi với ba tôi và nhận hàng của ba tôi về gia công (hay ngược lại).

**Sản phẩm:**

Sản phẩm của xưởng sơn mài Cảnh An làm ra rất phong phú, đa dạng.

Về tranh thì có: tranh đồng quê Việt Nam, tranh mai, lan, cúc, trúc, hay ngư tiều, canh, độc. Thêm vào đó là tranh cá vàng. Cá được vẽ ẩn dưới lớp sơn, để lâu, càng ngày cá hiện ra thêm rõ. Rồi còn có tranh tùng lộc, mai điều... Có tranh vẽ và cũng có tranh cẩn ốc, cẩn trứng...

Ngoài tranh còn có hộp nữ trang, bình hoa, án gió... Nếu có người đặt hàng thì Cảnh An còn có thể sản xuất tủ thờ, tủ cẩn ốc, bàn ghế salon ... (lúc đó ba tôi phải đặc biệt mướn thêm những họa sĩ nổi tiếng để thực hiện).

Một email của anh Đình Vương nhận định về sản phẩm sơn mài Cảnh An như sau:

*“Trở lại bức tranh trên, mình rất quý tuy trước giờ đã sưu tầm nhiều tấm sơn mài Thành Lễ nhưng không cảm nhận được cái đẹp và có hồn như bức tranh của Cảnh An này của hiệu mình, mang nét gì đó rất hài hòa, thanh bình - đúng “Cảnh An bình” thật nhưng không kém phần tinh tế chắc hẳn người thợ làm phải là người tài hoa tốt bụng! và tranh của Cảnh An thì hình như có vẻ hiếm hơn Thành Lễ, hay chăng như chị nói lúc đó mình chủ yếu làm xuất khẩu hoặc giá thành đắt nên chỉ có những nhà quyền quý mới có thể sở hữu!”*

Tranh sơn mài của Cảnh An thường có chữ ký của hãng ở góc dưới, khi thì bằng tiếng Việt, cũng có khi bằng chữ Nho (có người chuyên môn đọc được là Thủ Dầu Một, Cảnh An tạo).

Hiện giờ, tranh sơn mài Cảnh An trở nên hiếm và quý, thậm chí có người đã làm giả.

**Một thời vàng son:**

Dù sản xuất ở Bình Dương nhưng ít người Bình Dương biết đến Cảnh An. Đó là vì sản phẩm làm ra giá khá đắt tiền và chỉ tiêu thụ trong giới thượng lưu ở Sài Gòn hay xuất khẩu. Sơn mài Cảnh An làm theo đơn đặt hàng. Người đặt hàng là những tiệm bán hàng mỹ thuật ở Sài Gòn như: Laudine, Nguyễn Oanh, Thâm Oánh (trên đường Tự Do), Diệp Thiêm (ở đường Tạ Thu Thâu)... và một số tiệm trên đường Gia Long, Lê Thánh Tôn... mà tôi không nhớ rõ.

Cứ vài tuần, ba tôi đi Sài Gòn nhận đặt hàng và giao hàng. Trước 1954 thì đi bằng xe nhà, sau này phải đi xe lô rất vất vả. Đầu thập niên 1950, sản phẩm Cảnh An bán rất chạy vì lúc đó người Pháp sắp rút quân, trước khi về nước, họ muốn mua những sản phẩm địa phương để làm kỷ niệm. Hàng hóa bán chạy, cuối năm ba tôi thưởng cho anh em công nhân cũng khá, khi thì chiếc đồng hồ đeo tay (lúc đó rất có giá trị), khi thì tiền mặt... Châm ngôn của ba tôi là “Lao tư hợp tác” nghĩa là lao động và tư bản cùng nhau làm việc. Ông chủ có tiền thì nhân công cũng được chia phần.

Nhân một cuộc triển lãm mỹ thuật ở Sài Gòn. Ba tôi cũng đã tham gia một gian hàng để trưng bày sản phẩm của mình. Gian hàng đã được ông Toàn quyền Pháp đến xem và khen ngợi.

Sau 1954, tuy sản phẩm bán hơi chậm nhưng cũng có lúc hàng làm không kịp. Đó là khi có một tiệm mới khai trương ở đường Lê Thánh Tôn. Họ không đủ vốn để mua hàng Thành Lễ, Trần Hà nên đặt ba tôi làm rất nhiều và ngày giao hàng phải mướn nguyên một xe ô tô để giao.

Chiến cuộc làm cho nhân công phải đi lính, xưởng thưa dần và cuối cùng phải đóng cửa. Một số hàng còn lại vẫn có người tìm mua. Đặc biệt tôi nhớ có ông bác sĩ người Phi Luật Tân (rể của bida Chiếu trên đường Ngô Quyền rất thích sơn mài của Cảnh An). Ông là người mua rất nhiều hàng sơn mài để đem về Phi Luật Tân để tặng cho gia đình.

\*\*\*

Do nhận được email của người không quen mà có bài này. Khi viết tôi cứ lo là người đọc sẽ nghĩ tôi là con của ông Cảnh An nên “mèo khen mèo dài đuôi”, nhưng rồi tự nhủ mình cứ viết sự thật để có tài liệu cho người nghiên cứu hay cho các con cháu trong gia đình biết về một người ông, một người cha có chí có tâm, người đã từng lập nên một cơ sở sản xuất khá nổi tiếng ở tỉnh nhà và được nhiều người mến mộ.

Đó phải chăng là điều làm cho ông mỉm cười nơi chốn suối vàng.?

\*\*\*\*\*

# Lời thầy dạy

**Từ Minh Thạnh**

Những lời dạy của thầy tôi, năm xưa còn đọng lại

## 1. Thời Học Sinh Trung Học (Trịnh Hoài Đức):

- "Các em còn trẻ, hãy mơ ước cho thật cao, rồi cố gắng đến tột cùng để đạt được hoài bão của mình. Một mai bước xuống cuộc đời, đời nó đập lên đập xuống... tuột xuống chút thì cũng vừa." (Thầy Trần Bá Hồ).

- "Các em học ở tỉnh lẻ thường mặc cảm, hãy cứ về Sài Gòn thi Đố Vui Để Học với học sinh Petrus Ký đi, để thấy ở đâu cũng có người giỏi, mình cũng giỏi mà". (Thầy Đoàn Phê).

- "Thầy hay cú đầu các em, đừng giận mà phải cảm ơn thầy nhe! Vì trên đầu các em có 1 cục ngu và 1 cục khôn. Thầy gõ đầu chỉ để văng bớt cục ngu ra khỏi đầu thôi, chừa lại cục khôn mà". (Thầy Võ Kim Lân)

- "Làm thầy, tôi chỉ là người khom lưng làm

bệ đỡ để các em bước lên đỉnh cao của cuộc đời". (Thầy Nguyễn Tường Thụy)

- "Các em làm văn nghị luận thì đừng giờ giọng khuyên nhủ. Phải minh chứng, lập luận sâu sắc. Làm thơ phải có tứ thơ, câu thơ phải có nhãn tự..." (Thầy Võ Tấn Phước)...

## 2. Thời sinh viên Đại Học Sư Phạm - Sài Gòn

- "Không có học sinh cá biệt mà chỉ có thầy giáo cá biệt. Học sinh có đứa thế này đứa khác. Cha mẹ gửi con đến trường là mong ước cho chúng nó nên chữ, nên người. Làm thầy mình phải làm tròn nghĩa vụ đó. Nếu làm không tốt được thì mình là thầy giáo cá biệt". (Thầy Phạm Văn Quảng).

- "Học phương pháp giảng dạy chỉ để nắm bắt kỹ thuật dạy học. Nhưng các bạn hãy nhớ Dạy Học Là Một Nghệ Thuật" (Sư huynh Mai Tâm).

- "Thân phận người thầy bình thường như hòn đá bên đường, như hạt sương buổi sớm, như đoá hoa đồng nội; nhưng công ơn của người toả sáng cả một góc trời". (Sư huynh Mai Tâm) ...

Tôi nhớ không hết và viết lại có thể có sai sót. Các bạn đồng môn miễn chấp và bỏ sung. Nhưng những lời này không hề phai theo năm tháng. Nó hun đúc hoài bão cho tôi nên người, cho tôi làm tròn nhiệm vụ tiếp nối thầy mình là dạy học.

Nhân ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 tôi viết lại những dòng này một lời tri ân những những người thầy năm xưa đáng kính đã dạy dỗ và hun đúc cho tôi nên người!

Nhớ về thầy tôi!





# Thưở lên mườì

Mai Diệp (khóa 19)

Khu phố cha mẹ tôi dọn đến được xây trên vùng đất thấp, cạnh nhánh rẽ của con sông Sài Gòn. Tôi nghe một số người lớn tuổi bảo đây là khu đất rộng; ngoài những hình ảnh rỗng trong truyện tranh, thưở nhỏ tôi chỉ hình dung "rỗng" người ta nói đến chính là dòng sông, con rạch nhỏ phía sau nhà; dần dần cũng hiểu được rằng người lớn nói đến bao hàm cả sự giàu có sung túc hay là nơi có nhiều người tài giỏi sinh sống.

Kinh dịch ảnh hưởng lớn đến đời sống văn hóa Việt Nam. Nơi chúng tôi cư ngụ sau đó là một trong chín căn nhà phố sát vách nhau, chủ nhà chọn con số lẻ dành cho người sống đẹp nhất trong dãy số đơn nên mọi người thường gọi là "Phố chín căn". Người ta tin rằng Chín là con số hoàn hảo, may mắn. Phố chín căn tọa lạc trong một hẻm nhỏ đường Đất Mới gần chợ Thủ, đó là con đường ngắn đắp đất đỏ xuyên qua vài vườn cây ăn trái rộng lớn, con rạch lớn băng ngang chảy ra sông cái Sài Gòn có chiếc cầu ván gỗ bắc bên trên. Đầu dốc cao dẫn lên Thành Quan; con dốc này cao chúi nhủi vậy mà trẻ con cứ thích dắt bộ xe đạp lên rồi ngồi thả xuống để tận hưởng cái cảm giác sung sướng. Đầu thấp còn lại tiếp giáp đường Ngô Quyền dẫn ra sông Sài Gòn và chợ Thủ. Sát phía sau dãy phố, một đường mương rộng song song bên hai hầm cá tra, phía trên ông Mườì dựng dãy cầu xí bằng gỗ tạp cho dân sống trong khu vực xung quanh sử dụng, ông cũng được lợi từ việc này. Ao cá tra mọc vài khóm lục bình, lá xanh hoa tím rất đẹp, tiết giáp vườn trà xanh tươi tốt.

Mẹ tôi nuôi heo bằng lục bình, thứ này mát, heo ăn mau lớn nhưng trong xóm không mấy ai biết. Hai anh em tôi rất siêng đi vớt lục bình ngoài sông về cho mẹ băm trộn với cám.

Một hôm tôi ngẫm nghĩ rồi nói với thằng Tấn:

- Tấn, mày cho tao cái ruột lũng được không?

- Chi vậy?

- Đi vớt lục bình.

Tấn thắc mắc:

- Ruột dày cui làm sao vá được? Mày đâu có đồ vá.

- Tao nhét xác kẹo sin-gum vô chỗ lũng lấy mù đắp lên rồi thổi đầy hơi, bắt miếng ván dầy đặt lên, lấy dây cột lại, bơi vớt bèo.

Mùa trái cây bọn tôi vui lắm, ngồi trên bánh xe lên bơi qua bên bờ biển đôi điện hải trộm chôm chôm.

- Tao không thích trái chín bán ở chợ, chỉ ưa trái vừa chín tới vừa giòn vừa ngọt vừa chua thanh.

- Ủ, tao thấy chín hườm hườm rồi!

- Mày coi, trái sai oằn là đà mặt nước, mình không hái nó rụng xuống nước, uống sao!

Đi vớt lục bình, thực ra là cái có để đi hái trộm trái cây hàng xóm. Mấy đứa tôi đứng trên hai tấm ván vừa hái vừa ăn vừa cười hỉ hả.

Sáng sớm hôm sau chú Hai nhà thằng Tấn hỏi vợ:

- Cái ruột xe hôm trước để đây bà cắt đâu rồi?

- Tui không cắt. Ông kiểm đi.

Chú Hai cần nhân:

- Bực mình quá! Tui kiểm từ sáng sớm mà không thấy. Cái mới tui để ở dưới, chông hai cái ruột cũ bên trên. Bây giờ còn toàn ruột lũng. Có đứa nào lấy hông?

Trưa hôm trước tụi tôi thay phiên nhau thổi bằng miệng cho đầy một cái ruột xe cam hông đi hái chôm chôm mà không phải vá. Ruột xe tải khá nặng, mấy đứa ngồi chôm hòm phồng má lên thổi, mặt mày đỏ ké như bị lên máu. Cái bánh xe tải căng lên, ba đứa tôi tưởng tượng mình xẹp lép như mấy con tép bạc khô.

Buổi chiều hai ông bà ngồi xuống bới tung mớ vỏ ruột cũ.

Tôi hôm ấy chú Hai vẫn đi tìm cái ruột xe mới đó, cầu nhàu với ba thằng Tấn, thấy tình hình có vẻ căng, Tấn nho nhỏ thú thiệt với dì:

- Dì đừng nói cho ba con biết nhen! Con lấy đi bơi hôm qua, để con đem về.

Ba thằng Tấn đánh kinh khủng lắm, ông mà biết được chỉ có nước ăn đòn từa máu!

\*\*\*

Trẻ con thời nào cũng như nhau, thích được lì xì, được mặc quần áo mới, được vui chơi. Trước Tết âm lịch năm 1967 ba dẫn hai anh em đi chợ Thủ mua đồ mới giống nhau. Ghé gian hàng một ông người tàu tôi reo lên:

- Ba, mua sợi con rắn đó ba!

- Sợi nào con?

Tôi chỉ vào tủ kính phía trước quầy hàng. Ông chủ tiệm nhìn tôi:

- Dây người lớn, bụng cháu nhỏ quá quán không hết.

Ba tôi hỏi:

- Ông lấy sợi cùng kiểu cỡ trẻ con, có không?

- Gần giống thôi nghen.

Ba tôi đưa tay đón sợi dây nịt ông chủ hiệu đang dùng móc thả xuống. Tôi thử vài sợi mà không thích, giật giật bên hông quần của ba:

- Ba, con muốn sợi dây này. Không lấy cái đó.

Ông chủ lần này hiểu ý, đưa tay vào tủ kính cầm sợi dây nịt đưa ra. Tôi đắc ý, quần hai vòng chưa hết sợi dây. Ba góp ý:

- Con lấy dây nhỏ vừa hơn, thất không nặng lung.

Tôi mĩm mĩm vành môi, mắt ánh lên vẻ thỏa mãn:

- Được rồi ba.

Ba tôi và ông chủ tiệm nhìn nhau cười, ba trả tiền rồi dẫn hai anh em lên đầu chợ trên, vô tiệm Thành Lư gần Nhà Làng mua giày; đây là tiệm giày danh tiếng tại chợ Thủ. Hai anh em tôi chọn đôi giày có hình con hổ rồi về.

\*\*\*

Ngày Tết con đường đất đỏ nơi tôi sống rất vui. Ngoại trừ ngày mừng Một, các gia đình kiêng kỵ buôn bán vì nhiều lý do, hoạt động trên đường lắng lại; những ai có bổn phận đi chúc Tết thì ra ngoài, thông thường mọi người ở nhà lo cúng kiếng ông bà khuất mặt rồi nghỉ ngơi sau những ngày chuẩn bị đón tết vất vả. Chỉ có bọn trẻ con vui mừng, xúng xính trong bộ quần

áo mới đi qua nhà này nhà nọ chơi ngay từ ngày đầu năm mới. Các quán chè bán trong mấy ngày Tết kể từ mừng Hai đất như tôm tươi, bọn trẻ có tiền lì xì, đi chơi, thích ăn món chè có đá lạnh mát rượi của nhà bác út Râu bán ngay phía trước vườn mận hồng đào. Các sòng bạc nhỏ như tài xỉu, bầu cua cá cọp, lô tô, bài cào hay binh xập xám bày cả ra đường. Người làm “Cái” trái một miếng nilon nhỏ vừa đủ bày các món “đồ nghề” lên là cuộc chơi có thể bắt đầu. Đa số thanh niên sôi nổi với các trò chơi cờ bạc nhỏ như thế, một ít trẻ con theo “ké”, có cả một vài phụ nữ xúm xít tìm sự hên xui. Tiếng kêu số của lô tô, bài cào, trước nhà bác tám Khoa kéo dài tới trước nhà bác út Ga. Bên kia nhà bác ba Thượng và chú Hù người Hoa có mấy tụ tài xỉu, bầu cua làm một đoạn đường rộn rịp hẳn lên. Tiếng kêu của chủ cái vừa dứt, có tiếng cười vang lên của những người thắng cuộc đồng thời với những nụ cười méo xệch, hai khóe miệng trễ xuống của kẻ thua cuộc.

Khu vực xung quanh chỗ gia đình tôi cư ngụ rất nhiều gia đình của cảnh sát, từ ngoài đường chính đến hẻm nhỏ; vì nơi đây gần chợ, gần trường học, viên chức của Tòa Hành Chính và Ty Cảnh Sát thấy đất đai rộng rãi, địa thế thuận lợi nên rủ nhau mua đất cất nhà, một số ít thuê nhà phố cho vợ con cư trú.

Đạo đó chơi bài trong ba ngày tết không bị cảnh sát bắt bớ phạt vạ, điều này trở nên quen thuộc như thể đó là một thứ văn hóa truyền thống. Sau mừng ba Tết mọi hoạt động cờ bạc phải tự động chấm dứt, tuy nhiên vẫn có một số gia đình lên lúc tiếp tục tổ chức đánh bạc. Thời gian về sau, khi các viên chức cảnh sát dần dần dời đi nơi khác hoặc về hưu thì chuyện cờ bạc tăng thêm. Ông Năm Hiến khá có tiếng về dạy võ Thiếu Lâm, có lẽ con nhà võ lì đòn nên dám chứa bài trong nhà khá lâu sau tết, những con nghiện cờ bạc có chỗ tới lui, ông thu tiền xâu. Tôi vô nhà ông trong một con hẻm ngắn, leo lên ván với cái đám đông lồ nhố đang chơi bài cào. Tính tôi ham vui, chỗ nào nhiều trò, đông đảo tôi thích đến. Tiếng lao xao trong căn nhà gỗ không vượt khỏi vườn chuối bao quanh.

- Tối anh Tư làm cái.

- Bình đi.

Xoẹt, xoẹt, xoẹt...

- Tao chín nút.
- Gom bên ông Thành qua.
- Ê, Các. Về hả?
- Ủ, hết tiền rồi!

Anh Các ra về, hai tay thọc vào túi, gương mặt buồn hiu, đầu hơi cúi nhẹ, bước ra cửa.

Tiếng hỏi và trả lời khiến tôi sực nhớ đôi giày dù hai việc này không liên quan nhau, ngó xuống đất thấy giày dép bị đá tứ tung. Đôi giày tôi để sát chân ngựa bộ ván gỗ vắng một chiếc ra lối đi, chiếc còn lại không thấy, tôi tuột xuống, nhìn dưới gầm ván, không thấy. Đi vòng qua góc bàn thờ, không thấy. Ngó ra cửa xem có ai đá ra thêm ba không, cũng không.

Tim không được giày, tôi mếu máo:

- Đâu mất chiếc giày rồi!

Thấy mặt tôi sắp khóc, vài người lên tiếng:

- Ráng kiếm đi, vắng đâu đó hà.
- Có đũa nào giỡn, giấu giày nó thì đưa ra đi!

Nói xong vài người quay lại chơi tiếp, không màng đến việc tôi tìm ra chiếc giày hay không, sòng bài đang tiếp diễn.

Tôi đi về, xách một chiếc giày, vừa đi vừa quẹt nước mắt đang chảy ròng ròng. Tức! Vô sòng bài không bị thua bạc, phải mua giày mới tốn khá nhiều tiền của ba mẹ, lo sợ ăn roi của ba.

Suốt mấy ngày tết sau đó tôi mang giày cũ, đi theo mẹ, thỏ thẻ ỉ ôi:

- Mẹ, mua giày mới cho con đi!

Hôm sau năn nỉ tiếp:

-Hai đũa con mặc đồ giống nhau, mà con không có giày mới.

- Giày cũ còn tốt, con mang đi. Qua tết Mẹ mua cho. Bây giờ không có ai bán.

Mẹ tôi vốn tính hiền lành, ngày tết mẹ không la rầy mà an ủi dịu dàng dù biết lý do tôi làm mất giày. Ngày thường vô sòng bài, thêm chuyện làm mất đồ thì chắc không khỏi bị rầy. Mừng chín âm lịch các tiệm ở chợ mở cửa, mẹ nhắc ba chở tôi đi mà không nói nguyên nhân mất mát. Ông chủ tiệm giày Thành Lư ngay đầu phố chợ bên trái Nhà Làng nhìn chiếc giày còn lại, ông biết ngay là hàng đặc biệt của bốn tiệm nên nhận làm lại chiếc bị mất, ba tôi chỉ tốn thêm nửa phần tiền. Tôi mừng vì tránh được cái roi mây của cây chổi lông gà và ba không phải mua trọn đôi giày mới khác.

Hơn nửa thế kỷ trôi qua, ý thức về văn hóa giáo dục của mọi người đã thay đổi theo chiều hướng khác. Tôi không còn nghe tiếng lon con của mấy viên xúc xắc bằng nhựa cứng vang lên bên trong cái tô và đĩa gôm như ngày xưa, không nghe tiếng kêu số tài xỉu trên bất cứ vị trí nào trên khu phố tôi đã sống, không thấy sự tụ họp chơi bạc bài trong nhà như ngày xưa nữa. Một sự đổi thay trò chơi, không hẳn là tích cực vì theo tôi mua vé xổ số cũng là một dạng cờ bạc, chỉ khác là nó được cấp phép. So với ngày xưa, không khí sinh hoạt đầu xuân ngày nay không còn cái rộn rịp vui xuân từ nhà ra phố. Nhìn con đường vắng lặng, tôi bồi hồi nhớ lại những ngày xưa, bất giác tôi tự mỉm cười với chính mình. Tôi yêu ngày xuân xa xưa ấy, thuở lên mười ngày thơ...



### *Bạn có biết:*

Trong lễ phát phần thưởng niên khóa 1973-1974. Các học sinh dưới đây học giỏi nhất:

Danh Dự Toàn Trường

Nguyễn Thị Lý lớp 12 A1

10 lần xướng danh và 7 bảng danh dự

Danh Dự Đề Nghị Cấp Nữ Sinh:

Ngô Phi Vân lớp 10B6

10 lần xướng danh và 7 bảng danh dự

Danh Dự Đề Nghị Cấp Nam Sinh:

Nguyễn Trí Chơn lớp 12B6

9 lần xướng danh và 7 bảng danh dự

Danh Dự Đề Nhất Cấp Nữ Sinh:

Hồ Thị Liên Hương lớp 8P2

13 lần xướng danh và 7 bảng danh dự

Danh Dự Đề Nhất Cấp Nam Sinh:

Đỗ Hồng Hiệp lớp 6 A7

12 lần xướng danh và 7 bảng danh dự

(nguồn tư liệu: CHS Huỳnh Thị Nhung)



# Ảnh tượng một chuyến đi

**Minh Tâm**  
(tổng hợp)

## **Giới thiệu:**

Cuộc hội ngộ Trịnh Hoài Đức mini tại Toronto mùa thu 2019 đã thành công tốt đẹp. Mỗi thành viên trong đoàn đã có những kỷ niệm đáng nhớ về chuyến đi này. Dưới đây là một số cảm nhận...

## **Nguyễn Văn Diệp (khóa 5):**

Chuyến du ngoạn Mùa Thu Lá Vàng Canada 2019 đã thật sự mang đến cho tôi và bà xã nhiều kỷ niệm thật êm đềm về tình thầy trò, tình đồng môn, và đầy ấn tượng về mùa Thu ở đất nước Canada với tràn ngập sắc màu của lá cây rừng chuyển màu từ xanh qua vàng rồi cam đến đỏ thật tuyệt vời.

Nhận xét chung thì đây là một chuyến đi rất thành công. Có người còn nghĩ rằng thành công hơn mong đợi.

Thật vậy, nhìn những nụ cười luôn luôn nở trên môi của mọi người, nghe những lời nói thân thương của thầy cô và các bạn với nhau thì cũng có thể hiểu được cuộc du ngoạn này thành công như thế nào. Riêng tôi và bà xã cảm thấy như trẻ lại 20 tuổi khi được sống trong tình thương yêu của thầy cô và các bạn đồng môn dù chỉ vón vẹn có một tuần lễ. Đúng là Canada: "đất lạnh mà tình ấm!".

## **GS Nguyễn Trí Thành:**

Cám ơn tấm thịnh tình của GS Đoàn Phế đối với chúng tôi nói riêng và CHS THĐ nói chung về cuộc du hành kỳ thú vừa qua tại Toronto.

Phải nói là khi ra về, mọi người cùng "bịn rịn" chia tay và vẫn lưu luyến cuộc vui suốt 5 ngày "quây phá" với những tràng cười nói không dứt ở mọi nơi mọi chốn.

Thật là một chuyến đi thành công mỹ mãn làm ai cũng hài lòng và cùng ra về với niềm hy vọng, chờ mong hành trình mới của nhóm THĐ trong tương lai.

Chân thành cảm ơn tình cảm nồng nàn của Anh Chị dành cho qua sự săn sóc thật là chu đáo về mọi mặt.

Về đến nhà rồi mà người nó cứ bồng bênh với tình cảm sâu đậm của THĐ tại Toronto Canada.

## **GS Huỳnh Văn Thế:**

Cám ơn Anh Chị Đoàn Phế đã cho tôi cơ hội tham dự lần HỌP MẶT MÙA THU 2019 vừa qua. Nhờ đấy, tôi được gặp lại Anh, anh Thành, anh Liên và các thân hữu cựu Trịnh Hoài Đức. Tôi có đến Niagara Fall vài lần nhưng chưa biết Niagara On The Lake; tôi lại được một chuyến du ngoạn thú vị.

## **GS Đoàn Phế:**

Họp mặt thật vui, gặp lại cả thầy lẫn trò tóc đã bạc màu. Được gặp lại học sinh thân yêu của mình là niềm vui lớn nhất đối với các thầy cô...

Quá đẹp, quá vui khi sống lại những ngày xưa thân ái ....

## **Nguyễn Kim Nền (khóa 9):**

Biết nói gì đây khi tâm tư dâng tràn niềm vui.

Vui vì tình gia đình Trịnh Hoài Đức nồng nàn thân thương quá đi thôi.

Xúc động vô ngần khi nhìn thấy quý thầy tay bắt mặt mừng sau bao mươi năm rời xa mái trường Trịnh Hoài Đức thân yêu.

Một anh bạn bay đến Toronto chỉ có 2 ngày họp mặt rồi vội vã bay về!

Có những người bạn ngày xưa không học cùng lớp mà bây giờ cười cười nói nói bên nhau như đã quen nhau từ lâu lắm.

Tạ ơn mái trường Trịnh Hoài Đức đã cho chúng mình có những thầy cô thật giỏi, thật yêu thương học trò và có những học trò giỏi và nhờ sự giáo huấn của thầy cô về học vấn cũng như tình người.

Xin cảm ơn quý thầy: Đoàn Phê đã chăm sóc, sắp xếp mọi việc cho ngày họp mặt ở Canada thật chu toàn. Thầy Huỳnh Văn Thế, dù sức khỏe yếu, vẫn không ngại đường xa đã bay đến Toronto họp mặt. Thầy Nguyễn Trí Thành thật hiền lành, chậm rãi bước đi và vẫn bắt kịp đám học trò già ham vui. Thầy Phạm Đức Liên nói cười rộn ràng dẫn đám học trò dạo phố Toronto.

Tuyệt vời!. Thật tuyệt vời! Nhất là cô Quý và cô Thành. Kể sao cho hết những tình thương của hai cô đã dành cho chúng em. Chúng em vui lắm, hạnh phúc lắm hai cô ơi! Một lần nữa: Thật tuyệt vời !

Cũng xin cảm ơn anh Diệp, chị Kiều và các bạn Lan và Thương, Oanh và Thạch, Đông và Nguyệt, Dung và Thân, My, Vân cùng các em tui: Hiếu và Nhung, Tâm và Chung Anh, Hồng, Hạnh, Liên.. đã cho mình những ngày vui như sanh em một nhà. Chúc bình an...

#### **Đỗ thị My (khóa 8):**

...Thật là thú vị và hạnh phúc về những giây phút quý báu của chuyến đi này. Những lời nhắc nhở săn sóc của thầy cô và bạn bè (vì My đi xe hay bị ói) đã làm My rung rung xúc cảm. Và còn nhiều nhiều nữa. Biết phải nói gì đây?. Lời cảm ơn chẳng đủ...

#### **GS Nguyễn Trí Thành và phu nhân Ngọc Dung:**

Đằm ấm, vui tươi, hạnh phúc...

Chuyến du hành miền đất lạnh tình nồng Toronto thành công mỹ mãn dưới sự tổ chức hoàn hảo của thầy cô Phê & Quý và các anh chị Kim Nên, Diệp, Tâm cùng sự góp tay của anh chị Thạch & Oanh, Thương & Minh Lan, anh chị Hiếu & Nhung... đã đưa đón thầy và các bạn cùng lo giúp thầy cô Phê Quý phần ẩm thực của buổi đầu gặp gỡ tại mái ấm tuyệt vời của thầy cô Phê & Quý.

Cả anh chị Dương Dục Tài và Liên, tuy bận rộn không

tham dự được nhưng cũng mang quýt và cà phê đến cho cả đoàn.

Tóm lại, mỗi một thành viên THĐ dưới góc nhìn của riêng mình đã góp tay cho cuộc du hành một tình cảm ấm áp khó quên.

Chúng tôi thật ngưỡng mộ và trân trọng tình cảm của quý anh chị dành cho thầy cô Phê Quý và chúng tôi.

Ước mong sức khỏe cho phép, chúng tôi sẽ được gần bên các anh chị trong những cuộc du hành đầy thú vị trong tương lai.

#### **Nguyễn thanh Vân (khóa 8):**

Chuyến du lịch đầu tiên sau gần 50 năm xa mái trường THĐ thân yêu để họp mặt cùng các thầy, bạn của trường. Tâm trạng thật bồi hồi xúc động, quá vui, quá mừng vì không ngờ mình thực hiện được chuyến đi này. Từ Toronto qua Ottawa, Montreal, Quebec... chỉ mấy ngày ngắn ngủi cũng đủ bù đắp tâm hồn mình từ khi xa trường THĐ yêu dấu.

Mong ước thầy trò trường chúng ta đều có điều kiện tập họp như thế này thường xuyên... Sự tụ họp này là một liều thuốc bổ bù đắp cho tâm hồn chúng ta luôn yêu đời, yêu tất cả mọi người làm chúng ta sẽ không cảm thấy già.. Phải không quý thầy và các bạn?

Yêu mãi những gì thuộc về Trịnh Hoài Đức,



Mừng ngày họp mặt Toronto (10/2019)

và nhớ mãi những gì của chuyến đi này...

### **Lê thị Hồng Nhung (Khóa 10)**

Rất thích và rất vui, tưởng như sống lại những ngày còn rất xa, rất thơ, rất trẻ bên bạn bè cùng đi Vũng Tàu với nhà trường.

Giờ thì đời mình cũng đã vàng như lá vàng rồi phải vội vàng hưởng thụ, cười vui và hạnh phúc bên bạn bè và "một nửa kia" của mình.

Nhìn các thầy cô, tuy sức khỏe không còn như xưa mà vẫn cố gắng gặp các trò thì các trò còn mạnh khỏe không lý gì mà lại không gặp các thầy cô, phải không ạ ?

### **Nguyễn Minh Lan (khóa 9):**

Họp mặt quý thầy cô và cựu học sinh THPT đi xem lá vàng mùa thu Canada 2019: một đề tài vừa nghe qua đã thấy hấp dẫn vui vui và thêm chút mộng mơ rồi...

Tuy chỉ có khoảng hơn 20 người tham dự nhưng thầy cô và đám học sinh trường tỉnh ngày xưa chúng em đã có những khoảng thời gian gần gũi, thân ái, vui cười bên nhau như thuở còn cắp sách đến trường.

Cuộc vui nào rồi cũng đến lúc tàn. Ngày mai là tất cả chúng ta lại quay về với những sinh hoạt thường ngày. Chúng em chỉ xin chân thành cảm ơn quý thầy cô đã thương mến cả đám học trò hơn cả những ngày xưa còn bé. Cảm ơn tất cả các bạn đã chia sẻ cho nhau những nụ cười thoải mái và những ưu ái làm ấm lòng nhau. Đừng quên những ngày họp mặt ngắn ngủi nhưng thật đáng nhớ này nhé !

### **Nguyễn thị Kim Oanh (khóa 9)**

Gần 50 năm trước, thầy dẫn trò đi du ngoạn Đà Lạt, Vũng Tàu. Nửa thế kỷ sau, thầy vẫn dắt đám học trò ngày xưa ngắm thu vàng Canada. Chuyện chỉ có thể xảy ra ở Trịnh Hoài Đức, không nơi nào khác !

Chúng em đã có một tuần đầy ắp niềm vui và tiếng cười. Kỷ niệm này sẽ được nhắc nhớ mãi đến ... già. Chúng em hãnh diện đã và mãi mãi là học trò Trịnh Hoài Đức của quý thầy cô...

### **Nguyễn Kiều Hạnh (Khóa 10)**

Rất vui gặp lại thầy cô và bạn bè trong cuộc họp mặt mùa thu Canada. Thật là dịp may hiếm có để hàn huyên tâm sự ăn uống và sống lại những ngày xưa thân ái. Nhìn mọi người cười vui nói chuyện thật âm áp. Nhìn lá vàng rơi nhớ lại thời đi học ở đại học SMSU - Missouri, ngồi ở thư viện, ba chị em nhớ nhà, nhớ người thân mà muốn khóc. Nhìn lá vàng rơi rụng mà suy gẫm cuộc đời đầy đưa mình đến nơi này...

Life must go on... Kính chúc quý thầy cô và anh chị những ngày còn lại thật nhiều bình yên hạnh phúc. Hẹn gặp lại. Love always...

### **Nguyễn Ngọc Dung (khóa 8):**

Đây là lần đầu tiên, Dung đi trip chung với trường. Rất vui và nhiều cảm xúc. Các thầy cô và các bạn xem nhau như một gia đình. Thầy Thế từ Houston mặc dù vừa khỏe đã không ngại đường xa đến chung vui với đám học trò. Thầy cô Thành từ Cali, Thầy Liên từ Chicago cũng hết lòng lo lắng và chăm sóc cho cả đoàn. Đặc biệt



Đoàn du lịch Trịnh Hoài Đức  
trước Nhà Thờ Đức Bà Montreal (10/2019)



nhứt là thầy cô Phế Quý đã bỏ công sức để hoàn thành cuộc du ngoạn này.

Dung cũng cảm ơn các bạn ở Toronto cùng gia đình các bạn trong ban tổ chức đã phụ giúp với thầy cô Phế lo lắng cho chuyến đi chơi đây lý thú này. Chúc tất cả được nhiều sức khỏe để cùng họp mặt nhiều lần khác nữa...

### **Bùi Bích Liên (khóa 12):**

Dịp này Bích Liên được gặp lại thầy Phế sau gần 50 năm và cũng được gặp người đẹp của thầy là cô Quý. Được biết thầy Thành và cô Dzung thật đáng quý. "Xin tạ ơn người". Những người thân thương của trường Trịnh Hoài Đức ngày xưa. Nhờ chuyến đi này mà Bích Liên gặp lại anh chị Dương Dục Tài và Vương Mỹ Liên, là hai người bạn cũ và là hàng xóm của Bích Liên ở Calgary thời 1980-82. Ngày mai này chúng ta sẽ chia tay ai về nhà nấy, mong rằng tình thân và niềm vui của ngày hôm nay sẽ tồn tại mãi trong lòng và hy vọng còn gặp lại trong những dịp sắp tới...

### **Nguyễn Thúy Hồng (khóa 15):**

Em xin cảm ơn quý thầy cô và anh chị bên Canada và US đã tổ chức cuộc họp mặt mùa thu lá vàng này. Đây là lần đầu tiên em đến Canada và vui hơn hết là được đi chung và gặp gỡ thầy cô cùng anh chị nhóm THĐ. Thật vui và cảm động vô cùng ! Những nét mặt vui tươi và tiếng cười mỗi khi nhóm đứng xếp hàng chụp hình chung sẽ ghi nhớ mãi trong lòng. Mong rằng nhóm THĐ sẽ còn nhiều cơ hội gặp gỡ và du ngoạn với nhau dài dài và thầy cô cùng bạn bè càng ngày càng thân thiết gần gũi kết nối nhiều hơn. Kính chúc quý thầy cô và anh chị luôn an vui và hẹn gặp lại tháng 5 năm 2020 ngày họp đại hội toàn cầu THĐ lần thứ 6.

TB: Mỗi lần có dịp đi du ngoạn gặp nhau thân tình THĐ càng thêm thắt chặt chẳng những chỉ bạn bè THĐ mà luôn cả gia đình khi có dịp làm quen với nhau thân mật hơn.

Lá vàng Canada đẹp tuyệt vời ! Xin đa tạ thầy cô Phế & Quý đã tổ chức thành công cuộc họp mặt này. Cũng cảm ơn anh chị Minh Lan, Kim Oanh cùng phu quân rất nhiều. Nhờ vậy em mới được biết những thành phố đẹp của xứ lạnh tình nồng y như lời đồn từ lâu. Hình ảnh cô Quý

cầm máy Ipad sắp xếp chụp những tấm hình rất đẹp sẽ ghi nhớ mãi trong em. Hình ảnh thầy cô Thành luôn đồng hành không quản ngại đường xa thật quý vô cùng !. Kính chúc thầy cô luôn khỏe mạnh để còn đồng hành cùng chúng em. Cảm ơn anh Tâm luôn nhắc nhở, làm "cảnh sát" giờ ra xe buýt. Nhớ hình ảnh chị Kim Nền đi qua đi lại trên xe tua để thu tiền. Chị luôn nói chị là "Lơ Com". Sẽ nhớ mãi...

### **GS Trần Anh:**

#### *Hội Ngộ*

(Thân tặng CGS và CHS Trường Trịnh Hoài Đức đã du lịch Canada mùa thu 2019)

Mới hò hẹn đã nghe đầy thú vị,  
 Gặp nhau rồi hoan hỉ vô biên...  
 Cuộc đời thắm đượm màu thiên:  
 Vô thường mọi lúc, hữu duyên nhất thời...  
 Dịu vợi bốn phương trời xa cách,  
 Vì tình sâu, hẹn gặp xứ phong...  
 Tóc bạc trắng mà cõi lòng xanh biếc,  
 Tuổi chất chồng, tuy sức kiệt vẫn xuân...  
 Giây phút gặp, lòng mừng vô hạn,  
 Lạnh trời Tây, ấm áp tình Nam!  
 Trịnh Hoài Đức trường xưa: vô vàn nỗi nhớ,  
 Tình thầy trò, bè bạn thuở hoa niên...  
 Nửa thế kỷ cách xa biệt, biệt,  
 Hội ngộ: vui, buồn tiếc: chia tay!  
 Đất khách lá phong bày đa sắc,  
 Trường xưa tình cũ đắm lòng già!  
 Tay bắt nhau, đậm đà nỗi nhớ,  
 Nụ cười trao, rạng rỡ niềm vui...  
 Tóc bạc trắng bụi ngùi chuyện cũ,  
 Nếp da nhăn áp ủ tình thâm...  
 Niagara, tiếng "âm" thác đổ,  
 Buốt trong lòng: sắp sửa chia tay!  
 Đất khách, tình xưa: say mới mê,  
 Tuổi già, hội ngộ: trẻ vài năm...  
 Nhang không thấp mà hương trầm phảng phất,  
 Rượu chưa mời sao vội ngắt ngày say!/?  
 Mới gặp mà sắp chia tay,  
 Niềm vui dào dạt, buồn dài cách xa...  
 Tạm biệt, hẹn một ngày tái ngộ,  
 Dù thế nào, trái đất vẫn xoay...  
 (10/2019)

# Cánh chim phiêu bạt

## Lâm thị Tâm (khóa 16)

Hàng năm, cứ giữa tháng 10 là Tâm nhận được email của anh Minh Tâm, chủ bút đặc san Trịnh Hoài Đức nhắc viết bài cho báo xuân trường mình. Thơ văn của Tâm đều dở. Biết viết gì đây?. Thôi thì, năm nay, Tâm mạnh dạn viết về chuyện đời của mình. Dẫu biết rằng "cái tôi là cái đáng ghét", viết ra, có khi không ai muốn đọc. Thế nhưng trong tình thân Trịnh Hoài Đức, Tâm mạnh dạn ghi lại đôi dòng một cách chân thật, hy vọng sẽ giúp người đọc giải trí đôi chút vào lúc xuân về.

\*\*\*

Tâm sinh ra và lớn lên ở Lộc Ninh, một thị trấn thuộc tỉnh Bình Long, gần biên giới Campuchia. Lộc Ninh là nơi mà ông nội của Tâm: Pierre Baze đã đến định cư trước 1920 từ Paris, nước Pháp.

Thuở nhỏ, Tâm đi học ở một trường tư công giáo. Năm Mậu Thân 1968, chiến tranh lan rộng, cả nhà phải chạy loạn về Búng - Bình Dương. Lúc đó, Tâm còn rất nhỏ. Cả gia đình phải đi bộ một mấy ngày liên tiếp rất cực khổ vì đường bị đắp mô không có xe chạy, bây giờ nghĩ lại còn sợ.

Về tới quê ngoại, Tâm được đi học tại trường tiểu học An Thạnh. Năm 1970, Tâm thi đậu vào lớp đệ thất (lớp 6) trường Trịnh Hoài Đức. Mấy năm đầu Tâm học bên trường nữ. Sau năm 1975, lớp Tâm chuyển qua trường Nam. Khi trường bị giải thể, nhóm bạn ở Phú Cường về trường cấp 3 Thị Xã, nhóm bạn ở An Thạnh và Lái Thiêu chuyển về trường cấp 3 Lái Thiêu. Trường Trịnh Hoài Đức

bị mất tên lúc đó.

Trong thời gian học Trịnh Hoài Đức, Tâm có học cô Nguyễn Ngọc Sương năm lớp 6. Tâm thích nhất là môn Vạn Vật do cô Chánh, và sau đó là thầy Trần Trác Lập dạy (lớp 12).

Sau 1975, học sinh không cần thi Tú Tài chỉ thi tốt nghiệp cấp 3. Năm 1977, Tâm ra trường và đi làm kế toán. Công ty gởi Tâm đi học đại học 2 năm ở Đà Lạt...

Năm 1979, Tâm định cư ở Grand Rapids - Michigan. Thời gian đầu, Tâm rất buồn và nhớ gia đình cũng như những bạn thân ở Trịnh Hoài Đức. Nhớ các bạn Ngọc Anh, Kim Liên, Mai Thuần, Anh Châu, Nguyễn thị Tươi, Kiều Nga, Võ thị Tư, Bạch Liên, Mộng Nguyệt, Hương và nhiều bạn khác... Nhớ một nhóm bạn nghịch ngợm, lúc nào cũng đi hàng ngang đường quốc lộ 13. Rồi cũng quen dần, ở đây, Tâm đi học đại học Southkent trong thời gian 4 năm. Ra trường, Tâm đi làm cô giáo tiêu học ở Kentwood -



Ngày vui của Tâm & John  
có sự hiện diện của quý thầy cô và anh chị CHS Trịnh Hoài Đức

Michigan (Tâm cũng từng là cô giáo mà không "gõ đầu trẻ" đó nhé !). Khi ba má Tâm được qua Mỹ định cư, Tâm mở thêm một tiệm may và bán quần áo nam cũng như đồ suit để mặc tham dự dạ hội.

Do ở Michigan mùa đông tuyết lạnh, ba má dọn qua San Jose với anh chị của Tâm. Riêng Tâm đến năm 1995 thì dọn về Irvine - Nam Cali. Ở đây, Tâm trở lại trường American Career College để học về du lịch trong 2 năm. Ngành học có tên là: Travel and Tourism.

Sau đó, năm 1997, Tâm làm việc cho một công ty du lịch của người Mỹ ở Huntington Beach rồi từ từ thăng chức lên làm Quản Lý (Manager) một nhóm nhân viên 16 người trong 10 năm. Trong thời gian đó, Tâm có mở thêm tiệm làm móng tay, làm tóc ở San Jose để giúp chị của Tâm là Lâm Thị Hiệp nữa.

Trong ngành du lịch, Tâm đã được giải thưởng là người "Nữ Dân Tộc Thiếu Số Thành Công". Tâm đã cùng bà chủ tên là Jo Andrews đi Las Vegas Convention Center để nhận giải thưởng này.

Tâm rất thích đi học và làm việc trong ngành du lịch, nhờ đó Tâm có dịp đi nhiều nơi và mở rộng kiến thức đồng thời có thêm rất nhiều bạn bè từ nhiều quốc gia.

Niềm vui nhất của Tâm là có dịp được gặp Đức Giáo Hoàng John Paul II và được về Việt Nam năm 1995 để gặp lại các bạn học ở Trịnh Hoài Đức sau 18 năm xa cách. Tâm cũng có nhiều dịp khác để về Việt Nam thăm lại chợ Búng, Bình Dương... Lúc đó, sau hai tháng vui vẻ, Tâm cứ muốn ở lại Việt Nam luôn nhưng rồi cũng trở lại Mỹ.

Một vinh dự khác của Tâm là đã tổ chức một chuyến du lịch Việt Nam cho những người sếp du lịch người Mỹ và Úc. Họ được giới thiệu những thắng cảnh Việt Nam và được khoản đãi toàn bộ về chi phí như visa, vé máy bay, khách sạn, tours...

Hiện nay, Tâm có một tiệm bán quần áo thời trang. Hai nghề Tâm thích là thời trang và du lịch. Một công ty du lịch có câu slogan rất thích

hợp với Tâm: "Tailor to make your dream come true".

Nhờ chuyên về Nam California, mà Tâm có dịp gặp gỡ và tham gia các hoạt động của Hội Trịnh Hoài Đức từ hơn mười năm trước. Lúc đầu mới gặp nhau, mọi người còn ngỡ ngàng. Đa số các anh chị cựu học sinh đều lớn hơn Tâm và coi Tâm như em út. Lúc đó, Tâm tưởng mình thuộc khóa 18. Sau này, nhờ Luân Anh Dũng lập danh sách mới biết mình thuộc khóa 16 (lên được hai lớp !).

Sinh hoạt với hội Trịnh Hoài Đức, Tâm thấy cảm mến quý anh Diệp, Minh Tâm, chị Nên... là những người đã đem công sức phục vụ cho mọi hoạt động của hội. Quý anh chị cũng rất thương mến các đàn em...

Tâm cũng không quên cảm ơn chị Thủy, chị Phương... những người đã giúp Tâm rất nhiều khi giúp tổ chức lễ cưới của Tâm ở nhà thờ và nhà hàng.

Về thầy cô, Tâm thường liên lạc và đến chơi với cô Nguyễn thị Đức, thầy cô Nguyễn Trí Thành... Thật ra, Tâm còn nhỏ, không có học với quý thầy cô, nhưng qua sinh hoạt với hội mà có cảm tình rất nhiều.

Cuộc đời của Tâm có nhiều trôi nổi. Nhiều cơ hội đưa đẩy khiến cho Tâm có dịp đi đây đi đó khắp nơi trên thế giới. Tâm như một cánh chim phiêu bạt, có lúc vui và cũng có lúc buồn. Khi vui thì không có chi để nói, còn khi buồn thì Tâm cố gắng tập trung hơn để vượt qua khó khăn, tuyệt vọng. Đặc biệt từ khi có dịp gặp gỡ quý thầy cô và anh chị cựu học sinh Trịnh Hoài Đức, Tâm đã có chỗ dựa rất tốt về tinh thần. Trịnh Hoài Đức là nơi mà Tâm tìm đến và cùng hoạt động như một đại gia đình. Ước mong chúng ta luôn đoàn kết và hội mình luôn có những sinh hoạt vui vẻ để mọi người cùng đến vui chơi và hàn huyên tâm sự...

(10/2019)



# Our life, business, travels

**Joseph Todaro**

For our article this year, I will tell you of our life, business, travels.

Tami and John have known each other and been together for 20 years. We met at a travel seminar and we both knew we liked to travel for the experiences it offers and their in started our beautiful relationship.

We love to travel. We both feel it is an education not to be fulfilled any other way other than to “do it”. Whether it on the road seeing the USA, Canada, Mexico or in an airplane exploring foreign continents. Tami and I have been to many foreign cities in Europe and Asia to see different cultures first hand and to meet friendly people in all of them. It does not matter that we do not speak a particular foreign language, it is just not necessary in today’s world of travel, so we do not let that deter us at all. One of our favorite places in Europe is in Germany in a town called Lake Tegernse. We both agree this is a village that is most beautiful with its lake, its flowers, friendly people and just a place to visit time and time again as it is so quaint. Beautiful scenery with it mountains and boats on the lake. Many activities to take advantage of including seeing historic buildings. If you have a chance to visit this gem village please do. It is just south of Munich an hour train ride.

In Asia, we have had great experiences in China taking a Cruise on the Yangtze River and visiting Chengdu with its Giant Sitting Buddha. Also, Tokyo - Japan is a favorite city of ours.

We traveled all around the world, but we love to come back to Vietnam where we can meet many Tami friendly classmates in Trinh Hoai Duc High School.

In Southern California, we also very luck to meet Professeur Nguyen Tri Thanh, Nguyen Thi Duc... Mr: Diep, Tam.. Mrs: Thuy, Phuong and her husband... Thank you all for participating our wedding ceremony last year. Hope our relationship will last forever.

Now to the Business of our Tailoring shop, where Tami works tirelessly at making her customers very happy with her work and that they say cannot be done anywhere else in Corona! They say she works miracles. Tami has made many men’s and women’s clothes by hand including the design. She will make Halloween costumes that customer will come back and say it was a hit and won first prize.

Customers appreciate her to no end and hope she will never close the shop. But we do hope in not so distant future and get back to our travels a bit more full time, so we can close out “Bucket” list as our life goes into the Sunset years.

Vietnamese Tet is coming, I would like to wish all of you a new year with very healthy and happiness! God bless !

(11/2019)

\*\*\*\*



Thơ

## *Bốn mùa*

Mùa Xuân hoa cỏ xanh tươi  
Hạ về rực nắng, sóng khơi gọi mời.  
Thu cho sắc lá chơi vơi,  
Đông sang nhìn tuyết, lại ngồi chờ xuân.

Trần Định

# Thơ "Ngày Xưa Còn Bé" của tôi

Trần Thị Thanh Diệu  
(khóa 9)

## Vùng Tuổi Nhỏ

Hm Trần Thị Hoàng Hậu

Em đi giữa hai hàng cây lợp đầy bóng mát. Mặt trời ngủ yên trên những tán lá đầy đặc đó. Những quả măng cụt lơ lửng trên cao, chín mọng, múi vàng thơm ra dính đầy trên lớp vỏ nâu đen.

Gió thổi nhẹ nhàng man man làn tóc em. Mùi sả riêng thoang thoảng từ mảnh vườn bên cạnh như đón mời. Lớp lá vàng trên mặt đất ẩm ướt ôm hôn những dấu chân của em. Em nghe thương thương tràn ngập trong hồn và muốn nằm xuống, ngủ yên trên thảm lá ngọc ngà để nghe tâm tư trời dậy vui đùa, chạy nhảy trên suốt những cánh đồng đầy trái chín.

Tiếng quẫy mạnh của mấy con cá lia thia trong con mương chạy dài trong khu vườn làm em dừng hẳn lại.

Em mon men đến gần. Làn nước trong veo nhưng ngập xác lá vàng. Có chiếc búng nát tro gân tuyệt đẹp, có chiếc còn tươi trôi lơ lửng trên mặt nước. Hai con cá lia thia đang đuổi nhau len lỏi qua những cọng rong màu xanh tha thướt. Thích thú, em ngồi xuống bờ rạch, đưa tay chụp lấy thật nhanh. Hai con cá quẫy mạnh và lặn mất trong những chiếc lá vàng và trong những cánh rong màu xanh huyền hoặc.

Tiếng cười nói của mấy cô bạn đưa em về khu vườn ngập xác lá vàng. Trong những cánh áo dài trắng nhẹ bay, chúng nó đẹp như những con bọ câu trắng. Chiếc giỏ bằng mây lủng lẳng trên tay Thúy đầy ắp những quả măng cụt nâu nâu. Con bé vừa đi vừa đưa tay vuốt nhẹ vạt áo bị vấy bùn, trông gương mặt đôi hờn của Thúy nũng nịu đến dễ thương. Chắc hẳn Thúy đã mãi mê ngược nhìn những quả măng cụt lơ lửng trên cao nên hụt chân suýt rơi xuống mương.

- Sao Diệu không leo với tụi này ?

- Ui chao, mình sợ quá. Trông mấy bọ leo đến phát khiếp, nhất là Kim Mai đó. Mình sợ quá nên chạy đến đây ngồi đợi. Thế nào, hái có nhiều không ?

- Tha hồ ăn cơ mà. Nếu không đủ thì leo nữa. Diệu ăn suốt ngày cũng không hết nữa là.

Kim Dung vừa nói vừa đưa tay chọn quả măng ngon trong giỏ mây. Cô bé ép quả măng nứt ra, những múi trắng nõn nà nằm giữa vỏ như chào đón. Kim Dung chìa quả măng về phía em và nói.

- Há miệng ra đi cung.

Em ngoan ngoãn há miệng ra và cắn lấy những múi măng ở giữa. Ngọt ghê đi. Em nói với tụi nó và cười thật tươi.

- Kim Dung đền công cho Diệu đó. Minh Lan pha trò.

Em ngạc nhiên hỏi lại.

- Công gì cơ chứ ?

Minh Lan nheo mắt. Em thấy hai hàng mi của Lan cong cong, trông Lan dễ thương ghê đi.

- Thì công Thanh Diệu ngồi chờ tụi này bẻ măng sẵn sàng cho bọ ăn đó.

Mấy đứa cười lên thật to. Em nghe tiếng cười vang vang chạy dài xa tít tận những hàng cây ở cuối khu vườn rồi đậu lên những chiếc lá. Gió thổi lao xao đưa ru ngủ lá cây. Em thấy dường như chúng cũng muốn reo lên với niềm vui của bọn em.

- Bây giờ tụi mình đến mấy góc cây măng kia để xơi chút quý vị.

Mai chỉ về phía cuối vườn. Cả bọn đồng ý cùng nắm tay nhau đi về những góc măng còn nhỏ, thật đậm lá và có tàng cây vương ra gần chạm mặt đất. Giỏ măng được đặt xuống và mấy đứa ngồi xung quanh.

Em vừa ăn vừa ngắm nhìn mấy đứa. Tiếng cười nói vang lên bất tận. Em cứ ngỡ là vừa thoát thai từ một cô bé hay hờn để trở thành một

*cánh chim nhỏ nhỏ bay theo đàn mà vươn cánh bay cao . . .*

*Tuần nào cũng vậy, trưa thứ hai trước khi học hai giờ vào buổi chiều là tụi em lại vào vườn. Vườn nhà Thúy rộng thênh thang và thật đẹp. Có hôm vì mãi mê bắt cá lia thia nên tụi em quên cả buổi ăn trưa và khi vào đến lớp thì đã sắp hết giờ. Vì thế mẹ Thúy mỗi trưa thứ hai là làm cơm sẵn sàng để khi tụi em về đến là nhắc ăn ngay.*

*Em nằm trên thảm lá, gối đầu ở đôi bàn tay, mặt trời ngủ say để lại những đóa hoa nắng len vào khoảng hở của lá cây. Gió buổi trưa trong vườn thật mát. Ngọn gió từ xa thổi đến làm đong đưa những chiếc lá bị vương trên tơ nhện. Bây giờ là mùa hè, tiếng ve kêu thật buồn. Em thấy nhớ vu vơ và chợt muốn trở thành chiếc lá nằm trên tơ nhện cơ, gió đu đưa, có vẻ ru ngủ để cứ ngỡ đang nằm trong vòng tay mà nghe mẹ ru vào giấc ngủ như những ngày xa xưa cũ.*

*Hm Trần Thị Hoàng Hậu*

*(Bình Dương)*

\*\*\*\*\*



Bài viết này đã có từ 51 năm về trước, cái thuở mà Trần Thị Thanh Diệu còn học lớp Đệ Tam A2 (1968) của trường Trịnh Hoài Đức, Bình Dương .

Phải nói các nữ sinh trung học thời bấy giờ, ngoài việc học hành chăm chỉ trong lớp, đũa nào cũng "mơ mơ mộng mộng" theo cái phong trào "viết văn làm thơ" để được đăng trên các bích báo nội bộ trong lớp hay cuối năm được chọn đăng trên Đặc San Xuân của nhà trường. Những bài thơ, đoạn văn lúc nào cũng đậm màu thơ

ngây con nít , bâng lảng học trò. Bấy giờ đọc lại đôi khi còn thấy mắc cỡ và tức cười.

Các bạn còn cả gan gửi cho các báo xuất bản hàng ngày để được chọn đăng trong các trang thiếu nhi. Báo Tin Sáng thì có trang Búp Bê (viết tắt là BB), báo Trắng Đen thì có trang Họa Mi (viết tắt là Hm).

Tên thì không dám để tên thật mà mơ mộng chọn các bút hiệu kêu thật là kêu. Nào là THƯƠNG TRẦN HOÀI, rồi thì THƯƠNG TRẦN NGUYỄN, lại đến MÂY CHIỀU, HẠ TRẮNG, THU VÀNG. Có khi đổi cả họ mình đặt lại họ của ai đâu TRỊNH THỊ PHÂN LY, NGUYỄN CHU THỤY DU, TRẦN THỊ GAMAU, TRỊNH THỊ LY TÂM... Những cái tên đều đều khó nhớ, dễ quên. Mình cũng a dua theo các bạn, cũng chọn cho mình một bút hiệu để ghi dưới các bài thơ, đoạn văn mà mình gửi cho các trang báo thiếu nhi. Suy đi nghĩ lại, tính tới tính lui, mình thấy cái tên HOÀNG HẬU là hợp ý nhất, vì nó là một danh từ riêng rất phổ thông khiến cho ai đọc qua cũng nghe quen tai và dễ nhớ , thêm hai chữ TRẦN THỊ của ba má đặt cho từ lúc chào đời. Thế là bút hiệu TRẦN THỊ HOÀNG HẬU đã ra đời từ đó.

Bài VÙNG TUỔI NHỎ này đã được trang Họa Mi của báo Trắng Đen đăng vào năm 1968. Mình ghi lại cho các bạn xem vì thấy nội dung cũng có ít nhiều kỷ niệm với các bạn trong khóa 9 Trịnh Hoài Đức của mình, đánh dấu đậm đà một thời học trò con gái đã qua, chỉ để nhớ thôi chứ không bao giờ quay lại được.

Mùa đông sắp tàn, mùa xuân sắp đến và Tết thì lãng đãng quanh đây. Thôi thì mình xin chúc tất cả nhân sinh trên thế gian này một tuổi mới an lành nhiều hạnh phúc ./.





# Có một ngôi trường

Lương Lễ Châu  
(Khóa 10)

Ai mà không có một thời học sinh đầy hoa mộng và một ngôi trường để nhớ ?! Tôi, cô nữ sinh lớp 12P3 của trường trung học Trịnh Hoài Đức niên học 1970 - 1971, năm 2020 này sắp bước vào cái tuổi "thất thập", hàng lão làng. Thế nhưng khi nghe cô bạn nhỏ Nguyệt Ngô đốc thúc viết bài cho báo Xuân Trịnh Hoài Đức do anh bạn bên Mỹ chủ xướng, chủ biên, lại làm tôi băn khoăn, do dự, bởi tôi vốn thuộc về ngôi trường danh tiếng này chỉ vồn vẹn một năm cuối cấp III. Tôi sợ cảm xúc khi viết chưa đủ nhưng cũng xin mạn phép đôi dòng. Thật ra, dù chỉ học ở đây một năm lớp 12 để thi lấy bằng tú tài II nhưng tôi thấy mình như con ốc nhỏ suốt 11 năm quanh quẩn ở các ngôi trường tư, thuộc nôi ô thị xã nay hóa thành con chim xanh bay vào một khung trời mới rộng, để hòa nhập, để biết rõ chính mình.

Lớp 12P3 khoảng 40 bạn, nam nữ học chung. Lớp có 3 dãy bàn. Không biết vì các bạn nam 12P3 bắt đầu biết galant hay không mà các bạn nhường 3 bàn đầu mỗi dãy cho mấy nữ sinh chúng tôi. Tuy học cùng lớp nhưng bọn tôi là hội tự học sinh các trường tư trên chợ Thủ. Bình Dương thời chúng tôi dân cư chưa đông, các trường tư thực Nguyễn Trãi, Nghĩa Phương, Bồ Đề gần nhau nên dù khác trường bọn tôi vẫn biết nhau. Vào lớp P3 chúng tôi nhanh chóng kết thân. Khi đến trường mạnh ai nấy đi nhưng lúc về hay rủ nhau về chung.

Nhớ hồi đó bọn tôi gồm 5 cô: Thanh Trước, Thùy Vương, Phương Mai, Nga (Bắc Kỳ) và tôi - Lễ Châu hay về chung. Bọn tôi không đón xe lam ngay cổng trường mà thích thả bộ xuống chợ Búng đón xe đò. Đầu chợ có xe bán nước đá đậu đỗ bánh lọt, cả bọn ngồi ăn, vừa nhâm nhi ly đá đậu mát lạnh vừa chuyện trò và đợi xe. Dù đã học 12, trở thành thiếu nữ nhưng bọn tôi ít nhiều cũng còn thích đùa vui, nghịch ngợm.

Tôi nhớ có lần tự nhiên cả bọn không muốn đón xe đò về mà lại muốn quá giang xe. Trước hỏi:

- Quá giang xe ai bây giờ?

Nga Bắc kỳ nói:

- Đường này có nhiều xe jeep lắm!

Phương Mai nghe Nga nói, cười thách:

- Dám ngoắc không?

Thùy Vương "chì" nhất bọn nói:

- Sao không, bọn mình đi qua đám ruộng cũ sân này, đợi có xe mình đón lại cho.

Nói là làm, bọn tôi đi qua ruộng sân cách trường chừng hai trăm mét đứng đợi. Gần 4 giờ chiều, một chiếc xe jeep có hai sĩ quan ngồi trên đó nhìn thấy Thùy Vương xích ra đường giờ tay ngoắc. Xe ngừng lại. Biết bọn tôi muốn quá giang, anh trung úy ngồi cạnh tài xế đồng ý. Bọn tôi 5 đứa leo lên xe ngồi băng sau. Xe chạy, anh trung úy hỏi bọn tôi học lớp mấy. Nga vui vẻ đáp:

- Dạ, mười hai.

Anh trung úy hỏi tiếp:

- Nhà các em đều ở Bình Dương?

Phương Mai nói:

- Dạ, anh cho bọn em xuống bến xe là được. Có lẽ thấy bọn tôi vui vẻ, xe chạy đến Phú Văn, thay vì chạy thẳng lên chợ, anh nói:

- Anh muốn mời bọn em uống nước - và bảo tài xế rẽ phải chạy ra xa lộ. Bọn tôi ngồi sau lúng túng vì không biết mình đang bị chở đi đâu. Xe chạy đến Suối Giữa rồi rẽ sang Tân An. Lúc này bọn tôi bắt đầu sợ. Hơn 4 giờ chiều. Tôi và Trước nói nhỏ với Thùy Vương: "Không được đâu, về thôi !". Phương Mai cũng tán đồng. Thế là bọn tôi nhất định không chịu ghé quán uống nước như lời mời của anh trung úy. Anh đành cho quay xe chở chúng tôi trở lại Bình Dương và ngừng ở ngay bến xe. Xuống xe, bọn tôi rối rít cảm ơn. Anh sĩ quan giờ tay chào và cho xe chạy thẳng. Nhìn chiếc xe jeep

chạy đến khuất, bọn tôi hoàn hồn nhìn nhau. Hình như đứa nào cũng thầm nói mình vừa thoát khỏi một điều gì nguy hiểm.

Sau lần quá giang xe kì cục ấy, bọn tôi từ bỏ việc xin quá giang xe. Mấy cô bạn của tôi ơi, ra trường bọn mình không gặp lại nhau. Dù vậy, trong một ngăn kỷ niệm nhỏ nhoi vẫn còn những điều đẹp đẽ so với một tủ kỷ niệm chứa cả quãng đời học sinh.

Tôi vẫn nhớ trường lớp Hoàng gầy, cao lêu nghêu, nhà ở gần trường. Nhớ chị Điện, dân Tương Bình Hiệp. Có lần bọn mình lên nhà chơi, trước sân nhà chị có hai cây bưởi sai oằn. Nhớ Tăng Tỷ học Toán rất giỏi, nhà ở đường rạp hát Thanh Bình. Nhớ Dung Đố, thuốc lào 888, và nhớ nhiều bạn nữa... Để hôm nay, đi một quãng đường đời dài, có bạn đã mất hút. Đôi khi tự hỏi, trong trí tôi câu "Những người muôn năm cũ" ... bây giờ ở đâu? Tôi cũng rất vui khi thỉnh thoảng gặp lại anh Võ Đông Điền hiện giữ chức vụ Chủ tịch Hội Văn Học Nghệ Thuật tỉnh Bình Dương. Nhớ anh Tín dù không giữ được đôi mắt sáng nhìn đời, nhưng anh vẫn góp mặt cho đời trong triết lý nhân sinh qua việc đoán quẻ dịch cho bạn bè. Nói chuyện anh Tín, tôi mới nhớ: hồi anh đi lính, bị một trái đạn bên bờ sông Thạch Hãn, giải ngũ, mắt anh chưa mù hẳn, gặp tôi, anh hỏi thăm Phương Mai. Anh tâm sự đủ thứ, đại để là anh rất yêu cô bạn có "khuôn trăng đầy đặn nét ngài nở nang" như cô nàng Thúy Vân trong Truyện Kiều. Tôi nghe và cảm thương cho chàng thư sinh vừa xếp bút nghiên ra mặt trận, giờ đã thành thương phế binh. Các bạn nữ P3 chỉ có tôi và Phương Mai theo nghề dạy đến về hưu. Tôi tưởng mất hút cô bạn này trong đời nhưng một lần ghé thăm anh Tín, anh đọc số điện thoại Phương Mai và bảo tôi gọi. Thì ra dầu bạc đầu, có vợ con, anh vẫn không quên bóng hồng ngày xưa. Các bạn nữ P3 ơi, sau 1975, có người hồi hương về nguyên quán như Nga "Bắc kỳ", có người vượt biên, có người ra nước ngoài theo diện đoàn tụ như Thanh Trước, Dung "thuốc lào 3 số 8" (biệt danh chúng tôi đặt cho bạn).

Những bạn học 12P3 niên học 70- 71 của tôi ơi, dù các bạn ở đâu, đang hưởng tuổi già an

nhàn hay chưa thanh thản ... nếu đọc bài viết của tôi xin một chút lắng lòng và viết tiếp kỷ niệm mình đã có với lớp nhé !

Xuân này. Tết này xin gửi lời chúc yên vui đến bạn bè tôi. Chúc người chủ xưởng đặc san Trịnh Hoài Đức có nhiều động lực để giúp nhiều thế hệ học sinh mãi nhớ về ngôi trường Trịnh Hoài Đức danh tiếng.

(11/2019)

\*\*\*\*\*

### *Khúc dân ca và tôi*

#### **Lương Lễ Châu**

Đêm giao thừa nghe một khúc dân ca  
Lòng xuân như mở ra chân trời lạ  
Ba mươi tết không có ánh trăng vàng  
Vẫn đắm say cô tát nước bên đàng

.....

Hoa pháo nở đủ màu đủ sắc  
Khúc dân ca đưa ta về một miền xa lắc:  
Ở độ tuổi trăng tròn nhiều mộng đẹp  
Có hoàng tử bé gõ cửa nhà đang khép

.....

Rồi đời ta dự lễ hội Chùa Bà  
Thời gian qua... thời gian qua...  
Hoài niệm ulla về, hiện tại đây lui  
Ta tóc bạc ngời một mình đếm tuổi...



# Nhớ Trường Xưa

Nguyễn Văn Lâm (K12)

Trước thềm năm mới kính chúc quý thầy cô, anh chị trong ban biên tập và các bạn cựu học sinh trường Trịnh Hoài Đức trong và ngoài nước sức khỏe, hạnh phúc và an khang.

Thấm thoát mà đã gần kết thúc năm Kỷ Hợi (2019) để nhường chỗ cho năm mới Canh Tý (2020). Thời gian trôi qua nhanh, chưa đạt được một sự thành công nào phải sắp sửa chia tay năm cũ: một năm cuộc sống quá nhiều gian nan, đối diện với nhiều xáo trộn của xã hội. Sức khỏe tỷ lệ nghịch với tuổi già, như chiếc xe chở nặng đang cố bò lên dốc trong tuyệt vọng nên không còn mơ ước gì – chỉ nhớ và hoài niệm về khung trời tươi đẹp của thuở tuổi còn xanh, đặc biệt là quãng đời học trò đã là một niềm vui một chỗ dựa tinh thần mỗi khi nhớ đến.

Cuối Đông mọi việc đều gác lại để chuẩn bị đón nài Xuân mới. Mùa xuân về đất trời hiền hòa, mọi người hân hoan vui mừng chúc lành cho nhau. Nhưng riêng tôi Đông tàn Xuân đến kỷ niệm xưa lại hiện về êm đềm và điệp khúc đó lặp lại mãi.

Một thời học sinh chỉ biết đến trường mỗi ngày được sự dạy dỗ của thầy cô, vui cùng bạn bè và cứ như thế hết năm này đến năm tiếp theo. Vào năm cuối mới bắt đầu có ước mơ nhỏ, mơ một công việc ổn định, một tương lai tươi sáng để không phụ com cha áo mẹ công thầy. Nhưng mơ ước đơn sơ lại không thành. Việc bút nghiên đành gác lại, tạm biệt thầy cô, bạn bè và mái trường thân thương để lao vào cuộc chiến mà cuộc sống chỉ được tính bằng phút bằng giây.

Ngày tháng trôi qua, nay rừng sâu mai núi thăm, bao kỷ niệm hiện về cả một khung trời tuổi thơ ngây ngô khờ dại, nhớ từng đứa bạn, nhớ từng lời nói của thầy cô sao mà nhẹ nhàng dễ mến quá. Đời lính rừng là thế đó, tha hương nhưng trong lòng lúc nào cũng ngự trị một ngôi trường kính yêu mang tên “Trịnh Hoài Đức” – một kỷ niệm không bao giờ phai và đồng hành để đi hết quãng đời còn lại.

Có những lần về phép ghé trường cũ, đứng trước cổng trường hàng giờ. Hình ảnh ngày xưa còn đó, mái trường thân yêu, tượng danh nhân như đượm vẻ buồn có lẽ thấu hiểu được hoàn cảnh và tâm trạng của mình. Bỗng nhiên lại nhớ bản nhạc “Trường cũ tình xưa” sao mà giống tâm trạng của mình quá, hay là lúc đó tác giả cũng ở trong hoàn cảnh này nên sáng tác ra lời nhạc thật bất hủ. Nhìn đến đâu cũng đều thấy kỷ niệm hiện về một cách thân thương, chính lúc này mới thấy đời học sinh êm đềm và nên thơ quá. Muốn vào trường để thăm lại thầy cô, thăm lại những phòng mà mình đã từng ngồi học, để sống lại đời học trò để vui bớt niềm ưu tư, nhưng ngại ngại không đủ can đảm bước vào.

Đang suy nghĩ miên man, bỗng tiếng chuông báo hiệu giờ tan học buổi trưa, một màu trắng tóa ra cổng trường, người đón xe lam, người đợi xe đò... Hình ảnh này diễn ra làm mình càng xúc động, ước gì rồi ước gì... nhưng lại thôi! Đã qua rồi không còn nữa, thương quá những tà áo dài trắng thướt tha đang thả bộ về chợ Búng. Rất tuyệt vời, một hình ảnh quá đẹp của thời học sinh mà ngay lúc này mình cứ ngỡ đang mơ. Đợi cho học sinh về hết, nhìn lại ngôi trường lần nữa để chào từ biệt, để bước chân đi mà nỗi nghẹn ngào cứ vương mãi trong lòng.

Có hôm đi ngang qua ngôi làng vùng cao nguyên đất đỏ, chợt thấy ngôi trường. Mình đứng ngẩn ngơ mãi trước những tà áo trắng, lòng cảm thấy nghẹn ngào rồi lại nhớ về trường xưa. Ngôi trường này cũng có những nét giống ngôi trường Trịnh Hoài Đức, cũng được bao bọc bởi cánh đồng ruộng xanh ngát, cạnh quốc lộ với dãy lầu khang trang rất đẹp. Mượn hình ảnh ngôi trường xứ lạ để gửi tâm hồn vào đó, mà cảm thấy vui đi những cô đơn buồn nhớ.

Có đêm ngồi ngắm sao trời mong có ngày về thăm lại thầy cô, bạn bè và ngôi trường thân yêu, kể cho nhau nghe buồn vui cuộc đời, tìm lại bạn thân thời áo trắng.

Thời đó, khi kỳ thi lục cá nguyệt vừa xong, không khí mùa xuân bắt đầu trôi dậy. Mỗi lần



gần đến Tết mình tham gia viết bích báo của lớp: kể, chuyện cười, vẽ tranh trong không khí rất sôi nổi. Hoặc viết báo Xuân góp một phần nhỏ vào “Giai phẩm Xuân Trịnh Hoài Đức”, sau đó cùng các bạn đi bán báo Xuân, để giới thiệu trường mình với các trường bạn. Công việc cuối năm rất bận rộn nhưng vui lắm, đặc biệt là trường có tổ chức cắm trại liên hoan tất niên. Bạn bè trao nhau những cánh thiệp xuân với những câu chúc dí dỏm của học trò nào là học giỏi, thi đỗ, an lành, hạnh phúc. Ôi quá nhiều, toàn là những mỹ từ tốt đẹp cho nhau thật tuyệt vời. Tất cả những hình ảnh đó không phai nhòa cho dù thời gian đã hơn nửa thế kỷ, mỗi khi nhớ đến cứ ngỡ như hôm qua. Xuân thanh bình, ước mơ và hy vọng nhân thế hiền hòa, tình xuân ấm áp cùng với muôn hoa khoe sắc, đó là tất cả những gì đẹp nhất, đáng nhớ của thời học trò.

Trước thềm năm mới Xuân Canh Hợi 2020, xin được góp một phần hoài niệm vào “Đặc San Xuân Trịnh Hoài Đức”. Kính chúc quý thầy cô, các bạn cựu học sinh Trịnh Hoài Đức một năm mới an lành, hạnh phúc và luôn khỏe mạnh. Kính chúc quý anh chị trong ban biên tập và gia đình được “vạn sự như ý” để cống hiến thật nhiều công sức cho ngôi trường thân yêu của chúng ta./.



## Thơ

### Vẫn Nhớ

#### Phan Thế Tranh K12

Đông tàn Xuân lại đến,  
Ba sáu lăm ngày sắp đến rồi sao.  
Gần bảy mươi rồi sao,  
Mới đây giờ lại tới,  
Thời gian ơi! Ta đang chờ đang đợi.  
Đợi ngày nào, ta được quay về chốn cũ  
Vẫn hai buổi cấp sách đến trường  
Vẫn thầy cô, vẫn bạn bè xưa cũ

Nhớ ngày nào!  
Ta phải xa trường  
Xa thầy cô  
Xa bạn bè  
Xa hàng cây quanh trường rù bóng  
Đơn phương không lời từ biệt

Rồi có lúc  
Ta ghé ngang trường cũ  
Bồi hồi nhớ lại  
Kia áo trắng vẫn vờn bay trong gió  
Giờ tan trường  
Sân trường vắng lặng  
Ta muốn vào  
Ngồi lại vào hàng ghế cũ  
Vẫn còn được nghe tiếng giảng bài  
Nhưng xa rồi ...  
Ước mơ ... cũng chỉ là mơ ước  
Xin chào mi: ngôi trường thân thương  
Nơi đó bao năm ta vẫn nhớ  
Phấn trắng bảng đen cô thầy ta đó

Có một lúc  
Đi qua vùng hoang dã  
Chợt nhìn thấy ngôi trường  
Cũng bao quanh ruộng xanh vờn sóng  
Theo con đường lung linh ánh nắng  
Bồi hồi ta nhớ lại  
Nhưng tà áo trắng bay bay  
Những mùa hè chia tay lưu luyến  
Những bờ ngõ mỗi đầu năm học mới  
Nhớ nhớ làm sao ngày tháng cũ  
Vẫn êm đềm trôi theo năm tháng...

# Nhắc chuyện xưa

**Trần Thị Thanh Diệu**

Năm 1967, thầy Đinh Đức Vương lúc đó dạy Anh văn cho lớp A2 của mình. Đề phổ biến phong trào làm báo lớp và luyện giỏi tiếng Anh, thầy hô hào các bạn viết các bài giới thiệu của chính mình bằng tiếng Anh và ai có máu "văn nghệ" thì dịch bài thơ "Ein Fichtenbaum Steht Einsam" của nhà thơ Heinrich Heine trong quyển sách học English For Today ra tiếng Việt.

Cuối cùng có 2 bài thơ được thầy chọn đăng. Một bài của Nguyễn Kim Nên và một bài là của Trần Thị Thanh Diệu. Bài của Nên thầy khen là sát ý, còn bài của Diệu thầy nói là còn chạy lòng vòng .

\* \* \*

"Ein Fichtenbaum Steht Einsam"

A pine tree stands so lonely  
In the North where the high winds blow  
He sleeps, and the whitest blanket  
Wraps him in ice and snow

\* \* \*

Mưa tuyết vẫn rơi  
Đệt chiếc áo hoa trà  
Ấu yếm tặng nàng thông  
Đang run rẩy u sầu  
Cô đơn một chiều đông .  
(Nguyễn Kim Nên)

\* \* \*

Gió thổi, tuyết rơi, cảnh thông đứng lặng.  
Cô đơn, u hoài, thương nhớ chi ai.  
Hãy ngủ, hãy quên, những băng và tuyết.  
Bao phủ quanh mình, lạnh lẽo đơn côi.  
(Trần Thị Thanh Diệu)

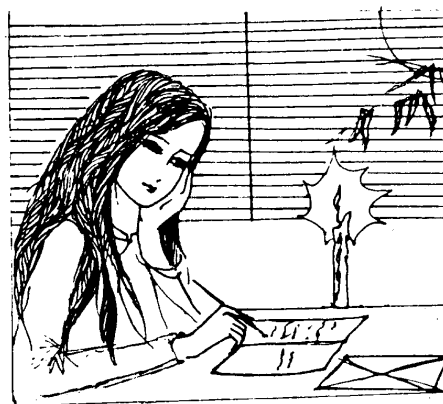
Và đây là vài bài thơ thuở còn học trò:

## *Sinh Nhật của em*

Hôm nay sinh nhật em  
Mười sáu ngọn đèn  
Lập lòe trong tối  
Em  
Nhìn  
Bầu trời bao la mông mênh  
Dối mắt đi tìm  
Tìm ngôi sao của em  
Đâu mất rồi  
Ồ kia  
Nó nhìn em mỉm cười

\* \* \* \* \*

Mười sáu ngọn đèn vẫn sáng  
Em chấp tay ước nguyện  
Rời chu môi  
Thổi tắt cả đèn  
Ồ hay . . .  
Sao em thấy buồn  
Một tuổi ngọc ngà  
Đã  
Rời em bay xa  
Trần Thị Thanh Diệu  
(Lớp đệ tam A2 khóa 9  
Trịnh Hoài Đức . 1968



## Áo Trắng

Mở mắt đi em mặt trời đang dẹt lưa.  
 Từng sợi tơ hồng trên những bước chân đi.  
 Sáng đến trường riu rít tiếng chim đi.  
 Sao em ngủ mãi bây giờ chưa dậy.

\* \* \* \* \*

Mở mắt đi em nghiêng đầu em sẽ thấy.  
 Hàng sao rộn ràng theo nghìn lá đong đưa .  
 Vói tay chào mừng đón nắng buổi trưa .  
 Trông sắp điểm sao em còn yên ngủ.

\* \* \* \* \*

Mở mắt đi em hàng cỏ may ừ rữ.  
 Trước cổng trường vì thiếu vắng dáng em.  
 Áo lụa tơ , màu áo trắng trinh nguyên.  
 Điểm thật nhẹ , hương bồ hôi con gái.

\* \* \* \* \*

Mở mắt đi em thủy tinh vừa kết trái.  
 Thờ nhíp nhàng dưới chót lá mong manh.  
 Sổ điểm danh thầy giáo viết mực xanh.  
 Dầu thập tréo ngang hàng tên em đó.  
 Trần Thị Thanh Diệu  
 (Lớp đệ tam A2 khóa 9  
 Trịnh Hoài Đức. 1968 )



Còn đây là thơ tặng các bạn Khóa 9:

### ... Với bạn bè thân yêu của tôi...

Mười sáu, mười một, năm mươi  
 Cuộc đời thêm một con người tên NGA.  
 Sáng bừng sức sống quanh ta.  
 Bốn mươi một đứa đều là bạn thân.  
 "Mai cốt cách tuyết tinh thần  
 Mỗi người mỗi vẻ mười phân vẹn mười" .  
 Gặp nhau trong suốt cuộc đời.  
 Vui, buồn, giận, ghét cùng cười bên nhau.  
 Gặp nhau riu rít mây tao.  
 Bà nội, bà ngoại, làn xào lú lo.  
 Trần Thị Thanh Diệu  
 (Gửi Nguyễn Thị Nga  
 SN 16 . 11 . 2011 )

Tháng tư trời đã đổ mưa chưa?  
 Thuở ấy người ta vừa mới vừa.  
 Tóc xỏa ngang vai tà áo trắng.  
 Miệng cười dưới nón nắng nghiêng đưa.  
 Trần Thị Thanh Diệu  
 (Gửi Đinh Thị Thúy  
 SN 23 . 04 . 2013 ) .

Hãy để những nỗi buồn là giọt nước.  
 Rơi tuột khỏi lòng ta.  
 Và niềm vui bé tí.  
 Là không khí quanh nhà.  
 Trần Thị Thanh Diệu  
 (Gửi Nguyễn Phúc Hậu  
 SN 05 . 10 . 2014 ) .

### Toán vui:

1. Nếu lấy 11111111 nhân với 11111111, đáp số sẽ là 12345678987654321.
2. Năm nay, nếu lấy 80 trừ số tuổi của bạn rồi cộng 40 sẽ ra năm sinh của bạn.



# Chia tay tình đầu

**Nguyễn Thị Thạnh**  
(lớp A3 K14 THĐ)

Năm 1968 tôi đậu vào lớp sáu trường Trịnh Hoài Đức. Cũng năm này diễn ra trận Mậu Thân, chiến tranh lan rộng tới quê tôi. Gia đình tôi dắt díu nhau chạy qua chợ Lái Thiêu để ở, vừa yên ổn, vừa thuận tiện việc đi học của anh chị em tôi. Chỉ mình ba tôi ở lại chăm sóc nhà cửa, ruộng vườn.

Chỉ cách có con sông Sài Gòn mà muốn qua lại cũng lắm gian nan. Vì cầu xe lửa Lái Thiêu đã sập, nên cách hai, ba ngày là ba tôi chèo xuồng mang trái cây hái ở vườn nhà qua cho má tôi bán. Má tôi có một sạp nhỏ ở chợ bán cau, chuối, và những trái cây ba đem qua. Thu nhập của má chỉ đủ chi tiêu hàng ngày. Chị em tôi phải tự làm thêm phụ má mới đủ tiền đi học.

Mười lăm tuổi, má gửi cho tôi đi học may. Tiệm may ở cuối con đường, gần bên sông. Cửa chính quay ra hướng sông, gió thổi mát rượi. Bề ngang căn nhà đủ để năm cái máy may. Chị chủ tiệm một cái. Bốn cái còn lại là của bốn cô học trò. Chủ tiệm là chị Hiền chưa tới ba mươi tuổi, khéo tay, tính tình vui vẻ, may lấy tiền công giá bình dân nên tiệm rất đắt khách.

Trong bốn cô học trò thì có hai cô hai mươi tuổi đã nghỉ học văn hóa, nên đi học may cả ngày. Riêng tôi và Hồng bằng tuổi nhau, còn đi học nên chỉ học may có một buổi. Nhưng tôi và Hồng không học cùng trường. Vào học được vài ngày, tôi mới biết chị Hiền có người em trai tên Hòa, lớn hơn tôi hai tuổi mà đã làm chủ tiệm sửa xe lớn ngoài chợ. Xóm tôi ở lúc đó, các thanh niên bằng tuổi của Hòa đều đi học. Hòa còn nhỏ đã biết làm nên sự nghiệp nên rất có uy tín trong gia đình và lối xóm. Các cô thợ may chúng tôi cũng hiếu kỳ muốn tận mắt nhìn thấy Hòa xem người ra sao mà tài thế. Chúng tôi gọi Hòa là Ông Chủ Nhỏ với vẻ đầy nể phục. Ông Chủ Nhỏ sớm đi, tôi về nên cũng ít khi gặp mặt mấy cô học may. Nhưng tôi đã được gặp Ông Chủ Nhỏ trong một dịp hết sức kỳ cục, giờ nhắc lại tôi còn mắc cỡ muốn chết đi được.

Một bữa sáng chủ nhật, ba cô kia bận việc nghỉ hết. Chị Hiền mới bảo tôi chở chị đi chợ để chị giới thiệu với tôi nơi mua kim, chỉ, nút. Tôi thấp bé, nhẹ cân. Chị nặng gần gấp rưỡi tôi nên vừa trèo lên xe, đạp mới mấy cái, tay lái đảo qua đảo lại, và... rầm một cái. Chị nằm gọn xuống mặt đường. Từ nhà ra chợ khoảng năm trăm mét mà tôi quăng chị bốn năm lần.

Tới đầu chợ chị bảo tôi ghé vào “đây” gửi xe và chị rửa tay chân luôn. Tôi đẩy xe vào tiệm và ngó người ra. A, thì ra đây là tiệm sửa xe của Ông Chủ Nhỏ. Tôi ngồi đợi chị Hiền. Một lát chị vừa lên thì Ông Chủ Nhỏ nói nhỏ với tôi: “Cô thợ may vào rửa mặt đi”.

Tôi bước ra nhà sau. Vừa nhìn vào kiếng tôi muốn độn thổ luôn cho rồi. Quần áo tôi lấm lem đất đỏ. Mặt thì như con mèo vằn. Tôi đứng kỳ cọ muốn rách da, không dám lộ đầu lên nhà. Lúc này “chết còn sướng hơn”. Bỗng tiếng chị Hiền vọng xuống;

- Lẹ lên cô nương, còn đi chợ, kéo trưa.

Tôi bước từng bước nhát gừng lên nhà. May quá Ông Chủ Nhỏ đã biến đâu rồi.

Chị Hiền và tôi còn đi chợ nhiều lần nữa. Không biết vì chị giảm cân hay vì tay lái tôi đã vững vàng mà tôi không còn quăng chị nữa. Nhưng muốn vào chợ thì phải gửi xe. Tới cửa tiệm sửa xe, tôi không dám vào, cứ đứng tần ngần xéo bên cửa tiệm. Lúc này Ông Chủ Nhỏ mới bước ra dắt xe vào cát. Và khi về cũng Ông Chủ Nhỏ dắt xe ra, quay đầu đứng hướng cho tôi về nhà. Lần nào Ông Chủ Nhỏ cũng nói một câu: “Có đi chợ thì gửi xe đây tui giữ dùm cho, bảo đảm không lấy tiền”. Và cũng từ đó xe tôi được bảo trì miễn phí. Trong lúc chị em tôi đi chợ Ông Chủ Nhỏ đã kịp thời sửa chữa những hư hỏng nhỏ nhặt cho xe tôi: bơm hơi, rút cãm, sửa thắng, tra mỡ bôi, tăng sên...

Sau cái lần chạm mặt đó, tôi luôn để ý đến trang phục của mình, lúc nào cũng thẳng thớm,

dầu tóc gọn gàng, phía sau đuôi tóc tôi còn cột thêm cái nơ xinh xắn điệu dàng.

Ở tiệm may có một luật bất thành văn là sáng sớm cô nào tới trước sẽ đẩy cái máy may của mình lại gần cái máy của chị Hiền. Ngồi gần chị dễ học lại sáng sủa, mát mẻ hơn. Tôi vì buổi sáng đi học, buổi chiều mới tới tiệm nên lúc nào cái máy may cũng nằm sát tường, vừa xa chị Hiền, vừa tối tăm, suốt buổi đập muỗi nhiều hơn là may vá.

Một ngày nọ, tôi vừa đến tiệm may thì thấy cái máy của mình nằm gần cái máy chị Hiền. Tôi ngạc nhiên quá đỗi. Chị mới bảo với tất cả rằng: "Từ nay cái máy này (chị chỉ vào cái máy của tôi) để ở đây. Không cô nào được dời chỗ khác". Tôi điều tra dữ lắm mới biết đó là ý kiến của Ông Chủ Nhỏ.

Vì tiệm may nằm sát bên sông. Cũng là nơi neo tàu của lính hải quân. Tàu nhiều lắm, đậu từ trước cửa tiệm đến gần sát chân cầu xe lửa Lái Thiêu. Các anh lính hải quân ngoài giờ sinh hoạt là lên tiệm may ngồi la cà nói chuyện trên trời dưới đất với chị Hiền. Cũng có khi nhờ cô này sửa dùm cái áo, cô kia đơm dùm mấy hạt nút, cô nọ thay dùm dây kéo. ...

Lúc tôi đi học may, ba tôi "còm mắng" cho tôi cái máy may Sincro mới cấu, mà không hiểu sao cứ vài ngày là nó dở chứng một lần. Trong tiệm chỉ mình máy tôi bị hư, bốn cái máy kia không bao giờ bị gì mới là lạ. Lần nào máy hư chị Hiền cũng gọi Ông Chủ Nhỏ về sửa cho tôi. Lần nào sửa xong Ông Chủ Nhỏ cũng nói: "Cám ơn cái máy xì cút". Tôi ngạc nhiên quá đỗi. Kỳ vậy ta. Sửa máy dùm xong mà còn cám ơn. Ngộ vậy ta?

Đến lần thứ n..., sửa xong Ông Chủ Nhỏ nói nhỏ, vừa đủ cho tôi nghe: "Xong rồi nè. Máy chỉ để may đồ thôi nha. Tuyệt đối không được sửa đồ cho mấy anh lính nha".

Vì lời dặn của Ông Chủ Nhỏ, mà sau đó mấy anh lính có nhờ tôi sửa đồ, tôi đều trả lời:

- Tôi là thợ may chứ không là thợ sửa nên không biết sửa đồ.

Hoặc là:

- Chị Hiền không có dạy sửa đồ nên tôi không biết sửa.

- Sao ba cô kia biết sửa mà cô em không biết sửa?

- Mấy cô kia giỏi. Tôi dở. Anh nhờ người giỏi làm dùm đi nha.

Học may được hai năm, tay nghề tôi đã vững. Chị Hiền cho tôi may ăn chia với chị. Số tiền kiếm được cũng đủ chi phí cho tôi đi học, cái gánh trên vai má tôi nhẹ bớt phần nào. Không những cho tiền, mà cứ mỗi đầu năm học là chị Hiền tặng tôi bộ sách giáo khoa còn thơm mùi giấy mới.

Tôi lại phải điều tra về nguồn gốc của những cuốn sách. Thì ra là của Ông Chủ Nhỏ mua và nhờ chị Hiền tặng tôi.

Thường cứ gần Tết Nguyên Đán là đồ may nhiều vô số kể. Các cô thợ phải may thêm ban đêm mới mong kịp đồ giao cho khách. Tôi nghe Ông Chủ Nhỏ dặn chị Hiền:

- Chị lãnh đồ ít thôi. Chị đừng giao đồ cho "cô thợ của em" may buổi tối à nha. Buổi tối phải ở nhà học bài. May thì có thể nghỉ. Chứ bài vở là không thể không thuộc.

Giác quan thứ sáu của con gái rất nhạy bén. Bấy lâu nay tôi cứ ngờ ngợ. Giờ thì tôi đã hiểu được những gì Ông Chủ Nhỏ dành cho mình. Và tôi cứ vô tư mà hưởng sự chăm sóc của Ông Chủ Nhỏ.

Không phải các anh thợ máy chỉ có sửa xe, quanh năm chỉ thấy dầu với nhớt. Và không phải các cô thợ may chỉ mỗi việc may đồ, sửa đồ. Chúng tôi cũng có những dịp đi cắm trại cùng nhau. Vào mùa trái cây chín, là cứ mỗi cuối tuần, các cô thợ may và bốn anh thợ máy đều về quê tôi cắm trại. Ở quê có nhà cửa rộng rãi mát mẻ, có đủ nồi niêu để nấu nướng, có vườn cây sai trái. Và sau nhà có bên sông thả hồ tập bơi. Lần nào đi Ông Chủ Nhỏ cũng chu đáo chở theo phao để tập bơi, không quên đem theo bịch vôi ăn trầu phòng khi bị đĩa đeo thì có mà xức.

Khi về quê tôi cắm trại. Chúng tôi đã sáng chế ra món chè rất đặc biệt. Tôi nghĩ đầu bếp nhà hàng năm sao cũng không sáng chế ra món chè này. Khoai mì gọt sạch, xắt khoanh nấu với đường tán, gần chín thì cho gừng sát sợi vào. Khi ăn gặp phải xơ khoai mì nuốt không được, phải phun ra. Chúng tôi gọi đó là "chè phun". Những lần sau nấu món chè này chúng tôi cũng không loại bỏ xơ khoai mì ra. Chúng tôi bảo đó là món chè riêng của bọn mình, không đựng hàng. Ăn phải vất vả tí nó mới vui.

Thời gian trôi thật nhanh. Mới đó tôi đã lên lớp mười hai. Năm học cuối cấp với hai kỳ thi quyết định. Ông Chủ Nhỏ dặn tôi:

- Ráng học thi cho đậu nha.
- Ồ.
- Học xong đại học mới có chồng nha.
- Ồ.
- Ngày đám cưới nhớ mời tui nha.
- Đám cưới tui mắc mớ gì mà mời ông?
- Mời tui làm chú rể.
- ...

Gần kết thúc năm học cũng là lúc chiến sự xảy ra ác liệt. Tin xấu từ tiền tuyến đưa về. Tin xấu nhất là ba của cô Hồng tử nạn. Vừa nghe tin dữ, má cô Hồng (vốn bệnh tim sẵn) té cái rầm xuống đất. Cả đám chạy lại nhà cô Hồng. Cô thì cạo gió, cô thì bóp tay, cô thì giật tóc mai. Có tiếng người lớn la lên "Phải chở đi bệnh viện, chứ để ở nhà không được đâu". Chiếc xe jeep của mấy anh lính chở má cô Hồng đến bệnh viện. Theo xe là cô Hồng, tôi, Ông Chủ Nhỏ của tôi.

Tại bệnh viện các bác sĩ tận tình cứu chữa, má cô Hồng dần tỉnh lại, bà mở mắt ra, cầm tay con gái đặt vào tay Ông Chủ Nhỏ của tôi gửi gắm. Anh nhìn tôi. Tôi không dám nhìn anh, tôi nhìn ra cửa sổ. Giờ đang là buổi trưa mà sao tôi thấy trời đất như tối sẫm. Tôi nghe anh "dạ" thật nhỏ. Má cô Hồng thở cái khì rồi đi luôn. Bà đi mang theo mối tình đầu của tôi.

Tang thương bao phủ ngôi nhà cô Hồng, Hai cái quan tài đặt giữa nhà. Cô Hồng và cậu em trai đội khăn tang khóc ngất. Phụ lo đám tang chỉ có các anh thợ máy và các cô thợ may, bà con ai cũng có những việc riêng nên chỉ đến thấp nhang rồi về.

Lúc này tôi bận học nước rút để thi tốt nghiệp cuối cấp nên tôi không còn đi may nữa. Kỳ thi năm đó tôi đỗ cao mà chẳng biết khoe với ai. Rồi tôi vào sư phạm, phải ở trọ gần trường đi học cho dễ. Chiến tranh kết thúc, hòa bình lập lại, gia đình tôi dọn về lại quê nhà. Chuyến về này ba tôi chở luôn cái máy may của tôi đem về. Ba ơi, ba chở cái máy may hay ba chở mối tình đầu của con vậy?

Học xong khóa sư phạm, tôi ra trường đi dạy ở vùng cao. Tôi ở luôn nơi dạy, một năm chỉ về phép hai lần: Tết Nguyên Đán và nghỉ hè. Mùa hè năm ấy. Chiều muộn, nắng vẫn còn nhưng đã

hết chói chang; tôi về tới nhà. Ba tôi đưa cho tôi tấm thiệp hồng. Tôi mở ra xem. Đó là tấm thiệp báo tin anh cưới cô Hồng. Giấu mọi cảm xúc, tôi lẳng lẳng đi ngủ, để rồi sáng hôm sau tôi đón chuyến xe sớm trở lại trường. Tôi nói dối với gia đình là phải trở lại trường để làm công tác điều tra trình độ văn hóa trong dân. Thực ra tôi chạy trốn người thân. Tôi không muốn để người thân của mình chứng kiến nỗi thảm hại vì mất người yêu của tôi.

Vừa bước vào nhà tập thể, tôi khóa trái cửa, leo lên giường nằm. Tôi nghe như có ai bóp tim mình đau nhói. Giờ phút này tôi mong có ai đánh mình thật đau, để tôi khóc. Chỉ có nước mắt mới xóa được nỗi đau trong tôi. Tôi nằm như chết không biết mấy ngày mấy đêm. Tôi nghe có tiếng đập cửa rầm rầm. Mở cửa ra. Bà cấp dưỡng trao cho tôi tô cháo và mấy viên thuốc cảm. Bà chăm sóc cho tôi như người mẹ hiền. Bà không hỏi gì nhiều. Bà tưởng tôi ốm. Ra khỏi phòng bà còn nói với theo: "Tắt đèn đi. Ai lại để đèn cả ngày cả đêm vậy? Mà cũng nhờ nhà tập thể sáng đèn cả đêm nên bà mới biết có cháu lên". Tôi nhìn bà, ánh mắt nói thay lời cảm ơn.

Tôi dần bình tâm lại. Tôi tự nói với mình: "Anh làm đúng mà. Anh bỏ tôi, thì tôi còn gia đình, ba má, người thân. Nếu anh bỏ Hồng thì anh là kẻ vô lương tâm nhất trên đời. Anh đã hứa với người đã khuất là sẽ chăm sóc Hồng mà. Giờ cô Hồng như người sắp chết đuối bám vào phao anh, anh nỡ nào bỏ Hồng. Nghĩ vậy tôi mới chôn vùi được nỗi đau.

"Tóc mai sợi vắn sợi dài

Lấy nhau chẳng đặng thương hoài ngàn năm".

Câu ca dao sao đúng với tâm trạng tôi quá. Tình đầu long lanh như thủy tinh, lung linh như ánh trăng rằm. Tình đầu như sợi tơ mong manh dễ vỡ. Lúc đó tôi nghĩ dù trái đất có ngừng quay, thì sâu thẳm trong tim tôi vẫn chứa hoài hình bóng anh. Và cho dù cuộc đời có không bằng phẳng, nhưng lúc nào nơi đây tôi cũng nguyện cầu cho mùa xuân hạnh phúc của anh. Thế nhưng giờ đây, tuổi cao nghĩ lại thấy mình cũng may, nhờ đó mà sau này tôi đã gặp được một người chồng lý tưởng, đẹp trai, có học, và lại yêu thương mình hết mực./.

\*\*\*\*\*



# Việc làm có ý nghĩa

## Từ thị Cảnh

Nhờ sinh hoạt với hội Trịnh Hoài Đức, tôi hân hạnh quen GS Hà Thị Liên. Qua cô Liên, tôi có dịp tham gia một hoạt động tuy nhỏ, nhưng tôi nghĩ là rất có ý nghĩa đó là: Đi sinh hoạt ở Mission Palms Nursing Home.

Hàng tuần đến ngày thứ tư, nhóm chúng tôi gồm có cô Hà thị Liên, cô Nguyễn thị Ngọc Sương, chị Lan, quý sư thầy ở Vô Môn Thiền Tự và tôi cùng đến Nhà Dưỡng Lão Mission Palms Nursing Home để sinh hoạt cùng các bác ở trong đó.

Mission Palms Nursing Home là trung tâm chăm sóc người già không còn khả năng tự lo cho bản thân ở nhà, cho nên gia đình phải mang vào nơi này để các nhân viên giúp đỡ chăm sóc. Trung tâm này rất khang trang, sạch sẽ nằm trong thành phố Westminster thuộc miền Nam California. Ở đây, quý cụ được lo ăn, ở, và có y tá săn sóc thuốc men mỗi ngày. Thường chi phí toàn bộ do chánh phủ chi trả. Về vật chất thì đầy đủ, tuy nhiên về tinh thần, quý cụ thường cảm thấy cô đơn giống như bị bỏ rơi. Thật ra, cuộc sống ở Mỹ rất bận rộn, con cái của quý cụ phải đi làm, không có thời gian để săn sóc nên đành phải đưa quý cụ vào đây vì ở đây có đầy đủ nhân viên và phương tiện để giúp quý cụ sinh hoạt bình thường. Nếu ở nhà thì quý cụ quá yếu không thể tự lo cho mình được. Để giúp cho quý cụ thoải mái về tâm trí, Nhà Dưỡng Lão Mission Palms nhờ các hội đoàn hỗ trợ về tinh thần cho quý cụ như tổ chức những buổi ca hát, thực hiện những trò chơi, hay có các hoạt động tôn giáo để quý cụ có thể thư giãn và cảm thấy bớt cô đơn hơn. Hoạt động của chúng tôi là một trong những sinh hoạt đó.

Thường, chúng tôi đến sinh hoạt ở đây từ 9:30 sáng đến 11 giờ.

Mở đầu buổi sinh hoạt là phần tụng kinh cầu an cho các bác do quý sư thầy hướng dẫn và

chúng tôi tụng theo để cầu bình an cho các bác. Sau đó là phần sinh hoạt do cô Liên hướng dẫn.

Trước hết là phần tập một vài động tác thể dục để cơ thể được khỏe mạnh với những động tác đơn giản từ đầu đến chân. Có bác làm theo, có bác ngồi yên xem người khác làm, cũng có bác chỉ ngồi ngủ. Điều đó cũng không sao, vì ít ra các bác có cơ hội rời giường để cùng sinh hoạt với đoàn.

Sau đó là phần nói về chủ đề của từng tuần với những bài viết, bài thơ hoặc xem những bài hát trên truyền hình để nhớ lại những ngày kỷ niệm trong tháng.

Tiếp theo là những bài thơ do chị Lan sưu tầm và diễn ngâm rất hay, kèm theo đó là những bài hợp ca do cả nhóm thực hiện với chủ đề của từng tuần.

Cuối cùng là phần đố vui để gợi ý cho các bác nhớ lại những câu ca dao, tục ngữ, những địa danh ở Việt Nam và những từ ghép 2 chữ khởi đầu giống nhau và giải thích những từ đó cho các bác nhớ lại những kỷ niệm xưa.

Đặc biệt, vào những ngày lễ lớn như ngày lễ Mother's Day, ngày Father's Day, ngày lễ Chiến Sĩ Trận Vong, lễ Halloween, lễ Thanksgiving, lễ Giáng Sinh cùng Tết Nguyên Đán của Việt Nam, nhóm chúng tôi cũng mang đồ ăn đến để chiêu đãi các bác trong tình gia đình. Nhìn chung, sinh hoạt ở trung tâm này cũng vui vì các bác rất trật tự, không la lối hoặc làm ồn khi sinh hoạt mặc dù sức khỏe các bác rất yếu, chỉ ngồi trên xe lăn. Lúc nào các bác cũng lắng nghe chúng tôi kể chuyện, ngâm thơ, hát để các bác thư giãn. Thỉnh thoảng các bác cũng cười vui khi chúng tôi khen ngợi: "Các bác giỏi quá!". Không khí sinh hoạt ở đây lúc nào cũng vui và thoải mái mặc dù sức khỏe của các bác không tốt lắm.

Ngoài nhóm chúng tôi còn có nhiều nhóm khác, như nhóm của chị Lệ Hoa chuyên dạy các bác hội họa, vẽ tranh để giúp các bác mở mang

kiến thức và hoạt động chân tay. Bên cạnh đó còn các nhóm ca hát đến thực hiện những buổi văn nghệ rất hay, không thua những ca sĩ chuyên nghiệp.

Những buổi sinh hoạt ở Mission Palms tuy với thời gian rất ngắn nhưng cũng giúp các bác thư giãn đôi chút về tinh thần để các bác tiếp tục sống những ngày còn lại trong cuộc đời này. Cầu mong các bác luôn vui khỏe, và nếu có ra đi thì cũng nhẹ nhàng thanh thản, vì không ai thoát khỏi vòng sinh, lão, bệnh, tử. Ngày nào còn gặp các bác thì chúng tôi cố gắng tìm những niềm vui gửi đến cho các bác thư giãn.

Nhìn các bác vui vẻ, tôi cũng cảm thấy hạnh phúc và có đôi chút tự hào vì đã cùng với cô Liên và các bạn khác làm được một việc có ý nghĩa và ý thức rằng, tuy tuổi mình đã cao (tác giả đã hơn bảy mươi tuổi) nhưng vẫn còn có thể cống hiến đôi chút cho xã hội... Ngoài ra, khi đi sinh hoạt ở đây, nhận thức của tôi về tuổi già cũng thay đổi. Thường, trong gia đình Việt Nam, người già thường sống với con cháu cho tới lúc mãn phần. Đó là khi chúng ta ở quê nhà, điều kiện sinh sống chật hẹp, con cháu còn ở với cha mẹ ông bà tới tuổi trưởng thành. Ở Mỹ thì khác. Mọi người đều có cơ hội sống thoải mái hơn. Một gia đình thường chỉ có cha mẹ, hai con, đôi khi có ông bà nữa. Hai vợ chồng thường phải đi làm, con cái thì phải đi học. Thế nhưng nếu ông bà quá yếu không thể tự lo cho mình được thì làm sao? Trong trường hợp này, nếu không có khả năng mượn được người trợ giúp thì nhà dưỡng lão là biện pháp cuối cùng. Con người sinh ra, có của cải, tình cảm gia đình... nhưng những thứ đó chỉ là tạm bợ. Cuối đời, chúng ta phải từ bỏ mọi thứ và ra đi với hai bàn tay trắng. Ngay cả những người có đầy quyền lực hay giàu sang tột đỉnh cũng vậy. Vậy thì quyền luyện gia đình cũng đâu phải là điều cần thiết. Và vào ở nhà dưỡng lão cũng không phải là bị bỏ rơi gì cả vì ở đây, các bác còn có xã hội, còn có các hội đoàn của cộng đồng người Việt hỗ trợ. Ở vùng Little Saigon thì quý cụ may mắn có những nhà

dưỡng lão rất tốt. Như nhà dưỡng lão Mission Palms này, nơi có nhiều hội đoàn đến giúp thực hiện những sinh hoạt tâm linh, tôn giáo cũng như văn nghệ, vui chơi...

Những anh chị em thiện nguyện viên rất vui khi thấy mình đã làm được một việc nhỏ nhưng có ích cho nhiều người. Khi thấy quý cụ vui vẻ, thoải mái, quên đi những sự cô đơn (nếu có) thì chúng tôi cũng vui lây. Đó chính là ý nghĩa của một việc làm có tình người, tình đồng hương, đồng bào... Và đó cũng là lý do mà hàng tuần, dù bận rộn tới đâu, tôi cũng để dành thời gian cùng cô Liên và quý bạn, quý sư thầy của Vô Môn Thiền Tự đến đây để cùng sinh hoạt và cố gắng đem lại niềm vui cho quý cụ trong nhà dưỡng lão Mission Palms./.



Cô Liên và cô Sương đang sinh hoạt cùng quý cụ ở Nhà Dưỡng Lão Mission Palms.

# Nhớ về thầy

Nguyễn thị Quyên (khóa 14)

Ai đã từng là học sinh trường Trung học Trịnh Hoài Đức Bình Dương giai đoạn 1968 - 1975, có lẽ đều biết giáo sư Bùi Văn Hào. Thầy đã dạy môn Anh Văn dưới mái trường này trong một thời gian khá dài.

Lớp A3 khóa 14 chúng tôi được học với thầy tròn 3 năm: lớp 8, lớp 11, và 12. Khi bắt đầu đến với lớp tôi thầy còn rất trẻ nhưng có cách giảng dạy thật thu hút. Bài học nào thầy cũng hướng dẫn từng phần rất kỹ lưỡng. Trước hết là từ vựng (vocabulary). Thầy ghi từ tiếng Anh (có kèm phiên âm quốc tế) rồi dạy đọc chuẩn xác theo phiên âm, giải thích nghĩa tiếng Việt, mở rộng ra những danh, động, tính từ, hay thành ngữ có liên quan. Tiếp theo là phần văn phạm (grammar) của bài học. Thầy hướng dẫn những qui tắc, những mẫu câu, kể cả những trường hợp ngoại lệ và cho nhiều ví dụ dễ hiểu. Khi đã hiểu ý nghĩa từ vựng và thông suốt văn phạm thì chúng tôi có thể dịch bài đọc ra tiếng Việt dễ dàng. Thầy cũng thường xuyên gọi học sinh lên bảng để kiểm tra từ vựng và các động từ bất qui tắc (irregular verbs). Mỗi lượt thầy gọi 5 bạn lên, chia bảng thành 5 phần, rồi thầy đọc từ tiếng Việt, học sinh viết từ đó lên bảng bằng tiếng Anh; hoặc thầy đọc một động từ bất qui tắc, học sinh ghi lên các thì quá khứ của nó. Nhờ thế mà bọn tôi phải cố gắng học thuộc từ vựng và bảng động từ bất qui tắc dài ngoằng. Nếu có bạn nào chưa thuộc bài hay vi phạm điều gì trong giờ học, thầy cũng chỉ khuyên răn nhắc nhở chứ không hề trách phạt. Tính thầy trầm tĩnh ít nói, thường nở nụ cười thật hiền hoà. Chúng tôi rất quý mến thầy bởi sự giảng dạy tận tình và cư xử tế nhị ấy! Riêng tôi cảm thấy mình tiến bộ rất nhanh và ngày càng yêu thích môn Anh Văn hơn. Ngày ấy tôi đã từng mơ ước sau này trở thành cô giáo dạy Tiếng Anh, nhưng do thời

cuộc niềm ước mơ ấy đã không thành hiện thực.

Còn nhớ Noel năm lớp 11, thầy dạy cả lớp hát bài Jingle Bells, Silent Night, khiến không khí trong lớp trở nên sôi nổi hào hứng hẳn lên! Hôm nay mùa Noel sắp đến, nghe lại tiếng nhạc rộn ràng của bài Jingle Bells, hay giai điệu du dương bài Silent Night... tôi bỗng nhớ về người thầy ngày xưa tôi hằng kính mến. Lại trùng hợp ngày Nhà giáo 20/11 gần kề, tôi muốn đến thăm thầy để nói lên lời tri ân sâu sắc nhất, nhưng rất tiếc... Thầy đã đi xa mãi mãi...

Được biết thầy mất cách đây hơn một năm, ngày 23/9/2018 sau thời gian dài lâm trọng bệnh. Thầy được đưa về an nghỉ tại Đất Thánh thuộc giáo xứ Lái Thiêu. Theo lời người thân của thầy kể lại, suốt thời gian 2 năm thầy bệnh nặng, học trò của thầy không hề hay biết nên không có ai thăm hỏi. Đám tang của thầy chỉ có hai cựu học sinh Trịnh Hoài Đức đến viếng và đưa tiễn. Hai chị cựu học sinh ấy cũng là bạn cùng lớp của vợ thầy nên mới biết tin.

Chúng em nghe mà đau lòng và hối tiếc lắm thầy ơi! Sau năm 1975 thầy vẫn sống và dạy học tại Lái Thiêu. Học trò của thầy trong vùng Lái Thiêu và tỉnh Bình Dương có lẽ là đếm không xuể. Vậy mà chúng em đã quá vô tình không đến với thầy, ngay cả những lúc Thầy cần được thăm hỏi, ủi an và đưa tiễn đến nơi yên nghỉ cuối cùng. Thầy ơi! Em xin được thắp nén hương lòng nói lên lời tạ lỗi với thầy! Em nghĩ thầy vốn rộng lượng bao dung, sẽ không trách móc gì, trái lại còn nở nụ cười hiền hoà, thông cảm cho sự vô tình quá đỗi của chúng em.

Thật ra sau nhiều lần về trường họp mặt ngày 1/5 hàng năm, chúng tôi được gặp lại nhiều thầy cô cũ nhưng không có thầy Bùi Văn Hào. Các bạn tôi đều thắc mắc: “Sao không thấy Thầy Hào?”. Riêng tôi và bạn Thanh cùng có ý nghĩ :

“Không biết Thầy Hào bây giờ ở đâu? Làm sao tìm được thầy?”. Có người mách bảo thầy đang sống ở Sài Gòn nên chúng tôi nảy ra ý định đi Sài Gòn để tìm thầy mà không hề có địa chỉ nhà thầy (chỉ nhớ lơ mơ nhà thầy ngày xưa ở đường Nguyễn Thông). Dự định như thế nhưng tự thấy việc làm này sẽ không mang lại kết quả nên bỏ qua. Bỏ qua tức là không đi thành phố để tìm nhưng vẫn dò hỏi tin tức về thầy mà không ai biết cả.

Bất chợt một ngày kia, bạn tôi từ Mỹ gọi về báo tin Thầy Hào đã mất trước đó 3 tháng. Bạn ấy biết tin này từ trang báo Cựu HS Trịnh Hoài Đức trên mạng internet. Tôi hết sức bàng hoàng, cảm thấy ân hận vô cùng vì dường như mình được linh tính mách bảo hãy tìm thăm thầy mà mình không làm đến nơi đến chốn. Rồi có người cho biết nhà vợ thầy ở gần nhà thờ Lái Thiêu. Tôi quyết định rủ một em học khoá 16 đi tìm nhà vợ thầy. Em này xưa cũng từng là học trò

của thầy nên rất quý mến thầy. Biết tin thầy đã mất em ấy rất xúc động và tức tốc đi cùng tôi. Hai chúng tôi không mấy khó khăn khi dò hỏi để gặp được Cô Lan vợ Thầy, nghe kể mọi chuyện về những năm cuối đời của thầy. Hoá ra thầy vẫn sống tại Lái Thiêu, có một thời gian làm giảng viên đại học ở Sài Gòn. Hai năm đau bệnh, thầy ở Lái Thiêu, sống âm thầm ẩn dật cùng gia đình, học sinh của thầy không ai biết đến. Sau đó hai chúng tôi được Cô Lan dẫn đi viếng mộ thầy, đặt lên mộ bó hoa tươi thắm và thắp ba nén hương tưởng niệm người thầy đã mất.

Thầy ơi! Còn hai hôm nữa đến ngày Nhà giáo 20/11. Em viết bài này kính tặng thầy và cũng để “THAY LỜI MUỐN NÓI”. Em xin cầu chúc thầy sớm về hưởng Nhan thánh Chúa, thầy nhé!

(Ngày 18/11/ 2019)



Giáo sư Bùi văn Hào (dạy Anh Văn - vừa mãn phần năm qua)  
và các nữ sinh khóa 14 (nguồn ảnh: FB khóa 14 THĐ)



# Kỷ ức ngày tựu trường

**Huỳnh thị Thuận (khóa 14)**

Đời người có nhiều kỷ niệm! Có những kỷ niệm theo thời gian chìm vào quên lãng. Có những kỷ niệm lại trở thành hành trang, giúp mình tự hào để vươn lên, như một dấu ấn cuộc đời. Để mỗi khi nhớ đến, bỗng chợt thấy mình như sống lại ngày xưa...

Một trong những kỷ niệm đầy dấu ấn cảm xúc đối với tôi, có thể kể đến là: Ngày tựu trường! Nhất là ngày tựu trường đầu tiên của năm học bước vào trường trung học Trịnh Hoài Đức.

Chỉ là ngày tựu trường thôi mà, có gì gây nhiều cảm xúc chứ? Một học sinh đâu chỉ có duy nhất một ngày tựu trường. Vậy điều gì đã khiến tôi ghi nhớ mãi cái ngày đầu tiên đến trường năm ấy?

Người khác có thể không hiểu, nhưng tôi nghĩ rằng học sinh trường Trịnh Hoài Đức ngày xưa có thể hiểu điều này. Đó là niềm vui sướng, tự hào được trở thành học sinh trường Trịnh Hoài Đức. Ngày đó, Trịnh Hoài Đức là trường danh tiếng của tỉnh Bình Dương. Học trò trong tỉnh học hết bậc tiểu học, đều ao ước thi đậu vào Trịnh Hoài Đức, để việc học tập tiếp tục có nhiều hy vọng tốt đẹp nhất. Với một tỉ lệ tuyển sinh rất ít (tôi nhớ không chuẩn lắm, nên xin phép không ghi lại, nếu các anh chị nào ngày đó còn nhớ, có thể nhắc giùm), nên học trò lớp cuối cấp tiểu học phải chuẩn bị cả một năm học hành chăm chỉ, để thi thố tài năng cho kỳ thi tuyển này. Đâu thua gì các anh chị đi thi đại học chứ. Ai chà! Cho nên lúc nhìn thấy tên mình trên "Bảng Thông Báo" đậu, thì hạnh phúc làm sao. Tuy rằng ngày ấy tuổi còn thơ dại, nhưng cũng đã biết tự hào về sự cố gắng của mình, sung sướng vì công lao học tập được đền bù xứng đáng.

Thế rồi ngày tựu trường đã đến. Nôn nao còn hơn Tết sắp về, tôi chuẩn bị đến ngôi trường mơ ước với những tính toán! Đi học thôi mà, còn tính toán gì nữa? A! Cái này là bởi nghe các anh chị đi trước nói lại: "Em phải đi thật sớm, chọn

được chỗ ngồi gần thầy cô nhất, học tập mới có hiệu quả chứ". Đúng vậy! Gì chứ vụ này đối với tôi rất quan trọng. Bởi vì tôi quá "nhỏ con", "xí" chỗ ngồi là điều cần thiết. Vậy là ngày hôm đó dậy thật sớm, sớm ời là sớm! . Tôi đi theo chuyến xe lam chở bạn hàng đi giấc đầu tiên, từ dưới Lái Thiêu hướng lên chợ Búng. Khi trời còn tối om, ánh bình minh đầu ngày chưa kịp ló ra xiu xiu nào, tôi đã có mặt trên xe, cùng một vài bạn ở Lái Thiêu cũng thi đậu khóa này, ngồi chung cùng với các cô, dì, bạn hàng đi bán sớm. Vậy là cứ thế chiếc xe lam thẳng tiến về chợ Búng. Xe ngừng tại bến, ngay đầu chợ Búng. Ngôi trường nữ Trịnh Hoài Đức lúc đó nằm cách chợ khoảng nửa cây số. Phải xuống xe ở chợ, đi bộ lên theo đường lộ khoảng hơn trăm mét, lại đi vào con đường đất đỏ nhỏ, và từ từ phía trước xa xa hiện ra mái trường ao ước tuổi học trò. Lần đầu tiên đến trường trung học, cũng là lần đầu tiên trong đời được mặc chiếc áo dài trắng tinh tha thướt. Thử hỏi ai mà không thích, với cảm giác lạ lẫm như lúc đó. Chân bước nhanh nhanh, tà áo dài trắng nhẹ bung theo gió, lòng thật nôn nao xen hồi hộp. Tuy đi chung với vài bạn ở Lái Thiêu lên, nhưng cũng không khỏi ngỡ ngàng vì khung cảnh mới lạ lần đầu bắt gặp. Dọc theo con đường đất đỏ dẫn đến trường, là những thửa lúa mạ non, như thảm nhung xanh mượt. Ngày đầu, tuy quang cảnh lạ, nhưng tâm trạng nhìn ngắm không nhiều, vì hôm ấy mục đích chính là đến trường, đến lớp sớm để giành chỗ "tốt".

Ngày tựu trường: cửa công như đang chờ sẵn. Tôi và vài người nữa bước qua cánh cổng hé mở đi vào bên trong tìm lớp của mình. Tên lớp ghi trên khung cửa từng phòng. Mỗi học trò thi đậu đều nắm được thông tin: mình được sắp vào lớp nào. Và lớp tôi ngày ấy là 6A3! Căn phòng trệt cuối dãy. A3 trở thành tên gọi thân thương theo tôi và các bạn được xếp chung lớp, như cái tên định mệnh gắn kết suốt bảy năm trời. Thật ra một số bạn khi lên lớp 10 đi theo ban toán, sẽ có tên

lớp mới. Nhưng khi kê lại thuở ban đầu, bạn nào cũng mỉm cười đón nhận mình thuộc lớp A3.

Đến trường sớm như đã kể, vậy mà đã có vài bạn tới trước rồi. Dãy bàn đầu sát bảng vẫn còn, nhưng tôi muốn được ngồi vị trí vừa gần bảng, vừa tránh bị chói sáng do cửa sổ nên tôi chọn dãy bàn thứ hai, giữa lớp. Người bạn ngồi cạnh tôi năm đó tôi còn nhớ, đó là bạn Đỗ thị Trí, nhà ở Bình Dương. Các bạn có biết không: ngồi "chong góc" trong lớp xong rồi, mà trời còn chưa thật sáng!

Đó là kỷ niệm: Ngày tựu trường đầu tiên dưới mái trường thân thương Trịnh Hoài Đức. Từ đó trở đi, năm nào ngày tựu trường cũng lập lại gần giống hệt nhau, cảnh dậy sớm đến trường "xí" chỗ. Ngày đó, không cần lễ khai giảng rình rang, Trịnh Hoài Đức nữ nằm sâu trong đồng ruộng, cách xa đường lộ bên ngoài, vẫn là nơi mà bao ước mơ của thế hệ trẻ nữ muốn trau dồi kiến thức, rèn luyện phẩm hạnh hướng tới.

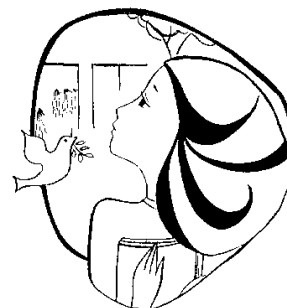
Mỗi một năm qua đi, các thế hệ trước lại "già" thêm một tí. Xuân, hạ, thu, đông, từng mùa lưu chuyển của đất trời. Xuân sắp về, gieo chút luyện lưu hồi ức, làm tôi nhớ lại kỷ niệm của ngày nào. Cái thuở bé tí teo nhưng trong lòng hừng hực niềm đam mê học tập. Xin tặng các anh chị, bạn bè cựu học sinh Trịnh Hoài Đức, vài dòng quay về kỷ niệm một thuở nào...

Tựu Trường Năm Ấy

Một hôm bỗng rộn sân trường,  
 Học trò lũ lượt thân thương tựu về  
 Trò mới vào cổng thích mê,  
 Trường em nằm giữa bờ đê lúa vàng  
 Trịnh Hoài Đức nức tiếng vang,  
 Trò ngoan, thầy giỏi, thanh thang mộng đời  
 Đầu năm học, tiết thu trời,  
 Lòng em ấm áp như lời mẹ ru  
 Ước mơ đây ấp mùa thu,  
 Theo làn gió ấm vi vu ngoài trời  
 Mong ngày khôn lớn nên người,  
 Góp công, góp sức với đời mai sau  
 Công cha dưỡng dục gian lao,  
 Nghĩa mẹ khuya sớm biết bao nhọc nhằn  
 Ôn thầy tận tụy ân cần,  
 Làm sao quên được dấu chân ngày nào  
 Ai nâng đôi cánh thêm cao,  
 Chở đầy kiến thức, ước ao tung hoành

Ước mơ ngày ấy rất xanh...  
 Bạn bè trang lứa đồng hành bên nhau  
 Buồn vui kỷ niệm ngọt ngào...

Huỳnh Thị Thuận  
 (A3 khóa 14 Trịnh Hoài Đức)



### *Thơ Đỗ Mỹ Loan*

#### *Tâm mạn Xuân*

Nghe đâu thoang thoang đất trời  
 Mùi hương ngan ngát bao người đắm say

Nàng Xuân qua ngõ sáng này  
 Lung linh màu sắc rợp đầy đường hoa

Rộn ràng chim chóc hát ca  
 Băng khuâng thời khắc giao hòa cuối năm

#### *Tâm xuân một thuở xa rồi!*

“Trèo lên cây bời hái hoa  
 Bước xuống vườn cà...” chẳng thấy tâm xuân  
 Cho lòng day dứt băng khuâng  
 Nụ xanh biên biệt... ngại ngàn đổi thay

Tại ai...dâu bẻ tháng ngày  
 Chiều nghiêng bóng nắng để hoài ngẩn ngơ?  
 Tội tình chi lắm vãn thơ  
 Mỗi mòn tác dạ đợi chờ trăm năm

Có còn ngan ngát hương thầm  
 Để thêm huyền hoặc ánh rằm chớm thu?  
 Có còn êm ả lời ru  
 Ca dao nồng ấm giữa mù sương rơi?

Tâm xuân một thuở xa rồi  
 Nghe câu sáu tám bồi hồi thở than!

# Thanh xuân cùng cô

Nguyễn thị Nga (khóa 9)

(Kính gửi cô Tô Mỹ Hạnh - Giáo sư Quốc văn)

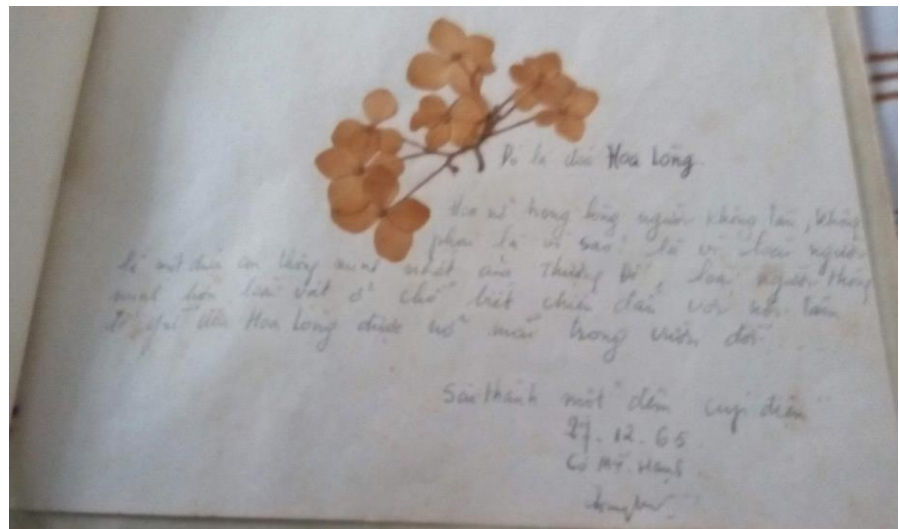
Thanh xuân của tôi là những tháng ngày đầy kỷ niệm của thời trung học Trịnh Hoài Đức. Những hồi ức ấy, mỗi lần nhớ lại nó như những thước phim quay chậm. Đó là một khoảng trời đầy mộng mơ, tôi nhớ từng góc sân, những dãy bàn thân quen của lớp học, từng khuôn mặt thầy cô, bạn bè hiện rõ như mới hôm qua. Trịnh Hoài Đức là nơi ghi dấu một thời hồn nhiên, vô tư, những trò nghịch ngợm, đùa vui của “thứ ba học trò” khó có thể nào quên.

Quy luật của thời gian thật nghiệt ngã, thanh xuân mỗi người trôi qua không thể cưỡng lại được, nhưng kỷ niệm một thời tuổi trẻ đã trở thành dấu ấn khó phai. Đôi khi tôi gặp bạn bè qua những buổi họp lớp, những buổi gặp mặt tình cờ hay hữu ý. Nhưng thầy cô thì khó có thể gặp đầy đủ bởi người còn, người mất. Với tôi, ngoài bạn bè trang lứa, thầy cô là những người có mặt trong thời thanh xuân tươi đẹp của tôi. Ngoài Thầy Cửu, thầy Vượng đã gắn với chúng tôi rất nhiều kỷ niệm, thì cô Tô Mỹ Hạnh - Giáo sư Quốc văn đã để lại ấn tượng đậm nét trong lòng tôi.

Cô ơi! đã lâu lắm rồi em không được tin tức về cô, không biết hồi này cô có khỏe không? Sau năm 1975, cô trò mình mất liên lạc với nhau, mãi đến khi KN báo tin đã tìm được cô cách đây vài năm, em mừng quá!. Được biết sức khỏe cô không được như trước, KN nói là cô vẫn nhớ em là học trò cũ của cô, em rất vui. Em nhớ mãi những giờ lên lớp của cô năm đệ ngũ, cô dạy rất hay và hấp dẫn, nhất là sau những giờ chính khoá. Cô luôn dành thời gian để mở

rộng kiến thức cho chúng em, lúc thì đọc những tác phẩm văn thơ ngoài chương trình, lúc thì cô dạy chúng em cách ép hoa lá vào vở sao cho giữ màu được lâu. Những lúc ấy chúng em vô cùng hào hứng và thích thú. Kỷ niệm mà em nhớ nhất về cô là lúc cô đọc bài thơ “Cuộc đời” (hình như của Thu Hồng). Bài thơ rất hay, cả lớp em tranh nhau chép. Giờ đây bản chép tay của em bị lạc mất, nhưng bài thơ ấy vẫn còn đọng lại trong trí nhớ.

*Ngày xưa ngày còn thơ,  
Một chiều nắng đẹp khoe màu to  
Tôi cùng em hai đứa,  
Thơ thần ngồi chơi trên gạch cửa  
Tóc em chừa bánh bèo  
Môi chưa hường, da mét con nhà nghèo  
Đầu anh còn hớt trọc  
Khét nắng hôi trâu thềm đi học  
Em cầm một củ khoai  
Cạp vỏ bằng răng rồi chia hai  
Thứ khoai sùng lượm mót  
Mà sao nó ngọt ơi là ngọt!  
Giờ đây giữa đường đời*



Bút tích và kỹ thuật ép hoa của cô Mỹ Hạnh qua 55 năm

*Kỷ niệm ngày xưa xa mù khơi  
Gặp nhau chiều mưa lạnh  
Hai đứa đều sang trong bộ cánh  
Dung nhan em còn tươi  
Anh mừng, tưởng đâu đời em vui!*

*Ngờ đâu đây là quán  
Em bẹo hình hài rao lên bán  
Đang thời đông khách mua  
Chợ thịt còn sung được vài mùa.....*

Em nhớ khi đọc lại đoạn thơ này, có một chỗ em không hiểu, cứ thắc mắc mãi, nhưng không dám hỏi trước lớp, nên đành gặp riêng cô để hỏi:

- Cô ơi, thơ gì mà có "*chợ thịt*" ở đây?

Cô hơi bất ngờ, nhìn em một lúc, rồi cô đặt bàn tay lên tay em và nói:

- Sau này lớn lên em sẽ hiểu.

Lúc ấy em cứ ám ức mãi vì thắc mắc không được giải đáp đến nơi, đến chốn. Rồi thời gian cứ trôi, đúng như cô đã nói, khi trưởng thành, có thêm vốn sống, em mới hiểu sâu sắc "*chợ thịt*" là gì? và ngậm ngùi thương cho số phận của họ.

Cuối hè năm ấy, lớp em chia tay cô, vì cô nghỉ dạy luôn ở trường Trịnh Hoài Đức. Lớp chúng em bàn nhau tổ chức buổi tiệc để chia tay cô. Tụi em vui vẻ phân công thực hiện. Nhóm dựng cảnh bằng những cảnh phượng đỏ thắm. Nhóm hái hoa phượng kết thành vòng hoa thật đẹp. Nhóm khác thì tập văn nghệ. Không khí thật rôm rả xen lẫn hồi hộp. Đến khi cô bước vào, cả lớp đồng thanh hát: "*Trời hồng hồng, sáng trong trong, ngàn phượng rung nắng ngoài sân....*". Kim Nên được phân công choàng vòng hoa phượng cho cô. Lúc đó, chúng em thấy mắt cô rơm rớm đầy xúc động. Rồi cô trò cùng hàn huyên, ca hát thật vui vẻ. Trước khi nói lời chia tay với lớp, cô đề nghị: "Sau này nếu lập gia đình, các em đồng ý với cô là sinh con trai đặt tên là Hoài Đức, con gái là Diễm Phượng được không?". Chúng em đồng loạt giơ tay đồng ý, không một chút đắn đo.

Rồi thời gian cứ trôi, chúng em lại tiếp tục học hành, thi cử rồi chia tay thời học trò. Mỗi người chọn hướng đi riêng để nhập cuộc với đời và thời cuộc cũng thay đổi, cô trò bắt tin nhau.

Điều em muốn nói: "Xin lỗi cô vì cả lớp đã quên lời hứa năm xưa, không bạn nào thực hiện được dù các bạn đều có con trai, có con gái". Riêng em, cô đã là một phần thanh xuân của em, em không bao giờ quên những lời khích lệ, an ủi khi em gặp chuyện buồn. Dù chỉ một năm được học cô, nhưng những hồi ức đẹp ấy thật sâu đậm trong em và các bạn. Xin cảm ơn cô đã cùng em đi qua thời thanh xuân rất đẹp. Em cầu mong cô luôn khỏe mạnh và vui vẻ với cuộc sống hiện tại. Dù nghìn trùng xa cách nhưng em và các bạn luôn nhớ đến cô.

Đó là một trong những trang đẹp nhất thời tuổi trẻ của tôi. Tôi đã cùng cô đi qua một thời vàng son, tươi đẹp và đầy kỷ niệm. Bây giờ cô trò cùng tóc bạc như nhau, nhớ quá khứ, lòng tôi đầy tiếc nuối, nhớ thương... Còn bạn, bạn đã cùng ai bước qua thời thanh xuân của mình?



Cô trò bên nhau



# Tấm áo mùa xuân

**Nguyễn thị Cẩm (Lớp A3 K14 THĐ)**  
(Viết tặng chị Tâm của tôi, CHS THĐ)

Đã khá nhiều năm, cứ mỗi lần tết đến, tôi và nhỏ em út lại hẹn nhau đi mua sắm. Thời bây giờ, chuyện mua sắm là chuyện nhỏ, chuyện của quanh năm đâu cứ gì phải đợi mùa tết đến. Nhưng với chị em tôi, đây là một dịp đặc biệt, cùng đi chọn lựa mua sắm quần áo tết cho chị tôi người đang sống nơi mái nhà xưa, lòng bồi hồi nhớ lại thời thơ ấu, chị đã vất vả thay má chăm sóc chúng tôi đến lúc trưởng thành, mà đáng nhớ nhất là cái tết đầu tiên khi má tôi không còn nữa...!

Má tôi đột ngột qua đời khi tôi còn chưa kịp vào trung học, lũ em tôi đưa lên bảy, lên năm, lên ba. Còn em út thì mới sanh được một tháng năm ngày. Chị tôi từ một nữ sinh lớp đệ tứ xinh tươi được má cưng chiều, bây giờ ngoài giờ đi học phải lo nấu nướng giặt giũ lo toan chăm sóc các em, lúc nào cũng hồi hải tạt bật như một bà mẹ trẻ. Má mất, cùng với nỗi đau mất mát là sự sụp đổ tuyệt vọng của ba, là kéo theo sự kiệt quệ của kinh tế gia đình. Anh tôi đang là thầy giáo lại bị động viên, tuy vẫn lãnh nguyên lương giáo viên nhưng nỗi lo cơm áo gạo tiền thêm chồng chất... Rồi đâu vui đâu buồn gì thì ngày tháng cũng trôi qua, năm sắp hết, chúng tôi còn nhỏ xíu nhưng không còn cảnh đòi má mua sắm cho món nọ món kia, không còn nôn nao giờ từng tờ lịch mong ngày tết đến. Ngày còn má, chưa vào tháng chạp, má đã mua sẵn vải đưa cho chị thợ may hàng xóm để chị may dần, rồi mỗi buổi chợ về là có thêm đôi dép cho đứa lớn, cái nón cho đứa nhỏ, còn bây giờ chúng tôi chỉ biết ngồi trên ngạch cửa, ngắm những bà hàng xóm kiu kịt quang gánh đi chợ về mà thèm thường ao ước... Nhìn đàn con mồ côi mẹ, ba thỉnh thoảng thở dài, tiếng thở dài nào nuốt tiếc nhớ những ngày tháng cũ.

Những ngày cận tết bỗng dưng có một người bà con xa có lẽ cảm cảnh cho lũ con mồ côi mẹ nên gửi cho chúng tôi xấp vải cotton có đến hơn chục mét. Có lẽ lúc ấy không có niềm vui nào

bằng. Chị em tôi ôm xấp vải mới cứng còn nồng mùi hồ, mùi thuốc nhuộm, vuốt ve nền vải được in hoa văn ca rô có thể may được quần áo cho cả trai lẫn gái, hào hứng nghĩ đến việc được mặc bộ quần áo mới tung tăng dịp tết. Bỗng chị tôi sực nhớ ra, chỉ còn chưa đầy tuần lễ nữa là tết rồi, chị thợ may duy nhất của xóm tôi có lẽ không còn nhận may được nữa vì không kịp giao hàng, mà đâu chị nhận may thì tiền đâu để trả tiền công thợ... Những gương mặt đang tươi cười rạng rỡ bỗng ỉu xìu như bánh tráng nhúng nước. Chị xót xa nhìn lũ em rồi tuyên bố chắc nịch: "Đừng lo, chị sẽ may cho!". Tôi trở mắt nhìn chị nghi ngờ... Chị tôi vốn khéo tay lại được má chỉ dạy chu đáo việc nấu nướng thêu thùa may vá, nhưng tự tay may lấy quần áo là chuyện chưa từng. Nói là làm, chút vốn liếng má dạy, cộng với những lần lê la học lóm ở tiệm may hàng xóm và giờ học nữ công ở trường khiến chị rất tự tin. Bắt đầu từ quần áo của đứa em nhỏ nhất. Chị xếp đôi chiếc quần cũ đặt trên khổ vải đã trưng sẵn trên bộ ván, vẽ rộng hơn và dài hơn một chút rồi cắt. Còn áo chị cũng đo theo áo cũ bằng cây thước kẻ học trò, cái kéo cũ vốn đã cùn, cắt vải khó khăn, vậy mà chị cũng kỳ cạch cắt đến rộp cả tay. Xong rồi ngồi may ráp từng mảnh vải. Nhà không có máy, chị tỉ mỉ ráp lại bằng tay, những đường ráp phía trong bằng mũi đột thưa, đường viền bên ngoài đột khít đều tăm tắp như may máy. Cứ như thế, tôi tự giác làm hết việc nhà để chị dốc sức may đồ cho kịp tết. Chị tranh thủ may luôn buổi tối, dưới ngọn đèn dầu, chị ngồi co chân trên bộ ván thoãn thoắt đôi tay, thỉnh thoảng chị dừng lại đưa vông cho em. Nhìn dáng chị tôi ngậm ngùi tưởng chừng như dáng má. Những bộ quần áo cũng lần lượt hoàn thành, chúng tôi háo hức mặc thử để chị xem có vừa không, bộ nào cũng hơi rộng, hơi dài một chút nhưng không sao vì: "Các em sẽ mau lớn mà!". Ngày tết, chị em tôi xúng xính trong bộ quần áo mới, áo con trai cổ bẻ danton hần hoi, áo con gái

cổ lá sen xanh xắn. Chúng tôi tự hào sung sướng khi có người khen: "Ai may mà đẹp vậy?!"

Không chỉ cái tết đầu tiên ấy, mà cho đến vài năm sau, chị vẫn tiếp tục may quần áo cho chúng tôi, ngay cả khi chị đã trở thành một giáo viên tiểu học và chúng tôi đã lớn. Chị dự định để dành một phần tiền lương để mua chiếc máy may nhưng chưa kịp mua thì đất nước chuyển sang giai đoạn khác, đồng lương giáo viên thời bao cấp và tiêu chuẩn vài mét vải mỗi năm khiến chị phải tiếp tục may tay nhưng dù gì nhờ chị mà chúng tôi không đến nỗi lòi thoi nhếch nhác... Rồi những đứa em lần lượt trưởng thành, chị vẫn quanh quẩn trong căn nhà cũ, mua sắm gì cho chị thì lúc nào chị cũng: "Chị không cần gì đâu, mua sắm làm chi cho tốn tiền, có đi đâu, có dịp nào đâu mà mặc". Ngoài những bộ quần áo mặc nhà thường xuyên, những bộ quần áo đẹp sang trọng mặc tiền mà đôi khi cứ phải nói bớt giá tiền khi chị hỏi thì hầu như cứ còn mới hoài trong tủ áo, lâu lâu chị lại soạn ra cho lại vì: "nhiều quá chật tủ rồi", vậy là đưa em lại hí hửng mang về...!

Những đứa em của chị đưa nhỏ nhất bây giờ đã xấp xỉ sáu mươi, vẫn thích ăn điện điệu đàng quanh năm, chứ chẳng chờ dịp tết. Nhưng mỗi năm đúng ngày mừng một tết vẫn bắt chị diện đồ thật đẹp, trang điểm xinh tươi vui vẻ chụp cùng các em các cháu những tấm hình gia đình đầm ấm. Thời gian dần trôi, ký ức sẽ mờ dần theo tuổi tác thì những dòng chữ này sẽ nhắc nhở chúng tôi một thời nhỏ dại với biết bao vui buồn bên người mẹ thứ hai.

*Thơ*

### *Chạnh Lòng*

Đón tết chạnh lòng nhớ chốn quê.  
Đã biết bao năm chẳng lần về.  
Thăm lại nơi xưa nhiều kỷ niệm.  
Cho dẫu nơi đây sống yên bề.

Làm sao quên được ở quê xưa  
Đầy đủ mẹ cha chốn xứ dừa.  
Anh em vui vẻ cùng đón tết.  
Êm đềm ấm áp vẹn sớm trưa.

VNLC (khóa 14)

### *Xuân Thương Nhớ*

Xuân về thương nhớ quê hương.  
Nước non tươi đẹp phố phường mến yêu.  
Hân hoan hạnh phúc thật nhiều.  
Đủ đây cha mẹ, mọi điều có nhau.  
Anh em tình nghĩa đậm sâu.  
Cả nhà vui tết vẹn câu sum vầy.  
Bây giờ cuộc sống đổi thay.  
Tha phương dẫu được tràn đầy ấm êm.  
Nhưng cha mẹ với đứa em.  
Lìa xa vĩnh viễn tạo thêm nỗi buồn.  
Biết bao kỷ niệm vẫn vương.  
Giọt sầu tê tái tha phương buốt lòng.  
Tâm sự viết lấy đôi dòng.  
Ngày xuân thiếu vắng nghe lòng quặn đau.

VNLC (khóa 14)

### *Hoài Niệm*

Nửa mùa Xuân về vẫy quanh thành phố  
Nửa mùa Xuân chưa thấy mặt nhau mừng  
Nửa mùa Xuân nghe nước mắt rung rung  
Chiều lặng lẽ nói thầm không có Tết  
Đã hoàng hôn sao lòng còn ngờ nghịch  
Đốc đời còn vàng võ bóng ngày xưa  
Nhớ không ra mình mấy buổi mong mưa  
Trôi chiếc lá cổng trường năm rất cũ  
Bạn bè xa như chim trời di trú  
Đến rồi đi quên, nhớ cũng như mơ  
Tình ra hồn còn chưa hết ngu ngơ  
Buồn thật lạ giữa vô vàn tiếc nuối  
Tháng ngày trôi qua tình không tên tuổi  
Những người đi mang áo trắng sang sông  
Những người xa gom thương nhớ trong lòng  
Người ở lại bỗng dung thành phiến đá  
Thế nên Xuân đừng làm tay nghiêng ngã  
Vỡ hàng hiên hoa nắng một mùa vương  
Sợ lao xao làm rơi lá bên đường  
Và ngại gió sắt se ngoài ngõ nhỏ  
Hãy là mưa đông cho xanh màu cỏ  
Hãy là đêm không gọi tới bình minh  
Bóng lung linh ngời im nhớ nhưng hình  
Thôi một thuở học trò xưa ngắm Tết...

Thúy Đình (khóa 9)

# Dòng sông nước lớn

Cao Quế Lâm

Chiếc phi cơ chao lượn vài vòng trước khi trượt dài trên phi đạo, hạ cánh an toàn. Nhìn từ trên cao, Portland đẹp như trong tranh vẽ. Sự hài hòa giữa kiến trúc hiện đại và đường nét thiên nhiên làm thành phố nổi bật hẳn lên trong bình minh êm ả. Những bãi cỏ xanh rờn nối nhau trải dài như tấm thảm nhung xanh vô tận. Tôi biết đến nơi này cũng từ sự tình cờ. Nhiều năm trước có người quen mách bảo nơi đây có một thánh đường Công giáo rất linh thiêng - tên gọi Đức Mẹ Sầu Bi (Our Lady of Sorrows Catholic Church) - nổi tiếng "cầu là được, ước là thấy". Nghe theo lời chỉ dẫn, vợ chồng tôi đã lặn lội tìm đến cầu nguyện bằng tất cả lòng thành kính, kết quả ơn trên đã nhậm lời và sau đó ngôi nhà hạnh phúc của chúng tôi vang lên tiếng oe oe của con trẻ chào đời... Portland là thành phố yên tĩnh ở miền tây bắc Hoa Kỳ. Mưa gần như suốt năm, một năm có 365 ngày thì mây mù và mưa gần như là 300 ngày rồi. 65 ngày nắng đẹp còn lại thì nghe đâu là nắng của Cali, lang thang đến chốn này. Thấy phong cảnh hữu tình nên lưu lại vài hôm, chùng chình không chịu được cái buồn nên nắng đẹp lật đật quay đầu về lại Cali, để lại Portland vốn dĩ đã buồn, giờ lại buồn hơn. Từ đó đến nay, tôi thường trở lại nơi này, vì càng đến thì tôi lại càng tìm ra nhiều nét tương đồng, gợi nhớ thật nhiều đến Chánh Mỹ quê xưa...

...Trời đã xế chiều, gia đình tôi rời thác nước Multnomah vào lại thành phố. Nơi đây vắng vẻ, xa thật xa mới có một lối ra xa lộ, họa hoằn lắm mới thấy một chiếc xe trên đường. Dòng sông Columbia uốn khúc lượn lờ, trước khi chảy ngang qua thành phố Portland cũng có một nhánh rẽ. Hệt như sông Sài Gòn trước khi xuôi ngang đầu chợ dưới Thủ Dầu Một cũng có một con lạch lớn mang nước vào những cánh đồng lúa mênh mông, nơi đó có cầu Rạch Trầu vắt ngang, nối liền Mỹ Hảo và xóm chợ bên ngoài...

... Ngày đó mấy đứa tôi còn nhỏ xíu, chùng lớp 6, lớp 7 gì đó. Chiều chiều sau giờ học, cứ trông hôm nào nước lớn là lại đèo nhau trên hai chiếc xe đạp cà tàng, thả dài con dốc Ủy Ban Xã rồi tấp vào "đóng đô" ngay cầu Rạch Trầu. Dòng sông nước lớn bao giờ cũng đẹp và thơ mộng, chứ nhìn dòng sông tro đáy khi nước ròng thì chán chết. Bốn đứa tôi nhà gần và cùng học chung lớp nên rất thân nhau. Đứa ngồi vắt vẻo trên thành cầu cao, đứa thả hai chân thòng xuống nghịch mấy giẻ lục bình trôi xuôi. Đang đùa giỡn say mê nhưng khi nghe tiếng của chuyến xe lam chở khách cuối cùng trong ngày từ xa thì tụi tôi đổi đề tài. Chờ cho chiếc xe vừa vượt qua, cả bốn đứa cùng đồng thanh la lớn: "Dì Tám, Dì Tám". Một bà dì tội nghiệp nào đó nghe kêu đứng vai thứ thì giật mình, hốt hải ngó lên, nước trâu chảy ròng ròng đổ dài một khoảng áo. Cả đám tôi phá ra cười ngặt nghẽo. Chiếc xe lam vẫn lạch bạch nhả khói khét mù tiếp tục cuộc hành trình, vắng theo lời mắng: "Mấy thằng quý...". Người ta thường nói: "Nhất quý, nhì ma, thứ ba học trò". Giữa thế kỷ 20, quý không có, ma cũng chẳng còn, thì học trò là nhất rồi, phải không? Chọc gheo người chán rồi tụi tôi lấy đồ ra ăn, do đã hẹn trước nên chúng tôi mang đủ, khi thì đậu phộng, khoai lang, khi thì khoai mì, củ bình tinh..., toàn là những thứ ở nhà trồng lấy chứ đứa nào có tiền đâu mà mua. Ăn no rồi tới phiên tán dóc, từ những chuyện xưa như hồi trước khi "thỏa thuận" với nhau trái đất hình tròn thì người ta đã "chứng minh" được là trái đất hình vuông, rồi như con vịt có trước cái trứng hay cái trứng có trước con vịt... cho đến những chuyện tân thời hơn như: "cô Thanh Nga của tao mà đã diễn thì chị Thanh Kim Huệ của mày không có cửa". Vậy đó, toàn những chuyện ám ớ, tào lao, giờ nghĩ lại thấy mình hồi đó sao "con nít" vậy... Hơn thế, tụi tôi giống nhau ở một điểm là "kiến thức cực cao, cái gì cũng biết", nhưng khi "đi vô chi tiết thì hông biết cái gì".



Bởi vậy chúng tôi mới chơi chung với nhau được. Một trong những trò vui bất tận của tụi tôi là chờ đũa nào ngủ thì trét mắm tôm lên chót mũi, cho dù có kỳ rửa sạch sẽ gì đi nữa thì cái mùi khẳn khẳn đặc trưng vẫn còn vương vấn một cách khó chịu. Khi món ấy lỗi thời thì tụi tôi chuyển qua quẹt lọ nghe lên mặt: "Thì ai biểu mày ngủ làm chi, ra đây để chơi chứ đâu phải ra đây để ngủ, muốn ngủ thì ở nhà ngủ đi". Đó là lời mắng nhiếc mà "nạn nhân" sẽ phải nghe sau khi bị xử phạt... Thường thì chúng tôi chỉ ngủ lẻ tẻ từng đũa khi không cưỡng nổi cơn buồn ngủ khi gió chiều mơn man. Nhưng có một lần cả đám cùng lăn ra ngủ vùi bên đồng rom ẩm áp, và đó cũng là lần tai họa. Số là sau khi vẽ râu ria lên mặt tôi và thằng L. xong thì hai thằng còn lại không có chuyện gì làm, đâm chán cũng lăn ra ngủ tuốt. Chừng cảm giác mặt bị ướt như ai tạt nước thì cả đám hốt hoảng chồm dậy, đằng xa cơn mưa thật lớn đang âm âm kéo đến từ bên kia sông. Giông gió nổi lên, trời đất tối sầm, màn mưa rượt nhau chạy loang loáng mặt nước như vạn mã thiên binh từ hướng Bình Mỹ kéo sang. Những cơn mưa miền nhiệt đới thường dày dặc và dữ dội. Tụi tôi tính toán thật nhanh, mưa lớn kiểu này, chạy trốn chưa khỏi dốc Chánh Mỹ thì nước lũ đổ xuống cũng đủ cuốn tụi tôi rồi. Túng thế, ngó quanh quất thì thời may thấy cái chòi vịt trên bờ biển, nằm khuất bên trong mà bình thường tụi này không thèm ghé tới. Lúc tụi tôi tấp vào tá túc thì cha con chú chăn vịt đang chuẩn bị bữa cơm chiều, chú xới lời vo thêm gạo nấu cháo cho đám khách không mời mà đến này. Cậu con trai nhỏ tuổi hơn tụi tôi, óm nhom và đen nhẻm lúc đầu nhìn với ánh mắt e dè, chừng quen chút đỉnh nó nói chuyện lú lo. Bên ngoài mưa bão vẫn to, giờ chắc cũng tối lắm rồi, đũa nào cũng đang lo trong bụng. May sao chừng một lát mưa bớt hạt, chúng tôi vội vã từ giã cha con chú chăn vịt tốt bụng. Trên đường về, đũa nào cũng suy nghĩ sẵn trong đầu lý do nào hợp lý nhất để giải thích cho việc vi phạm lần này....

... Sáng hôm sau, cả bốn đũa tề chỉnh đi học nhưng nghiêm túc, không nháy nhót như mọi ngày. Tới giờ chơi, cả đám tản ra chỗ vắng vén quần lên, đũa nào cũng lần ngang lần dọc vì bị phạt cho lần về trễ tối qua. Vậy đó, sau này tôi

mới ngộ ra là chỉ có những đũa con lêu lổng ham chơi, chứ không có ba mẹ nào lơ lửng, thờ ơ. Lỗi nhỏ thì có thể dung, chớ tội to thì không thể thứ. Mấy hôm sau, tụi tôi lại ra bến sông quen thuộc, nhưng tư thế lần này có khác. Sau khi nghe kể về cha con người chăn vịt tử tế, ba má tụi tôi gửi cho nào là gạo, đường, cả chén đũa, hộp quẹt... nữa, toàn những thứ nhu yếu phẩm mà vào cái thời bao cấp ngân sông cấm chợ khó khăn đó, nó quý như vàng. Tụi tui hí hửng đạp xe nhanh ra chòi vịt vì có cơ hội trả ơn, nhưng khi tới gần thì đũa nào cũng băng khuâng, ngỡ ngàng. Thì ra cha con chú đã giờ chòi, đi sang cánh đồng khác nhiều lúa hơn cho vịt kiếm ăn. Chỉ còn vương vãi trên nền chút tàn tro và mấy cục gạch bể đã từng dùng để nấu bếp. Gió chiều hiu hiu, thấp thoáng cánh cò chấp chới bay ngang, mặt trời lặn dần trên sông, kéo theo những tia nắng vàng vọt lưu luyến cuối cùng. Chiều nay mây tím xây thành, cả chân trời tím thẫm một màu từ phía miệt Bình Mỹ bên kia. Cả bốn thằng ngây người, chiêm ngưỡng phong cảnh tuyệt vời, chúng tôi không dám cử động vì sợ rằng tiếng động và gió sẽ làm vỡ đi chút không gian tĩnh lặng của buổi hoàng hôn trên sông... Nhưng dù có lặng yên, né tránh, lần khần gì đi nữa, thì gió cũng đã cuốn tôi đi xa, ra khỏi vành nôi êm ấm của tuổi thơ ngây. Để giờ đây, bên dòng sông lạ lẫm xứ người, cách quê xưa nửa vòng trái đất, tôi lang thang lần về những người bạn niên thiếu của mình cũng như cha con người chăn vịt chạy đồng tốt bụng năm xưa. Tất cả họ như cơn gió mát thoảng qua đời tôi trong phút chốc nhưng vẫn lưu lại những êm đềm của tuổi hoa niên. Bốn mươi năm vật đổi sao dời, nếu có tình cờ va chạm vào nhau đâu đó trong đời, đã chắc gì còn nhận ra nhau...

... Tiếng vỗ tay cùng tiếng lao xao tán thưởng ca đoàn làm tôi giật mình trở lại với hiện tại. Những người giáo dân tề chỉnh đứng dậy ra về sau khi người linh mục già ban phép lành thánh lễ đã xong. Ngồi yên từ hàng ghế cuối nhà thờ, chúng tôi nán lại nhìn dòng người chậm chậm đi qua. Đã bay cả ngàn dặm đến đây thì không có lý do gì phải hỏi há, bon chen. Những lần đầu vợ chồng tôi thắc mắc sau không thấy bao nhiêu giáo dân Việt Nam dù Cộng đoàn nơi đây khá



lớn, sau hỏi ra mới biết "phe ta" đi lễ bên nhà thờ Đức Mẹ La Vang cách đó không xa. Trời vừa tạnh mưa hây còn se lạnh. Vợ con tôi hớn hờ rảo bước ra tiệm bán quà lưu niệm, tôi bắt thang máy lên tầng trên. Thánh đường Đức Mẹ Sầu Bi có cách kiến trúc rất đặc biệt. Nhà thờ chánh được xây dựng bên dưới, còn vườn hoa và nhà nguyện, nơi tu tập của các linh mục và các soeur thì trên cao, ngang ngọn của những cây thông già cao nhất, phải lên bằng thang máy. Lúc sinh thời, má tôi cũng đã từng đến nơi này, má con tôi cùng tản bộ dưới tán lá ướt sũng sau cơn mưa, rôm rả kể lại kỷ niệm một thời ở Chánh Mỹ, Bình Dương.

Chiều nay tôi sẽ về lại Cali đô hội phồn hoa. Về lại với những với những xa lộ không bao giờ vắng xe, về lại Bolsa với những hàng quán, tiệm ăn không bao giờ đóng cửa, về lại với những bon chen, toan tính đời thường. Hơn ba mươi năm xa quê, tôi chưa một lần trở lại chôn xưa, chưa một lần thăm lại cây cầu, dòng sông năm cũ. Tôi vẫn giữ mãi trong lòng hình ảnh ngày xưa của cánh đồng lúa chín rì rào, của hoàng hôn tím mịch trên sông. Ba mươi năm vật đổi sao dời, Bình Dương giờ đổi thịt thay da, nếu có về tôi sẽ thấy những cao ốc lộng lẫy, những siêu thị hào nhoáng, Bình Dương đơn sơ, thanh khiết một thời đã lùi vào dĩ vãng hoàng hôn. Nhưng dù có thay đổi, chuyển mình gì đi nữa thì tôi vẫn mãi yêu Bình Dương và Chánh Mỹ thân thương. Trong một chùng mực nào đó chuyển về thăm lại Portland như chuyến du hành cho tôi có cơ hội lợi ngược về cánh đồng ký ức năm xưa, nó sẽ làm đầy thêm chiếc gối kỷ niệm cho tuổi già sắp đến nay mai. Để mãi mãi trong lòng vẫn chỉ có một Bình Dương, Chánh Mỹ thân thương./.



### *Bến Thê quê tôi*

Bến Thê quê tôi đẹp vô ngần  
Nơi từng lưu giữ bóng người thân  
Cả đời cơ cực trên đồng lúa  
Bao giọt mồ hôi đổ xuống chân

Bến Thê quê tôi đẹp làm sao!  
Cây đa chêm chệ giữa công chào  
Đình Nguyễn Văn Thành linh thiêng lắm  
Như sức sống người tốt đỉnh cao

Bến Thê quê tôi lắm rạch sông  
Cầu tre, cầu ván bắc chênh chông  
Trẻ vui hện nhảy đùa tắm mát  
Cười nói rộn vang cả cánh đồng

Bến Thê quê tôi đổi mới nhiều  
Chung tay cầu sắt đáng yêu kiêu  
Hàng ngày nâng bước bao chân đến  
Chăm ruộng, vườn, nương chẳng quạnh hiu

Bến Thê quê tôi đẹp lạ lùng  
Bao nhà cổ kính vẫn ung dung  
Cháu con gìn giữ nguyên dáng vẻ  
Vui Xuân về lại mái nhà chung

Bến Thê quê tôi rất hữu tình  
Hàng cau ngạo nghễ vẫn vươn mình  
Thoảng hương đưa gió vào trong tóc  
Nồng nàn như con gái nguyên trinh

Bến Thê quê tôi thật tuyệt vời  
Cây xanh, quả ngọt vẫy gọi mời  
Yên bình, phúc lộc trời ban thưởng  
Ăn ngay, ở thật dạ sáng tươi

Nhật Lệ Nguyên Thy  
(20/10/2019)

# Áng mây

## Huỳnh Thị Nhung (Khóa 13)

Má tôi là áng mây trời,  
Mỗi khi nhớ má tôi nhìn mây trôi...

Cuối năm khi không gian se lạnh, mùa xuân đang đến với biết bao nỗi mong chờ của nhiều người được đoàn viên dưới mái nhà thân yêu. Giờ thì qua ngưỡng lục thập hoa giáp, những người như tôi đều mong ước tìm lại ngày ấy đã đâu còn của thời thơ ấu. Gia đình tôi có 8 anh em đều được đi học ở trường Tiểu học Lái Thiêu, khi lên trung học thì 3 đứa đầu được học trường Trịnh Hoài Đức, 5 đứa sau vì trường Phan văn Hùm đã được xây dựng gần nhà nên 5 đứa em sau tôi đi học gần nhà. Nhà tôi nằm trên đường Nguyễn Trãi là một ngôi nhà xưa rất đẹp trên tuyến đường, có nguồn gốc của gia đình ông Cả Kiệt là hương cả trong làng Tân Thới Lái Thiêu, ông còn là chủ tiệm Đỗ Kim ở đường Đỗ hữu Vị chợ Lái Thiêu. Căn nhà ba gian với tám cây cột gỗ đen mun, mái ngói mát rượi, mà hồi còn nhỏ tôi cảm thấy nhà mình quá lớn như một ngôi chùa với liễn đối sơn son phết vàng trên cột nhà, trang thờ có những hàng lam chạm khắc hoa văn chim hoa, sân sau nhà thật là rộng có giếng nước lúc nào nước cũng trong vắt dù nền vách giếng có nhiều rong rêu. Nhà hàng xóm đều là nông dân đất rộng nhà vách đất, cạnh bên nhà của ông Út có chuồng bò cạnh bên là một cây rom cao, trông toàn cây ăn trái, hàng rào là những cây điều sân nhà ông Út cũng là nơi diễn ra nhiều trận thư hùng của mấy đứa con trai trong xóm. Lc còn nhỏ ngoài giờ đi học lúc nào chúng tôi cũng lấm lem đất cát, quần mặc ở nhà đứa nào cũng có miếng vá ở dưới mông. Quần bị rách do tuột cầu tuột đu dây chơi bập bênh trong sân trường Ấp Trường, là nơi Sư đoàn Bạch Mã Đại Hàn xây dựng khu trò chơi trong sân trường. Chúng tôi lớn lên cùng các bạn hàng xóm đồng

trang lứa phá phách đủ trò, và lúc nào Anh Hai tôi cũng là đầu tàu bày đặt đủ kiểu. Ba tôi thường phạt anh quý ngay cây cột gỗ, mỗi khi có bạn tìm anh thì chúng tôi đều trả lời cùng một ý: "Anh bận lau cột gỗ rồi". Càng bị phạt nhiều, anh càng nghĩ ra lăm chiêu, cả một đám bạn hàng xóm cùng nhau hưởng ứng, kể cả người lớn cũng đồng tình cho chúng tôi chum nhum mà chơi giỡn bày trò.

Nhớ lại khi xưa, nhà tôi lúc nào cũng nồng âm giọng nói tiếng cười từ sáng đến tối, dù có cãi nhau thì chỉ một lúc lại tùm nãm tùm ba. Lúc má bệnh không đi đâu nữa, má kể lại, chỉ điểm danh được các con giờ ăn giờ ngủ, ngoài giờ đi học đứa chạy đầu trên đứa đi xóm dưới, mà về đến nhà má tôi đều biết đứa nào đi đông đi tây. Nhà tôi mở tiệm tạp hóa má tôi vừa bán hàng vừa chăn đám con. Thường buổi trưa má tôi hay bắt đứa lớn giữ đứa nhỏ và căn dặn đi có đi chơi thì đi nhà Bà Cố, nhà Bà Ba, Bà Tư, nhà hàng xóm và chúng tôi thường lội ùm xuống vàm sông Sở Cai. Bà Cố tôi cầm cái roi mây vừa nhip vừa la om sòm nhưng không có đứa nào bị ăn roi hết. Hồi nhỏ cứ thắc mắc sao má biết mình đi đâu, làm gì, lớn chút thì hiểu má tôi bán hàng vừa hỏi hàng xóm có thấy mấy đứa nhỏ con tui đi đâu không. Hàng xóm không có bao nhiêu người nên ai cũng trả lời má như điệp viên chỉ điểm không công. Má tôi rất giỏi việc xử án hơn cả Bao Công, tí xíu là có đứa mét má oi, má hồi... Trong túi áo bà ba của má lúc nào cũng có sẵn chai dầu Nhị Thiên Đường. Con vấp té đứt tay là xức dầu liền, cho má hun một cái là hết đau nhe ... Má tôi có tài báo động "Ba về", và vì sợ ba chúng tôi giả bộ ngoan hiền khi có ba ở nhà. Ngày nào trời mưa không đi đâu được thì anh em tôi xúm nhau hát cải lương, lấy khăn làm áo cổ trang, lấy mền mùng làm phong màn, mũ mào đao kiếm thì tự chế, cây chổi lông gà dành hát Hồ Quảng; cũng có lon chảo khua chiêng gióng trống. Chúng tôi thuộc lòng các đoạn cải lương mà chúng tôi thích do những nghệ sĩ như Thanh Nga, Hùng Cường, Út trà Ôn, Thanh Sang, Út Bạch Lan, Bạch Tuyết, Ngọc Giàu và nhiều nhiều nữa diễn. Tuồng tích quanh đi quẩn lại chỉ biết có bấy nhiêu: Lan và Điệp, Con gái chị Hằng, Tướng cướp Bạch Hải Đường, Tiếng hạc trong trăng, Tình Chú Thoàng, Đắc Kỷ ho

ga. Tân nhạc thì cũng chung chung những bài phổ biến thời đó đa số là nhạc Bolero, nhạc của nhạc sĩ Nhật Trường, Hùng Cường Mai Lệ Huyền.... nhiều đó cũng đủ làm má điếc tai.

Lớn hơn khi học trung học, Anh Hai tôi theo mấy ông họa sĩ vẽ phong tuồng tích các đoàn cải lương về diễn ở rạp hát cũ là rạp Tân Lạc bên phía cầu Đúc Lái Thiêu đi Bình Dương, rạp Phương Lạc là rạp hát mới nằm phía Bình Dương về Sài Gòn. Từ đó má nói nó có hoa tay, lúc nào anh cũng vẽ vẽ. Mỗi chiều khi nghe chiếc loa cũ kỹ ra rả rề rề tiếng hát của cô đào Lệ Thủy ở rạp hát Tân Lạc với bài hát Cô hàng chè tươi. Rạp này thường chiếu phim Ấn Độ, chiếu phim Tây du Ký. Anh em tôi thường đi coi cộp nhờ có Dì Hai gác cửa rạp cho vô. Lúc đó Anh Hai kể công do anh xin Dì Hai cho một đám em vào xem, nhưng thật ra Dì Hai đẹp người da dẻ hồng hào mập mập là bạn nói khó của má tôi từ hồi kháng chiến chống Tây. Có lần đoàn hát Thanh Hương Hùng Minh về diễn một tuồng cải lương võ hiệp, nghệ sĩ Hùng Minh bay vèo vèo giơ tay chưởng phát ra lửa xẹt xẹt... điện làm phỏng tay, thế là NS Hùng Minh được ra ngoài sớm ăn cháo gà. Anh em tôi chạy ra đòi xem bàn tay bàn tay bị phỏng, nghệ sĩ Hùng Minh xòe ra liền (hồi đó làm gì có "fan cuồng"). Còn nghệ sĩ Lệ Thủy, Diệu Hiền, Thanh Hương lúc nào cũng sẵn sàng vui cười với đám con nít bu quanh nhìn mặt.

Mê văn nghệ, Anh Hai ôm đàn ghi ta đi khắp xóm. Anh dàn dựng cho cả xóm hát tuồng cải lương, có đêm diễn ở sân khấu là một ngôi má đá ong thật cao to. Các anh chị hàng xóm có giọng ca hát cải lương cũng rất ngọt ngào. Sau này có Chị Cao Thị Thắng thành danh nghệ sĩ. Ba tôi sợ anh học dốt nên cứ vắng anh là ba bắt anh em chúng tôi tìm bắt anh về tiếp tục quỳ lau cột gỗ cho ba.

Anh Hai còn lẩn sân qua điện ảnh. Anh làm một cái thùng giấy carton bằng thùng đựng sữa bò Con Chim hiệu Nestle ngày trước (thùng đựng 48 hộp sữa), trong thùng treo một cái bóng đèn 100 wat đã rút ra hết dây tóc bên trong đựng nước, chỉ với một cái kiếng nhỏ rọi mặt của má. Anh lấy ánh sáng mặt trời hội tụ chiếu qua bóng đèn phát những đoạn phim Ấn độ, Tây Du Ký; với cái drap giương trắng căng trên tường. Nhà

tôi trở thành một cái rạp chiếu bóng mini, dù chỉ coi đi coi lại có một đoạn phim mà anh em chúng tôi thì cười nắc nẻ vui hết biết.



Chúng tôi còn có một kho đồ chơi chứa trong cái hầm chống mọt chê sau nhà. Đó là mấy bộ điện đàm bằng lon sữa bò đưa nhà trước la làng đưa nhà sau úp vô tai nghe; xúm nhau đồng la: Alô alô dừa khô lên giá, ai có má đem đổi dừa khô. Vậy mà má tôi vui lắm khi chúng tôi nghêu ngao hát xướng làm trò ... Với hai cái ống lon nối với sợi dây là chúng tôi đã lóc cóc đi cà khiêu té lên té xuống. Rồi nào là diều giấy, mắt kiếng mặt nạ bằng giấy bồi... Đồ hàng của tôi thì đủ loại gồm nòi niêu lớn nhỏ, chén tô đĩa bẻ miệng, cái gói bằng sành để nằm hút thuốc Lào; chén chung, hủ to hủ nhỏ, mấy con cá treo tường để trồng trâu bà ... thôi thì nhiều lủ khủ. Nhà ở gần lò gốm, đồ phé thải ra, chủ không bán được thì đồ đồng sát cạnh ranh nhà, chúng tôi lượm chơi thoải mái (giờ mà còn ó la la ... đồ cổ vô giá). Hồi đó nòi niêu chỉ bằng đất nung và dễ vỡ chứ không được bằng nhôm thiếc như bây giờ. Phía sau nhà tôi là lò gốm Liên Hiệp Thành do nhiều người góp tiền thành lập gọi là công xi, Ông tám em của ngoại tôi có một phần hùn trong công xi. Ông sống chung với người Hoa từ nhỏ, người khác khổ, nụ cười hiền hậu. Ông thường vác cái khạp đi lên dốc lò nung hay từ lò nung xuống lưng đã còng ... Ông thương anh em chúng tôi lắm, lúc nào cần đất sét là trèo qua hàng rào chát bằng những cái khạp cái lu, chạy qua kiếm ông xin một đất sét cục lớn tha hồ sáng tạo một bày thú. Ông còn móc dây lưng quần gói đựng tiền các cho chúng tôi mua kẹo ú ngậm

hoài không hết, vừa ngậm vừa phình má như con khi. Anh tôi hay nắn những con thú, con trâu, con bò... nhìn sinh động lắm. Mấy con cò tướng cũng vò bằng đất sét.... Sân sau nhà tôi có một cây ôi thơm lừng, lúc nào cũng có trái chua trái chín, chúng tôi thường leo lên vắt vẻo trên cây... Nhớ lại thầy anh em tôi quậy thiệt, vậy mà má tôi cũng hết biết, gia tài của má tôi là một bầy con phá phách.

Thường thì để chuẩn bị giỗ hay Tết, má tôi bận rộn vừa lo buôn bán, còn nuôi vài con gà, dọn dẹp nhà cửa rồi làm đủ loại nào mứt dừa mứt gừng... Má tôi nấu ăn rất ngon và làm rất nhanh nhẹn. Má cắt may cho anh em chúng tôi mỗi đứa một bộ quần áo mới kiểu và vải giống y nhau. Tám anh em tôi hay giỡn với má: bận đồ giống nhau vậy giống con Bà Phước (Công Giáo). Ba tôi thì năm nào Tết đến cũng tự pha sơn, sơn lại cửa chính mà những cái cửa hồi xưa không có khóa, chỉ cài bằng cây song hồng. Màu sơn thì lúc nào những lá sách bên trong cũng là màu xanh lá nhạt bên ngoài xanh lá đậm. Tết đến là nhà tôi rất đẹp, sáng trưng nhất xóm.

Ngày Tết nhà tôi không thơm hương trầm như nhà của nội tôi nằm trên dốc Cầu ông Đành, mà thơm mùi hoa vạn thọ. Má tôi chưng nhiều vạn thọ do các cậu đi của má tự trồng rồi gánh ra tặng cho má chưng Tết.

Ba ngày Tết ăn chơi chúng tôi đánh bài 3 lá, cờ cá ngựa, lắc bầu cua. Ban ngày chơi chưa đủ, tối đến chúng tôi đốt đèn cây hoặc lên lầy cây đèn dầu hột vịt chun dưới bộ divan chơi tiếp, khi nào buồn ngủ quá thì mới trèo lên ngủ.

Anh em chúng tôi sợ ba tôi lắm, dù ông rất ít la rầy. Hồi đó chúng tôi hay nói ba tôi là một cái bóng mát che cuộc đời chúng tôi tối om om. Ông cứ sợ đứa mê văn nghệ văn gừng, đứa mê đấm tiêu thuyết ủy my, đứa mê coi tivi không chịu học hành. Có những lần mê chơi quên giờ giấc ba tôi đi dạy học về; vừa nghe má kêu “Ba về”, chúng tôi vội vã cuốn hết mền mùng đạo cụ kiếm gỗ, mũ mào vua quan bằng mấy tờ giấy bôi nhét hết xuống dưới cái divan to đùng. Nền nhà tôi lát gạch bông, chúng tôi đi ra vô hoài dơ lắm, nhưng sạch nhất vẫn là chỗ gầm divan to để ngủ là sạch bong, nơi thì thềm to nhỏ và tiếp tục chơi kể chuyện ma cổ của anh tôi.

Chủ nhật chúng tôi được ăn ngon vì có ba ở nhà, nhưng đứa nào cũng ngại ông già Ba tri khó tính, thường chúng tôi trốn má ù chạy xuống nhà bà cố tôi ở đầu cầu Sở Cải, lội mương bắt cua, bắt còng, bắt cá lòng tong. Cậu Năm, Dì Tư Cậu Út... cũng bằng tuổi nên cả đám con nít “quậy hết ga”. Bà Cố tôi lúc nào cũng cầm cây roi tre dài nhịp nhịp: không đứa nào được xuống sông nhe, vậy mà cả đám đều biết lội sông, bơi ếch bơi chó như nhái....

Những năm học trường Trịnh Hoài Đức, anh tôi đã là thanh niên. Má tôi yêu thương anh bao bọc anh không từ chối bất cứ điều gì. Anh muốn mua máy ảnh chụp hình, mua một dàn nhạc lập thành đội văn nghệ. Má nuôi dạy anh tôi đức tính gia trưởng để sau này kế tục ba tôi là trường tộc. Anh tôi được thụ hưởng tất cả tình thương yêu của má, cho đến ngày anh có gia đình riêng thì tình thương yêu không còn dành cho em út nữa.

Thời thơ ấu tươi đẹp qua đi, tôi nhớ má tôi cơ cực nuôi đủ 8 đứa con với một ông chồng khó tính, vừa lo buôn bán vừa lo việc nhà com nước cho một đàn con. Má tôi dạy con tự lực, biết làm việc nhà lật vật. Má bắt chúng tôi phụ má mua bán đi chợ mua hàng rồi giao hàng, đứa nào siêng má cho ăn chè. Bà Ba Campuchia bán chè rất ngon thường cho, làm nhiều thưởng nhiều làm ít thì ăn chè má nấu. Má tôi không được đi học biết chữ do học lớp bình dân. Ngày sinh mỗi đứa má tôi đều nấu chè cho ăn. Chúng tôi không biết má cứng van vái Mẹ sanh Mẹ độ cho con cái khỏe mạnh không đau yếu. Má tôi chưa hề than buồn - than khô bao giờ vì nuôi con. Cụ thể thân má chịu được, nhưng má không thể gánh hết nỗi đau tinh thần các con dồn cho má gánh gồng, má tôi khóc. Bạn bè buôn bán cùng thời với má tôi ở chợ Lái Thiêu ai cũng thân với má, người nào cũng con đông, giỏi giang và còn rất đẹp người... Dì Hỷ bán gạo, bà chủ tiệm Đức Thành kêu má tôi là “Bà An nằm nắn”. Tôi hỏi hoài bà mới nói nghĩa là người Việt bán quán. Dì Năm Thành, Dì Sáu Guốc, Dì Hai Vinh, Bác Tư Đại Hải, Bác Tư Dân Sanh... là bạn của má tôi. Bây giờ gặp tôi, Bác Tư Đại Hải tâm sự: "Má con với mấy bác mấy dì hồi trước buôn bán làm ăn chơi hội hè chung với nhau mấy chục năm chưa bao giờ mịch lòng,



chưa bao giờ gian dối, giờ mua bán lộn xộn khó tin người lắm".

Má tôi bệnh mắt sớm, chưa được có một ngày thành thời hạnh phúc... Các em tôi khóc: "Các con chưa làm gì đền ơn cho má mà má vẫn thương con..." Trước đây má tôi thường đi chùa đêm đọc kinh, làm phước chôn người không thân thích, cứu giúp người bần cùng khốn khổ. Và những ngày sau cuối tôi mới ngộ ra má tôi chấp nhận nghiệp của mình, nuôi con trả nghiệp. Nếu thật sự có thuyết luân hồi, má tôi đã trả xong nghiệp mình vay từ muôn kiếp trước.

Có ba đứa con học trường Trịnh Hoài Đức, má tôi vui lắm vì cũng phải học giỏi mới thi đậu vào trường. Thời đi học anh em tôi cũng có những tài lẻ. Anh tôi vẽ báo tường viết văn, quay roneo báo Trắng với anh Dương tiểu Nam. Tôi cũng mơ làm văn sĩ, làm thơ lục bát. Thằng thứ tư chơi đàn guitar cho ban nhạc nhà trường, đá banh góc trái.... Má tôi hay nói vui: "Hồng biết lớn lên làm nên trò trống gì cho má nhờ ... Mấy em nhỏ học trường Phan văn Hùm gần nhà... Điều má tôi ao ước nuôi các con ăn học thành tài không thành như ý nguyện. Những ngày cuối cùng tôi an ủi má: "Má cũng còn được gọi là Cô Ba ( vợ ông Thầy giáo)".

Má tôi, ánh sao Bắc đẩu vẫn mãi soi đường cho tôi. Khi đau ốm bệnh tật tôi vẫn còn hay kêu "Má ơi" ... Má mắt rời nhưng má vẫn thương yêu anh em chúng tôi... Anh Hai tôi cũng theo má ra đi. Anh như biết trước mệnh khổ nên sau một năm ngày mất, tro cốt anh được thủy táng xuống sông gần Cầu Sắt xe lửa Phú Long. Nhiều người còn nhớ đến anh tính hào hoa nhưng bước đi và cuộc sống của anh chan hòa nước mắt của má tôi.

Áng mây bay qua, bay mãi vào hư không, như dòng đời đã trôi đi... Má tôi vẫn là ánh sao trên bầu trời, dịu dàng soi rọi quanh tôi, dù tôi vẫn nguyện cầu má sớm siêu thoát nhưng tôi vẫn hay mơ còn có má yêu thương...

\*\*\*\*\*

Thơ

## Về Lại Trường Xưa

Lê Minh Chánh

Hôm nay ngày họp mặt  
Về lại mái trường xưa  
Trịnh Hoài Đức thân thương  
Khóa mười lăm(15) kỷ niệm  
Năm mươi năm vào trường  
Lòng bồi hồi xúc động  
Sau bao năm xa cách  
Ngơ ngác nhìn ngôi trường  
Khang trang nhiều đổi mới  
Đi dạo quanh sân trường  
Chợt kỷ niệm ùa về  
Dưới gốc cây phượng vĩ  
Cùng nhau nhặt hoa rơi  
Ép vào trang giấy trắng  
Những cánh bướm phượng hồng....  
Về thăm lại trường xưa  
Gặp thầy cô, bạn cũ  
Lòng hân hoan hơn hởi  
Cùng tay bắt mặt mừng  
Sau bao năm thay đổi  
Nhưng tình cảm thầy trò  
Vẫn thấm thiết đong đầy  
Thầy cô cùng bạn bè  
Người còn người đi mãi  
Nhưng kỷ niệm không phai.  
Bạn bè hẹn cùng nhau  
Vào ngày một tháng năm (1/5)  
Về lại mái trường xưa  
Họp mặt nhau hàng năm  
Cùng chia sẻ buồn vui  
Giúp học sinh hiếu học  
Có hoàn cảnh khó khăn  
Đủ điều kiện học tập  
Để mãi rạng danh xưa  
Học sinh Trịnh Hoài Đức  
Nhiều nhân tài góp sức  
Xây dựng nước non nhà.

(Kỷ niệm ngày về trường nhận huy hiệu 50 năm của khóa 15 vào 1/5/2019)

# Nhớ về một người thầy

**Phạm Thị Bé (khóa 14)**

Tôi sinh ra ở Sài Gòn, lớn lên, cả gia đình tôi về quê ngoại ở Bình Dương sinh sống. Rồi tôi được đi học. Năm ấy, cả xóm tôi có hơn mười bạn thi vào đệ thất nhưng chỉ có tôi và một bạn gần nhà đậu vào trường trung học Trịnh Hoài Đức. Đây là ngôi trường công lập đầu tiên của tỉnh Bình Dương thời bấy giờ. Được học Trịnh Hoài Đức là vinh dự lớn của bao học sinh.

Ngày đầu tiên được mặc chiếc áo dài trắng còn thơm mùi vải mới, vui làm sao... Bạn Quyền (sau này là lớp trưởng) ngang qua nhà rủ đi học. Trường Trịnh Hoài Đức nữ nằm giữa cánh đồng, đang mùa lúa chín, một màu vàng ươm, như tắm thắm giữa thiên nhiên trong lành, bốn mùa gió lộng. Nơi ấy, bảy năm trôi qua, một tình bạn đọng đầy lưu luyến mến thương. Các người đẹp hoa khôi áo trắng phải nhắc đến bạn Lan Chi, Xuân Mai, Thùy Linh, Lương Thị Quyền... Học giỏi xuất sắc là bạn Nguyễn Quyền. Ngọc Trai có thâm niên làm lớp trưởng. Thêm vào đó là bạn Thuận, Yến, Mỹ Ly, Lai Phong, Yến Tuyết, Bích Ngọc, Thanh, Quỳnh Nga... Nhiều bạn chăm chỉ học tập, một tương lai tươi sáng đón chờ các bạn. Đặc biệt trong lớp A3 có hai bạn cùng họ Phạm, hai đứa cùng phát hiện ra điều đó sau khi rà hết danh sách lớp, vô tình hai đứa lại ngồi gần nhau từ ngày đầu tiên năm học mới. Hai đứa hẹn nhau mỗi năm đều ngồi gần nhau, suốt thời kỳ học tại trường Trịnh Hoài Đức. Hai đứa dẫn nhau về nhà ra mắt gia đình. Giờ nhà Bé ai cũng biết Hậu, ngược lại nhà Hậu ai cũng biết Bé. Tới giờ hai đứa thân nhau như đôi bạn tri kỷ chuyện gì cũng tâm sự với nhau, chờ nhau để nghe một lời khuyên... Năm học lớp 12, tôi nằm bệnh viện tỉnh gần cả tháng, bạn Hậu thường xuyên đến thăm, chăm sóc. Lúc ấy sức khỏe của tôi rất yếu, nên gia đình tuyên bố, không học hành gì cả.

Khai giảng năm học 1975-1976, ở nhà buồn, nên tôi tiếp tục đi học lại, trễ cả tháng. Vào học

lớp 12 B trường Trịnh Hoài Đức, giờ là trường cấp III An Thạnh, còn bạn Hậu chuyển về học trường cấp III Thị xã (trường thánh Giuse) hai đứa tạm xa nhau ...

Kết thúc năm học, một ngày tháng 7 năm 1976, tôi đến trường để nhận bằng tốt nghiệp cấp III phổ thông. Khi đi ngang qua sân trường gặp thầy, dù không được học với thầy, tôi vẫn cúi đầu chào thầy. Thầy hỏi em đến trường làm gì? Tôi thưa với thầy, em đi nhận bằng tốt nghiệp. Thầy nói: “Em nên thi vào trường Cao đẳng Sư phạm Đà Lạt, thầy thấy ở đó đang nhận đơn tuyển sinh”. Muốn biết thêm chi tiết, em liên hệ với Ty giáo dục Sông Bé “.

Nhờ thầy thông tin tôi mới biết, tìm hiểu và quyết định nộp hồ sơ dự thi. Tôi cũng rủ bạn Vân làm hồ sơ cùng đi nộp. Lúc ôn thi tôi cũng lo học bài nhiều lắm, làm bài thi thấy được, cũng có chút hy vọng nhưng chờ mãi, chờ mãi ...

Đến tháng 12 năm 1976 tôi mới nhận được được giấy báo trúng tuyển vào trường CĐSP Đà Lạt. Lúc đó má tôi nói: "Thôi con, xa xôi quá, ngoài ruộng đang vào mùa, đầu tư vốn hết xuống ruộng rồi, không còn tiền mặt". Tôi chỉ biết nghe vậy. Rồi một tuần lễ sau, má quyết định cho đi học, hành trang nào tập vở, bút viết, đồ dùng cá nhân, mười bảy ký gạo nhờ, lúa nhà có sẵn, một cái xuống xếp để lao động... Rồi tôi đến huyện để chuyển hộ khẩu, lương thực, thực phẩm lên trường Cao đẳng. Do gấp rút chuẩn bị hành lý vì đã trễ trễ một tuần, nên không kịp lên báo tin cho thầy, cảm ơn thầy đã chỉ ra cho tôi nghề dạy học ...

Lúc học ở trường Trịnh Hoài Đức hình ảnh các thầy cô thật ấn tượng đối với tôi. Môn Việt Văn học với cô Suong, cô Tâm, thầy Thọ, thầy Tấn Phước. Môn Anh văn học thầy Hào. Môn Lý thầy Trần Bá Hồ. Môn vẽ học thầy Bình. Ngoài ra còn có thầy Lê Đức Cửu, thầy Đâu, thầy Lập... Thầy Bùi Thế San dạy môn Vạn Vật.

Ấn tượng nhất là môn Sử - Địa do cô Đoàn Hội phụ trách, hết giờ lúc nào không hay, hấp dẫn đến thế .

Sau này khi học quản lý ở Sài Gòn, đi thực tế tại trường Lê Hồng Phong gặp lại thầy Đặng Thanh Châu làm hiệu trưởng ở đây, vui mừng biết bao. Hình ảnh thầy cô, lời giảng, phong cách đứng lớp không bao giờ phai nhạt trong tâm trí. Tôi luôn rất ngưỡng mộ, ước mơ sau này tiếp bước thầy cô.

Kết thúc thời gian học ở Cao Đẳng Sư Phạm Đà Lạt, nhiều vui buồn kỷ niệm, hành trang là một ít sương mù, một va li thương nhớ. Lúc về Thuận An dạy học, lúc nào tôi cũng để ý tìm thầy để nói lời cảm ơn. Hay khi đến các trường ở huyện trong những phiên họp hội đồng sư phạm, trường này qua trường khác vẫn không tìm được thầy, vì cũng không biết tên thầy nên cũng chẳng biết hỏi sao ?

Sau hai năm dạy học ở Thuận An, có lúc bệnh phải nghỉ dạy ba tháng, gia đình đồng ý cho nghỉ luôn, từ giã nghề dạy học nhưng nhớ đến thầy, tôi lại tiếp tục theo đuổi nghề dạy học.

Qua nhiều trường trong huyện Thuận An, đến tháng 8 năm 1991 khi trường trung học Trịnh Hoài Đức tái thành lập tám tháng, tôi có quyết định về trường làm Phó Hiệu Trưởng chung với thầy Từ Văn Nhung làm Hiệu Trưởng. Tôi xem thầy như một người thầy, một người anh, vì bạn Ngọc Trai em thầy, là bạn học cùng lớp với tôi suốt thời kỳ trung học Trịnh Hoài Đức. Thầy Bùi Hữu Phước cũng là Phó Hiệu Trưởng. Toàn là cựu học sinh Trịnh Hoài Đức nên ai cũng làm việc hết mình.

Hằng năm, ngày 1 tháng 5 được chọn làm ngày họp mặt cựu học sinh Trịnh Hoài Đức, tôi luôn có mặt tham dự. Năm 2018, các bạn khóa 14 cùng thời Trịnh Hoài Đức với tôi đều lên nhận huy hiệu 50 năm (1968-2018). Chúng tôi gặp nhau vui mừng nhắc chuyện ngày xưa thật rôm rả.

Đến năm 2005 do trường không đủ sức chứa nên tách ra lớp 6 đến lớp 9 học tại Trung Học Cơ Sở Trịnh Hoài Đức là trường nữ ngày xưa. Lần này thì tôi nhận quyết định là Hiệu Trưởng. Trường có hơn năm mươi lớp trên hai ngàn học sinh.

Là cựu học sinh của trường, nên tôi luôn cố gắng hết sức mình, phát huy truyền thống tốt đẹp dạy tốt, học tốt. Trường có nhiều học sinh giỏi cấp tỉnh. Thành công được ghi nhận bằng Lá cờ đầu của các trường THCS khu vực phía Nam. Hiện nay, lá cờ được để trang trọng trong phòng truyền thống THCS Trịnh Hoài Đức.

Năm 2010, thời gian trôi qua nhanh, cũng đến lúc tôi chia tay ngôi trường Trịnh Hoài Đức thân thương thuở nào. Vừa nghỉ hưu, được thầy Nhung giới thiệu, tôi tiếp tục vào làm Phó Hiệu Trưởng tại trường tư thục Đức Trí phường Thuận Giao, thị xã Thuận An.

Mỗi năm đến ngày 20 tháng 11, ngày tri ân thầy cô, lòng luôn vẫn nhớ về người thầy năm xưa, đã chỉ ra cho tôi con đường "Nghề dạy học".

Biết bao giờ tôi mới được gặp lại thầy, đối diện với thầy, để nói một lời "Nghìn lần cảm ơn thầy", người đã chỉ dẫn cho tôi vào một nghề tuy không giàu có nhưng rất nhiều vinh dự./.

\*\*\*\*\*

Thơ

### Tết đến

Đất Thủ đòi dầu một bóng cây,  
Mơ xuân chờ tết tạm ngồi đây,  
Cửa nhà ngăn nắp lư chùi sáng,  
Mâm cỗ liên miên kệ chất đầy.  
Đệ tử chúc thầy thêm sức khỏe,  
Cháu con mừng tuổi được điều may.  
Giật mình chợt nhớ lương chưa lãnh,  
Xài trước nhin sau cả tháng này !

Phan Thành Danh (k 10)



# Ở cá lòng tong kho tiêu của ngoại

Nguyễn Thị Hai (khóa 11)

Thuở còn thơ tôi sống cùng với ông, bà ngoại. Lúc ấy, ông bà chừng hơn năm mươi tuổi. Ông khỏe mạnh, hằng ngày chăm sóc cây trong vườn như tia cành, cắt nhánh ... còn bà thì chợ búa, cơm nước cho cả nhà, lúc nào cũng vui vẻ và cởi mở nên trong nhà lúc nào cũng đầy ắp tiếng cười.

Nhà Ngoại sống chủ yếu vào mấy miếng vườn cây ăn trái quanh năm, cứ hết mùa măng cụt thì đến các loại khác trong vườn như dứa, chuối, mận, trà xanh, ... cuộc sống cũng tạm đủ, không dư dả nhiều.

Đề có thêm thức ăn trong các bữa cơm, ban đêm ông ngoại thì đi soi cá hoặc đi bắt cá ở ngoài sông Cái (sông Sài Gòn) mà hồi xưa cá tôm nhiều lắm, mỗi lần đi bắt về ăn mấy hôm mới hết lặn, Bà ngoại thì thích đi câu cá lòng tong về kho tiêu. Đây là món ăn dân dã, rẻ tiền của những người dân sống ở thôn quê.

Ông ngoại lựa những cây tre già ngoài vườn làm cho bà mấy cần câu rất đẹp! Hôm nào nước lớn bà muốn đi câu cá, ông liền chạy ra vườn tìm trên những cây dâu nào mà ổ kiến vàng có trứng lớn. Ông bẻ vào lựa những cái trứng to vàng, màu mỡ gà, căng mọng bóng lưỡng bỏ vào cái lon sữa bò để bà làm mồi, vì cá lòng tong rất thích trứng kiến vàng.

Nhìn ngoại sửa soạn đồ nghề, tôi rất mừng, xin ngoại cho đi câu với. Bà nói muốn đi thì vào giàn bếp lấy thêm một cây cần nữa. Tôi lẹ làng chạy vào rút cây cần câu trên giàn bếp xuống (ông tôi để trên giàn bếp cho một không ăn) rồi xách cái thùng thiếc đựng cá đi với Ngoại.

Ra đến sông thì nước cũng lớn lắm rồi, xấp xỉ tới gần mép bờ. Ngoại đi một vòng tìm chỗ để ngồi câu, bà chỉ góc trâm già cao lớn nhiều bóng mát bảo tôi ngồi xuống đây câu. Tôi lọ mọ lấy trứng kiến ra móc vào lưỡi câu thả xuống nước, không quên vung tay quăng cây cần ra thật xa. Ngoại ngồi dưới gốc cây mù u cách tôi chừng sáu hay bảy mét gì đó. Ngoại nói ngồi xa vậy

khi cá cắn câu giật cần lên, hai bà cháu không làm ảnh hưởng nhau, vì nước động lao xao, cá sẽ bơi đi chỗ khác, phải giữ cho mặt nước yên ắng.

Khi hai cây cần đã được quăng xuống nước, hai bà cháu đều ngồi im thin thít không dám nhúc nhích, chờ đợi cái phao trắng dưới nước động đây thì giật cần lên. Trời ơi! Ngồi không sao tôi buồn ngủ quá!. Đang mơ mơ màng màng, bỗng thấy ngoại giật cái “rẹt”. Một con cá to đang giẫy giữa kia. Bà lẹ tay chụp con cá gỡ ra khỏi lưỡi câu và quăng vào cái thùng thiếc để trên bờ rồi móc mồi vào câu tiếp.

Tôi cố gắng căng mắt nhìn vào cái cần mà lầm nhảm: “Cá ơi, ăn đi cá ơi!”. Kia, ngoại lại giật tiếp nữa, trong khi tôi ngồi mà muối cở cừ vo vo bay vô cần vào chân tôi đau điếng mà cũng hồng dấm đập. Ngoại cứ thế giật lia giật lia, còn tôi thì ngồi không mà tím ruột, bầm gan. Tôi thầm nghĩ, chỗ ngoại ngồi nhiều cá quá. Tôi nghĩ bụng thôi mình xin ngoại đổi chỗ cho mình đi. Tôi đứng dậy đi đến chỗ ngoại ngồi thỏ thẻ “Ngoại ơi! Đổi chỗ cho con đi, bao nhiêu cá bị ngoại dụ ở đây hết rồi, chỗ con không có con nào hết”. Ngoại nghe mà mắc cười quá, nhưng cũng đứng lên mà không quên nói một câu quen thuộc: “Tô cha bậy, cá ở dưới nước mà nói ngoại dụ”. Tôi cười nắc nẻ và ngồi xuống chỗ ngoại, còn bà thì vác cần đến ngồi chỗ góc trâm già. Tôi cười như mở cờ trong bụng: “Giờ đến phiên con giật cá nhe ngoại”. Thời gian trôi qua, im ắng lạ thường, bỗng có tiếng “phật”. Kia, ngoại vừa giật cá lên kia. Con cá lòng tong to trắng phau đang giẫy đành đạch. Ngoại cứ thế mà giật lia lia. Tôi đang ngồi tiu nghỉu bỗng một con muối cở ở đâu bay xà vào cần má tôi, tôi tức quá “đã câu không được cá, mà còn bị mầy cần há muối, tao sẽ đập cho mày chết”. Tôi đập một cái bốp vào má mình cùng lúc cái cần câu bị tôi buông tay đập muối rơi cái tùm xuống nước. Tôi hét hồn tụt xuống bờ kéo cây câu lên “buồn muốn khóc”. Thấy vậy, tình thương của ngoại



trỗi dậy trong lòng nên hỏi tôi: “Đôi chỗ nửa hôn con”. Tôi then thùng nói: “Thôi ngoại ơi!”. Chắc ông trời cũng thương tình nên một lát sau tôi cũng giết được hai con cá.

Ngồi câu cũng gần xế chiều, cá cũng nhiều rồi nên hai bà cháu đi về. Về đến nhà ngoại kêu “Con đi tắm rửa và học bài đi”, một lát bà kho cá xong rồi ăn cơm ghen.

Về cái món tòng kho long kho tiêu thì chắc không ai làm ngon hơn ngoại của tui đâu. Cá sau khi làm sạch vẩy, móc ruột xong bà để trong cái rổ cho ráo nước. Trước khi kho, bà ướp cá với hành, tỏi, ớt băm nhuyễn, ướp vào chút nước mắm ngon, hai miếng đường tán cũng băm cho nát. Ướp xong để qua một bên, ngoại đi thắng nước màu, ngoại thắng bằng nước dừa tươi nên vừa thơm mà màu rất đẹp. Để cho cá thấm gia vị chừng nửa tiếng là bà bắt đầu kho.



Đặt cái ơ đất lên bếp củi, cho nước mắm ngon, chút đường tán băm nhuyễn lúc ướp cá còn lại, hai muống nước màu, đợi cho sôi bùng lên thì ngoại để cá từng lớp vào. Khi cá sôi sùng sục trên bếp, ngoại bớt lửa và cho cá sôi vài dạo, xong tắt bớt củi chẻ để lại than liu riu. Khi cá đã rút bớt nước hơn sên sệt thì bỏ vào chút tép mỡ, vài trái ớt, vài phút sau nước cá cạn dần để lộ ra lớp cá hơi đỏ sậm, mùi thơm đậm đà bốc lên phung phực, cứ tưởng như là cá kho bị khét hay là mùi nước mắm kho quẹt vậy. Giờ thì bắc cái ơ cá xuống, rắc vào chút tiêu xay trên mặt cá. Và ơ cá lòng tong kho tiêu đã hiện diện trong mâm cơm chiều rồi đó.

Ài cũng xúc cơm thêm, thiệt ngon hết ý. Ngoại tiện tay gấp một con cá to bỏ vào chén tôi và nói “Ăn đi con, con cá này con câu đó!”. Tôi chưa kịp nói “Ngoại câu chứ đâu phải con.” thì bà nháy mắt thầm nói với tôi rằng “chỉ có hai bà

cháu mình biết thôi con”. Ôi! Đúng là bà yêu dấu của tôi.

Ngày xưa, cá lòng tong kho tiêu hay nước mắm kho quẹt là món ăn quen thuộc không thể thiếu trong những bữa cơm gia đình ở quê, nhưng nay đã mất dần khi đời sống ngày càng cao trong xã hội. Những thức ăn nhanh, đồ hộp, thực phẩm nhập khẩu đầy trong các siêu thị, tiện lợi nên ai cũng thích.

Ngoại đã mất lâu rồi, tôi cũng không còn sống ở quê nữa, thỉnh thoảng mới về thăm nhà ngoại, đôi khi trên đường bắt gặp một ai đó vác cần đi câu cá (mà bây giờ là cần câu máy không hà) là tôi liền hỏi thăm đi câu cá gì vậy?. Có câu cá lòng tong hôn? Thế là ký ức về món cá lòng tong kho tiêu của ngoại và tất cả những tình thương của bà dành cho tôi như một thước phim chậm chậm quay lại trong tôi với bao nhiêu là thương nhớ!!!

\*\*\*\*\*

## Thơ

### Thư Lễ Trước Xuân

Đón xuân tiền tuổi xa dần  
Trăm năm lần lửa đất gần trời xa  
Ừ thôi một giấc phù hoa  
Trót dan đứ cứ mặn mà yêu thương  
Hoa dâng mùa cả sắc hương  
Ta trao đời hết tơ vương phận tằm  
Phút giao mùa nhớ xa xăm  
Mong sao trăng khuyết lại rằm em ơi !

### Hoa muện

Xuân thì em tặng riêng anh  
Quay lưng anh chối mộng lành em trao  
Nửa đời tìm kiếm hư hao  
Gặp nhau mái tóc ngã màu phiêu linh  
Trăm năm ơi một chữ tình  
Trò chơi cút bắt ảo hình mà thôi  
Một mùa xuân đã qua rồi  
Sốt bông hoa muện, ý đời chợt xanh !

\*\*\*\*\*

# Lớp 11 B6 của tôi

## Nhật Lệ Nguyễn Thy (khóa 14)

Chín tháng mài đũa quần trên ghế nhà trường rồi cũng trôi nhanh theo dòng chảy thời gian. Một năm học đã qua. Nhà trường vẫn phân lớp theo sinh ngữ Anh Văn (A2, A3, A4, B6) và Pháp Văn (A1, B5), và theo Ban (ban A: sinh vật, ban B: toán).

Lớp 10B6 cũ của tôi năm nay vẫn hiện diện đủ 12 nữ và 26 nam. Sau một năm học cật lực, lớp chúng tôi đã đạt được một số thành tích và ấn tượng nhất định trong lòng thầy cô và bạn bè. Cụ thể là trong niên khoá 1973-1974 này lớp 11B6 của chúng tôi được tín nhiệm và vinh dự đứng tên 5 người (/18 lớp) trong Ban Điều Hành Học Sinh của trường (anh Nguyễn Tân Ngân đương kim Tổng Thư Ký).

Năm bạn đại diện lớp 11B6 chúng tôi gồm:

- Nguyễn Văn Hùng (phó tổng thư kí)
- Nguyễn Thị Ngọc Thanh (phó ban Học tập)
- Nguyễn Việt Văn (trưởng ban Tổ chức Khánh tiết)

- Nguyễn Văn Phương (trưởng ban Báo chí)
- Nguyễn Việt Cường (trưởng ban Văn nghệ)

Các vị Giáo sư trực tiếp chuyên tải kiến thức đến chúng tôi đều là những cánh chim đầu đàn đáng kính:

- Thầy Lê Đình Sơn (Toán)
- Thầy Nguyễn Văn Lộc (Lý Hoá)
- Thầy Huỳnh Ngọc Anh (Anh Văn)
- Thầy Võ Kim Lân (Pháp Văn)
- Thầy Phan Thanh Đào (Việt Văn)
- Thầy Trần Văn Em (Triết, Sinh)
- Thầy Phan Huy Đạt (Sử Địa)

Nhìn chung, lớp chúng tôi luôn mang niềm vui đến cho quý thầy cô và không để bị quở trách điều gì. Ai cũng học hết mình và chơi cũng hết cỡ. Các bạn nam giỏi toán như bạn Đỗ Văn Minh (giỏi đều các môn), bạn Vương Hoàng Hải (giỏi đều các môn nhưng nổi trội là môn Anh Văn), bạn Phạm Việt Văn v.v ... Các bạn này hay xung phong lên bảng giải bài tập đờ đạn cho lớp. Còn lại thì đa số các bạn đều học khá các môn khoa học tự nhiên. Về phong trào thì khi nhà trường đưa ra bất kì việc gì lớp chúng tôi cũng hưởng ứng tích cực. Đặc biệt bạn Việt Cường không chỉ là tay trống cừ khôi mà còn là cây đàn cực đỉnh của trường, của lớp nữa nha. Không chỉ vậy mà bạn còn hay pha trò rất duyên nên luôn được cả lớp mến thương. Bạn Đỗ Văn Minh thì ngày càng khỏe

trí tuệ đỉnh cao khó ai sánh kịp. Bạn Việt Văn và Hoàng Hải hay la cà trò chuyện với bên nữ nên chúng tôi rất mến. Riêng bạn Hoàng Hải và Ngọc Thanh hay trộm nhìn nhau, mà càng trộm nhìn nhau càng nhiều lại càng học giỏi hơn, nên lớp chúng tôi luôn ngầm ủng hộ họ. Cũng còn nhiều ánh mắt khác nhưng còn rụt rè, e ngại nên thôi... không kể nữa...

Phần tôi thì năm nào cũng góp mặt trong đặc san Xuân của trường. Các bạn nữ khác như Huỳnh Thị Ánh Minh người khá cao, dễ mến, bạn Vương Thị Huệ điềm đạm, ít nói, bạn Ngọc Ánh có gương mặt xinh đẹp, phúc hậu, vóc dáng lại khá phì nhiêu, bạn Lê Thủy thì hiền lành, nhu mì, ít nói lại rất chăm chỉ, bạn Yên Tuyết có gương mặt chữ điền, tóc dài, làn da trắng bóc. Nói chung nữ lớp chúng tôi ai cũng xinh xắn, đáng yêu.

Lớp 11, năm học cần nhen tảng chắc chắn mở cánh cửa tương lai nên các bạn ai cũng tăng tốc chăm chỉ trong học tập: sát sù nhau về điểm số, ngang hàng về thứ hạng. Đúng là một năm học ra trò và tràn đầy kỷ niệm. Ngoài giờ học chúng tôi vẫn hay "tám" chuyện với "bạn của bạn mình" như bạn Tân (11A4 - nhà tiệm vàng ở Búng), bạn Phạm Quang Thảo (lớp trưởng 11A4), bạn Võ Văn Quì (11A4), bạn Phạm Minh Tuấn (11A4), bạn Bùi Kim Chiếu (11A1), bạn Huỳnh Võ Thịnh (11A1) và các bạn cũ cấp 2 (A3) như Quyên, Ngọc Trai, Lan Chi, Thuý Linh, Xuân Mai... Vì vậy việc truyền thông nhanh như tên bắn, hễ có tí gì dù nhỏ xíu thì cả khối 11 cũng biết ráo rọi...

Rồi hoa phượng cũng bắt đầu nở, năm học cũng kết thúc. Các bạn ưu tú lớp 11B6 chúng tôi được ghi tên trên bảng vàng và được xướng danh lên nhận phần thưởng trong buổi Lễ Phát Thưởng cuối năm học như sau:

Hạng nhất: Đỗ Văn Minh (7 lần xướng danh, 7 bảng danh dự).

Hạng nhì: Vương Hoàng Hải (4 lần xướng danh, 7 bảng danh dự).

Hạng kiem: Nguyễn Thị Ngọc Thanh.

trong tiếng vỗ tay vang dội thể hiện sự ngưỡng mộ với bạn mình.

Hoa phượng nở đỏ rực cả sân trường, góc phố... Những buổi liên hoan lớp cũng diễn ra liên tục và tung bùng... Học trò tranh nhau mời thầy cô trước rồi nói cười, ăn uống, kể chuyện phiếm vui ơi là vui... Tiệc chia tay kết thúc cũng là lúc sân trường vắng bóng người. Bọn học sinh chúng tôi nghỉ ngơi vài ngày rồi lại tiếp tục học hè chuẩn bị cho năm học cuối cấp 3 sắp tới. Lại một chu kỳ vòng quay mới được lặp lại. Lần này là không bốn được đâu nhá các bạn thân yêu!

\*\*\*\*\*

### **Bạn có biết**

Trung học Trịnh Hoài Đức  
Niên khóa 1972-1973

### **Ban Giám Đốc**

Hiệu trưởng: Ô Nguyễn Văn Phúc  
Giám học: Ô Phạm Ngọc Em  
Tổng giám thị: Ô Tôn Thất Đường  
Phụ tá giám học: Cô Trần Thị Hương  
Phụ tá tổng giám thị: Ô Trần Văn Quý.

### **Hội Đồng Giáo Sư Hướng Dẫn**

Hiệu đoàn trưởng: GS Nguyễn Văn Phúc  
Hiệu đoàn phó: GS Nguyễn Văn Hộ  
GS Võ Tấn Phước  
Tổng thư ký: GS Bùi Lý Hồng

Văn nghệ: GS Nguyễn Bé Tám, GS Bùi Văn Hào,  
Báo chí: GS Chu Bá Cao, GS Lê Vĩnh Thọ, GS Phan Thị Ngọc Dung, GS Tô Mỹ Hạnh  
Xã hội: GS Diệp Xuân Lai, GS Nguyễn Thị Tâm  
Thể thao: GS Trần Văn Em, GS Nguyễn Văn Mẹo, GS Lưu Đức Trung, GS Nguyễn Thiện Thuật  
Khánh tiết: GS Tôn Cường, GS Phan Huy Đạt, GS Võ Kim Lân, GS Phạm Minh Châu, GS Lương Thị Chánh  
Du lịch: GS Võ Văn Phi, GS Đỗ Văn Tính, GS Nghiêm Toàn Thanh, GS Nguyễn Văn Từ, GS Trần Thị Lý, GS Võ Thị Muôn, GS Hoàng Thị Đan Hội, GS Trịnh Tuyết Mai.  
Học tập: GS Lê Đình Sơn.

### **Ban Điều Hành Học Sinh Niên khóa 1972-1973**

Tổng thư ký: Dương Thế Phương  
Phụ tá: Hồng Văn Khiết  
Nguyễn Thị Bảy  
Nguyễn Thị Minh Lý

Khối Báo Chí:  
Trưởng khối: Huỳnh Kim Cương  
Phụ tá: Phạm Văn Hùng  
Chung Thị Hạnh

Khối Văn Nghệ:  
Trưởng khối: Hồ Thị Liên Hoa  
Phụ tá: Phan Thế Hùng  
Nguyễn Thị Kiều Nga

Khối Xã Hội:  
Trưởng khối: Huỳnh Xuân Khai  
Phụ tá: Ngô Hữu Thọ  
Trần Thị Tuyết Nhiên  
Đình Tiến Dũng

Khối Học Tập:  
Trưởng khối: Trần Hiếu  
Phụ tá: Lê Thị Tuyết Nhung  
Ngô Phi Vân

Khối Thể Thao:  
Trưởng khối: Trần Hữu Tị  
Phụ tá: Bành Văn  
Lý Chí Hùng  
Nguyễn Thị Kim Hương

Khối Du Lịch:  
Trưởng khối: Chung Kim  
Phụ tá: Cao Hồng Lê  
Trần Văn Bá

Khối Tổ Chức:  
Trưởng khối: Nguyễn Vũ Thông  
Phụ tá: Nguyễn Thị Kim Oanh  
Hồ Thanh Phương.

(theo đặc san xuân Trịnh Hoài Đức 1972-1973 -  
tư liệu của CHS Huỳnh Thị Nhung)

# Giới thiệu Bonsai

## Nguyễn Văn Lành (khóa 5)

Nếu âm nhạc là nghệ thuật sử dụng âm thanh để bày tỏ cảm xúc, ước vọng và vẻ đẹp cho tất cả nhân sinh. Nếu hội họa, điêu khắc là nghệ thuật sử dụng màu sắc, đường nét để mô tả cái thiện, cái mỹ của nhân loại, và nghệ thuật đó sử dụng nhạc cụ, phẩm màu, bút vẽ hoặc các dao khắc để thể hiện ý tưởng và cảm xúc của nghệ nhân. Nghệ thuật bonsai, sử dụng cây cảnh - thực vật để các nghệ nhân âm thầm gửi gắm tâm tư vào các thế của từng tán lá, đường cong của thân cây một cách đơn giản và lắng đọng. Bonsai là cái tên gọi rất đơn giản: "Cây trồng trong chậu". ("Bon" là một cái chậu thấp và "sai" có nghĩa là trồng cây), nhưng chính sự đơn giản đó rất sâu sắc và trọn vẹn. Một người đầy tham vọng và ồ ào rộng tuếch không thể hiểu được các đường nét của cây cảnh.

Người xưa cho rằng cây cảnh là cầu nối giữa trời và đất, người sống giữa trời và đất thường ý thức được sự hiệp thông với trời và đất qua cây cảnh. Do đó, nhân sinh quan, triết lý và những hoài bão, tình cảm thường được con người thể hiện thông qua các loài thực vật để cảm nhận quy luật của đất trời. Nghệ thuật chơi cây cảnh có lẽ bắt nguồn từ nhận thức đó. Ngày nay, có lẽ không có người trưởng thành nào không tự mình trồng và chăm sóc một hoặc vài cây một cách bình thường. Nhưng nghệ thuật tạo ra một cây bonsai, một cây kiểng, đem lại cho người trồng cây những sự lắng đọng sâu sắc và nặng về nội tâm. Do đó, không thể chỉ trong đời những cây bonsai có sẵn, có khi chúng bày bán trên thị trường, để chiêm ngưỡng hoặc hòa đồng cho người sáng tạo, mà trong mỗi người mang nỗi niềm tâm tư khác nhau phải tự mình bày tỏ bằng cách bắt tay vào việc uốn, cắt, tỉa một cây kiểng, hay trồng một cây bonsai thật sự.

Chữ Bonsai (thường được viết sai chính tả là bonzai hoặc banzai) là một thuật ngữ tiếng Nhật, theo nghĩa đen là cây được trồng trong một thùng hay chậu. Loại hình thể nghệ thuật này bắt nguồn

từ cách làm vườn của người Trung Quốc xưa, về sau một phần nào đó được phát triển lại dưới ảnh hưởng của Thiên Tông Nhật Bản.

Thực ra nó chỉ là cây trồng trong chậu cạn. Theo sau là các kỹ thuật như ngắt chồi, cắt tỉa và uốn cành, và hạn chế cẩn thận nhưng không quên bón phân để làm cho cây tăng trưởng khỏe mạnh. Cây cảnh không phải là cây lùn nguyên thủy, thường chiều cao được giữ dưới bốn feet (hoặc khoảng một mét). Tuy nhiên, những cây có lá nhỏ làm cho tác phẩm bonsai có cái nhìn thanh thoát hơn. Trên thực tế, bất kỳ loài cây nào có thân và cành lá phát triển tốt, đều có thể được trồng trong chậu thành công. Tuy nhiên chậu kiểng cần hạn chế việc phát triển rễ và thức ăn của nó và làm cho lá nhỏ hơn hoặc lá có thể bị thu nhỏ để tạo ra một cây bonsai. Giờ đây thử tìm hiểu bonsai có quy luật nào không?

Sau đây xin được trình bày vài quy luật:

Phần lớn cây bonsai có cái nhìn tổng quát hình dáng giống như một tam giác không đều.



Dạng tam giác không đều





**Bộ rễ** lộ lên trên bề mặt chứng tỏ cây già cỗi. Không cho một rễ nào chia thẳng ra mặt tiền do đó bộ rễ chỉ phân ra hai bên và phía sau. Để nhìn cho đẹp mắt gốc rễ được xếp đặt sao như bàn tay xòe ra. Rễ có khi quấn chặt trên đá.



Bộ rễ đẹp

**Thân cây** phải sạch sẽ với phần gốc phải lớn và từ đó nhỏ dần khi lên đến ngọn cây. Dấu cắt không để xuất hiện ra mặt tiền, nếu giấu nó phía sau thì tốt hơn. Thân cây phải làm lão như có vết hằn bằng cách rạch theo chiều dọc bỏ bớt vỏ.



Thân cây nhỏ dần lên ngọn

**Cành thấp** nhất phải lớn nhất và dài nhất. Nguyên tắc cứ cành thấp nhất phía trái thì lập tức phải có 1 cành đối diện phía phải nhưng cao hơn, rồi 1 cành cao hơn nữa nằm phía sau. Không có cành nào án sát thân cây là tốt nhất. Cây càng cao thì cứ theo thứ tự cành phía trái, phía phải, phía sau và tiếp tục cứ theo nguyên tắc đó hoặc bắt đầu từ cành phải, trái, sau và tiếp tục. Cành phía nào thì giữ phía đó, không được kéo choàng từ bên này qua bên kia. Trên mỗi tán cây, có tược cây mọc chia xuống hay chia lên đều phải cắt bỏ. Ngọn cây phải hơi nghiêng về phía trước như chào khách.



Cành thấp nhất: lớn và dài nhất

### Các loại bonsai

Một cách phân loại bonsai phổ biến đó là dựa vào kích thước. Theo cách này thì có 4 nhóm bonsai sau:

**Mini bonsai:** Cây dưới 15cm là loại bonsai rất nhỏ, thường được trồng trong chậu nhỏ và trưng bày trong nhà.





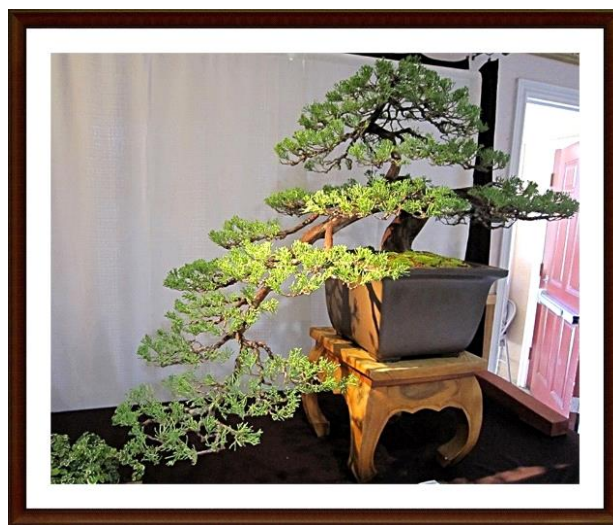
Bonsai dáng nhỏ nhất

**Little bonsai:** Cây cao từ 16 đến 30cm là loại bonsai nhỏ.



Tiểu Bonsai

**Normal bonsai:** Cây cao từ 31 đến 60cm là loại bonsai trung bình.



Bonsai trung bình





**Big bonsai:** Cây cao trên 60cm là loại bonsai lớn, thường được trồng trong chậu đặt ở sân vườn hoặc trước hàng hiên nhà.



Đại kiểng

Đây chỉ là những góp nhặt kiến thức hạn hẹp và ghi nhận lại một cách hết sức đơn giản để bạn đọc có một ý niệm tổng quát về cây bonsai mà thôi. Hy vọng bạn đọc có chút xiu ý niệm để thưởng thức những tác phẩm bonsai tuyệt vời./.

\*\*\*\*\*

## Thơ

### *Xuân trong tôi*

Em len lén ngóng trông nàng Xuân tới  
Cợ chùng như mong ngọn gió năm nào  
Để nghe lòng mình gõ nhịp xôn xao  
Lạ quá đời, bỗng nhiên lòng ngỡ ngẩn

Xuân nhẹ bước qua, hồn em thơ thẩn  
Đất trời sao ngan ngát vẻ đẹp tươi  
Và tim em luôn rộn rã tiếng cười  
Cùng ánh mắt đong đầy bao nỗi nhớ

Nhớ xuân xưa, em - người, chung nhịp thở  
Cùng đưa nhau đến bên mộng bờ yêu  
Ngắm trăng Xuân ta quyến chặt đời nhau  
Tha thiết lắm, em - người, yêu muôn thưở.

Nhật Lệ Nguyên Thy

### *Tết buồn*

Chưa Tết nào buồn như năm nay  
Bóng lẻ cô đơn một mình đếm bước  
Phố xá thân quen... dòng người xuôi ngược...  
Lạc dấu thiên thu xấp mặt ưu phiền!

Ốc đảo lạnh lùng chẳng thấy bình yên  
Nỗi day dứt khi thốt lời từ biệt  
Bờ tại ai để ngập tràn bão tuyết  
Đông tàn phai sao bắc phủ ngập đầy?

Nói làm chi câu muối mặn gừng  
Ân nghĩa ấy sao vội vàng xóa bỏ?  
Ngoảnh mặt... quay lưng... hờn mây... giận  
gió...  
Buốt giá tháng ngày lay động càn khôn

Đâu còn ai để nước mắt dỗi hờn  
Tứ thơ về nhật nhòa giấy bút  
Xuân vẫn còn đây... Canh trường thao thức...  
Tiếc nuối ... một thời ngà ngọc ... đã phôi pha!

Đỗ Mỹ Loan

# Thư tín về đặc san xuân 2019

## Nguyễn Kim Nền:

Năm nay có rất nhiều CHS tham gia viết bài. Bài vở hay, thật dễ thương...vừa đọc...vừa cười...vừa nhớ....nhất là mấy đứa bạn học thích phá phách....Love it. Chắc là sang năm mình cũng nhắc chuyện ăn vụng trong giờ học của A2 K 9.

## Võ Ngọc Lan Chi:

Về Bài viết của Cô Tâm trong báo xuân năm nay, Cô Tâm đã viết theo lời kể của Ngọc Trai, một người bạn học chung rất thân của Lan Chi. Lúc bài viết này bắt đầu được viết sau cuộc gặp gỡ giữa Cô Tâm và Ngọc Trai, qua phone hỏi thăm nhau, Ngọc Trai đã nói với Lan Chi cách đây 4 tháng trước. Ngọc Trai nói năm nay đọc báo Xuân của Anh Tâm làm chủ bút sẽ có bài viết đề cập đến nhiều kỷ niệm đẹp thời đi học lớp A3, trong đó có nói đến tình bạn thắm thiết, rất là khăng khít của một nhóm bạn đã kết nghĩa chị em mà Ngọc Trai làm chị cả. Kỷ niệm đẹp của nhóm bạn kết nghĩa này thật là nhiều, những kỷ niệm rất đẹp trong 7 năm dài. Có thể nói đây là những kỷ niệm đẹp nhất trong cuộc đời, những kỷ niệm đẹp một thời được là học sinh dưới mái trường THĐ yêu thương .

## Trần Thị Thanh Diệu:

Chưa đọc hết, đọc từ từ mới thích. Coi sơ qua thì đặc san năm nay hình thức đẹp, trình bày hay, trang trọng, nhưng nếu tựa bài đừng để chữ nghiêng thì sang hơn. Chưa xem hết nội dung các bài khác nhưng có 2 bài "bom tấn" của Nguyễn Phúc Hậu và Nguyễn Kim Nền khóa 9 của mình thì đặc san năm nay "hấp dẫn" vô cùng. Cám ơn ông "tổng khậu" nghe. Hứa sang năm mình sẽ viết sớm sớm để có được hai bài nghe. Cho không?

## Trịnh thị Đông:

Đ mới nói chuyện với Kim Nền, ba hồi bốn hồi, về các bài viết của đặc san THĐ mà Đ rất ngưỡng mộ với các cây viết học trò nhưng vô cùng đặc sắc, Đ được KN giới thiệu nhiều bạn

tham gia trong đó có Thuý Đình. Đ không cách nào tìm được bài viết của chị ấy vì không thấy tên tác giả ở đâu. Tâm có thể giúp Đ cách tìm bài của tác giả mình cần không vậy? Dù không được may mắn là con cái THĐ nhưng khi đọc những bài viết của các bạn nhắc đến thầy cô, mình vẫn nghe xúc động quá!

## GS Nguyễn Tư Sán:

Chiều hôm qua tôi đã nhận được Bạch Vân Vô Sở Trú Thi Tập của Hạt Cát và Đặc San Xuân Kỷ Hợi của Hội Ái Hữu Cựu GS và HS Trịnh Hoài Đức do anh gửi cho. Tôi sẽ đọc dần . Tôi rất vui mừng thấy đặc san của Trịnh Hoài Đức vẫn xuất hiện mỗi khi xuân về. Tôi ngưỡng mộ tinh thần hăng say hoạt động không mệt mỏi của ban điều hành hội và ban biên tập đặc san.

Cám ơn anh Tâm rất nhiều và nhờ anh vui lòng chuyển lời cảm ơn chân thành của tôi đến nhà thơ Hạt Cát, tác giả thi tập Bạch Vân Vô Sở Trú . .

## Lê thị Bạch:

Thank you, Tam Tu! Đang đi du lịch, không đợi về Mỹ, chị đã đọc lướt qua rồi. Phải cảm ơn Tâm Từ thiệt nhiều với mỗi năm Đặc San của hội cựu Giáo Sư và Học sinh THĐ. Tết đến chúc gia đình Tâm vui khỏe , an khang hạnh phúc nha.

## Nguyễn thị Cẩm

Báo in năm nay rất đẹp, ảnh màu, giấy tốt. Các anh chị đã góp nhiều công sức cho đặc san để mọi người thêm niềm vui.

## Huỳnh Thị Nhung:

Gia đình cảm ơn BBT đã gửi đặc san cho Huỳnh Thanh Hùng. Đặc san in đẹp lắm.

## Hoàng văn Tâm:

Mình đọc bài viết với tâm trạng bồi hồi. Văn phong của Tâm rất lôi cuốn người đọc. À, Tâm còn đi làm không? Hình như Khương đã nghỉ hưu rồi, đúng không? Thăm thoát mà tụi mình



đều hơn 60 rồi... Tâm giữ gìn sức khỏe nhen. Thế gian mà có nhiều người như Tâm thì nhân loại sẽ an vui hơn...

### **Trương thị Tuyết Đông:**

Bài nào trong đặc san cũng hay nhưng bài Cửa Thiên Thăm Bạn của Trần thị Hoàng Tân là hay nhất mà hình cũng đẹp nữa.

### **GS Nguyễn Trí Thành:**

Các Anh Chị CHS THĐ thân mến,

Rất cảm ơn sự thăm viếng vào dịp Tết hằng năm của các Anh Chị đến với cựu Giáo Sư THĐ, trong đó có chúng tôi. Đây là món quà tinh thần đẹp đầy tính nhân văn thật đáng trân trọng.

Bên cạnh đó chúng tôi còn nhận được món quà quý, đó là quyển “**Đặc San THĐ Bình Dương Xuân Kỷ Hợi**” mà năm nào mọi thành viên THĐ đều mong được có để đọc. Mọi thành công của Đặc San này là do công lao của Anh THĐ Từ Minh Tâm và Ban Biên Tập. Xin cảm ơn và ghi nhận thời giờ, công sức của quý vị qua tác phẩm này, để THĐ chúng ta, ôn lại những kỷ niệm xưa, cũng như giữ được truyền thống văn hóa THĐ tốt đẹp ở hải ngoại.

Và cũng xin cảm ơn Chị Vương Gái và Anh Hậu đã ghi lại những hình ảnh của ngày Tết Thầy thật vui, đầy đủ và sống động.

Qua nghĩa cử cao đẹp của các Anh Chị đối với những Vị Thầy cũ của mình, chúng tôi xin gửi đến các Anh Chị lòng quý mến và ngưỡng mộ chân tình nhất.

Xin thân chúc các Anh Chị và gia đình một năm Kỷ Hợi 2019 luôn được Mạnh Khỏe, Bình An, Hạnh Phúc.

Thân quý,  
Nguyễn Trí Thành

### **Trần Định:**

Hôm nay rảnh, đọc Đặc san xuân THĐ - BD do Anh Tâm gửi đến, bao nhiêu kỷ niệm tràn về, vài câu comments trên FB lại được Anh đưa vào Đặc san cũng vui. Ấn tượng nhất với tám ảnh chụp ở sân Trường THĐ, có các Thầy gọi bao nỗi nhớ :

- Thầy HT Lê Tấn Lộc thì chỉ nhớ kỷ niệm, năm mới vào Trường, học sinh thường bày trò bông hình chữ bằng đồng tiền (ăn thua ở mặt

hình hay bông lúa) đũa nào bị bắt là phải lên gặp Thầy.

- Ông Trưởng Ty Thanh Niên Nguyễn Văn Khiêm thì 3 anh em trong gia đình đều quen và hay đi cùng trong các giải thi đấu thể thao.

- Thầy Trần Tấn Anh là hình ảnh làm xao xuyến nhất, những năm 72-74 mỗi tuần 2 buổi từ 5h sáng, Thầy dùng xe Suzuki màu đỏ hướng dẫn kèm tôi và bạn Khương tập chạy Việt dã, từ Ty Thanh Niên đến ngã 3 An Sơn rồi về, nhà ở cùng xóm nên cũng hay đến nhà Thầy chơi ...

Ôi ! gần nữa thế kỷ đã qua rồi .

NHỚ !

Mỗi năm cứ độ xuân về

Thầy cô, Trò cũ "Giác Kê" thuở nào.

Bâng khuâng nhớ bạn năm nao

Còn cào nổi nhớ, tràn vào trong tâm.

Bao nhiêu kỷ niệm đọng đây

Xuân về gọi lại ngát ngậy trong lòng.

Giờ đây lưu lạc tứ phương

Nhớ về Trường cũ vẫn vương nỗi niềm.

...

Đời người tựa giấc chiêm bao

Qua rồi ngày tháng bên nhau vui vầy.

Nhớ thương, ghi chép cho đây

Đặc San lưu giữ, tình đây mãi còn.

Cảm ơn Anh Tâm đã gửi Đặc san THĐ

Nhân dịp này xin giới thiệu Đặc san đến các bạn.

### **Phan Thành Danh:**

Báo in kỳ này rất đẹp và công phu, hình ảnh rõ, mình thật cảm động vì gặp lại ảnh của các thầy cô và bạn học cũ. Nhìn các bức ảnh cũ mà cứ tưởng chừng như mới ngày hôm qua.... Tính lại giật mình đã gần nửa thế kỷ .... như là một giấc mộng dài nhi... Vài hàng thăm bạn hiền và gia đình được nhiều sức khỏe may mắn và đón xuân Kỷ Hợi 2019 thật hạnh phúc. Thân mến nhiều.

### **Ngô thị Nguyệt:**

Về đặc san năm 2018: rất phong phú, nội dung sâu sắc với nhiều mảng văn thơ mang những kỷ niệm thầy - trò thân thương. Em đồng tình với suy nghĩ về việc nghỉ tết Nguyên Đán của tác giả Lưu Thanh Bình, chuyện “Năm Tuất nói chuyện chó” của thầy Anh. Em lại ấn tượng

với “Chuyện ngày hôm qua” của chị TTH Tân. Nhìn chung các bài viết trong đặc san đều hay và ý nghĩa có thể chuyên cảm xúc đến mọi người như mình “vẫn được bên nhau” như được tìm về kỷ niệm thuở nào. Đây là thành công của BBT, của người phụ trách. Em hy vọng và tin tưởng đặc san năm sau 2020 sẽ có bước đột phá, sẽ phong phú tròn trịa và tuyệt vời hơn nữa...

Nội dung ĐS 2019 khá phong phú. Thích bài viết của cô Tâm. Có gì thật thà. Đọc nghe trong lòng vui gì đâu á ! Nhờ anh Tâm mới biết nhân vật trong bài là NT. Em ấn tượng nhất với bài "Bình Dương quê mình" của Luân Hữu Đức và Người "đám" tổng thống Mỹ của chị Kim Nền. Cảm động nhiều với các bài: "Anh tôi, người cha, người Thầy" của bạn Nguyễn Thị Cẩm, " Ba tôi - họa sĩ Nguyễn Văn Tuyền" của chị Phúc Hậu, "Lá thư học trò" của chị Nga. Em thích thú với Thơ Hạt Cát, "Lớp A2 thân yêu của tôi" của chị Thanh Diệu, "Ký ức ngày xanh" của chị Từ Thị Yên. Nội dung quá dễ thương như "Hoa học trò" của Huỳnh Thanh Hùng, "Cõi nhớ" của Thu Hồng, "Nhớ trường, nhớ bạn" của VNLC. Nói chung, em đọc đi đọc lại ĐS nhiều lần mà hông thấy chán. Hầu như tất cả các bài đều có nét riêng, dấu ấn riêng, ít nhiều cũng mang lại sự ấm áp trong lòng người đọc. Rất mong ĐS mình luôn phong phú, nhiều sắc màu mãi anh Tâm nhé!

### **GS Lê Tấn Lộc:**

Rất cảm ơn em Từ Minh Tâm.

Đặc San THĐ rất đa dạng, phong phú và trình bày rất đẹp mắt, nội dung lẫn hình thức. Rất chuyên nghiệp.

### **Võ Hùng Phong:**

Em đọc hết từng bài. Quá hay anh Tam Tu ơi, cảm ơn anh và các anh chị cựu học sinh trường Trịnh Hoài Đức. Năm mới, em chúc anh và toàn thể anh chị một năm mới an khang thịnh vượng.

### **Lý thành Phước:**

Nhân xem hình trong đặc san: Thầy Trần Tấn Anh sau này làm huấn luyện viên đội bóng đá thiếu niên Sông Bé.

### **Võ Ngọc Lan Chi:**

Như thường lệ, vào dịp cuối năm, tờ báo Xuân của HAH CHS THĐ phát hành. Năm nay Kỷ Hợi 2019, tờ báo Xuân rất đẹp về hình thức có nhiều hình ảnh xưa quý đã được in trên báo. nội dung có các bài viết thật đặc sắc nhiều ý nghĩa của quý thầy cô và các cựu học sinh.

Bài viết "Năm lớp 12" của anh Hội phó, thuộc về hồi ức . Khi đọc bài này sẽ cho biết , các đàn anh đàn chị CHS, một khi đã là học sinh ưu tú về học vấn, không những học rất giỏi, các đàn anh đàn chị này còn rất giỏi về văn nghệ, thể thao, báo chí. Qua tường thuật chi tiết của Anh Minh Tâm, người đọc thật khâm phục trí nhớ rất tốt của tác giả.

Ngoài ra, các CHS lớp 12 A3 khóa 14, đều có chung một nhận xét. Năm nay các bạn A3 khóa 14 rất nhiệt tình vì đã có tất cả 5 CHS đóng góp bài tham gia trong tờ báo xuân Kỷ Hợi 2019. Lớp A3 khóa 14 có số cộng tác viên viết bài đông nhất so với các lớp khác. Các bạn này có hẹn với nhau, sang năm sẽ tiếp tục phát huy nhiệt tình này, và phải còn kêu gọi thêm các bạn A 3 khóa 14 khác nữa tham gia đóng góp bài vở cho tờ báo xuân của hội chúng ta .

### **GS Nguyễn văn Từ:**

Tôi chuyển về dạy học ở Trịnh Hoài Đức năm 1970. Tôi có nhận được mấy năm liên tiếp báo xuân Trịnh Hoài Đức qua GS Nguyễn Tư Sán. Các CHS Trịnh Hoài Đức qua tờ báo xuân đã ghi lại nhiều vui buồn ở một vùng đất của nước Việt Nam.

Minh Tâm: cho tôi đóng góp lệ phí bưu điện. Vui lòng nhận cho tôi vui. Cảm ơn thật nhiều.

\*\*\*\*\*

# Vài hình ảnh hoạt động năm qua



CHS Nguyễn Kim Nền nhận giải thưởng Việt Báo (8/2019)



Họp mặt THĐ mừng GS Nguyễn thị Đức hết bệnh (6/2019)





Họp mặt hè Trịnh Hoài Đức - Nam California (7/2019)



Nam Cali đón tiếp GS Phạm Đức Liên (9/2019)





THĐ Nam Cali đón tiếp GS Đoàn Phế (12/2019)



Họp mặt THĐ tại Toronto (10/2019)





Tay bắt mặt mừng - GS Huỳnh Văn Thế và Phạm Đức Liên tại Toronto (10/2019)



Họp mặt Trịnh Hoài Đức tại Việt Nam (5/2019) - khóa 15 nhận kỷ niệm 50 năm vào trường



**Hội Ái Hữu Cựu Giáo Sư và Học Sinh  
Trung Học Trịnh Hoài Đức – Bình Dương**

\*\*\*\*\*

**Thư mời tham dự**

**ĐẠI HỘI TOÀN CẦU TRỊNH HOÀI ĐỨC KỶ 6**

Nam California, ngày 1 tháng 11 năm 2019

Kính thưa quý thầy cô và anh chị cựu học sinh Trịnh Hoài Đức,

Nhằm mục đích thắt chặt hơn nữa mối dây liên lạc thân thương và gắn bó sẵn có giữa quý thầy cô và quý anh chị em cựu học sinh của trường, kính mời quý thầy cô và anh chị tham dự Đại Hội Toàn Cầu lần thứ 6 được tổ chức vào tháng 5/2020 tại Nam California với chương trình như sau:

**- Ngày Thứ Bảy 16/5/2020: Họp mặt tiền Đại Hội.**

Đây là cuộc họp mặt thân mật không có tính cách hình thức và lễ nghi như ngày đại hội. Chương trình gồm các tiết mục: tâm tình cởi mở giữa thầy cô và cựu học sinh, văn nghệ thoải mái, ăn trưa tự chọn với các món ăn Việt Nam, ban văn nghệ tập dượt, và Ban Điều Hành Hội chào mừng quý thầy cô và CHS từ phương xa về...

Địa điểm:

Lớp Khí Công Hoàn Nhiên  
14221 Euclid St, Unit I  
Garden Grove, CA 92843,

Thời gian: từ 11 giờ sáng đến 3 giờ trưa ngày 16/5/2020

Lệ phí: \$15

**- Ngày Chủ Nhật 17/5/2020: Đại Hội Toàn Cầu THĐ lần thứ 6.**

Địa điểm:

Nhà Hàng Golden Sea Restaurant  
9802 W Katella Ave, Anaheim, CA 92804  
Điện thoại: (714) 643-9890

Buổi Họp Mặt sẽ được tổ chức từ 10:00 sáng đến 3:30 chiều.

Chương trình họp mặt gồm có:

- \* Gặp gỡ hàn huyên tâm sự và chụp ảnh lưu niệm
- \* Khai mạc đại hội
- \* Giới thiệu quan khách
- \* Tổng kết sinh hoạt 2 năm qua
- \* Đóng góp ý kiến của Ban Cố Vấn

- \* Tạ ơn Thầy Cô
- \* Bầu cử Ban Đại Diện mới.
- \* Cơm trưa
- \* Văn nghệ và xổ số tặng quà (xen kẽ trong chương trình).

Lệ phí tham dự: \$25

Xin vui lòng hồi báo sự tham dự để ban tổ chức lượng định số người và báo cho nhà hàng chuẩn bị cho chu đáo. Xin gửi hồi báo về chị thủ quỹ Vương Gái:

Linda Vuong  
27 Mistletoe Street  
Rancho Santa Margarita  
CA 92688

### **- Ngày Thứ Hai 18/5/2020: Đi cruise Mexico theo tàu Carnival Inspiration**

Chương trình gồm có:

Ngày thứ hai 18/5/2020: Quý khách lên tàu lúc trưa, tàu khởi hành từ cảng Long Beach lúc 5:50pm

Ngày thứ ba 19/5/2020: Tàu ghé hải đảo Catalina từ 7:30 am tới 4:30 pm

Ngày thứ tư 20/5/2020: Tàu ghé hải cảng Ensenada (Mexico) từ 8 am đến 6 pm

Ngày thứ năm 21/5/2020: Trên biển

Ngày thứ sáu 22/5/2020: Tàu trở lại và cập cảng Long Beach lúc 7 am.

Tham gia chuyến cruise này là dịp để chúng ta có thêm cơ hội để hàn huyên tâm sự và nhắc lại những kỷ niệm xưa vào thời gian ở Trịnh Hoài Đức. Trên cruise, mọi người tự do tham dự những hoạt động của tàu, mỗi ngày, chỉ dành thời giờ rảnh chừng 1-2 giờ để họp mặt, nói chuyện với nhau.

Giá cruise (ngày 1/11/2019 - phòng hai người):

Phòng bên trong: \$269/người - Phòng có cửa sổ: \$319/người - Phòng có ban công: \$770/người.

(Giá cruise có thể thay đổi bất cứ lúc nào). Ngoài ra, còn phải trả thuế (khoảng \$120/người - tùy phòng) và service fee: khoảng \$14/người/ngày). Xin tham khảo chi tiết cruise ở: [www.carnival.com](http://www.carnival.com)

Để tham gia cruise, xin email về [minhtam\\_08@yahoo.com](mailto:minhtam_08@yahoo.com) để cho BTC biết ý định. Sau khi tổng kết số người tham dự, chúng ta sẽ cùng mua cruise cùng một lúc khoảng cuối tháng 1/2020. Mỗi người, thông qua internet hay đại diện du lịch của mình sẽ tự mua cruise.

Kính mời quý thầy cô và anh chị cựu học sinh tham dự. Sự hiện diện của quý thầy cô và anh chị CHS sẽ làm cho buổi họp mặt thêm vui vẻ, thành công, thể hiện sự đoàn kết của hội chúng ta. Xin hồi báo tham dự một phần hay toàn bộ chương trình theo Giấy Hồi Báo đính kèm và nhớ thường xuyên theo dõi tin tức tổ chức đại hội trên trang nhà của hội ở địa chỉ: <http://trinhhoaiduc.netfirms.com>.

Trân trọng kính chào và kính mời.

TM Ban Tổ Chức Đại Hội Trịnh Hoài Đức Toàn Cầu Kỳ 6

CHS/Cố vấn: Nguyễn Văn Diệp (714) 906-3625; [diepvn4648@yahoo.com](mailto:diepvn4648@yahoo.com)

CHS/Hội Trưởng: Nguyễn Kim Nền (281) 682-5774; [vo-nguyen@comcast.net](mailto:vo-nguyen@comcast.net)

CHS/Hội Phó: Nguyễn Văn Lành (949)331-7534; [lanhnguyen@yahoo.com](mailto:lanhnguyen@yahoo.com)

CHS/Hội Phó: Từ Minh Tâm (310) 484 - 4882; [minhtam\\_08@yahoo.com](mailto:minhtam_08@yahoo.com) (xin để lại tin nhắn)

CHS/Đại diện Nam Cali: Nguyễn Thị Phương, 909-525-3225, email: [lynguyenvan40@yahoo.com](mailto:lynguyenvan40@yahoo.com)

**GIẤY HỒI-BÁO (phần A)**

Tham gia Đại Hội Toàn Cầu Trịnh Hoài Đức kỳ 6 - Tháng 5/2020

Họ và Tên:

Điện thoại liên lạc:

Email (nếu có):

Số người tham dự:

Ngày thứ bảy 16/5/2020: số tiền: \$15 x ..... = \$.....

Ngày chủ nhật 17/5/2020: số tiền: \$25 x ..... = \$.....

Chi phiếu: \$.....

Trên chi-phiếu, xin ghi tên Linda Vuong và gửi về địa-chỉ :

Linda Vuong

27 Mistletoe Street

Rancho Santa Margarita

CA 92688

trước ngày 1/4/2020 để tiện việc tổ chức.

XIN CẢM ƠN

Ghi chú: Nếu quý thầy cô hay anh chị CHS ăn chay cũng xin cho biết để BTC chuẩn bị.

**Phiếu hồi báo (phần B)****Họ tên:****Email:****Dự định tham gia cruise Mexico từ thứ hai 18/5 đến thứ sáu 22/5/2020****Số người: .....****(chỉ cần thông báo cho BTC biết, không cần gửi check, mỗi người sẽ tự túc mua cruise khoảng cuối tháng 1/2020. Giá tiền mỗi phòng tùy thuộc phòng nằm ở vị trí nào của tàu).****Xin email cho Minh Tâm : [minhtam\\_08@yahoo.com](mailto:minhtam_08@yahoo.com) để tổng kết và liên lạc.**

\*\*\*\*\*

**Hỏi đáp về chuyến cruise Mexico****1. Tên chuyến cruise và ngày tháng:**

Tàu Carnival Inspiration

Khởi hành từ cảng Long Beach - California ngày Monday 5/18/2020, trở lại ngày Friday 5/22/2020.

Xin tham khảo chi tiết cruise ở: [www.carnival.com](http://www.carnival.com).**2. Điều kiện để đi cruise:**

Nếu vào nước Mỹ không cần visa (như từ Canada, Châu Âu...) thì chỉ cần passport. Nếu vào nước Mỹ cần visa thì cần có multiple entries (ra vô nhiều lần).



### 3. Giá phòng là bao nhiêu? :

Tùy vị trí của phòng mà giá thay đổi: thí dụ, giá phòng ngày 1/11/2019 - phòng hai người - người đi cruise trên 55 tuổi:

Phòng bên trong: \$269/người - Phòng có cửa sổ: \$319/người - Phòng có ban công: \$770/người.

Phòng tốt là phòng ở giữa tàu (mid ship), bên dưới (ít lắc), xa thang máy, xa các hội trường, sân khấu (tránh tiếng ồn). Phòng tốt giá thường mắc hơn phòng khác.

(Chú ý là giá cruise có thể thay đổi bất cứ lúc nào).

Ngoài ra, còn phải trả tiền service fee: khoảng \$14/người/ngày - tùy loại phòng).

### 4. Ngoài tiền phòng và service fee (tip) thì còn chi phí nào phải trả?:

Không có chi phí bắt buộc nào khác. Nếu sử dụng các dịch vụ của tàu như internet, chụp hình, mua hàng, mua tua phụ, uống rượu, bia... thì phải trả thêm...

### 5. Đi một mình có được không?

Được, nhưng giá cruise sẽ mắc. Nên tìm người đồng hành từ gia đình hay bạn bè.

### 6. Cách mua vé cruise như thế nào?:

Vì cần phải có thẻ tín dụng và email cá nhân nên mỗi người phải tự mua từ trên mạng hay nhờ các công ty dịch vụ du lịch của mình. Để mua trên mạng thì vào: [www.carnival.com](http://www.carnival.com). Tuy nhiên các công ty khác như [www.expedia.com](http://www.expedia.com) hay [www.priceline.com](http://www.priceline.com)... cũng cùng giá mà đôi khi lại cho credit (tiền cho lại - khoảng \$25 -\$50 cho một phòng - tùy phòng mắc hay rẻ) để xài trên tàu.

### 7. Khi nào thì mua vé cruise:

Cho Ban Tổ Chức (Nên, Diệp, Tâm, Lành) biết ý định đi cruise để tổng kết số người. Vào cuối tháng 12/2019 sẽ bắt đầu tự mua. Sau khi mua vé thì cho BTC biết số phòng để sau này liên lạc.

### 8. Hành lý soạn như thế nào?:

Tháng 5, ở Cali trời mát. Hành lý nên gọn nhẹ cho một chuyến du ngoạn ngắn. Có thể đem theo đồ tắm để tắm hồ và đồ đẹp để chụp hình đêm Gala.

### 9. Lên tàu như thế nào?:

Ngày thứ hai 18/5, sau khi ăn sáng thì có thể từ từ khởi hành từ nhà. Đi xe tới bến tàu Long Beach địa chỉ:

Port of Long Beach

231 Windsor Way

Long Beach, CA 90802

(nơi có chiếc tàu Queen Mary đậu)

Tới nơi khoảng 10-11 giờ là sớm. Sau đó làm thủ tục check in như khách sạn.

Check in và lên tàu xong thì text cho BTC biết. (số cell phone của Minh Tâm là 310-484-4882).

### 10. Trên tàu có gì vui?:

Không cần nấu ăn, không cần dọn dẹp, không cần thức khuya dậy sớm... là vui rồi.

Ăn buffet từ ngày lên tàu tới khi xuống tàu. Có thể tham gia các trò chơi thể thao (bóng bàn - tennis - bóng rổ...), hay tắm hồ, nhảy đầm, xem ca vũ nhạc... Ai có tiền muốn "đốt" thì cũng có thể thử thời vận ở các máy kéo trong casino như ở Las Vegas (không khuyến khích). Tự do vui chơi và sử dụng các dịch vụ của tàu như massage, tắm hơi (phải trả tiền).

Mỗi ngày hội Trịnh Hoài Đức sẽ họp mặt với nhau khoảng 1-2 giờ để tán dóc, kể chuyện vui...

**11. Tàu tới các cảng nào?:**

Chuyến đi này ngắn ngày, chủ yếu là nói chuyện vui chơi trên tàu. Xuống cảng chỉ là phụ. Tàu ghé các hải cảng :

- Đảo Catalina: ngoài khơi Los Angeles. Đảo có phong cảnh quyến rũ - hơi giống Châu Âu. Chụp hình khá đẹp. Tàu chỉ neo ngoài xa, khách phải đi tàu nhỏ vô cảng (tender).

Sáng ngày thứ ba 19/5 ai muốn xuống cảng phải đi lấy số thứ tự để lên tàu nhỏ. Sau đó chờ tới lượt được lên tàu nhỏ và di chuyển vào bờ. Nên xuống cảng sớm, vui chơi, chụp hình tới 12 giờ hay 1 giờ trưa là có thể trở lại để lên tàu lớn vì buổi trưa trời nóng và khách đông, mất công sắp hàng.

- Cảng Ensenada - Mexico: là hải cảng nhỏ của Mexico. Tàu cập bến, khách có thể đi bộ (khá xa) ra khu thương mại gần đó. Hay mua vé tua để được đưa đi mua sắm.

**12. Trên tàu được nhậu không?**

Được. Nhưng họ không cho đem bia lên để họ bán một lon bia giá \$7. Ngày lên tàu Monday 18/5: Mỗi người được đem theo một chai rượu champagne hay rượu đỏ dung tích không quá 750 ml. (Vây cũng đủ vui rồi !). Bồi phòng sẽ giúp mở chai rượu.

**13. Đồ ăn trên tàu ra sao?:**

Buffet chủ yếu là đồ Âu Mỹ. Đôi khi có đồ ăn nấu theo kiểu : Tàu, Ấn, Mexico... Đồ ăn Việt hầu như không có. Đồ ăn chay có thể có nhưng cũng ít lựa chọn. Ăn tối ở nhà hàng cũng free và có 3 courses: Ăn chơi, ăn chính và tráng miệng.

**14. Liên lạc với nhau như thế nào?:**

Internet trên tàu có nhưng phải trả tiền rất mắc. Nếu có walkie - talkie thì ok. Điện thoại các phòng với nhau thì free.

**15. Đi cruise có say sóng không?:**

Có thể. Tàu lớn lắm, sóng nhỏ không ảnh hưởng, nhưng khi tàu chạy nhanh thì cũng hơi lắc. Quý bạn nhạy cảm với tàu xe, thì cần mua thuốc chống say sóng (Motion Sickness) trước. Tàu thường cập bến ban ngày, chạy ban đêm nên dù có say sóng thì mình lên giường ngủ rồi.

**16. Xuống tàu như thế nào?:**

Tàu sẽ phát dây màu cho hành khách. Đêm cuối cùng trước khi xuống (thứ năm 21/5) hành lý nặng có dán dây màu và tên hành khách để trước cửa. Tối đó nhân viên hãng tàu sẽ dời đi và sáng hôm sau đưa lên cảng dùm. Giấy tờ quan trọng, thuốc men thì giữ lại và để trong hành lý nhẹ mình tự kéo xuống tàu.

Vì mỗi người có giờ ra khỏi tàu khác nhau nên nếu không muốn chờ nhau thì có thể đi thẳng ra phi trường.

**17. Chuyến bay về nên book như thế nào?**

Tuy tàu nói là cập bến lúc 7 giờ sáng, nhưng có rất nhiều thủ tục và có tới 3,000 người xuống tàu nên chậm. Thêm vào đó cần thời gian di chuyển từ hải cảng Long Beach đến phi trường Los Angeles (khoảng 1 giờ hay hơn - chú ý là Los Angeles rất thường bị kẹt xe!). Sau đó còn phải check in chuyến bay về, qua thủ tục an ninh phi trường... Do đó, chuyến bay về nhà nên chọn sau 4 hay 5 giờ chiều.

**18. Câu hỏi khác:**

Nếu có câu hỏi khác xin email cho Minh Tâm: [minhtam\\_08@yahoo.com](mailto:minhtam_08@yahoo.com) để được hướng dẫn thêm.

### **Nhóm thực hiện**

## **Đặc San Xuân Canh Tý – 2020 - Trung Học Trịnh Hoài Đức Bình Dương**

Phụ trách tổng quát: Từ Minh Tâm

Với sự cộng tác của:

Cố GS Phan Thanh Đào

GS Nguyễn Thị Đức, Nguyễn Thị Tâm, Lê Tấn Lộc, Trần Văn Anh,  
Phạm Đức Liên, Thái Thị Đo, Hồ Nguyễn, Nguyễn Thị Phương...

và các CHS: Nguyễn Kim Nền, Nguyễn Văn Lành, Phan Thành Danh, Lương Lễ Châu,  
Trần Đông Thành, Mai Diệp, Trịnh Anh Kiệt, Lâm Thị Tâm, Joseph Torado, Lưu Thanh Bình,  
Trần Thị Thanh Diệu, Trần Văn Ngôi, Vương Văn Kiệt, Thái Thanh Nhân, Minh Xuân,  
Nguyệt Ngô, Nguyễn Văn Lâm, Phan Thế Tranh, Nguyễn Thị Cẩm, Nguyễn Thị Quyền,  
Lê Minh Chánh, Phạm Thị Bé, Huỳnh Thị Thuận, Đỗ Mỹ Loan, Trần Định, Ngọc Lưu,  
Cao Quế Lâm, Nguyễn Thị Thạnh... và nhiều bạn khác...

Trình bày: Minh Tâm

Liên lạc: Email: [minhtam\\_08@yahoo.com](mailto:minhtam_08@yahoo.com),

Điện thoại: (310)484-4882

Hoàn tất: 1/1/2020

Có thể đọc Đặc san Xuân Canh Tý 2020  
trên trang nhà CGS & HS Trịnh Hoài Đức – Bình Dương

<http://trinhhoaiduc.netfirms.com>

(không có www.)



**Mục lục:**

Chúc Tết thầy cô	2	Bốn mùa	58
Lời Ngỏ	3	Thơ "Ngày xưa còn bé" của tôi	59
Tâm Thư Hội Trường	4	Có một ngôi trường	61
"Cô Giáo Già" đã nhớ gì về những năm đầu vào nghề ?	7	Khúc dân ca và tôi	62
Hồi ức về trường Trịnh Hoài Đức	10	Nhớ trường xưa	63
Tinh thần Carnot	13	Vẫn nhớ	64
Kỷ niệm	15	Nhắc chuyện xưa	65
Trường cũ phượng xưa	16	Chia tay tình đầu	67
Tự vấn	16	Việc làm có ý nghĩa	70
Giấu người	17	Nhớ về thầy	72
Đọc lại thơ xưa	18	Ký ức ngày tựu trường	74
Hai ngôi đình cổ	21	Thơ Đỗ Mỹ Loan	75
Giới thiệu sách mới	26	Thanh xuân cùng cô	76
Vẫn còn có một tấm lòng	28	Tắm áo mùa xuân	78
Chúc Tết thầy cô	29	Thơ Lan Chi	79
Tôi yêu Trịnh Hoài Đức	30	Hoài Niệm	79
Kể chuyện về các thầy học	31	Dòng sông nước lớn	80
Tuổi học trò	38	Bến Thề quê tôi	82
Một chút tâm tình	39	Áng mây	83
Kỷ niệm Bình Dương	40	Về lại trường xưa	86
Hương quê chợ Búng	40	Nhớ về một người thầy	87
Nguồn gốc của Thục Phán	41	Tết đến	88
Tôi ăn Tết	44	Ở cá lòng tong kho tiêu của ngoại	89
Son mài Cảnh An - Thủ Dầu Một xưa	45	Thơ Thứ Lễ	90
Lời thầy dạy	48	Lớp 11B6 của tôi	91
Thơ lên mười	49	Bạn có biết	92
Bạn có biết	51	Giới thiệu bonsai	93
Ấn tượng một chuyến đi	52	Xuân trong tôi - Tết buồn	96
Cánh chim phiêu bạt	56	Thư tín	97
Our life, business, travels	58	Vài hình ảnh hoạt động năm qua	100
		Thư mời đại hội toàn cầu lần 6	104

**Hình bìa trước:**

Niềm vui chiến thắng. Đội thể thao học sinh Trịnh Hoài Đức và những cúp vô địch học sinh năm 1969 (ảnh: Từ Minh Thạnh).

Hình bìa sau:

Trên: CGS & HS Trịnh Hoài Đức họp mặt mini Toronto - Canada - mùa thu 2019 (ảnh: Minh Tâm)

Dưới: CGS & HS Trịnh Hoài Đức tại Houston họp mặt mừng xuân 2019. (ảnh: Võ An Cư)

